

GIÁO TRÌNH

TRƯỜNG HỌC FOREX

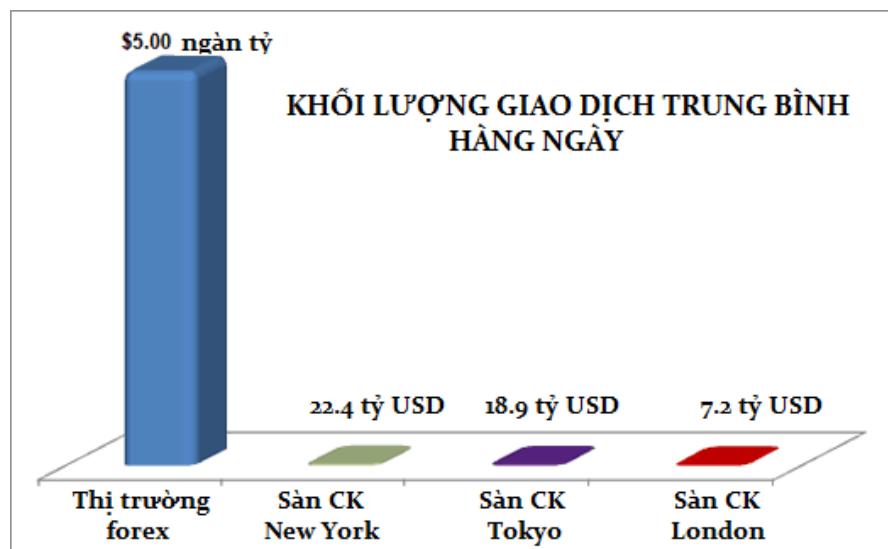
CHUẨN BỊ ĐẾN TRƯỜNG

I. FOREX LÀ GÌ?

1. Forex là gì?

Thị trường ngoại hối (tên khác: thị trường tiền tệ), hay còn được gọi tắt là “Forex” hoặc “FX” là thị trường tài chính lớn nhất thế giới. So với khối lượng 74 tỷ usd một ngày của Sàn giao dịch chứng khoán New York (NYSE), thị trường ngoại hối nhìn rất khổng lồ với khối lượng giao dịch là 4 ngàn tỷ usd một ngày

Như vậy thị trường forex lớn gấp 53 lần về khối lượng so với NYSE. Hãy xem bảng so sánh dưới đây để thấy được khối lượng giao dịch hàng ngày của thị trường forex so với NYSE, TSE – Sàn chứng khoán Tokyo và LSE – Sàn chứng khoán London



Tuy nhiên, cần làm rõ một chút, con số 4 ngàn tỷ usd bao gồm toàn bộ thị trường ngoại hối toàn cầu nhưng đối với thị trường dành cho người giao dịch cá nhân giao dịch giao ngay thì chỉ khoảng 1.49 ngàn tỷ usd mà thôi.

2. Sản phẩm nào được giao dịch?



Câu trả lời đơn giản, đó là **TIỀN**

Bởi vì trong thị trường tiền tệ, bạn không mua những thứ vật chất hữu hình nên bước đầu kiểu giao dịch này có thể làm bạn bối rối.

Hãy nghĩ là bạn mua một đồng tiền nào đó thì cũng giống như bạn mua cổ phần của quốc gia sở hữu đồng tiền đó, cũng giống như kiểu bạn mua cổ phiếu của một công ty mà thôi. Giá của đồng tiền phản ánh trực tiếp điều mà thị trường nghĩ về sức khỏe hiện tại và tương lai của quốc gia đó.

Ví dụ như bạn mua đồng Yên của Nhật (JPY) tức là bạn đã mua “cổ phiếu” của nước Nhật. Bạn đang đánh cược rằng nền kinh tế Nhật sẽ tốt lên, và càng tốt lên nữa theo thời gian. Một khi bạn bán lại “cổ phiếu” này thì bạn sẽ hi vọng kiếm được chút lợi nhuận.

Tổng quan, mức tỷ giá giữa một đồng tiền so với đồng tiền khác là sự phản ánh tình hình kinh tế của nước này so với quốc gia khác.

Một số đồng tiền chính:

Kí hiệu đồng tiền	Quốc gia	Tên đồng tiền	Tên thân mật
USD	Mỹ	Dollar	Buck
EUR	EURO	Euro	Fiber
JPY	Japan	Yen	Yen
GBP	Vương quốc Anh	Pound	Cable
CHF	Thụy Sỹ	Franc	Swissy
CAD	Canada	Dollar	Loonie
AUD	Úc	Dollar	Aussie
NZD	New Zealand	Dollar	Kiwi

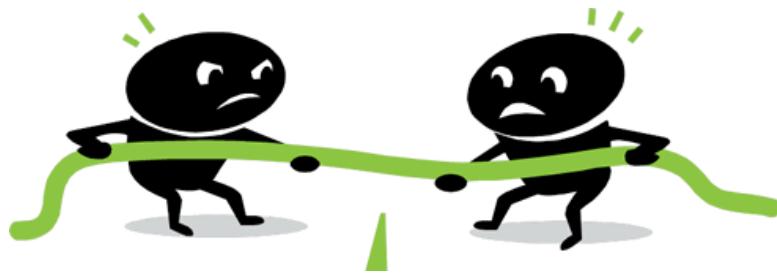
Ký hiệu đồng tiền có 3 chữ cái, trong đó 2 chữ đầu thể hiện tên của quốc gia và chữ cái thứ 3 thể hiện tên đồng tiền, ví dụ như NZD thì NZ là ghi tắt cho tên New Zealand còn D là ghi tắt của chữ Dollar.

Những đồng tiền trong bảng trên được gọi là “những đồng tiền chính” (majors) bởi vì chúng được giao dịch rộng rãi trên thế giới.

3. Tiền tệ được giao dịch theo cặp

Giao dịch forex là việc đồng thời mua một đồng tiền và bán một đồng tiền khác. Các đồng tiền được giao dịch thông qua các công ty môi giới, và được giao dịch thành từng cặp, ví dụ như cặp EURUSD hoặc GBPJPY.

Như vậy khi bạn giao dịch forex, bạn mua hoặc bán các cặp tiền. Tưởng tượng rằng mỗi cặp tiền forex như là một cuộc chơi “kéo co” với mỗi đồng tiền ở 1 bên. Tỷ giá biến động dựa vào việc đồng tiền nào mạnh hơn vào thời điểm đó.



Các cặp tiền chính:

Những cặp tiền có chứa đồng USD thường là những cặp tiền được giao dịch nhiều. Những cặp này thường có tính thanh khoản cao và được giao dịch rộng rãi trên thế giới.

Cặp tiền	Quốc gia	Tên gọi trên thị trường
EUR/USD	Khu vực EU / Mỹ	Euro dollar
USD/JPY	Mỹ / Nhật	Dollar yen
GBPUSD	Anh / Mỹ	Pound dollar
USD/CHF	Mỹ / Thụy Sỹ	Dollar swissy
USD/CAD	Mỹ / Canada	Dollar loonie
AUD/USD	Úc / Mỹ	Aussie dollar
NZD/USD	New Zealand / Mỹ	Kiwi dollar

Cặp tiền chéo – Crosses:

Những cặp tiền không chứa đồng USD được gọi là cặp chéo hay “crosses”. Hầu hết các cặp chéo chính đều dựa vào 3 đồng tiền : EUR, JPY và GBP

Một số cặp chéo:

Cặp chéo EUR	Cặp chéo JPY	Cặp chéo GBP	Cặp chéo khác
	EUR/JPY		AUD/CHF
EUR/CHF	GBP/JPY		AUD/CAD
EUR/GBP	CHF/JPY	GBP/CHF	AUD/NZD
EUR/CAD	CAD/JPY	GBP/AUD	CAD/CHF
EUR/AUD	AUD/JPY	GBP/CAD	NZD/CHF
EUR/NZD	NZD/JPY	GBP/NZD	NZD/CAD

Cặp ngoại lai – exotic pairs:

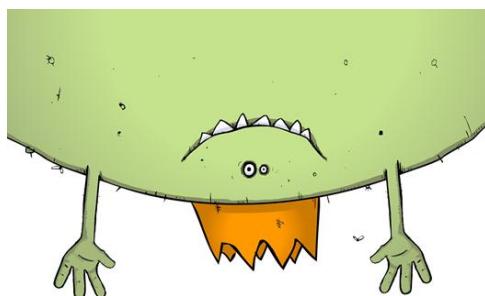
Cặp tiền được hình thành từ một đồng tiền chính và một đồng tiền từ các quốc gia mới nổi như Brazil, Mexico hay Hungary.

Tùy vào công ty môi giới mà chúng ta có thể được cung cấp 1 số cặp tiền ngoại lai để giao dịch. Tuy nhiên cần nhớ rằng vì đây là những cặp tiền mà khối lượng giao dịch không cao bằng các “cặp chính” và “cặp chéo” nên phí giao dịch có thể sẽ cao hơn.

Danh sách một số cặp chéo: USD/HKD, USD/SGD, USD/ZAR, USD/THB, USD/MXN, USD/DKK, USD/SEK, USD/NOK.

Không có gì là bất thường nếu bạn thấy chênh lệnh mua/bán (spread) của các cặp ngoại lai này cao gấp 2 hay 3 lần so với các cặp chính hoặc cặp chéo, vì vậy, cần cân nhắc khi giao dịch.

4. Độ lớn thị trường và tính thanh khoản



Không giống như những thị trường tài chính khác như Sàn giao dịch chứng khoán New York, thị trường forex không có một địa điểm giao dịch cụ thể hay sàn giao dịch tập trung.

Thị trường forex được xem là “Phi tập trung” (OTC – over the counter) hay là thị trường “liên ngân hàng” (interbank), dựa vào nguyên nhân là toàn thị trường đều được giao dịch điện tử, trong hệ thống của các ngân hàng, liên tục trong vòng 24 giờ / ngày.

Điều này có nghĩa là thị trường forex được giao dịch trên toàn cầu mà không có trung tâm cụ thể. Nó có thể được giao dịch ở bất cứ đâu, kể cả trên đỉnh núi.

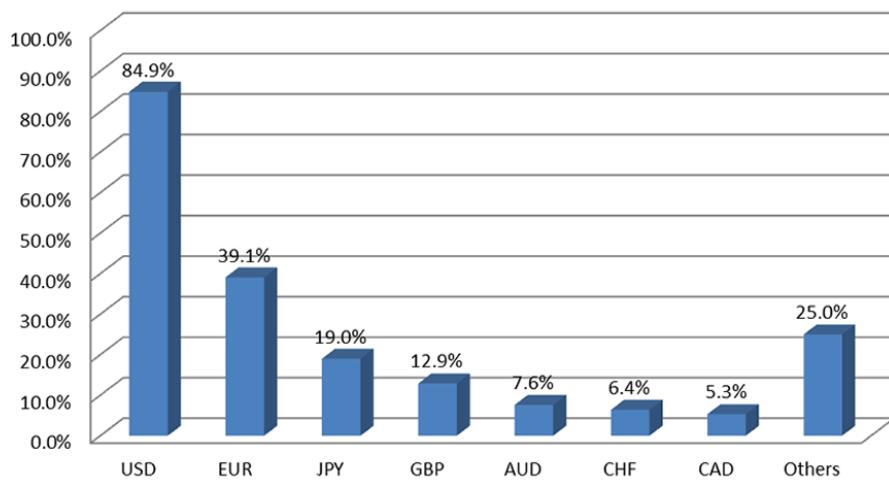
Thị trường forex phi tập trung này được xem là thị trường tài chính lớn nhất và phổ biến nhất trên thế giới, giao dịch toàn cầu bởi một số lượng rất lớn nhà đầu tư cá nhân và tổ chức.

Trong thị trường phi tập trung, người tham gia cần xác định sẽ giao dịch với công ty nào tùy theo điều kiện, mức độ hấp dẫn của giá cả và uy tín của công ty đó.

Đồng USD là đồng tiền được giao dịch nhiều nhất với 84.9% giao dịch có liên quan. EUR đứng nhì với 39.1% trong khi đồng JPY đứng 3 với 19%. Hầu như các đồng tiền chính đều đứng đầu danh sách được giao dịch nhiều nhất.

Dưới đây là bảng biểu cho thấy 10 đồng tiền được giao dịch nhiều nhất.

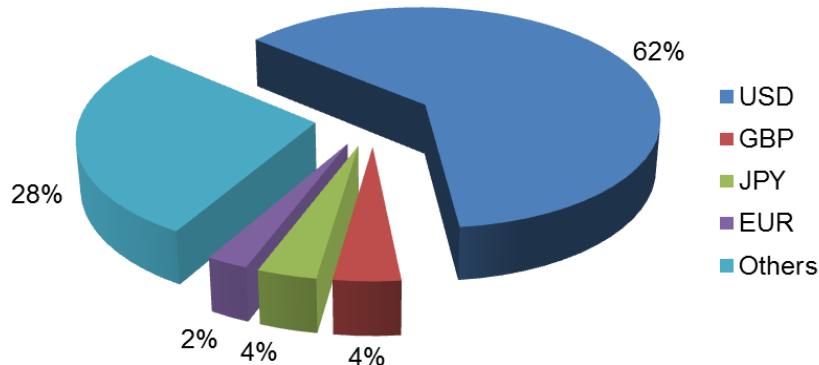
SỰ PHÂN BỐ CỦA CÁC ĐỒNG TIỀN TRONG THỊ TRƯỜNG FOREX



Đồng USD là vua

Vì đồng USD là đồng tiền nắm 1 bên trong các cặp tiền chính và đóng góp vào 75% các giao dịch nên chúng ta cần lưu ý đến nó. Đơn giản, đồng USD là vua.

SO SÁNH TỶ LỆ DỰ TRỮ CÁC ĐỒNG TIỀN TRÊN THẾ GIỚI



Quỹ tiền tệ quốc tế IMF cho biết đồng USD đóng góp 62% trong dự trữ ngoại hối toàn cầu. Bởi vì các nhà đầu tư, các doanh nghiệp và các ngân hàng trung ương sở hữu nó nên họ rất chú tâm đến đồng USD.



Còn có một số nguyên nhân khác cho việc tại sao đồng USD đóng vai trò trung tâm trong thị trường ngoại hối:

- Nền kinh tế Mỹ là nền kinh tế LỚN NHẤT thế giới
- Đồng USD là đồng tiền được dự trữ trên toàn cầu
- Nước Mỹ có thị trường tài chính lớn nhất và thanh khoản cao nhất thế giới
- Nước Mỹ có hệ thống chính trị rất ổn định
- Nước Mỹ có hệ thống quân đội rất mạnh
- Đồng USD là đồng tiền trung gian cho những giao dịch xuyên quốc gia. Ví dụ như dầu thô được định giá bằng đồng USD, vì thế nên khi Mexico muốn mua dầu từ Ả Rập Saudi, họ chỉ có thể dùng đồng USD để mua. Nếu Mexico không có USD, họ cần phải bán đồng Peso trước và mua đồng USD

Đầu cơ

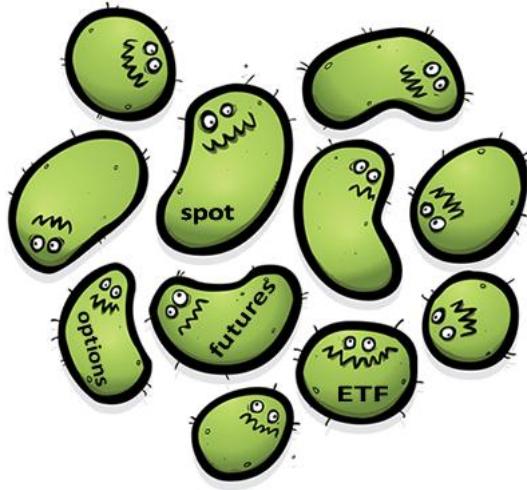
Một điều rất quan trọng cần biết về thị trường forex mặc dù giao dịch tài chính và thương mại là một phần của khối lượng giao dịch, hầu hết giao dịch tiền tệ đều là đầu cơ. Điều này có nghĩa là hầu hết khối lượng giao dịch đến từ người giao dịch mua bán dựa vào những biến động giá cả hàng ngày.

Khối lượng giao dịch đến từ dân đầu cơ dự đoán chiếm khoảng 90% tổng khối lượng. Quy mô của thị trường đầu cơ cho thấy tính thanh khoản – tức là khối lượng mua và bán tại một thời điểm nhất định – là rất cao. Điều này khiến mọi việc dễ dàng hơn cho những người giao dịch mua bán tiền tệ.

Từ góc độ của nhà đầu tư, thanh khoản là điều rất quan trọng bởi vì nó xác định sự dễ dàng thay đổi giá trong một thời điểm nào đó. Một thị trường giàu tính thanh khoản như forex cho phép một khối lượng giao dịch lớn xảy ra với một tác động rất nhỏ lên giá hoặc biến động giá.

Trong khi thị trường forex mang tính thanh khoản cao thì độ sâu của thị trường lại thay đổi tùy theo cặp tiền và thời điểm trong ngày.

5. Những cách khác nhau để giao dịch forex



Vì thị trường forex rất thu hút, người giao dịch đã có nhiều cách khác nhau để đầu tư hoặc đầu cơ vào các đồng tiền. Trong số đó, những cách phổ biến là đầu tư vào thị trường giao

ngay (spot), tương lai (futures), quyền chọn (options), và các quỹ tín thác (ETF – exchange traded fund).

Thị trường giao ngay:

Trong thị trường giao ngay, các đồng tiền được giao dịch ngay lập tức ở mức giá hiện tại của thị trường. Những điều hấp dẫn của thị trường giao ngay là sự đơn giản, tính thanh khoản cao, chênh lệch mua bán thấp và hoạt động liên tục. Rất dễ dàng để bạn có thể tham gia vào thị trường giao ngay với việc mở tài khoản thấp nhất chỉ chừng 25 usd. Bên cạnh đó, các công ty môi giới còn cung cấp hệ thống biểu đồ, tun tức và các bài phân tích miễn phí.

Thị trường tương lai

Thị trường tương lai là những hợp đồng mua hoặc bán một loại tài sản cố định nào đó tại một mức giá nào đó vào một ngày trong tương lai. Giao dịch tương lai cho forex được xây dựng bởi Sàn giao dịch hàng hóa Chicago (Chicago Mercantile Exchange – CME) vào năm 1972. Từ khi giao dịch tương lai được tiêu chuẩn hóa và được giao dịch thông qua sàn tập trung, thị trường này đã trở nên rất minh bạch và được quản lý tốt. Điều này có nghĩa là giá cả và thông tin giao dịch có thể có được dễ dàng.

Giao dịch quyền chọn

Quyền chọn là một sản phẩm tài chính cho phép người mua có quyền hoặc quyền chọn, nhưng không phải là nghĩa vụ, được mua hoặc bán một tài sản nào đó ở một mức giá nào đó tại thời điểm hết hạn của quyền chọn. Nếu người giao dịch bán quyền chọn, thì họ sẽ có thể phải thực hiện nghĩa vụ mua hoặc bán loại tài sản đó tại mức giá xác định vào ngày hết hạn.

Giống như giao dịch tương lai, giao dịch quyền chọn cũng được giao dịch trên sàn, như là sàn Chicago Board Options Exchange – CBOE, sàn ISE hay sàn Philadelphia Stock Exchange. Tuy nhiên, sự bất lợi của giao dịch quyền chọn forex là thời gian giao dịch bị hạn chế cho những quyền chọn nhất định và tính thanh khoản cũng không cao như giao dịch tương lai hoặc giao ngay.

Quỹ tín thác ETF:

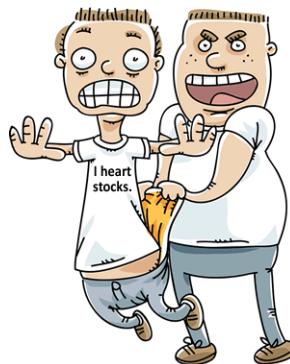
Quỹ ETF là thành viên trẻ tuổi nhất của thế giới forex

Một quỹ ETF thường bao gồm một danh sách cổ phiếu kết hợp với một số đồng tiền,

cho phép người giao dịch có thể phân tán rủi ro với những tài sản khác nhau. Nó được tạo ra bởi các tổ chức tài chính và có thể được giao dịch như là một loại chứng khoán trên sàn. Giống như giao dịch quyền chọn forex, sự hạn chế của giao dịch ETF là thị trường không hoạt động liên tục 24 giờ. Và với việc ETF bao gồm các mã chứng khoán, nó có thể tốn thêm phí hoa hồng môi giới và các loại phí giao dịch khác

II. TẠI SAO NÊN GIAO DỊCH FOREX

1. Những điểm thuận lợi của forex



Một vài nguyên nhân tại sao nhiều người lại chọn thị trường forex:

Không phí hoa hồng

Không phí nhà cái, không phí sàn giao dịch, không phí chính phủ, không phí môi giới. Hầu hết các cty môi giới trên thị trường giao dịch lẻ đã tính toán phí dịch vụ thông qua “chênh lệnh bid/ask”.

Không người trung gian

Thị trường giao ngay giúp xóa bỏ người hoặc khâu trung gian và cho phép bạn giao dịch trực tiếp với nơi định giá cả các cặp tiền

Không có quy mô giao dịch cố định

Trong thị trường giao dịch tương lai, quy mô hợp đồng giao dịch được xác định bởi sàn giao dịch. Một hợp đồng quy mô tiêu chuẩn cho mặt hàng Bạc tương lai là 5.000 ounces. Trong thị trường giao ngay, bạn tự xác định quy mô giao dịch của mình. Điều này cho phép người giao dịch có thể tham gia thị trường chỉ với 1 tài khoản nhỏ tầm 25 usd

Phí giao dịch thấp:

Phí giao dịch dành cho đối tượng giao dịch riêng lẻ (tức là chênh lệch bid/ask – còn gọi

là spread) thường ít hơn 0.1% trong những điều kiện thị trường bình thường. Tại những cty môi giới lớn hơn, spread có thể chỉ còn 0.07%. Tất nhiên điều đó còn tùy thuộc vào mức đòn bẩy bạn chọn (sẽ được giải thích sau)

Thị trường hoạt động 24 giờ

Không cần đợi tiếng chuông mở cửa, thị trường này hoạt động từ sáng thứ 2 bắt đầu ở Úc cho đến chiều đóng cửa ở New York và nó không bao giờ ngủ. Điều này thật tuyệt cho những ai muốn giao dịch kiểu bán thời gian, bởi vì bạn có thể chọn thời điểm để giao dịch: sáng, trưa, tối hoặc ngay cả khi ngủ

Không ai có thể làm giá

Thị trường forex quá lớn và có quá nhiều người giao dịch, vì vậy nên không gì (ngay cả NHTW) có thể điều khiển giá trên thị trường trong một khoảng thời gian nào đó

Đòn bẩy

Trong giao dịch forex, một khoản ký quỹ nhỏ có thể giúp giao dịch một khối lượng lớn hơn nhờ hệ thống đòn bẩy. Hệ thống này còn giúp người giao dịch kiểm được lợi nhuận và có thể giữ rủi ro ở mức thấp nhất

Ví dụ như một cty môi giới cung cấp đòn bẩy là 1 : 50, có nghĩa là ký quỹ 50 usd thì được phép giao dịch giá trị lên đến 2.500 usd. Tương tự, với 500 usd thì có thể giao dịch tới 25.000 usd. Nhìn thì có vẻ tốt nhưng thực ra đòn bẩy là con dao 2 lưỡi. Nếu không có việc quản lý rủi ro chặt chẽ, mức đòn bẩy cao sẽ dẫn đến thua lỗ nhanh chóng.

Thanh khoản cao

Bởi vì thị trường forex là rất lớn nên thanh khoản của nó rất cao. Điều này có nghĩa trong điều kiện bình thường, với một cú bấm chuột, bạn có thể ngay lập tức mua hoặc bán như kiểu có người nào đó trên thị trường sẵn sàng giao dịch chiều ngược lại với bạn. Bạn sẽ không bao giờ bị mắc kẹt trong giao dịch của mình. Bạn cũng có thể tự đặt cho phần mềm giao dịch của mình thanh lý tự động khi lệnh đến mức lời mong muốn (lệnh kỳ vọng), hoặc đóng lệnh nếu giao dịch đi ngược hướng (lệnh dừng lỗ)

Những rào cản thấp để bắt đầu

Bạn có thể nghĩ rằng để bắt đầu nghiệp giao dịch tiền tệ sẽ tốn rất nhiều tiền. Thực ra,

nếu so sánh với chứng khoán, quyền chọn hay giao dịch tương lai thì không. Giao dịch forex qua mạng có các loại tài khoản “mini” hoặc “micro”, và như đã nói, nhiều nơi có thể cho bạn giao dịch chỉ với 25 usd.

Điều này giúp phù hợp với những người có vốn ít mà vẫn muốn giao dịch forex.

Nhiều tài liệu ở mọi nơi

Hầu hết các công ty môi giới qua mạng đều cung cấp tài khoản giao dịch demo để luyện tập và giúp bạn xây dựng kỹ năng giao dịch, rồi còn cung cấp tin tức về forex liên tục và các loại biểu đồ

Và quan trọng rằng tất cả điều MIỄN PHÍ

Tài khoản demo là rất quan trọng cho bạn trong việc luyện tập giao dịch trước khi mở tài khoản thật và chấp nhận rủi ro với tiền thật

2. Forex so với Chứng khoán



Có khoảng xấp xỉ 4000 mã chứng khoán niêm yết trên sàn chứng khoán New York – NYSE, còn khoảng 3.500 mã trên sàn Nasdaq. Bạn sẽ giao dịch mã nào? Có thời gian để theo dõi quá nhiều công ty như vậy không?

Trong giao dịch tiền tệ giao ngay, có rất nhiều cặp tiền có thể giao dịch, nhưng điểm chính yếu của thị trường thì chỉ có 4 cặp chính mà thôi. Việc theo dõi 4 cặp tiền có phải là dễ hơn hàng ngàn mã cổ phiếu không?

Đó chỉ là một trong hàng loạt điểm thuận lợi của thị trường forex so với chứng khoán. Sau đây là vài lý do khác nữa:

Thị trường liên tục 24 giờ

Thị trường forex là 1 thị trường hoạt động liên tục trong 24 giờ. Hầu hết các cty môi giới đều mở cửa vào 4g00 chiều chủ Nhật theo giờ New York (khoảng 4-5g sáng thứ hai theo giờ

VN – tùy mùa đông hoặc hè), với dịch vụ khách hàng 24/7. Với khả năng giao dịch xuyên suốt giờ Mỹ, Á, Âu, bạn có thể tùy chọn giờ giao dịch phù hợp

Phí hoa hồng tối thiểu hoặc không có

Hầu hết các cty môi giới không thu phí hoa hồng hoặc các khoản phí khác đối với giao dịch tiền tệ trực tuyến hoặc qua điện thoại. Kết hợp với một mức chênh lệch giá mua/bán – spread – thấp, ổn định và rõ ràng, chi phí để giao dịch forex thấp hơn so với các thị trường khác. Hầu hết các broker chỉ kiếm lời thông qua chênh lệch giá mua/bán – spread

Lệnh thực hiện ngay:

Lệnh của bạn sẽ được thực hiện ngay trong điều kiện thị trường bình thường. Trong những điều kiện khác, thường thì bạn sẽ được khớp lệnh ngay với giá đang hiển thị, tức là bạn được giao dịch trực tiếp với mức giá thực tế đang biến động

Lưu ý rằng các cty môi giới chỉ đảm bảo các lệnh dừng, lệnh kỳ vọng và lệnh khớp dưới các điều kiện bình thường. Còn trong điều kiện bất thường khác, thường lệnh sẽ bị hoãn

Bán không mà không cần điều kiện

Không giống bên chứng khoán, ở đây không có sự ngăn cấm nào cho việc Bán không trên thị trường forex. Cơ hội giao dịch luôn hiển diện trên thị trường bất kể việc bạn mua hay bán hoặc khi thị trường theo bất kể hướng nào. Vì việc giao dịch tiền tệ là việc mua 1 đồng tiền và bán đồng còn lại nên sẽ không có luật cấm cản việc mua hay bán, vì vậy bạn luôn có cơ hội giao dịch như nhau trong khi thị trường tăng điểm hay giảm điểm

Không có trung gian

Sàn tập trung thì cung cấp nhiều thuận lợi cho người giao dịch. Tuy nhiên, một trong những rắc rối với các sàn tập trung là việc tham gia của các người trung gian. Bất kỳ mối liên hệ nào giữa người giao dịch và người mua hoặc bán cổ phiếu hoặc các mặt hàng giao dịch sẽ khiến phải tốn thêm phí. Chi phí có thể là thời gian hoặc tiền thị trường giao dịch tiền tệ giao ngay thì lại là một dạng không có sàn giao dịch., có nghĩa là giá cả có thể khác nhau đối với những nơi giao dịch khác nhau. Luôn có sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các nơi giao dịch này, vì vậy thường người giao dịch sẽ được hưởng những giao dịch tốt nhất. Người giao dịch forex sẽ có sự tiếp cận nhanh hơn với chi phí thấp hơn

Những chương trình Mua/bán không làm giá thị trường

Bao nhiêu lần bạn nghe rằng “Quỹ A” bán cổ phiếu “X” hoặc mua cổ phiếu “Z”? Thị trường chứng khoán rất nhạy cảm với tin về những quỹ lớn mua hoặc bán.

Đối với thị trường giao dịch forex giao ngay, độ lớn của thị trường khiến khả năng một quỹ hoặc ngân hàng nào đó làm giá một đồng tiền nào đó là rất nhỏ. Các ngân hàng, quỹ tương hỗ, chính phủ, người giao dịch cá nhân... chỉ là một trong những thành phần tham gia vào thị trường forex, nơi mà tính thanh khoản rất lớn

Các nhà phân tích và các cty môi giới thường ít khi tác động đến thị trường

Đối với chứng khoán thì bạn hay nghe việc các chuyên gia tư vấn “mua” trong lúc thị trường đang giảm điểm, mặc dù nhiều khi chính phủ đã khuyến cáo không được làm vậy, nhưng tình hình vẫn không sáng sủa thêm.

Đối với thị trường ngoại hối, nó tạo ra hàng tỷ usd doanh thu cho các ngân hàng và cho thị trường toàn cầu. Các chuyên gia trên thị trường này có rất ít ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái, họ chỉ có công việc là phân tích thị trường mà thôi

Tóm gọn lại so sánh giữa Forex và chứng khoán

Điểm thuận lợi	Forex	Chứng khoán
Giao dịch 24 giờ	Có	Không
Phí hoa hồng thấp hoặc không có	Có	Không
Lệnh thực hiện ngay	Có	Không
Bán không mà không cần điều kiện	Có	Không
Không có khâu trung gian	Có	Không
Không có làm giá	Có	Không

3. Forex so với thị trường Futures

Một số điểm thuận lợi của thị trường forex so với thị trường giao dịch tương lai – futures:

Tính thanh khoản:

Độ lớn của thị trường forex là 4.000 tỷ usd trong khi của thị trường futures chỉ là 30 tỷ

usd. Một so sánh quá khập khiễng

Thị trường futures không thể hoàn chỉnh với những hữu hạn về thanh khoản. Trong khi đó, forex luôn thanh khoản mạnh, có nghĩa là lệnh của chúng ta có thể được thanh lý hoặc dừng lỗ với sai biệt rất nhỏ hoặc gần như không có trượt giá so với giá thị trường, chỉ trừ trong trường hợp thị trường biến động mạnh mà thôi

Thị trường liên tục 24 giờ:

Vào 5 giờ sáng giờ VN, việc giao dịch bắt đầu ở Sydney, 7g thì Tokyo mở cửa, rồi 3g chiều là London. Cuối cùng là New York lúc 8g tối. Trước khi New York đóng cửa lúc 5g sáng thì Sydney đã bắt đầu hoạt động trở lại. Như vậy là một chu kỳ 24g không nghỉ cho forex

Là một người giao dịch, việc giao dịch 24g liên tục giúp bạn theo kịp mọi thông tin được công bố ra một cách nhanh chóng. Giờ nào thị trường forex cũng hoạt động nên bất kể tin ra lúc nào chúng ta cũng có thể giao dịch. Ngược lại, thị trường futures thì hoạt động theo giờ Mỹ nên nếu có tin ra ở giờ Á thì không thể giao dịch được

Phí hoa hồng thấp hoặc không có

Phí hoa hồng khi giao dịch forex có thể có nhưng nếu so với phí giao dịch futures thì rất nhỏ. Bên cạnh đó, do sự cạnh tranh của các cty môi giới nên khách hàng có thể nhận được phí rất thấp hoặc không có

Giá cả chắc chắn

Khi giao dịch forex, bạn thường được khớp ngay giá đang hiển thị với điều kiện thị trường bình thường với tốc độ khớp lệnh nhanh. Ngược lại, đối với giao dịch futures và chứng khoán, giá cả thường không ổn định bằng, cộng với tốc độ khớp lệnh chậm. Giá hiển thị trong giao dịch futures và chứng khoán là giá của giao dịch trước đó, chứ không phải là giá mà lệnh của bạn sẽ khớp hiện tại

Bão đảo hạn chế rủi ro

Rủi ro chỉ nằm trong số tiền ký quỹ và hệ thống giao dịch tự động sẽ cảnh báo khi bạn sắp hết tiền ký quỹ (margin call). Lệnh sẽ được thanh lý tự động khi tài khoản gần hết hoặc hết tiền

Trong giao dịch futures, bạn có thể bị thanh lý lệnh với số lỗ cao hơn số tiền trong tài

khoản bạn và bạn phải chịu trách nhiệm với khoản nợ này

Tóm lược lại:

Điểm thuận lợi	Forex	Futures
Giao dịch 24 giờ / ngày	Có	Không
Phí hoa hồng thấp hoặc không có	Có	Không
Đòn bẩy lên đến 1:500	Có	Không
Giá ổn định	Có	Không
Hữu hạn rủi ro	Có	Không

III. AI GIAO DỊCH FOREX

1. Cấu trúc thị trường forex

Để tiện cho việc so sánh, hãy quan sát cấu trúc của thị trường chứng khoán như dưới đây:



Theo trạng thái tự nhiên, thị trường chứng khoán rất dễ bị độc quyền. Nó chỉ có 1 thực thể trung gian kiểm soát giá cả. Tất cả các giao dịch đều phải đi qua trung tâm này. Vì vậy, giá rất dễ bị thay đổi nhằm đem lại lợi nhuận cho người trung gian chứ không phải người giao dịch.

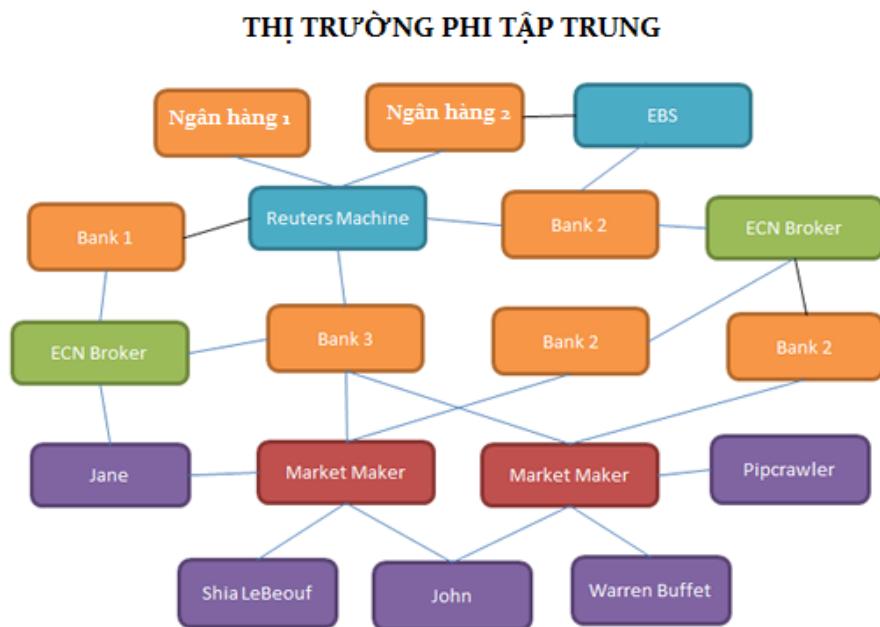
Điều đó xảy ra thế nào?

Trong thị trường chứng khoán, người trung gian bị yêu cầu phải khớp lệnh của khách hàng. Ví dụ có một số người bán bất ngờ vượt quá lượng người mua. Người trung gian, vì yêu cầu phải khớp lệnh mà trong trường hợp này là bên bán, sẽ bị dư ra một phần cổ phiếu mà họ không thể bán cho bên mua.

Để tránh điều này xảy ra, người trung gian đơn giản là giãn chênh lệnh mua/bán (spread) ra nhằm tăng chi phí giao dịch lên, ngăn chặn người bán trong việc bán thêm. Nói cách khác, người trung gian có thể thao túng báo giá để phù hợp với nhu cầu của họ

Giao dịch forex giao ngay là phi tập trung

Đây là thị trường phi tập trung, tức là không có một sàn giao dịch cụ thể nào quản lý việc định giá, nghĩa là chúng ta sẽ có các mức giá khác nhau từ các đầu mối giá khác nhau. Xem sơ đồ để thấy rõ hơn:



Quy mô thị trường có thể làm bạn bối rối nhưng với việc có nhiều đầu mối cung cấp giá sẽ dẫn đến sự cạnh tranh và từ đó sẽ đem lại nguồn giá cũng như mức phí tốt cho người giao dịch

Các thang bậc trong thị trường forex

Các thang bậc cho thấy nguồn giá xuống từ đâu và các tổ chức tham gia vào thị trường forex này như thế nào

HỆ THỐNG CẤP BẬC TRONG THỊ TRƯỜNG FOREX



Trên đỉnh của thang bậc này là thị trường liên ngân hàng, bao gồm các ngân hàng lớn nhất và các ngân hàng nhỏ hơn, nhóm này giao dịch trực tiếp với nhau thông qua hệ thống Dịch vụ môi giới điện tử (Electronic Brokering Services – EBS) hoặc hệ thống giao dịch Reuters Dealing 3000 – Spot Matching

Sự cạnh tranh giữa EBS và Reuter 3000 cũng tương tự như cạnh tranh Pepsi và Coca. Đó là cuộc cạnh tranh dành thị phần của nhau, đồng thời, bên cạnh những sản phẩm – cắp tiền hoặc hàng hóa – tương đồng nhau, mỗi cty này lại cung cấp những cắp tiền riêng biệt của mình với tính thanh khoản cao hơn đối thủ

Ví dụ như ở EBS thì các cặp như EURUSD, USDJPY, EURJPY, EURCHF và USDCAD thanh khoản tốt hơn, trong khi đó thì bên Reuter 3000, các cặp GBPUSD, EURGBP, USDCAD, AUDUSD và NZDUSD thanh khoản tốt hơn

Tất cả ngân hàng là thành viên của hệ thống liên ngân hàng đều có thể thấy tỷ giá mà các ngân hàng khác đề nghị, nhưng không phải là NH nào cũng có thể giao dịch được ở mức giá đó. Giống như trong cuộc sống, mức tỷ giá này sẽ phụ thuộc rất lớn vào UY TÍN đã được gầy dựng trong mối quan hệ giữa các bên giao dịch, có nghĩa là 1 ngân hàng càng có uy tín và tên tuổi thì sẽ lấy được mức tỷ giá tốt

Bậc dưới trong thang bậc này là các quỹ đầu cơ kín – hedge fund, tập đoàn, các cty môi

giới lớn và các cty môi giới dạng ECN. Vì các tổ chức dạng này không có mối quan hệ tín nhiệm trực tiếp với các ngân hàng đầu bảng trong việc giao dịch liên ngân hàng, nó sẽ giao dịch thông qua các ngân hàng thương mại. Điều này có nghĩa là mức chênh lệch bid/ask – tức là spread – sẽ cao hơn so với những ngân hàng giao dịch trực tiếp trên thị trường liên ngân hàng

Nắc cuối cùng là người giao dịch cá nhân. Thực ra trong quá khứ thì rất khó cho đối tượng dạng này tiếp cận với thị trường nhưng với sự phát minh ra internet, hệ thống giao dịch điện tử và các cty môi giới, những rào chắn ngăn thị trường forex đã bị dỡ bỏ. Nó giúp tạo điều kiện để người giao dịch cá nhân có thể giao dịch với mức phí ngày càng hợp lý hơn

2. Thành phần tham gia giao dịch trên thị trường



Đến những năm 1990 thì thị trường này chỉ dành cho các “ông lớn” giao dịch vì yêu cầu ban đầu về vốn khi giao dịch là bạn phải có từ 10 đến 50 triệu usd. Thời đó, forex chỉ dành cho các ngân hàng và tổ chức lớn. Tuy nhiên, với sự lớn mạnh của internet, các cty môi giới trực tuyến bây giờ hoàn toàn có thể cung cấp tài khoản giao dịch cho nhà đầu tư cá nhân như chúng ta

Dưới đây là những thành viên giao dịch chính trên thị trường

Các siêu ngân hàng:

Thị trường forex giao ngay liên ngân hàng là một thị trường phi tập trung và nó xác định tỷ giá giao dịch nhờ vào các siêu ngân hàng trên thế giới. Dựa trên lực cung / cầu về các đồng tiền mà các ngân hàng này đặt chào mua / chào bán và chênh lệch mua bán – spread

Các siêu ngân hàng này hàng ngày giao dịch khối lượng rất lớn cho bản thân nó và

khách hàng của nó. Vài siêu ngân hàng loại này có thể kể tên là UBS, Barclay Capital, Deutsche Bank hay Citigroup. Có thể xem thị trường liên ngân hàng chính là thị trường forex

Các siêu công ty:

Các công ty tham gia vào thị trường forex với mục đích kinh doanh của nó. Như Apple trước hết cần đổi đồng USD của nó để lấy đồng JPY khi mà nó cần mua các bộ phân thiết bị điện tử ở Nhật. Vì khối lượng giao dịch của Apple thì nhỏ hơn các siêu ngân hàng nên nó sẽ đàm phán với các ngân hàng thương mại nhỏ hơn cho việc giao dịch

Chính phủ và Ngân hàng trung ương (NHTW)

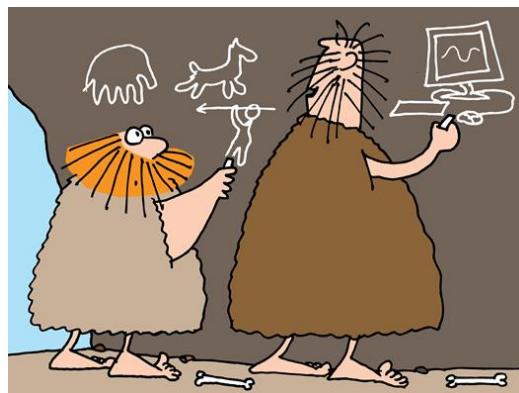
Chính phủ và các NHTW như NHTW Châu Âu – ECB, NHTW Anh – BoE, Cục dự trữ Liên Bang Mỹ - Federal Reserve (Fed) cũng có tham gia vào thị trường forex. Cũng như các cty, các chính phủ tham gia vào thị trường forex vì hoạt động của họ, cho việc thanh toán thương mại quốc tế hoặc để quản lý dự trữ ngoại hối

Bên cạnh đó, các NHTW có thể tác động đến thị trường forex khi họ điều chỉnh tỷ giá hối đoái để quản lý lạm phát. Cách làm đó sẽ tác động đến giá trị đồng tiền. Có nhiều khi NHTW cũng can thiệp vào thị trường forex nhằm định giá lại đồng tiền của quốc gia khi họ nghĩ giá quá cao hoặc quá thấp, bằng cách mua / bán khối lượng lớn đồng tiền nhằm tạo biến đổi trong tỷ giá

Dân đầu cơ:

Dạng này đóng góp 90% khối lượng giao dịch trên thị trường. Nhà đầu tư tham gia vào thị trường forex với mong muốn kiếm lợi nhuận từ nó.

3. Lịch sử thị trường



Kết thúc chiến tranh thế giới thứ 2, cả thế giới suy kiệt và các nước phương tây cảm thấy cần phải có một hệ thống để ổn định nền kinh tế toàn cầu

Được biết đến với tên “Hiệp định Bretton Woods”, hiệp định này đã đặt ra tỷ giá giữa tất cả các đồng tiền so với vàng. Điều này giúp ổn định tỷ giá trong một giai đoạn nhất định, nhưng sau đó, các nền kinh tế lớn bắt đầu thay đổi với tốc độ khác nhau và hệ thống này đã trở nên lỗi thời và bó buộc

Vào khoảng 1971, hệ thống Bretton Woods này đã bị bỏ rơi và thay thế bằng hệ thống định giá tiền tệ khác. Với Mỹ đóng vai trò chủ chốt, giá tiền tệ được thả nổi và tỷ giá được xác định thông qua cung cầu

Đầu tiên cũng có chút khó khăn trong việc xác định tỷ giá nhưng sự tiến bộ của công nghệ đã giúp điều này trở nên dễ dàng hơn

Vào những năm 1990, khi mà máy tính được sử dụng rộng rãi cộng với sự bùng nổ của internet, các ngân hàng bắt đầu tạo ra các phần mềm giao dịch. Các phần mềm này được thiết kế để cung cấp giá trực tuyến cho khách hàng, giúp họ tự giao dịch với mức giá thực đó.

Bước tiếp theo là họ đẩy mạnh phát triển phần mềm để cung cấp cho nhà đầu tư cá nhân, từ đó nhà đầu tư cá nhân có thể giao dịch với khối lượng nhỏ và giá cả trực tuyến

Công ty môi giới forex cho khách hàng cá nhân

Trong quá khứ, chỉ có các nhà đầu cơ lớn và những quỹ nhiều tiền mới có thể giao dịch forex, nhưng nhờ các cty môi giới cho khách cá nhân cộng với mạng internet mà bây giờ ai cũng có thể giao dịch được.

Bây giờ muốn giao dịch thì đơn giản thôi, chỉ cần liên hệ với cty môi giới, mở tài khoản, nộp tiền ký quỹ và thoái mái giao dịch.

Cty môi giới thường có 2 loại:

1. Tạo lập thị trường (market maker), loại này tự đặt ra mức giá chào mua (bid) và mức giá chào bán (ask) riêng nó
2. Hệ thống giao dịch điện tử - Electronic Communications Networks (ECN), cung cấp mức giá chào mua / chào bán tốt nhất mà nó lấy được từ nhiều nguồn khác nhau trên hệ thống liên ngân hàng

Người tạo lập thị trường – Market makers

Ví dụ bạn muốn sang Pháp ăn món ốc sên, vì vậy, bạn cần phải đổi tiền của bạn sang đồng EUR để ăn uống tại nước Pháp. Bạn ra ngân hàng hoặc nơi mua bán ngoại tệ và giao dịch. Đối với ngân hàng hoặc nơi mua bán đó, họ đã giao dịch ngược hướng với bạn khi bạn đồng ý chuyển đổi từ tiền mình có sang đồng EUR (còn họ là từ đồng EUR sang đồng tiền của bạn)

Nơi mua bán sẽ đưa ra một chênh lệch (spread) giữa giá họ mua vào (giá chào mua : bid) / giá họ bán ra (giá chào bán: ask). Ví dụ: giá chào mua – bid - EUR/USD hiện tại là 1.2000 và giá chào bán – ask – hiện tại là 1.2002, vì vậy, chênh lệch – spread – sẽ là 0.0002. Mặc dù nó có vẻ rất nhỏ nhưng nếu bạn tính đến khối lượng giao dịch lên đến hàng triệu giao dịch mỗi ngày trên thị trường, bạn sẽ thấy một khoản lợi nhuận lớn cho những nhà tạo lập thị trường – market makers.

Bạn cần hiểu rằng những nhà tạo lập thị trường là một thành phần căn bản của thị trường forex. Những nhà tạo lập thị trường bán lẻ cung cấp tính thanh khoản bằng cách “đóng gói lại” những khối lượng giao dịch lớn từ các nhà cung cấp sĩ thành những khối lượng giao dịch nhỏ hơn. Không có họ, sẽ rất khó cho những người giao dịch nhỏ lẻ tham gia vào thị trường

Hệ thống giao dịch điện tử - ECN

Hệ thống giao dịch điện tử - ECN (Electronic Communications Network) là tên của một phần mềm giao dịch tự động khớp lệnh mua/bán của khách hàng tại một giá nhất định. Giá này đến từ những nhà tạo lập thị trường, ngân hàng hoặc những người giao dịch khác nhau thông qua hệ thống ECN. Khi một lệnh mua/bán được đặt, nó sẽ được khớp với giá chào mua/chào bán tốt nhất có thể

Dựa vào khả năng của người giao dịch để thiết lập giá của họ, cty môi giới dạng ECN thường sẽ thu một khoản phí nhỏ cho mỗi giao dịch của bạn. Sự kết hợp giữa chênh lệch mua bán thấp và phí giao dịch thấp thường dẫn đến chi phí giao dịch thấp hơn khi giao dịch với các cty môi giới dạng ECN

IV. KHI NÀO NÊN GIAO DỊCH FOREX

1. Các phiên giao dịch

Thị trường forex mở cửa 24 giờ / ngày, nhưng không phải lúc nào cũng sôi động. Đôi lúc có thể thị trường biến động rât nhanh, nhưng đôi lúc để giá “nhúc nhích” 1 chút lại là cả 1 vấn đề. Để hiểu rõ, chúng ta cần nắm thời gian giao dịch của thị trường như sau:

Bốn phiên chính của thị trường là Sydney, Tokyo, London, New York lần lượt mở cửa và đóng cửa như sau:

Giờ mùa hè

Khu vực	Giờ GMT	Giờ Việt Nam
Mở cửa Sydney	12:00 sáng	7:00 sáng
Đóng cửa Sydney	7:00 sáng	2:00 chiều
Mở cửa Tokyo	11:00 tối	6:00 sáng
Đóng cửa Tokyo	8:00 sáng	3:00 chiều
Mở cửa London	7:00 sáng	2:00 chiều
Đóng cửa London	4:00 chiều	11:00 tối
Mở cửa New York	12:00 chiều	7:00 tối
Đóng cửa New York	8:00 tối	3:00 sáng

Giờ mùa đông

Khu vực	Giờ GMT	Giờ Việt Nam
Mở cửa Sydney	9:00 tối	4:00 sáng
Đóng cửa Sydney	6:00 sáng	1:00 chiều
Mở cửa Tokyo	11:00 tối	6:00 sáng
Đóng cửa Tokyo	8:00 sáng	3:00 chiều
Mở cửa London	8:00 sáng	3:00 chiều
Đóng cửa London	5:00 chiều	12:00 tối
Mở cửa New York	1:00 chiều	8:00 tối
Đóng cửa New York	9:00 chiều	4:00 sáng

Nếu bạn chú ý thì sẽ có những khoảng thời gian trùng nhau giữa các phiên, ví dụ như vào 3g-4g chiều là trùng giữa phiên Tokyo và London, 8-12g tối là trùng giữa London và New

York. Trong những khoảng thời gian trùng này, khối lượng giao dịch được đẩy lên cao và giá thường biến động rất sôi động

Hãy xem biến động bình quân của các cặp tiền trong từng phiên giao dịch

Cặp tiền	Tokyo	London	New York
EURUSD	76	114	92
GBPUSD	92	127	99
USDJPY	51	66	59
AUDUSD	77	83	81
NZDUSD	62	72	70
USDCAD	57	96	96
USDCHF	67	102	83
EURJPY	102	129	107
GBPJPY	118	151	132
AUDJPY	98	107	103
EURGBP	78	61	47
EURCHF	79	109	84

Từ bảng trên, có thể thấy phiên Âu thường là phiên biến động nhiều nhất

2. Phiên Tokyo



Mở cửa phiên Á thường là 7g sáng giờ VN và được xem là thời điểm bắt đầu của thị trường forex. Phiên Tokyo thường được gọi là phiên Á vì Tokyo là trung tâm tài chính của Châu Á

Nhật Bản cũng chính là trung tâm giao dịch ngoại hối đứng thứ 3 toàn cầu và chắc không ai ngạc nhiên về việc đồng JPY được giao dịch nhiều thứ 3 trên thế giới, chiếm khoảng 16.5% của tất cả các giao dịch. Trên hết, khoảng 21% các giao dịch forex được thực hiện trong phiên này

Xem bảng dưới đây để thấy số điểm biến động bình quân của các cặp tiền chính trong phiên Á

Cặp tiền	Biến động bình quân theo điểm
EURUSD	76
GBPUSD	92
USDJPY	51
AUDUSD	77
NZDUSD	62
USDCAD	57
USDCHF	67
EURJPY	102
GBPJPY	118
AUDJPY	98
EURGBP	78
EURCHF	79

Một số đặc điểm của phiên Á

- Biến động không chỉ được giới hạn tại Nhật Bản. Rất nhiều các giao dịch khác được thực hiện ở các đầu mối như Hong Kong, Singapore và Sydney.

- Người tham gia giao dịch chính ở phiên Á thường là các cty xuất nhập khẩu và các NHTW. Nên nhớ rằng nền kinh tế Nhật phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu và với việc Trung Quốc là một thị trường chính, các giao dịch sẽ trở nên sôi động hơn theo ngày

- Thanh khoản nhiều khi sẽ thấp. Giao dịch trong phiên Á có thể dẫn đến hiệu quả thấp

vì phải chờ đợi nhiều

- Các cặp tiền liên quan đến các quốc gia Châu Á Thái bình dương sẽ biến động nhiều hơn như AUDUSD hay NZDUSD

- Trong giai đoạn thiếu thanh khoản, giá có thể biến động trong biên độ hẹp, dẫn đến cơ hội cho một cú bứt phá vào các phiên sau

- Biến động thường sẽ bắt đầu ở đầu phiên khi mà các thông tin kinh tế được công bố ra

- Biến động trong phiên Á thường sẽ đưa ra phương hướng cho cả ngày. Người giao dịch trong các phiên sau thường nhìn vào những biến động trong phiên Á để xác định phương hướng trong các phiên sau

- Thường thì sau những biến động mạnh của phiên New York trước đó, bạn sẽ chứng kiến giá cô đọng trong phiên Á

Nên giao dịch cặp tiền nào?

Phiên Tokyo là thời điểm mà Úc, New Zealand và Nhật công bố thông tin và là cơ hội tốt để giao dịch theo tin. Ngoài ra, sẽ có nhiều biến động cho những cặp tiền có JPY trong giai đoạn này

Lưu ý rằng Trung Quốc là một nền kinh tế mạnh nên khi có những thông tin của TQ được công bố ra, thị trường có thể sẽ biến động mạnh. Với Úc và Nhật dựa nhiều vào nhập khẩu từ TQ, chúng ta sẽ thấy JPY và AUD biến động mạnh khi TQ công bố thông tin

3. Phiên London



Khi phiên Tokyo chuẩn bị nghỉ thì phiên London mới chuẩn bị bắt đầu ngày mới. Mặc dù có vài trung tâm tài chính ở châu Âu nhưng London là nơi tập trung được nhiều sự chú ý nhất

Trong lịch sử thì London luôn là một trung tâm giao dịch dựa vào vị trí chiến lược của nó. Khoảng 30% khối lượng giao dịch của thị trường là từ phiên London

Dưới đây là bảng ghi nhận số điểm biến động của các cặp chính trong phiên Âu:

Cặp tiền	Biến động bình quân theo điểm
EURUSD	114
GBPUSD	127
USDJPY	66
AUDUSD	83
NZDUSD	72
USDCAD	96
USDCHF	102
EURJPY	129
GBPJPY	151
AUDJPY	107
EURGBP	61
EURCHF	109

Một số đặc điểm của phiên Âu

- + Vì phiên London có thời gian trùng với 2 phiên chính khác là Á và Mỹ nên London là trung tâm tài chính chính với khối lượng giao dịch lớn tập trung vào giờ này. Điều này khiến thanh khoản cao và chi phí giao dịch có thể sẽ giảm (vd như spread thấp xuống)
- + Vì khối lượng giao dịch lớn nên phiên London được xem là phiên có biến động lớn
- + Hầu hết xu hướng bắt đầu trong phiên Âu và hướng đi này sẽ tiếp tục cho đến hết phiên New York

+ Biến động có thể giảm vào giữa phiên khi mà người giao dịch trong phiên nghỉ để ăn trưa, đồng thời đợi cho phiên Mỹ mở cửa

+ Xu hướng có thể đảo chiều vào cuối phiên Âu, khi mà dân giao dịch châu Âu quyết định chốt lời

4. Phiên New York



Khi mà dân giao dịch Châu Âu quay lại sau bữa trưa thì dân giao dịch Mỹ bắt đầu ngày làm việc mới. Cũng như phiên Á và phiên Âu, phiên Mỹ là một trung tâm tài chính chính yếu mà thế giới quan tâm.

Bảng dưới đây cho thấy số điểm biến động của các cặp tiền trong phiên Mỹ:

Cặp tiền	Biến động bình quân theo điểm
EURUSD	92
GBPUSD	99
USDJPY	59
AUDUSD	81
NZDUSD	70
USDCAD	96
USDCHF	83
EURJPY	107
GBPJPY	132
AUDJPY	103
EURGBP	47
EURCHF	84

Đặc điểm của phiên Mỹ:

- + Thanh khoản cao trong đầu phiên Mỹ do giờ trùng giữa phiên Âu và phiên Mỹ
- + Hầu hết các thông tin phiên Mỹ được công bố đầu phiên. Nên nhớ rằng 85% giao dịch đều liên quan đến đồng USD nên khi tin ra, thị trường sẽ biến động mạnh
- + Khi châu Âu kết thúc phiên thì thanh khoản và biến động sẽ giảm trong suốt buổi chiều của Mỹ (sau 12g đêm giờ VN)
- + Thường có ít biến động vào chiều thứ 6 do phiên Á đã kết thúc giao dịch, còn dân giao dịch tại châu Âu thì chuẩn bị xả hơi.
- + Vào thứ 6 thường có sự đảo chiều trong nửa sau phiên Mỹ do dân giao dịch Mỹ đóng lệnh trước tuần mới, nhằm tránh những biến động thông tin có thể diễn ra trong 2 ngày cuối tuần

Nên giao dịch cặp tiền nào?

Lưu ý rằng thanh khoản sẽ lên rất cao khi mà phiên Âu và phiên Mỹ hoạt động trùng. Bạn có thể giao dịch bất kỳ cặp nào trong giai đoạn này nhưng tốt hơn hết là giao dịch các cặp tiền chính

Vì đồng USD là đồng tiền nằm trong bất kỳ cặp tiền chính nào nên cần chú tâm đến các thông tin từ Mỹ một cách cẩn thận khi được công bố. Khi tin được công bố ra, thị trường sẽ biến động rất mạnh

5. Thời điểm tốt để giao dịch forex trong ngày



Khoảng thời gian trùng giữa các phiên luôn là giai đoạn mà tính thanh khoản của thị trường được đẩy lên cao nhất. Vì vậy, việc tìm hiểu vấn đề này có thể đem lại những thuận lợi

trong giao dịch cho chúng ta

Giờ trùng Tokyo – London:

Giai đoạn này thường thanh khoản sẽ không cao. Trước tiên, do việc phiên Á không có nhiều biến động nên có thể vào cuối phiên, tình hình không có gì thay đổi. Đồng thời, cuối phiên Á là mở đầu phiên Âu thì dân giao dịch Châu Âu chỉ mới bắt đầu ngày làm việc nên có thể thị trường sẽ rất buồn tẻ. Giai đoạn này bạn có thể làm việc riêng hoặc chuẩn bị những kế hoạch cho phiên Mỹ

Giờ trùng London – New York:

Bữa tiệc thực sự nằm ở đây vì lúc này cả 2 trung tâm tài chính lớn là London và New York cùng làm việc. Thị trường sẽ biến động mạnh, đặc biệt khi Mỹ và Canada công bố thông tin, hoặc thị trường sẽ tiếp tục phản ứng với những tin đã công bố trong phiên Âu

Nếu một xu hướng đã hình thành tại phiên Âu thì thường nó sẽ tiếp tục vào phiên Mỹ khi dân giao dịch Mỹ nhảy vào tiếp sau khi đã xem xét những thông tin công bố trước đó. Cần cẩn thận vì cuối phiên Âu, dân giao dịch châu Âu sẽ đóng những lệnh họ đã có trước đó, khiến cho thị trường biến động lộn xộn vào tầm 12g đêm giờ Việt Nam

6. Những ngày tốt nhất trong tuần để giao dịch

Như vậy chúng ta đã biết rằng phiên London là phiên bận rộn nhất trong các phiên, nhưng cũng có những ngày nhất định trong tuần mà các thị trường đều biến động khá mạnh

Dưới đây là bảng thống kê về số điểm biến động trung bình cho những cặp tiền chính trong các ngày trong tuần

Cặp tiền	Chủ nhật	Thứ hai	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
EURUSD	69	109	142	136	145	144
GBPUSD	73	149	172	152	169	179
USDJPY	41	65	82	91	124	98
AUDUSD	58	84	114	99	115	111
NZDUSD	28	81	98	87	100	96
USDCAD	43	93	112	106	120	125
USDCHF	55	84	119	107	104	116

EURJPY	19	133	178	159	223	192
GBPJPY	100	169	213	179	270	232
EURGBP	35	74	81	79	75	91
EURCHF	35	55	55	64	87	76

(Sở dĩ có thêm chủ nhật vì theo giờ Mỹ, thị trường forex được bắt đầu vào chiều chủ nhật, tức là sáng thứ 2 giờ Việt Nam. Thống kê này được làm theo giờ Mỹ)

Như đã thấy ở trên, thời điểm tốt nhất để giao dịch thường là giữa tuần, thời điểm mà hầu hết biến động diễn ra

Vào thứ 6, biến động thường chỉ đến 12g đêm giờ Việt Nam, sau đó thường rất lặng lẽ cho đến giờ đóng cửa tuần.

Chúng ta có thể giao dịch vào thời điểm bận rộn nhất tuần vì khả năng sẽ có nhiều cơ hội vào thời điểm này. Biến động sẽ tạo ra cơ hội liên tục

Quản lý thời gian của bạn một cách khôn ngoan

Bạn cần phải ngủ, đó là điều tự nhiên của cơ thể. Giác ngủ sẽ giúp cơ thể nghỉ ngơi, lấy lại năng lượng. Đồng thời, bạn cũng cần thời gian để làm những việc khác nữa, ngoài giao dịch forex. Vì vậy, việc chọn thời gian để giao dịch và nghỉ ngơi sẽ giúp khả năng thành công cao hơn. Bạn cần nắm được lúc nào nên giao dịch và lúc nào thì không nên giao dịch

Sau đây là những điểm cần nắm về thời điểm tốt nhất để giao dịch và thời điểm không nên giao dịch

Thời điểm tốt nhất để giao dịch:

- + Khi 2 phiên trùng nhau. Đây là thời điểm sẽ có thanh khoản cao và biến động mạnh
- + Phiên Âu, phiên bận rộn nhất
- + Thời điểm giữa tuần, thời điểm các cặp tiền biến động nhiều

Thời điểm không nên giao dịch:

- + Sáng thứ 2 giờ VN – lúc này dân giao dịch ở Âu và Mỹ vẫn còn nghỉ cuối tuần
- + Khuya thứ 6 – khi thị trường Âu đã nghỉ
- + Ngày lễ - khi mọi người đã nghỉ ngơi
- + Khi có tin quan trọng được công bố - giá sẽ biến động bất thường

+ Vào những thời điểm có hoạt động vui chơi nhiều ở Mỹ như American Idol hay chung kết bóng rổ NBA

Nếu bạn không thể lựa chọn thời điểm giao dịch tốt nhất trong ngày thì cũng đừng lo, bạn có thể trở thành người giao dịch trung hạn hoặc dài hạn và chúng ta sẽ bàn chuyện này sau

V. CÓ THỂ GIAO DỊCH FOREX NHƯ THẾ NÀO

1. Cách kiếm tiền trong thị trường Forex

Trong thị trường forex, bạn mua và bán các đồng tiền dựa trên nguyên tắc là mua đồng tiền này và bán đồng tiền kia và ngược lại. Có thể xem ví dụ dưới đây:

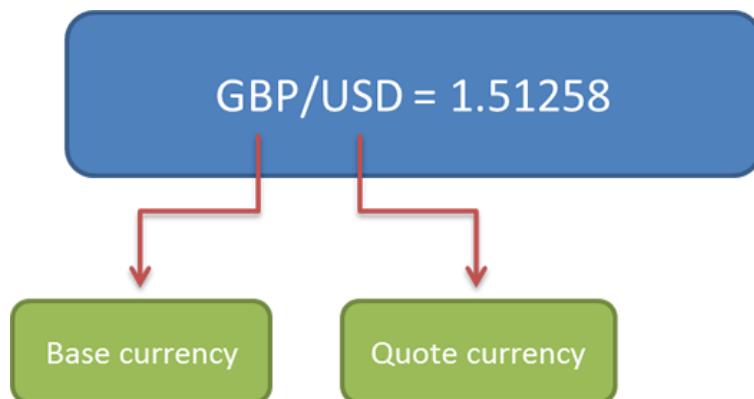
Hoạt động giao dịch	EUR	USD
Bạn mua 10.000 EUR tại mức tỷ giá của EURUSD là 1.1800	+10.000	-11.800 *
Hai tuần sau, bạn đổi lại 10.000 EUR trở lại thành USD tại mức tỷ giá 1.2500	-10.000	+12.500 **
Bạn có lời 700 USD	0	+700

*EUR 10.000 x 1.18 = US \$ 11.800

**EUR 10.000 x 1.25 = US \$ 12.500

Mức tỷ giá là tỷ lệ giá trị 1 đồng tiền so với 1 đồng tiền khác. Ví dụ như tỷ giá USDCHF chỉ ra rằng cần bao nhiêu USD để mua được 1 CHF, hoặc là cần bao nhiêu CHF để đổi 1 USD

Cách đọc báo giá



Các đồng tiền được báo giá theo cặp, như GBPUSD hoặc USDCHF. Lý do nó được báo giá theo cặp vì đối với bất cứ giao dịch mua bán ngoại tệ nào, bạn cũng phải mua 1 đồng tiền

và bán 1 đồng tiền khác. Ví dụ dưới đây là báo giá của GBP so với USD:

Đồng tiền đầu tiên được ghi ở phía trước dấu gạch (“ / ”) (ví dụ như cặp GBP/USD thì GBP là đồng tiền được ghi trước) được gọi là **đồng tiền yết giá**, trong khi đó đồng tiền đứng sau gọi là **đồng tiền định giá** (là đồng tiền USD trong trường hợp này)

Khi bạn mua, tỷ giá sẽ báo cho bạn biết bạn cần phải tốn bao nhiêu đơn vị đồng tiền định giá để mua 1 đơn vị đồng tiền yết giá. Như trong ví dụ trên, bạn cần trả 1.51258 USD để mua 1 GBP

Khi bạn bán, tỷ giá cho bạn biết bạn sẽ được bao nhiêu đơn vị đồng tiền định giá nếu bán 1 đồng tiền yết giá. Ví dụ ở trên cho thấy bạn sẽ có 1.51258 USD nếu bán 1 GBP

Đồng tiền yết giá là “điều cơ bản” cho việc mua hoặc bán. Nếu bạn mua cặp EURUSD tức là bạn đang mua EUR – đồng tiền yết giá – và bán USD – đồng tiền định giá. Có thể nói ngắn gọn là “mua EUR, bán USD”

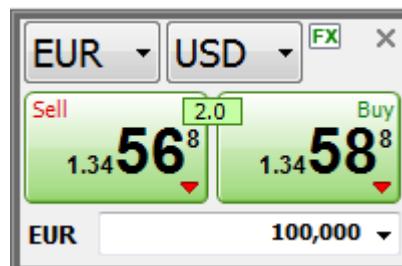
Bạn mua cặp tiền nào đó nếu bạn tin tưởng đồng tiền yết giá sẽ tăng điểm so với đồng tiền định giá. Bạn bán cặp tiền nào đó nếu bạn nghĩ rằng đồng tiền yết giá sẽ giảm điểm so với đồng tiền định giá

Long / Short

Nếu bạn muốn mua cặp tiền nào đó, ví dụ là EURUSD, tức là bạn nghĩ EUR sẽ tăng điểm so với USD thì từ chuyên môn gọi là “going long EURUSD” hoặc “long EURUSD”. Long ở đây có nghĩa là MUA. Long = MUA

Ngược lại nếu muốn bán – ví dụ là cặp EURUSD – bạn sẽ nói là bạn “short EURUSD” tức là bạn đang cho rằng EUR sẽ giảm điểm so với USD. Ở đây, short có nghĩa là BÁN. Short = BÁN

Giá chào mua / giá chào bán – Bid / Ask



Mọi cặp tiền đều được báo 2 loại giá : giá chào mua (bid) và giá chào bán (ask). Trong hầu hết các cặp, giá chào mua luôn thấp hơn giá chào bán

Giá chào mua – BID - là giá mà cty môi giới sẵn sàng mua đồng tiền yết giá của bạn (ví dụ là EURUSD thì đó là giá mà họ mua EUR) bằng đồng USD. Có nghĩa là giá chào mua là giá tốt nhất có thể cho bạn để bạn **bán** ra thị trường

Giá chào bán – ASK – là mức giá mà cty môi giới sẽ bán đồng tiền yết giá ra thị trường để đổi thành đồng tiền định giá. Có nghĩa rằng đây là mức giá tốt nhất có thể để bạn mua từ thị trường. Một từ khác cho giá chào bán – ask – là **giá đề nghị** - offer price.

Khoảng cách giữa giá chào mua và chào bán được gọi là spread – chênh lệch giữa giá chào mua / chào bán

Ví dụ trong báo giá EURUSD bên trên, giá chào mua là 1.34568 là giá chào bán là 1.34588. Nếu bạn muốn bán EUR, bạn bấm vào nút “bán” và bạn sẽ bán EUR ở mức 1.34568. Nếu bạn muốn mua EUR, bạn bấm nút “mua” và sẽ mua được EUR ở giá 1.34588

2. Nhận biết thời điểm mua hoặc bán 1 cặp tiền



Trong ví dụ tiếp theo, chúng ta sẽ sử dụng **Phân tích cơ bản** để giúp bạn quyết định có nên mua hay bán cặp tiền nào đó không. Hãy xem các ví dụ bên dưới về phân tích cơ bản:

EUR/USD:

Nếu bạn tin rằng nền kinh tế Mỹ tiếp tục yếu đi, nghĩa là sẽ xấu cho đồng USD, bạn sẽ MUA EURUSD. Việc mua vào cặp tiền này phản ánh dự đoán của bạn là EUR sẽ tăng so với USD

Nếu bạn tin rằng nền kinh tế Mỹ thì tốt còn đồng EUR thì sẽ yếu đi so với đồng USD, bạn chỉ cần đặt lệnh BÁN EURUSD. Như vậy là bạn đã bán EUR với dự đoán nó sẽ còn giảm điểm so với USD

USDJPY:

Nếu bạn phân tích và thấy rằng chính phủ Nhật muốn làm yếu đi đồng JPY để hỗ trợ xuất khẩu thì bạn sẽ mua vào cặp USDJPY, có nghĩa là bạn dự đoán đồng USD sẽ tăng điểm so với đồng JPY

Nếu bạn phân tích và cho rằng nhà đầu tư Nhật đang rút tiền ra khỏi thị trường tài chính Mỹ và đang đổi vốn của họ từ USD sang JPY trở lại, điều này sẽ gây hại cho đồng USD, bạn có thể đặt lệnh BÁN USD/JPY, có nghĩa là bạn dự đoán USD sẽ giảm điểm so với JPY

GBPUSD:

Nếu bạn cho rằng nền kinh tế Anh tiếp tục tốt hơn so với Mỹ thì bạn sẽ đặt lệnh MUA GBPUSD, có nghĩa là bạn dự đoán GBP tăng giá so với USD

Nếu bạn tin rằng nền kinh tế Anh đang chậm lại so với Mỹ hiện vẫn vững vàng, bạn sẽ đặt lệnh BÁN GBPUSD, có nghĩa là bạn cho rằng GBP sẽ giảm điểm so với USD

Giao dịch ký quỹ

Trong giao dịch forex, bạn không thể mua 1usd mà phải là một số lượng được quy định, gọi là “lot”. Mỗi lot có thể là 1,000 đơn vị đồng tiền (gọi là 1 micro lot), hoặc 10.000 đơn vị đồng tiền (gọi là mini lot) hoặc 100,000 đơn vị đồng tiền (gọi là standard lot – lot tiêu chuẩn). Giao dịch được khôi lượng lớn nhỏ tới đâu là tùy thuộc vào cty môi giới và loại tài khoản bạn mở (có cho giao dịch lot nhỏ hay không)

Bạn sẽ đặt câu hỏi rằng “Tôi làm gì có đủ tiền để mua 10,000 EUR. Vậy tôi có giao dịch được không?”

Vâng, vẫn được. Bạn sẽ giao dịch theo dạng ký quỹ - margin trading

Giao dịch ký quỹ được hiểu là giao dịch với số vốn vay mượn. Điều này giúp bạn có thể giao dịch tới 1.250 usd hoặc 50.000 usd mà chỉ cần ký quỹ 25 usd hoặc 1,000 usd. Bạn có thể vẫn giao dịch với khôi lượng lớn, rất nhanh và chi phí thấp, bằng một tài khoản với số vốn nhỏ. Sau đây là lời giải thích cặn kẽ hơn:

+ *Bạn tin rằng những tín hiệu trên thị trường cho thấy đồng GBP có khả năng tăng so với đồng USD*

+ *Bạn đặt 1 lệnh khôi lượng là 1 lot tiêu chuẩn (standard lot) (1 lot tiêu chuẩn tức là 100,000*

đơn vị GBP/USD), mua GBP với tỷ lệ ký quỹ 1% (đòn bẩy 1:100) và đợi tỷ giá tăng lên. Khi bạn mua 1 lot (100,000 đơn vị) của GBPUSD ở mức giá 1.50000 tức là bạn đang mua 100,000 GBP với giá 150,000 USD

Tỷ lệ ký quỹ (cái này do cty môi giới cho phép bạn) là 1:100 nên bạn cần phải có 1.500 USD để giao dịch lệnh này. Như vậy, bạn có thể giao dịch tới 100.000 GBP với chỉ 1.500 USD

Tạm thời giải thích đến đây và chúng ta sẽ tiếp tục giải thích sau

+ Dự đoán của bạn đúng và bây giờ bạn quyết định đóng lệnh. Bạn đóng lệnh ở mức tỷ giá 1.50500. Như vậy bạn kiếm được 500 usd

Hành động của bạn	GBP	USD
Mua 100,000 GBP tại tỷ giá 1.50000	+100,000	-150,000
Tỷ giá tăng lên mức 1.50500	-100.000	+150,500
Bạn kiếm được lợi nhuận là 500 USD	0	+500

Khi bạn quyết định đóng lệnh, phần tiền ký quỹ vẫn là của bạn và bạn có thêm phần lợi nhuận hoặc lỗ. Phần này sẽ tính vào tài khoản của bạn

Phí qua đêm

Đối với các lệnh bạn để đến thời điểm “cuối giờ” (thường là 5:00 sáng giờ VN), sẽ có một khoản phí gọi là phí qua đêm hay lãi suất qua đêm (interest rates hoặc rollover rates) tác động lên tài khoản bạn, phí này có thể là lời hoặc lỗ dựa vào ký quỹ và tình trạng lệnh của bạn

Nếu bạn không muốn dụng phải phí qua đêm, đơn giản là bạn hãy thanh lý lệnh của mình trước 5:00 sáng của ngày giao dịch liền sau

Việc giao dịch forex là việc vay mượn 1 đồng tiền và mua đồng tiền khác nên phí qua đêm hay lãi suất qua đêm là một phần không thể thiếu. Phí qua đêm được tính toán dựa trên đồng tiền mà chúng ta vay mượn để giao dịch, còn chúng ta được lợi nhuận từ đồng tiền mà chúng ta đã mua

Nếu chúng ta mua 1 đồng tiền có lãi suất cao hơn so với đồng tiền mà chúng ta mượn để mua đồng tiền kia (ví dụ như cặp USDJPY thì USD có lãi suất là 0.25% còn JPY lãi suất là

0.1%, ở đây chúng ta mua USDJPY tức là vay JPY để mua USD) thì chúng ta được hưởng chênh lệch lãi suất (ở đây là $0.25\% - 0.1\% = 0.15\%$) và ngược lại

Tuy nhiên mỗi cty môi giới sẽ có bảng thông báo về lãi suất qua đêm cụ thể và có đôi chút khác biệt giữa lãi suất chúng ta được hưởng và vay

Đây là bảng lãi suất của các đồng tiền chính vào thời điểm hiện nay là 26.07.2012

Quốc gia	Lãi suất
Mỹ	0.25%
Khu vực Châu Âu – EU	0.75%
Anh	0.5%
Nhật	0.1%
Canada	1.00%
Úc	3.5%
New Zealand	2.5%
Thụy Sỹ	0.25%

3. Pip và Pipettes

Chúng ta đã từ nghe trên thị trường forex các từ “pip” “pipettes” hay “lot” và bài này sẽ giải thích về những từ này. Đây là một trong những yếu tố cơ bản của thị trường

Pips và Pipette là gì?

Pip là đơn vị đo lường sự biến động trong giá trị giữa 2 đồng tiền. Ví dụ nếu eurusd tăng từ 1.2250 lên 1.2251 thì mức tăng 0.001 gọi là 1 pip. Pip thường là tên gọi của phần thập phân cuối cùng trong giá báo. Thường các cặp tiền có 4 số ở phần thập phân, nhưng cũng có ngoại lệ như các cặp có JPY thường có 2 số ở phần thập phân

Quan trọng: Có một số cty môi giới thì dùng tiêu chuẩn “4 và 2” số thập phân cho báo giá, nhưng cũng có cty lại dùng quy tắc “5 và 3” cho báo giá, tức là họ báo cả phần Pip lẻ, và phần pip lẻ này được gọi là pipettes (tiếng việt đọc phiên âm là pipet). Ví dụ nếu GBPUSD tăng từ 1.51542 lên 1.51543 thì phần tăng 0.00001 này gọi là 1 Pipette.

Mỗi đồng tiền có 1 giá trị riêng và chúng ta phải tính giá trị của pip dựa vào giá trị từng đồng tiền riêng biệt. Xem ví dụ dưới đây để rõ hơn

Báo giá hiện tại của USDCAD = 1.0200, tức là 1 USD đổi được 1.0200 CAD

Cách tính giá trị 1 pip = bước giá trị thay đổi nhỏ nhất ở đồng tiền định giá (tức là 0.0001 CAD) x tỷ giá

Cụ thể trường hợp trên: 0.0001 CAD x tỷ giá USDCAD là 1.0020 = 0.00009804 usd cho mỗi khối lượng nhỏ nhất được giao dịch (tức là 1 USD)

Ví dụ như bạn giao dịch mini lot tức là 10,000 đơn vị USDCAD thì giá trị 1 pip của bạn là 0.00009804 usd x 10,000 = 0.9804 USD, tức là nếu bạn mua cặp USDCAD thì tỷ giá tăng 1 pip, tức là 0.0001 thì tài khoản bạn lời được thêm 0.98 usd, ngược lại cứ giảm 1 pip thì tài khoản lỗ 0.98 usd

Lưu ý rằng giá trị của pip sẽ thay đổi khi tỷ giá thay đổi nhẹ, mà tỷ giá thì biến động thường xuyên liên tục

Một cách tính đơn giản hơn dựa theo kinh nghiệm của người dịch:

Trong các cặp tiền hoặc vàng thì lời/lỗ sẽ được tính bằng đồng tiền định giá, tức là đồng tiền nằm phía sau trong cặp tiền (vd như EURUSD thì tính bằng USD, cặp USDJPY thì tính bằng JPY) và nếu muốn quy lại số pips này ra usd (đơn vị tiền dùng để ký quỹ) bạn chỉ cần nhân ngược tỷ giá thì ra thôi

Ví dụ:

EURUSD báo giá là 1.2000, bạn giao dịch 1 standard lot (tức là 100,000 đơn vị eurusd) thì tỷ giá biến động 1 pip, lệnh của bạn sẽ lời/lỗ là 10 usd. Nếu bạn giao dịch 1 mini lot (hay còn gọi là 0.1 standard lot) thì cứ mỗi pip là 1 usd, nếu là 1 micro lot tức là 0.01 standard lot thì mỗi 1 pip là 0.1 usd.

Giả sử bạn giao dịch usdjpy ở tỷ giá là 89.00 và giao dịch 1 standard lot thì giá tỷ giá biến động 1 pip bạn sẽ lời/lỗ 10 JPY. Bạn muốn quy ra lại usd thì bạn đã có tỷ giá là 89.00 rồi, tức là 1 usd đổi được 89 jpy ⇔ 1 jpy là 1/89 usd, bạn có 1 pip là 10 jpy tức là 10/89 = 0.11 usd. Như vậy 1 pips cho giao dịch 1 standard lot của USDJPY tương đương với 0.11 usd.

Như vậy bạn đã nắm được cách tính giá trị pip rồi nhé

4. Lot, đòn bẩy, lời và lỗ

Thị trường forex giao ngay được giao dịch theo đơn vị lot. Mỗi lot tiêu chuẩn – standard

lot – là 100.000 đơn vị. Ngoài ra còn có mini lot, micro lot, nano lot tương ứng với 10.000, 1.000, 100 đơn vị

Lot	Số lượng đơn vị
Tiêu chuẩn – Standard	100.000
Mini	10.000
Micro	1.000
Nano	100

Như bạn đã biết, thị trường forex tính biến động theo pips và giá trị của pip sẽ biến đổi khi tỷ giá biến đổi

Đòn bẩy tài chính – leverage

Có lẽ bạn có lúc tự hỏi rằng tại sao một nhà đầu tư nhỏ như chúng ta lại có thể giao dịch được một khối lượng tiền lớn như vậy. Hãy nghĩ rằng cty môi giới như là một ngân hàng và cho bạn vay 100.000 usd để mua bán tiền tệ. Ngân hàng chỉ cần bạn ký quỹ 1 khoản 1000 usd để giữ sự tin tưởng để cho bạn vay. Đây chính là cái được gọi là ĐÒN BẤY trong forex



Mức đòn bẩy bao nhiêu thì tùy công ty môi giới cung cấp và nhiều khi bạn có thể tùy chọn. Ban đầu khi giao dịch, cty môi giới sẽ yêu cầu bạn ký quỹ một khoản tiền gọi là ký quỹ tài khoản hay là tiền ký quỹ ban đầu. Sau khi ký quỹ xong là bạn có thể giao dịch và bạn sẽ được cty môi giới cấp cho 1 mức đòn bẩy (thường là 1:100), tức là ứng với 1000 usd ký quỹ của bạn, bạn có thể giao dịch khối lượng lệnh lên tới 100.000 usd. Lời/lỗ sẽ được tính vào tiền ký quỹ ban đầu của bạn

Cách tính lời/lỗ

Lấy ví dụ bạn đang mua cặp tiền USDCHF với tỷ giá hiện tại là 1.4525 / 1.4530

Vì là bạn mua nên bạn sẽ mua giá chào bán – ask – tức là giá 1.4530

Giả sử bạn mua 1 lot tiêu chuẩn ở 1.4530

Vài giờ sau, tỷ giá tăng lên 1.4550 / 1.4555 và bạn muốn đóng lệnh.

Nếu bạn muốn đóng lệnh thì bạn sẽ đóng lệnh bằng giá chào mua – bid – là 1.4550, tức là bạn lời được $1.4550 - 1.4530 = 20$ pips

Tính giá trị 1 pips là $(0.0001 \times 1.4550) \times 100.000 = 6.87$ usd

Số tiền lời cho 20 pips là $6.87 \times 20 = 137.40$ usd

Cần nhớ nếu chúng ta mua là mua theo giá chào bán – ask – và thanh lý theo giá chào mua – bid. Ngược lại, nếu bán thì sẽ bán theo giá chào mua – bid – và thanh lý theo giá chào bán – ask. Nghĩa là lúc nào chúng ta cũng phải mất chênh lệch bid/ask cho cty môi giới

5. Một số từ chuyên môn



Đồng tiền chính và đồng tiền phụ:

8 loại tiền thường được giao dịch là USD, EUR, JPY, GBP, CHF, CAD, NZD và AUD được gọi là các đồng tiền chính. Đây là các đồng tiền có thanh khoản cao và sức hấp dẫn. Những đồng tiền còn lại được xem là các đồng tiền phụ

Đồng tiền yết giá

Là đồng tiền nằm trước trong mỗi cặp tiền được yết giá. Nó thể hiện giá trị của đồng tiền này, tức là muốn đổi được 1 đồng tiền yết giá phải tốn bao nhiêu đồng tiền đi cặp với nó. Ví dụ như tỷ giá USDCHF là 1.6350 tức là 1 USD đáng giá 1.6350 CHF

Trong thị trường tài chính thì thường đồng USD đóng vai trò yết giá, chỉ trong một số trường hợp là không phải như các cặp EURUSD, GBPUSD, AUDUSD và NZDUSD

Đồng tiền định giá:

Là đồng tiền đứng sau trong các cặp tiền.

Pip:

Là đơn vị nhỏ nhất của giá trong các đồng tiền. Hầu như các cặp tiền đều có 4 số thập phân nên pip là đơn vị nhỏ nhất, tương đương với 0.0001, như vậy, thường 1 pip tương đương với 1/100 cent của Mỹ nếu trường hợp USD đóng vai trò đồng tiền định giá
Trong trường hợp đồng tiền định giá là JPY thì 1 pip tương đương với 0.01

Pipette:

1 pipette tức là 1/10 của pip. Pipette tùy theo cty báo giá sẽ có hoặc không có. Pipette là con số thập phân thứ 5 trong báo giá. Ví dụ nếu EURUSD có báo giá là 1.32156 tăng lên 1.32158 thì đó là tăng 2 pipette

Giá chào mua – bid

Là giá mà ngân hàng hoặc cty môi giới mua một đồng tiền nào đó và cũng là giá mà nếu bạn bán ra thị trường, bạn sẽ được khớp giá này. Giá này là giá đứng trước trong báo giá
Ví dụ báo giá là GBPUSD : 1.8812/15 thì giá Bid là 1.8812, có nghĩa là nếu bạn bán cặp tiền này thì thị trường sẽ mua lại ở mức giá 1.8812

Giá chào bán hay Giá đề nghị - Ask/offer price

Là mức giá mà thị trường chào bán cho bạn, tức là nếu bạn đặt lệnh mua thì bạn được khớp giá này. Giá này là giá đứng sau trong báo giá

Ví dụ báo giá của EURUSD là 1.2812/15 thì giá chào bán – ask – là 1.2815, có nghĩa là bạn mua cặp tiền này thì bạn khớp giá 1.2815

Chênh lệnh mua/bán – spread

Spread thì chênh lệch giữa giá chào mua / chào bán. Ví dụ như EURUSD là 1.2812/15 thì spread là 3 pips

Qui định báo giá

Qui định báo giá trên thị trường thường thấy là:

Đồng tiền yết giá / Đồng tiền định giá = Bid / Ask

(ví dụ: GBPUSD = 1.6250/55)

Phí giao dịch:

Chi phí giao dịch này chính là spread, là khoản phí bạn mất cho 1 giao dịch 1 vòng (bao

gồm 1 lệnh mua và 1 lệnh bán cùng 1 khối lượng).

Ví dụ như EURUSD = 1.2812/15 thì chi phí giao dịch (spread) = ask – bid = 3 pips

Cặp chéo – cross pair

Là những cặp tiền không có đồng USD trong đó. Thực ra những cặp tiền này được hình thành từ những cặp tiền có đồng USD, ví dụ như bạn mua cặp tiền EURGBP tức là bạn mua 2 cặp là EURUSD và bán cặp tiền GBPUSD, cụ thể hơn:

Mua EURUSD = mua EUR bán USD

Bán GBPUSD = bán GBP mua USD

Cộng 2 vé 2 bên lại ta được: Mua EURGBP = Mua EUR bán GBP

Như vậy giao dịch cặp EURGBP là giao dịch thông qua 2 cặp EURUSD và GBPUSD

Ký quỹ - Margin

Khi bạn mở tài khoản giao dịch, bạn cần bỏ vào đó 1 số tiền và số tiền đó gọi là tiền ký quỹ. Yêu cầu số tiền là bao nhiêu tùy thuộc vào cty môi giới, có thể là 100 usd hoặc 100.000 usd

Mỗi khi bạn đặt lệnh, sẽ có 1 phần tiền nhất định được giữ như yêu cầu ký quỹ cần thiết cho lệnh này. Số tiền được giữ tùy theo khối lượng lệnh bạn giao dịch và loại tiền bạn giao dịch

Ví dụ bạn mở 1 tài khoản mini với đòn bẩy được cho phép là 1:200, tức là 0.5% ký quỹ. Cho rằng mỗi lot mini là 10.000 usd và bạn giao dịch 1 lot mini, cty sẽ yêu cầu bạn phải có 50 usd ký quỹ ban đầu vì 1 lot mini là 10.000 usd x 0.5% tỷ lệ ký quỹ yêu cầu = 50 usd

Đòn bẩy

Là tỷ lệ giữa số vốn cần ký quỹ và số tiền được giao dịch sau khi đã ký quỹ. Điều này giúp chúng ta chỉ cần bỏ 1 số vốn nhỏ để giao dịch 1 số tiền lớn. Đòn bẩy có tỷ lệ khác nhau tùy theo cty môi giới, mức độ có thể là 1:2 đến 1:500

6. Cách loại lệnh giao dịch

Lệnh là thứ mà chúng ta sử dụng hàng ngày để giao dịch trên thị trường forex. Mỗi cty môi giới sẽ chấp nhận những loại lệnh khác nhau và chúng ta cần nắm rõ điều này. Dưới đây là những loại lệnh cơ bản

Loại lệnh

Lệnh thị trường – Market Order

Lệnh thị trường là một loại lệnh mua hoặc bán tại giá tốt nhất hiện có trên thị trường

Ví dụ như giá chào mua – bid – của EURUSD hiện là 1.2140 và giá chào bán – ask – là 1.2142. Nếu bạn muốn mua EURUSD tại giá hiện tại thì thị trường sẽ bán cho bạn ở mức giá chào bán của nó là 1.2142. Bạn bấm nút “mua” và thị trường sẽ khớp cho bạn giá 1.2142

Nói cách khác, nó là giá mà bạn có thể khớp lệnh ngay lập tức

Trong phần mềm Metatrader 4 thì lệnh Market Order còn có tên là Instant Execution

Lệnh chờ Limit – Limit Entry Order hay Limit Order

Là lệnh có thể đặt để mua thấp hơn giá hiện tại hoặc bán cao hơn giá hiện tại, ở một mức giá xác định

Ví dụ EURUSD hiện được giao dịch ở 1.2050 và bạn muốn bán cặp tiền này khi cặp tiền này lên đến giá 1.2070. Bạn có thể đợi đến khi thị trường có giá này và dùng lệnh Market Order để vào lệnh ngay, hoặc bạn có thể đặt sẵn lệnh Limit chờ bán ở 1.2070 rồi không cần ngồi chờ nữa, khi nào thị trường có giá này thì hệ thống sẽ tự khớp cho bạn

Bạn sử dụng loại lệnh này khi bạn dự đoán rằng giá sẽ đảo chiều khi nó chạm vào vùng có lệnh của bạn.

Lệnh chờ Stop

Là lệnh có thể đặt để mua trên giá hiện tại và bán thấp hơn giá hiện tại của thị trường, tại một mức giá xác định nào đó

Ví dụ GBPUSD hiện giao dịch ở 1.5050 và đang tăng. Bạn dự đoán rằng giá sẽ tiếp tục hướng đi này nếu nó phá được vùng 1.5060. Bạn có thể đợi đến khi có giá này để mua bằng lệnh Market Order hoặc có thể đặt sẵn lệnh chờ mua Stop tại 1.5060, khi nào thị trường có giá này thì hệ thống sẽ tự khớp cho bạn

Bạn dùng lệnh này khi bạn cảm thấy giá sẽ đi tiếp hướng đi của nó nếu nó chạm vùng giá bạn đã đặt lệnh chờ

Lệnh này thường được dùng nhiều khi giao dịch trong giờ công bố thông tin

Lệnh dừng lỗ - Stop loss Order

Lệnh dừng lỗ là loại lệnh nhằm mục đích bảo vệ bạn tránh những thua lỗ thêm khi giá đi ngược hướng với giao dịch của bạn. CẦN LUÔN NHỚ ĐẾN LOẠI LỆNH NÀY. Lệnh này sẽ luôn có tác dụng cho đến khi giao dịch của bạn được thanh lý hoặc do bạn hủy nó.

Ví dụ như bạn đã mua EURUSD tại giá 1.2230. Nhằm hạn chế thua lỗ tối đa, bạn đặt lệnh dừng lỗ tại 1.2200. Có nghĩa là nếu bạn dự đoán sai và EURUSD giảm về 1.2200 thay vì đi lên, hệ thống giao dịch sẽ tự động thực hiện lệnh thanh lý cho lệnh mua nói trên tại giá thị trường thời điểm đó (1.2200) và bạn đã thua lỗ 30 pips cho lệnh mua EURUSD 1.2230 của mình

Lệnh dừng lỗ luôn rất quan trọng nếu bạn không muốn ngồi trước máy tính cả ngày để lo lắng về việc mình có thể bị thua lỗ hết tiền. Bạn chỉ cần đơn giản là đặt lệnh dừng lỗ cho các lệnh đang có của mình và có thể làm những công việc khác mà không phải lo lắng

Lệnh dừng lỗ kéo theo – Trailing Stop

Là 1 dạng lệnh dừng lỗ nhưng sẽ biến động cùng với giá khi giá biến động. Ví dụ như bạn quyết định bán USDJPY tại 90.80 với trailing stop 20 pips. Điều này có nghĩa là dừng lỗ của bạn nằm ở 91.00 và nếu giá giảm xuống vùng 90.50, lệnh trailing stop của bạn sẽ là 90.70.

Cần nhớ rằng lệnh trailing stop sẽ đi thuận chiều với hướng bạn chọn chứ không đi ngược lại. Như ví dụ trên, nếu giá giảm xuống 90.50 thì trailing stop nằm ở 90.70 nhưng nếu giá đi ngược lên 90.60 thì trailing stop vẫn nằm ở 90.70 mà không đi ngược lên 90.80, và vì thế vẫn có thể bảo vệ chúng ta tránh những thua lỗ nặng nề hơn

NHỮNG LOẠI LỆNH ĐẶC BIỆT

Lệnh tồn tại cho đến khi bị hủy – Good ‘Till Cancel – GTC

Loại lệnh này sẽ được đặt trên thị trường cho đến khi nào bạn hủy nó thì thôi, bằng không, cty môi giới sẽ không hủy nó. Bạn cần lưu ý lệnh này vì nhiều khi bạn quên mất rằng mình đã có đặt loại lệnh này

Lệnh tồn tại hết ngày – Good for the Day – GFD

Lệnh này sẽ tồn tại đến hết ngày và sẽ hủy sau khi bắt đầu ngày giao dịch mới. Do thị trường forex là thị trường 24g/5 ngày không nghỉ nên thường cty môi giới sẽ chọn thời điểm 5g

sáng giờ VN để làm điểm hết ngày, tức là kết thúc phiên Mỹ. Tuy nhiên, để chắc chắn, có thể kiểm tra với cty môi giới về thời điểm hết ngày để xem thời điểm hủy loại lệnh này của hệ thống

Lệnh này hủy lệnh kia – One cancels the order – OCO

Là một cặp lệnh chờ được đặt song song với nhau. Khi lệnh này khớp thì lệnh kia sẽ bị hủy và ngược lại

Lệnh kích hoạt lệnh – One trigger the other

Lệnh này mà khớp thì sẽ kích hoạt lệnh kia. Có thể thấy dạng lệnh này trong trường hợp đặt sẵn lệnh chờ mua, chờ bán và lệnh chốt lời dừng lỗ sẵn cho các lệnh chờ này. Nếu lệnh chờ mua chờ bán khớp thì các lệnh chốt lời, dừng lỗ mới được kích hoạt.

Kết luận:

Những loại lệnh cơ bản như: lệnh thị trường, lệnh chờ limit, lệnh chờ stop, lệnh dừng lỗ và lệnh trailing stop là những lệnh mà người giao dịch nào cũng cần

Nếu bạn không phải là người giao dịch kỳ cựu thì không nên sử dụng một hệ thống giao dịch có quá nhiều lệnh tại các thời điểm trên thị trường

Nhớ kiểm tra các loại phí qua đêm trước khi giao dịch

Tuyệt đối nhớ là không giao dịch với tiền thật cho đến khi bạn đã cảm thấy thoải mái khi sử dụng phần mềm giao dịch với các loại lệnh bên trên. Những sai sót trong giao dịch diễn ra nhiều hơn là bạn nghĩ đấy.

7. Tập giao dịch demo cho đến khi thành công

Bạn có thể mở 1 tài khoản Demo – tài khoản giao dịch ảo – với hầu hết các cty môi giới. Loại tài khoản “giả” này có đầy đủ chức năng như tài khoản thật

Nhưng tại sao nó miễn phí?

Bởi vì các cty môi giới muốn bạn học cách vào lệnh và ra lệnh, và có thời gian giao dịch tập mà không có rủi ro, nhằm tạo cho bạn mong muốn giao dịch thật và sẽ giao dịch với cty đó. Tài khoản demo cho phép bạn học về thị trường forex và thử kỹ năng giao dịch của mình với rủi ro bằng 0

Bạn có thể giao dịch demo đến khi bạn xây dựng được một hệ thống giao dịch có lợi

nhuận và chắc chắn trước khi bạn nghĩ đến việc sẽ bỏ tiền thật vào để giao dịch

Đừng để thua lỗ tiền của bạn

Nhắc lại nhé, **hãy luôn ghi nhớ rằng cần giao dịch demo cho đến khi xây dựng được 1 hệ thống giao dịch có lợi nhuận và vững chắc trước khi bỏ tiền thật vào giao dịch**

Nếu bạn không thể đợi cho đến khi có lợi nhuận trên giao dịch demo, ít nhất hãy giao dịch trong vòng 2 tháng demo, và ít nhất là bạn phải để không thua lỗ toàn bộ số tiền ảo mình có trong 2 tháng. Nếu bạn không thể giữ tài khoản demo trong 2 tháng, hãy đem số tiền mình định giao dịch đi làm từ thiện hoặc là cắt cụt tay mình đi, vì trước sau gì bạn cũng sẽ mất hết số tiền đó trong thị trường này



Hãy chú tâm đến 1 cặp tiền chính trong giai đoạn đầu mà thôi

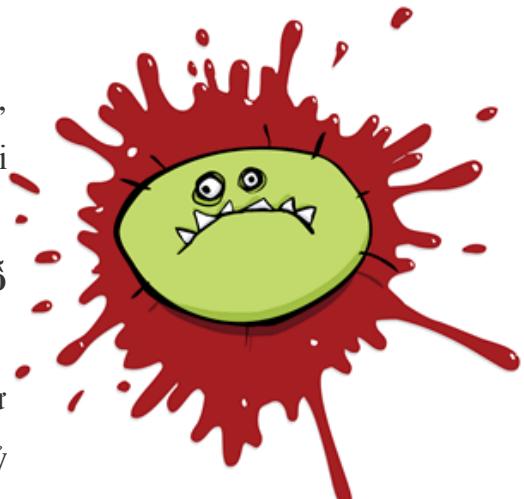
Nếu bạn cảm thấy quá phức tạp khi phải theo dõi nhiều cặp tiền trong giai đoạn bạn mới bắt đầu tập giao dịch thì bạn nên chú ý tới 1 cặp tiền chính – major pair – mà thôi, vì cặp tiền này sẽ có tính thanh khoản cao và spread thấp

8. Giao dịch forex không phải là cách làm giàu nhanh

Trước khi chúng ta học thêm những thứ khác, chúng tôi thành thật khuyên bạn những điều bên dưới trước khi bạn xem xét về việc giao dịch forex:

+ Tất cả những người giao dịch đều đã từng thua lỗ trong giao dịch

90% người giao dịch là thua lỗ với những lý do như không có kế hoạch cụ thể, không có kiến thức, không kỹ luật hoặc có một quy tắc quản lý tiền quá tồi



Nếu bạn không thích thua lỗ hoặc bạn là một người cầu toàn quá mức, có thể bạn sẽ rất tốn thời gian để điều chỉnh việc giao dịch vì tất cả các người giao dịch đều đã ít nhất là thua 1 lệnh giao dịch nào đó trong suốt thời gian giao dịch của mình

+ Giao dịch forex không phù hợp cho người không có công ăn việc làm, người có thu nhập thấp, người có nợ nần hoặc không chi trả nổi những chi phí lặt vặt trong cuộc sống như điện, nước...

Bạn nên có ít nhất là 10.000 usd vốn để giao dịch – số tiền mà bạn có thể thua lỗ. Đừng suy nghĩ rằng bạn có thể bắt đầu với vài trăm usd và sau đó trở thành triệu phú

Thị trường forex là một trong những thị trường phổ biến cho dân đầu cơ, dựa vào độ lớn, tính thanh khoản và các cặp tiền thường di chuyển theo xu hướng. Số lượng người thành công rất ít trong khi người thua lỗ thường rất nhiều

Vấn đề là nhiều người giao dịch có hi vọng rằng họ sẽ trở thành tỷ phú nhanh chóng, nhưng thực tế, họ thiếu đi tính kỹ luật cần thiết để học cái nghệ thuật của việc giao dịch. Nếu bạn không thể kỹ luật thì làm sao có thể thành công trong thị trường forex đây khó khăn nhưng đầy những lợi nhuận được?

Giao dịch forex không phải là một dạng giúp nhanh chóng giàu lên. Giao dịch forex là một kỹ năng mà chúng ta cần thời gian để học

Nếu thị trường này có thể giúp giàu lên nhanh chóng thì chắc cả thế giới này đã trở thành tỷ phú rồi.

Hãy nhớ rằng: không có đường tắt nào để đến thành công trong forex. Muốn thành công, bạn cần phải **luyện tập** và phải có **kinh nghiệm**

Luôn nhớ **giao dịch demo** cho đến khi bạn tìm ra một phương pháp phù hợp với mình, lúc đó hãy giao dịch thật vẫn chưa muộn

MẪU GIÁO

1. Ba cách phân tích thị trường

Có 3 cách cơ bản để phân tích thị trường

1. **Phân tích kỹ thuật**
2. **Phân tích cơ bản**
3. **Phân tích cảm tính**

Luôn luôn có những tranh luận về việc loại phân tích nào quan trọng hơn, nhưng sự thật là chúng ta cần phải nắm được cả 3 loại này



Các phần bài học tiếp theo sẽ đi sâu vào từng cách phân tích thị trường và nguyên nhân vì sao cần phối hợp cả 3 cách phân tích này lại với nhau.

2. Phân tích kỹ thuật

Là việc người giao dịch học về những biến động của giá

Nguyên lý của học thuyết này là việc người ta có thể nhìn vào những biến động giá trong quá khứ để xác định tình hình hiện tại và những biến động có thể xảy ra

Về mặt lý thuyết, lý do để sử dụng phân tích kỹ thuật trong giao dịch là việc tất cả những thông tin về thị trường trong thời điểm hiện tại đều được phản ánh vào giá. Nếu giá đã phản ánh tất cả những thông tin bên ngoài thì những hành động của giá là cái duy nhất chúng ta cần để giao dịch

Bạn đã từng nghe câu nói nổi tiếng này chưa “ Lịch sử thường sẽ lặp lại”

Đó chính là điều phản ánh phân tích kỹ thuật là gì. Ví dụ nếu giá thường được hỗ trợ hoặc bị kháng cự ở một vùng nào đó trong quá khứ thì những người giao dịch sẽ để ý đến những điểm đó và thường đặt những lệnh giao dịch dựa theo những mức giá lịch sử này

Phân tích kỹ thuật thường tìm kiếm những mô hình đã được thể hiện trong quá khứ với suy nghĩ rằng những mô hình này sẽ phản ứng 1 cách tương tự trong hiện tại như nó đã từng làm



Trong thuật ngữ giao dịch, khi một ai đó nói về phân tích kỹ thuật, điều đầu tiên chúng ta nên nghĩ đến là biểu đồ. Phân tích kỹ thuật sử dụng các biểu đồ vì nó là cách dễ dàng nhất để xem được dữ liệu giá

Bạn có thể nhìn vào dữ liệu giá quá khứ để xác định xu hướng và các mô hình, qua đó có thể tìm những cơ hội để giao dịch. Bên cạnh đó, với sự trợ giúp của các chỉ báo kỹ thuật – indicator – việc giao dịch có thể hiệu quả hơn

Cần lưu ý rằng phân tích kỹ thuật mang tính chủ quan rất cao, có nghĩa là cùng 1 biểu đồ nhưng mỗi người lại nhận định theo 1 kiểu riêng không giống nhau, dựa trên quan điểm cá nhân

Điều quan trọng là bạn cần nắm rõ những khái niệm trong phân tích kỹ thuật, từ đó bạn sẽ không bỡ ngỡ khi nghe về Fibonacci, Bollinger Bands hay Pivot Points mà bạn sẽ được học sau này



3. Phân tích cơ bản

Là cách giao dịch dựa vào việc phân tích nền kinh tế, xã hội và chính trị nhằm nhận biết những tác động đến cung cầu của loại tiền tệ, hàng hóa nào đó. Nghĩ đến thì có vẻ phức tạp nhưng thực chất chỉ là việc xác định cung và cầu mà thôi

Sử dụng cung và cầu như một chỉ báo về hướng đi của giá là việc cơ bản. Cái khó ở đây là việc phân tích các nguyên nhân tác động đến cung và cầu. Có nghĩa là bạn phải lưu tâm đến nhiều nguyên nhân khác nhau để xác định xem nền kinh tế sẽ tăng trưởng hay thụt lùi. Bạn cần phải hiểu nguyên nhân và cách thức một sự kiện nào đó, ví dụ như việc tăng tỷ lệ thất nghiệp, sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế của một quốc gia, từ đó xác định tác động của nó lên cung cầu đồng tiền quốc gia này

Lý thuyết của phân tích cơ bản là nếu viễn cảnh kinh tế hiện tại và tương lai của một quốc gia là tốt, đồng tiền của quốc gia này sẽ tăng điểm. Tình hình càng tốt thì lại càng có nhiều cty và nhà đầu tư nước ngoài muốn đầu tư vào quốc gia đó, dẫn đến nhu cầu về đồng tiền của quốc gia đó sẽ tăng lên vì nhà đầu tư cần mua hoặc đầu tư vào quốc gia đó bằng đồng tiền bản địa

Nhìn chung, phân tích cơ bản được tóm gọn bởi ví dụ sau:



Đồng USD đang mạnh lên bởi vì nước Mỹ đang tăng trưởng tốt, và vì vậy, việc tăng lãi suất để kiểm soát tăng trưởng và chống lạm phát là điều cần thiết. Việc tăng lãi suất này sẽ khiến những tài sản định giá bằng đồng USD có sức hấp dẫn hơn do lãi suất cao. Để có thể mua những tài sản này, nhà đầu tư cần mua đồng USD trước và hành động này làm đồng USD tăng điểm

Tóm lại, phân tích cơ bản là cách phân tích một đồng tiền hoặc hàng hóa thông qua sự mạnh hơn hoặc yếu đi của nền kinh tế quốc gia

4. Phân tích cảm tính thị trường



Mỗi người giao dịch trên thị trường này đều có những suy nghĩ và quan điểm riêng, điều này khiến thị trường forex trở nên phức tạp và chắc chắn 1 điều, thị trường sẽ không đi theo kiểu mà chúng ta mong muốn. Nhiều khi quan điểm của chúng ta là usd có thể tăng, nhưng những người khác lại cho là giảm và đặt lệnh ngược lại chúng ta thì chúng ta cũng không làm được gì

Là người giao dịch, bạn cần lưu tâm đến tất cả mọi thứ. Tùy thuộc vào bạn trong việc đo lường xem thị trường cảm nhận như thế nào và liệu đây là hướng tăng hay hướng giảm. Việc nắm bắt được cảm tính thị trường – market sentiment – sẽ giúp bạn giao dịch thành công hơn. Bạn cũng có thể bỏ qua yếu tố này nhưng chú ý rằng, đó có thể là sai lầm của bạn

Tôi sẽ đề cập đến cách thức đo lường cảm tính thị trường trong bài sau của Lớp học

5. Loại phân tích nào tốt nhất?

Đây thực sự là một vấn đề không thể trả lời được vì đơn giản, các cách phân tích khác nhau chính là các cách nhìn thị trường từ những góc khác nhau mà thôi. Mỗi loại phân tích có những điểm mạnh và điểm yếu riêng biệt mà chúng ta không thể so sánh hơn thua một cách rõ ràng được. Đơn giản, bạn hãy chọn cho mình cách phân tích nào là phù hợp nhất và đem lại lợi nhuận nhiều nhất cho mình

Để tóm gọn lại, chúng ta cần ghi nhớ như sau:

- + Phân tích kỹ thuật (technical analysis) là việc nghiên cứu biến động của giá trên biểu đồ

+ Phân tích cơ bản (fundamental analysis) là việc phân tích tình hình kinh tế hiện tại

+ Phân tích cảm tính thị trường (market sentiment analysis) là xem xét xem liệu thị trường đang có khả năng tăng hay giảm dựa trên viễn cảnh hiện tại và tương lai do phân tích cơ bản đem lại

Phân tích cơ bản tạo ra cảm tính thị trường, trong khi phân tích kỹ thuật giúp định hình cái cảm tính đó thông qua biểu đồ và đưa ra khuôn khổ cho việc giao dịch

Ba loại phân tích này kết hợp với nhau để giúp bạn có một ý tưởng giao dịch tốt. Bạn cần kết nối tất cả những biến động giá trong quá khứ và thông tin kinh tế hiện tại và dùng kỹ năng phân tích để kiểm chứng và tìm cơ hội

Hãy tưởng tượng về 1 cái ghế 3 chân để thấy sự quan trọng của cả 3 loại phân tích



Nếu bạn bỏ 1 chân ra, chiếc ghế sẽ trở nên lung lay

Để trở thành một chuyên gia thực sự trong thị trường forex, bạn cần phải biết cách sử dụng cả 3 chân ghế này hiệu quả

Bạn không tin? Hãy nghe một ví dụ về việc chỉ chú ý đến 1 khía cạnh phân tích sẽ gây ra thảm họa

+ Giả sử là bạn đang nhìn vào biểu đồ và thấy một cơ hội giao dịch tốt với cặp GBPUSD

+ Bạn cảm thấy phấn khích vì ý nghĩ sẽ có “mưa tiền” rơi xuống

+ Bạn tự nhủ “Ồ, chưa bao giờ mình thấy một cơ hội giao dịch ngon như vậy với GBPUSD. Mình yêu cái biểu đồ này. Bây giờ nhảy vào hốt tiền nào”

+ Sau đó, bạn đặt lệnh mua cho cặp GBPUSD với một nụ cười lớn trên mặt, khoe hết cả hàm răng ra

+ Nhưng chờ đã! Tự nhiên thị trường chạy 100 pips **ngược hướng** với lệnh của bạn. Một điều

mà bạn chưa kịp biết đó là một ngân hàng lớn ở London nộp đơn xin phá sản. Bất ngờ, cảm tính của mọi người về thị trường Anh là sợ hãi và họ giao dịch theo hướng ngược lại

+ Nụ cười tươi hết cỡ của bạn trở nên câm nín và bạn bắt đầu giận dữ về tín hiệu trên biểu đồ ban đầu. Bạn vứt máy tính của bạn xuống đất và bắt đầu đập nó. Tất nhiên, điều này chỉ càng khiến bạn mất thêm tiền để mua máy tính mới mà thôi

+ Và, điều này xảy ra là do bạn đã hoàn toàn bỏ lơ phân tích cơ bản và phân tích cảm tính

Ok, câu chuyện có vẻ hơi kịch tính hóa một chút, nhưng chắc bạn đã hiểu nội dung mà tôi muốn truyền đạt rồi đúng không

Đừng chỉ dựa trên 1 loại phân tích khi quyết định giao dịch. Bạn cần học cách sử dụng cân đối các loại phân tích

6. Các dạng biểu đồ

Chúng ta sẽ xem xét 3 loại biểu đồ thường được sử dụng nhất hiện nay:

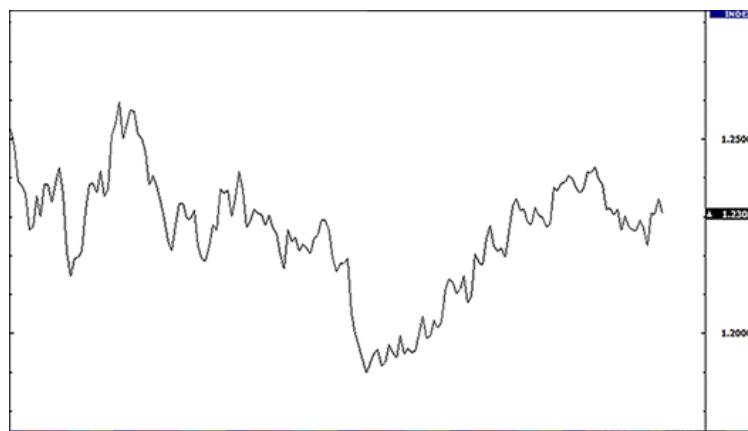
1. Biểu đồ đường – line chart
2. Biểu đồ dạng thanh – bar chart
3. Biểu đồ dạng nến – candlestick chart.

Bây giờ chúng ta sẽ tìm hiểu sâu về các loại nói trên

Biểu đồ dạng đường – Line chart

Biểu đồ dạng đường cơ bản là vẽ 1 đường nối từ mức giá đóng cửa này đến mức giá đóng cửa khác. Khi các điểm này được nối lại với nhau, chúng ta sẽ thấy được tổng quát chuyển động của giá của một cặp tiền nào đó trong một khoảng thời gian

Xem ví dụ về biểu đồ dạng đường của eurusd bên dưới



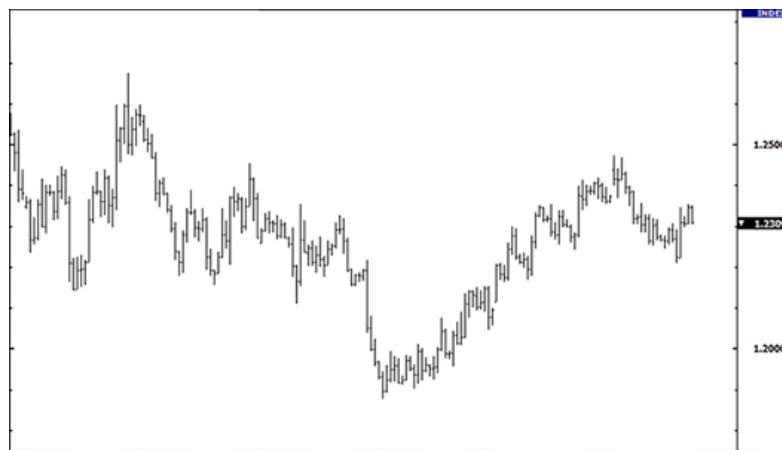
Biểu đồ dạng thanh – bar chart

Biểu đồ dạng thanh thì phức tạp hơn. Nó thể hiện giá mở cửa, đóng cửa, cao nhất và thấp nhất của một phiên giao dịch. Đầu của biểu đồ thanh là mức giá thấp nhất của phiên giao dịch, trong khi đó đỉnh của thanh chính là giá cao nhất

Thanh giá này thể hiện biên độ giao dịch của sản phẩm

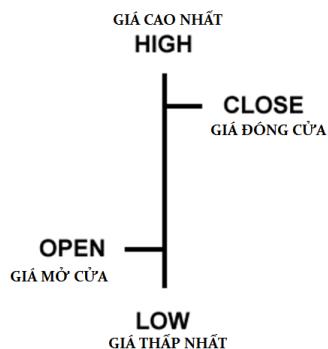
Thanh ngang nhỏ bên trái thể hiện giá mở cửa và thanh ngang nhỏ bên phải thể hiện giá đóng cửa

Xem ví dụ dưới đây về biểu đồ thanh để rõ hơn:



Một thanh biểu đồ đơn giản có thể là 1 thời đoạn thời gian, có thể là 1 ngày, một tuần hoặc 1 giờ. Khi bạn nghe về “thanh biểu đồ”, bạn cần biết chắc khung thời gian đó là khung thời gian nào thì bạn sẽ biết 1 thanh đó đại diện cho bao nhiêu thời gian

Biểu đồ thanh còn được gọi là biểu đồ “OHLC”, bởi vì nó chỉ ra giá mở cửa – Open, cao nhất – High, thấp nhất – Low, và giá đóng cửa – Close của một sản phẩm nhất định. Xem ví dụ về thanh giá dưới đây



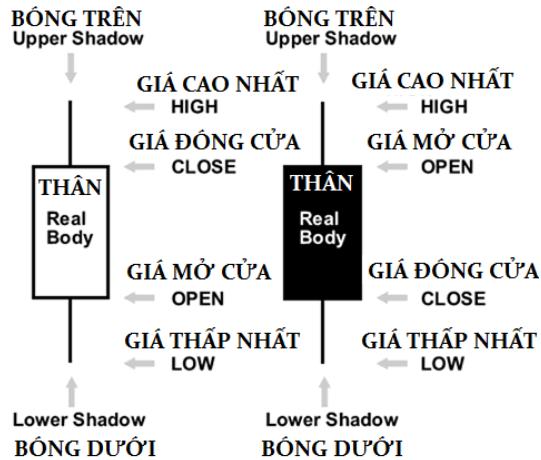
- + Giá mở cửa – Open: thanh ngang nhỏ nằm bên trái là giá mở cửa
- + Giá cao nhất – High: đỉnh của thanh giá thể hiện giá cao nhất trong khoảng thời gian
- + Giá thấp nhất – Low: đáy của thanh giá thể hiện giá thấp nhất trong khoảng thời gian
- + Giá đóng cửa – Close: thanh ngang nhỏ nằm bên phải là giá đóng cửa

Biểu đồ nến – candlestick chart

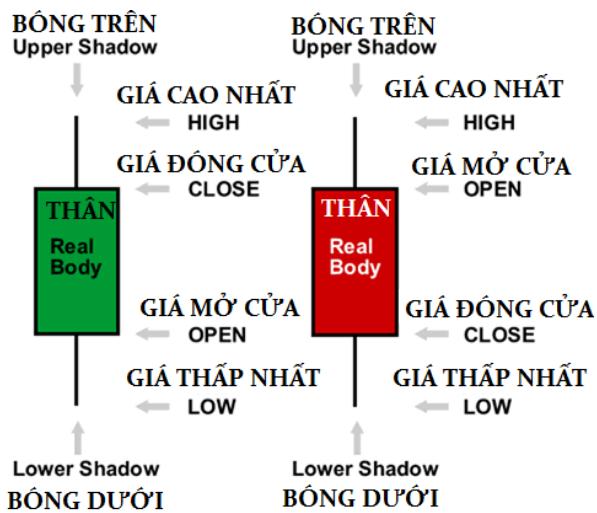
Biểu đồ nến đưa ra những thông tin giống như biểu đồ thanh, nhưng ở dạng đẹp hơn và trực quan hơn

Biểu đồ nến vẫn chỉ ra vùng giá từ cao nhất đến thấp nhất theo trục dọc từ trên xuống dưới. Tuy nhiên, trong biểu đồ nến, thân nến thể hiện biên độ giữa giá mở cửa và đóng cửa. Tùy thuộc vào màu sắc mặc định của thân nến mà xác định được giá đóng cửa cao hoặc thấp hơn giá mở cửa

Ở ví dụ bên dưới, thân nến màu đen thể hiện giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa, tức là nến giảm giá. Ngược lại, nếu thân nến màu trắng thì giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa, tức là nến tăng giá



Các phần mềm giao dịch hiện nay như Metatrader 4 có thể giúp bạn đổi màu nến theo sở thích của mình, ví dụ như màu xanh cho nến tăng giá và màu đỏ cho nến giảm giá ..v..v..



Việc dùng biểu đồ nến đem lại sự trực quan hơn, mặc dù thông tin do biểu đồ nến cung cấp thì cũng chỉ bao gồm giá mở cửa, đóng cửa, cao nhất, thấp nhất phiên mà thôi. Một số ưu điểm của biểu đồ nến là:

- + Biểu đồ nến dễ nhận biết hơn và là điểm khởi đầu tốt cho các bạn mới bắt đầu học phân tích
- + Biểu đồ nến dễ sử dụng hơn. Mắt chúng ta thường ngay lập tức thấy được những thông tin do biểu đồ nến chỉ ra.Thêm nữa, những nghiên cứu cho thấy rằng trực quan sẽ giúp việc học trở nên dễ dàng hơn, điều này có thể cũng có ý nghĩa trong việc giao dịch



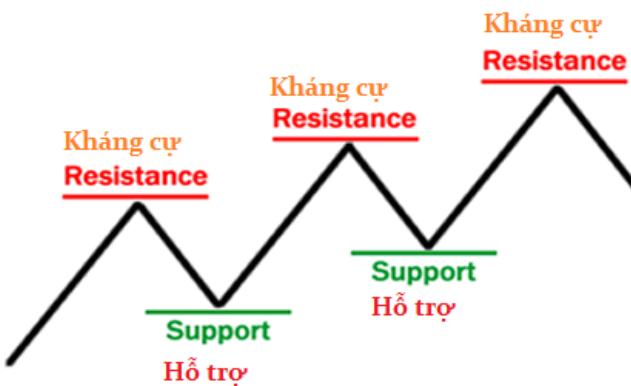
- + Biểu đồ nến và mô hình nến có những cái tên rất hay như Bắn sao – Shooting Star, giúp dễ dàng nhớ được mô hình này là như thế nào
- + Biểu đồ nến rất tốt trong việc xác định những điểm xoay chiều của thị trường. Bạn sẽ được học điều đó sau

TIÊU HỌC

LỚP 1: CÁC MỨC HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ

1. Hỗ trợ và kháng cự

Hỗ trợ và kháng cự là một trong những khái niệm được dùng nhiều nhất trong giao dịch. Tuy nhiên, dường như mọi người lại có ý tưởng riêng của mình về việc xác định hỗ trợ và kháng cự. Vì vậy, trước tiên chúng ta sẽ nghiên cứu những vấn đề cơ bản trước



Như bạn thấy ở hình trên, mô hình zíc zắc tạo hướng lên. Khi thị trường đi lên và điều chỉnh giảm trở lại thì điểm cao nhất mà nó đạt được trước khi nó điều chỉnh giảm chính là kháng cự (resistance)

Khi mà thị trường tăng trở lại, điểm thấp nhất mà nó đạt được trước khi bắt đầu tăng trở lại sẽ trở thành hỗ trợ (support). Khi thị trường biến động thì các mức hỗ trợ và kháng cự này tiếp tục được tạo ra.

Về hỗ trợ và kháng cự

Một điều cần ghi nhớ là mức hỗ trợ và kháng cự không phải là những con số chính xác. Nhiều khi bạn sẽ thấy hỗ trợ và kháng cự bị phá vỡ, nhưng sau đó bạn thấy rằng nó chỉ đang “thử lại” (retest) vùng hỗ trợ hoặc kháng cự đó mà thôi. Với mô hình nến, việc “thử” này sẽ được thể hiện qua những bóng nến



Hãy xem cách mà bóng nến thử lại vùng hỗ trợ 1.4700. Vào thời điểm đó, dường như thị trường đã muốn “phá vỡ” hỗ trợ, nhưng sau đó chúng ta mới thấy được là thị trường chỉ muốn “thử lại” vùng này mà thôi

Vậy sao chúng ta có thể biết chắc là hỗ trợ và kháng cự đã bị phá vỡ?

Không có câu trả lời nào chắc chắn cho câu hỏi trên. Một số người cho rằng hỗ trợ và kháng cự bị phá vỡ khi thị trường có thể đóng cửa phiên giao dịch vượt qua mức này. Tuy nhiên bạn có thể thấy trường hợp này không phải lúc nào cũng đúng

Xem ví dụ dưới đây và xem điều gì xảy ra sau khi giá đã đóng cửa dưới vùng hỗ trợ 1.4700



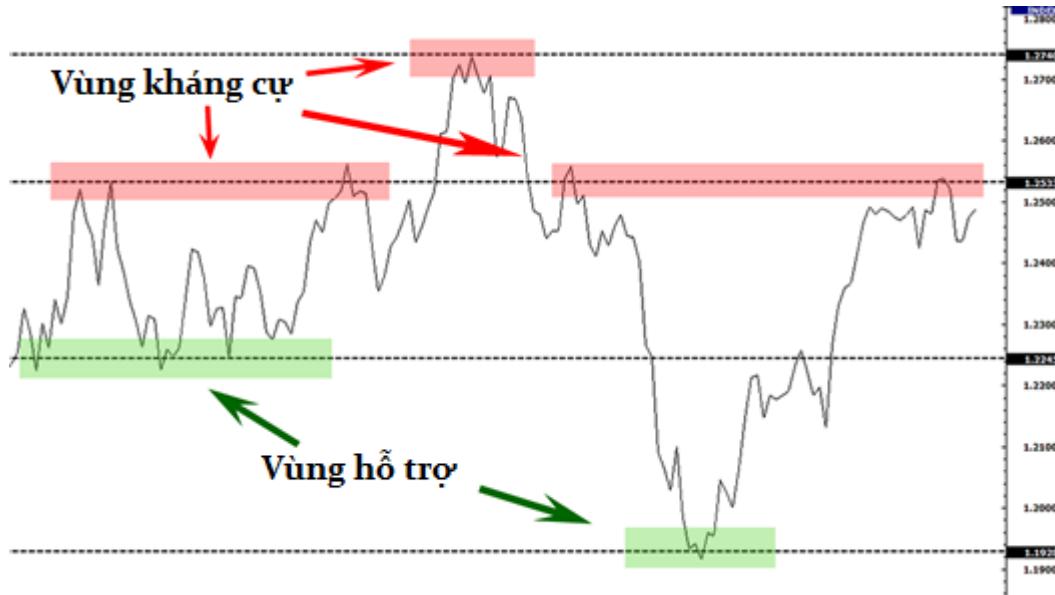
Trong ví dụ này, giá đã đóng cửa斐 dưới vùng hỗ trợ 1.4700 nhưng nhanh chóng tăng điểm vượt lên trở lại. Nếu bạn tin tưởng vào sự phá vỡ (breakout) này và đặt lệnh bán cắp tiền này, bạn sẽ bị thua lỗ

Nhìn vào biểu đồ bên trên, bạn sẽ kết luận lại là vùng hỗ trợ này không thực sự đã bị phá vỡ, nó vẫn còn tác dụng hỗ trợ và bây giờ có thể còn mạnh hơn

Để giúp bạn lọc những dấu hiệu phá vỡ sai, bạn cần nghĩ mức hỗ trợ và kháng cự là một “vùng” hơn là một con số chính xác

Một cách có thể giúp bạn xác định vùng này lại đặt hỗ trợ và kháng cự trên biểu đồ đường (line chart) hơn là trên biểu đồ nến (candlestick chart). Nguyên nhân là line chart chỉ cho bạn thấy mức giá đóng cửa trong khi candlestick chart thì còn có giá cao nhất và thấp nhất. Những vùng giá cao nhất thấp nhất này có thể là tín hiệu sai bởi vì có đôi khi đó là 1 đợt “cô giật” của thị trường.

Nhìn vào biểu đồ đường (line chart) bên dưới, bạn sẽ đặt được các vùng hỗ trợ và kháng cự ở những vùng mà giá thể hiện nhiều đỉnh hoặc đáy



Những vấn đề thú vị khác về hỗ trợ và kháng cự:

- + Khi giá phá vỡ kháng cự thì kháng cự đó có thể biến thành hỗ trợ
- + Giá càng “thứ” vùng kháng cự hoặc hỗ trợ nhiều mà không phá vỡ vùng đó thì vùng kháng cự hoặc hỗ trợ đó càng mạnh hơn

+ Khi một vùng hỗ trợ hoặc kháng cự bị phá vỡ thì sức mạnh của biến động tiếp theo của giá sẽ phụ thuộc sự mạnh mẽ của giá trong việc phá vỡ hỗ trợ và kháng cự



2. Đường xu hướng - trendline

Đường xu hướng – trendline – là một trong những thứ phổ biến nhất trong phân tích kỹ thuật và được sử dụng rất thường xuyên

Nếu được vẽ đúng, nó sẽ trở nên chính xác như các phương pháp khác. Tuy nhiên, nhiều người giao dịch thường không vẽ đúng nên hiệu quả chưa cao

Ở dạng phổ biến nhất, một đường xu hướng tăng (uptrend line) là một đường thẳng vẽ dọc theo đáy của một vùng hỗ trợ dễ nhận diện. Trong xu hướng giảm, đường xu hướng được vẽ dọc theo các đỉnh dễ nhận diện

Vẽ đường xu hướng như thế nào?

Để vẽ đường xu hướng đúng, điều bạn cần là tìm 2 đỉnh chính hoặc đáy chính và nối chúng lại với nhau mà thôi.

Hãy nhìn ví dụ bên dưới



Một số dạng xu hướng

Có 3 dạng xu hướng:

- + Xu hướng tăng (tạo đáy cao hơn)
- + Xu hướng giảm (tạo đỉnh thấp hơn)
- + Xu hướng đi ngang (nằm trong 1 khoảng)

Một số điều quan trọng cần nhớ về đường xu hướng:

- + Cần ít nhất 2 đáy hoặc 2 đỉnh để vẽ 1 đường xu hướng đúng nhưng nó cần đến 3 ĐIỂM để xác nhận 1 đường xu hướng
 - + Đường xu hướng càng dốc thì độ tin cậy càng thấp và khả năng bị phá vỡ càng cao
 - + Cũng giống như mức hỗ trợ và kháng cự, đường xu hướng sẽ mạnh hơn nếu nó được chạm vào nhiều lần nhưng không phá vỡ
 - + Một điều quan trọng là KHÔNG BAO GIỜ có gắng vẽ đường xu hướng cho “vừa vặn” với thị trường. Đơn giản là nếu đường xu hướng không phù hợp với thị trường thì nó đã bị sai, đừng cố gắng điều chỉnh cho nó vừa.

3. Kênh giá - Channel

Nếu chúng ta đào sâu hơn về lý thuyết đường xu hướng và vẽ một đường song song với đường xu hướng tăng hoặc đường xu hướng giảm thì chúng ta sẽ tạo ra được kênh. Kênh giá này giúp xác định điểm mua và bán. Cả đỉnh và đáy của kênh giá đều thể hiện những vùng hỗ trợ và kháng cự tiềm năng



Để tạo một kênh tăng, đơn giản là vẽ một đường song song với đường xu hướng tăng và và di chuyển đường thẳng đó vào vị trí mà nó có thể chạm được nhiều nhất.

Để tạo một kênh giảm, đơn giản là vẽ một đường song song với đường xu hướng giảm và di chuyển đường thẳng đó vào vị trí mà nó có thể chạm được nhiều nhất

Khi giá chạm vào đường xu hướng phía dưới thì có thể dùng như 1 tín hiệu mua, ngược lại khi giá chạm vào cạnh trên của đường xu hướng, có thể dùng như tín hiệu bán

Các dạng kênh

Có 3 dạng kênh:

- + Kênh tăng (giá tạo các đỉnh cao mới và đáy cao mới)
- + Kênh giảm (giá tạo các đỉnh thấp mới và đáy thấp mới)
- + Kênh ngang (một khoảng – ranging)

Những điều cần nhớ về kênh giá

- + Khi thiết lập kênh giá, các đường xu hướng cần phải song song với nhau
- + Vùng đáy của kênh giá là vùng xem xét mua còn vùng đỉnh của kênh giá là vùng xem xét bán
- + Giống như vẽ đường xu hướng, **ĐÙNG BAO GIỜ** ép giá vào trong kênh mà bạn muốn.

4. Giao dịch với hỗ trợ và kháng cự

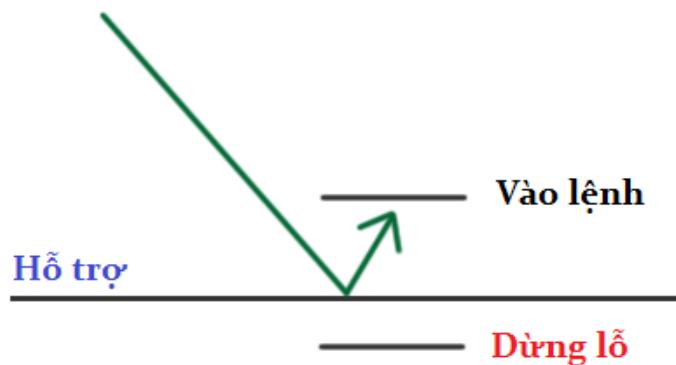
Có 2 dạng : Giao dịch khi giá bật lại; giao dịch khi giá phá vỡ

Giao dịch khi giá bật lại - Bounce

Phương pháp này sẽ dựa trên việc giá bật lại sau khi chạm hỗ trợ hoặc kháng cự.

Nhiều người giao dịch đã sai lầm khi đặt lệnh chờ ngay tại vùng hỗ trợ hoặc kháng cự và đợi cho giao dịch của mình thành công. Tất nhiên có thể sẽ thành công trong vài trường hợp nhưng giao dịch kiểu này chính là thừa nhận những vùng hỗ trợ và kháng cự này sẽ được giữ vững mà không biết rằng giá có đi tới được vùng đó hay không. Như vậy sẽ có rủi ro

Muốn giao dịch chắc chắn bằng cách này, tốt nhất là đợi 1 sự bật lại từ các vùng này trước khi vào lệnh. Như vậy sẽ tránh được rủi ro là giá sẽ phá vỡ các vùng hỗ trợ kháng cự. Trường hợp này chính là việc tránh bắt dao rơi (catch a falling knife), tức là vào lệnh khi giá chưa có dấu hiệu quay đầu

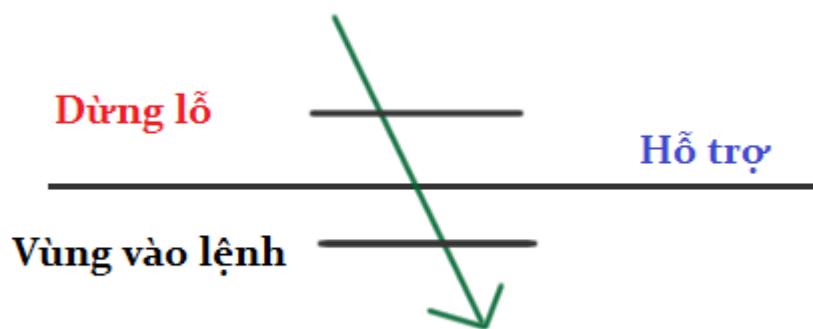


Giao dịch phá vỡ - Break:

Mọi người luôn nghĩ rằng các mức hỗ trợ và kháng cự sẽ được giữ mãi mãi nhưng sự thật là nó thường xuyên bị phá vỡ. Vì vậy, không chỉ đơn giản giao dịch theo kiểu “dội lại” như trên, còn có thể giao dịch khi giá phá vỡ hỗ trợ và kháng cự. Có 2 cách để giao dịch là : cách hung hăng (aggressive) và cách dè dặt (conservative)

Cách hung hăng – Aggressive way

Cách đơn giản nhất để giao dịch việc phá vỡ là mua hoặc bán khi mà giá phá vỡ vùng hỗ trợ hoặc kháng cự một cách rõ ràng, tức là giá cắt qua vùng này rất mạnh



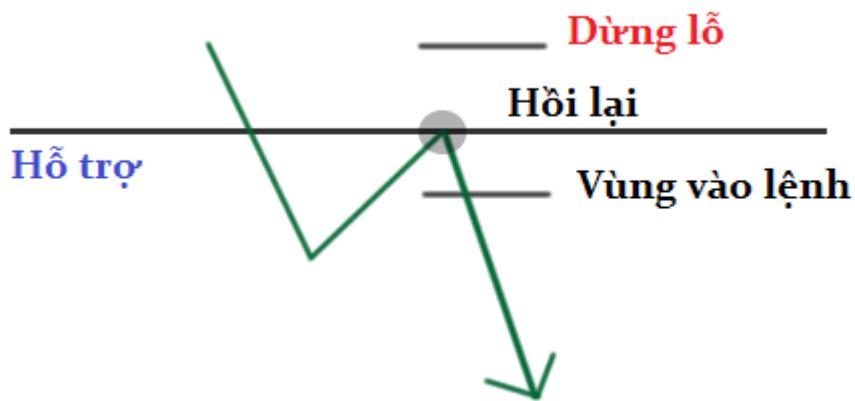
Cách dè dặt – Conservative Way

Tưởng tượng 1 trường hợp sau: bạn quyết định mua EURUSD với hi vọng nó sẽ tăng điểm sau khi chạm vào vùng hỗ trợ. Ngay sau đó, vùng hỗ trợ này bị phá vỡ và bạn đang rơi vào tình trạng thua lỗ. Bạn sẽ: (1) Chấp nhận thất bại và quyết định thanh lý lệnh ; hoặc (2) giữ lệnh và hi vọng giá sẽ tăng trở lại?

Nếu bạn chọn giải pháp (2) thì bạn sẽ dễ dàng hiểu phương pháp giao dịch này. Hãy nhớ rằng khi bạn chốt lệnh tức là bạn đang thực hiện một lệnh ngược lại. Bạn đóng lệnh mua EURUSD tại hoặc gần vùng hòa vốn tức là bạn sẽ đặt lệnh bán EURUSD với một khối lượng lệnh tương tự. Bây giờ, nếu đã đủ lệnh bán và thanh lý lỗ xảy ra ở vùng phá vỡ hỗ trợ, giá sẽ đảo chiều và bắt đầu giảm trở lại. Hiện tượng này lý giải cho việc vì sao vùng hỗ trợ chuyển thành vùng kháng cự sau khi nó đã bị phá vỡ

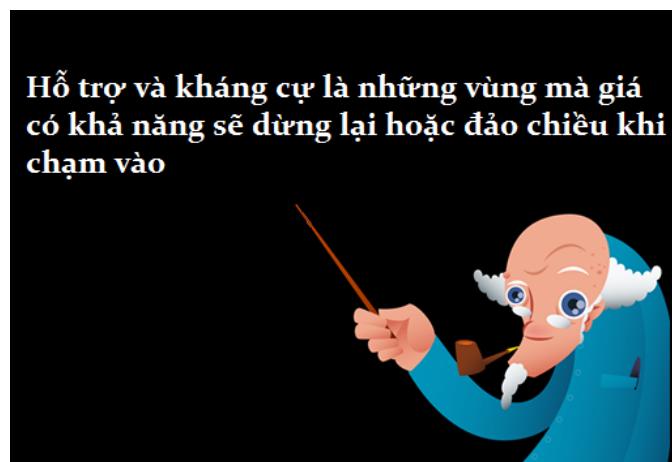
Muốn giao dịch được theo phương pháp này, bạn cần sự kiên nhẫn. Thay vì vào lệnh

ngay sau khi giá phá vỡ, bạn cần đợi cho giá “hồi lại” đến vùng hỗ trợ hoặc kháng cự đã vỡ và vào lệnh khi giá bật trở ra



Chú ý rằng việc retest lại vùng phá vỡ này không phải lúc nào cũng diễn ra. Nhiều khi giá sẽ tiếp tục chạy sau khi đã phá vỡ mà không hồi. Chính vì vậy, hãy luôn sử dụng lệnh dừng lỗ và dừng bao giờ giữ lệnh chỉ vì hi vọng mà thôi

5. Tổng kết : Hỗ trợ và Kháng cự



Khi thị trường đi lên và điều chỉnh xuống trở lại thì điểm cao nhất nó đạt được trước khi điều chỉnh gọi là **KHÁNG CỰ - resistance**

Nếu thị trường tiếp tục đi lên trở lại thì điểm thấp nhất nó tạo ra trước khi đi lên chính là **HỖ TRỢ - support**

Cần nhớ rằng hỗ trợ, kháng cự không phải là một đường thẳng hay một con số mà là 1 vùng. Điều này sẽ giúp bạn lọc đi các tín hiệu bị sai, bị nhiễu

Một cách giúp xác định hỗ trợ và kháng cự là dùng biểu đồ đường (line chart) để xác định.

Cần nhớ thêm là nếu giá phá kháng cự thì kháng cự này có thể thành hỗ trợ, ngược lại, nếu giá phá hỗ trợ thì hỗ trợ có thể thành kháng cự

Đường xu hướng

Về cơ bản, đường xu hướng tăng là đường thẳng nối liền các đáy dễ nhận diện với nhau. Đường xu hướng giảm là đường nối các đỉnh dễ nhận diện với nhau

Có 3 loại xu hướng

- + Tăng (giá tạo các đáy cao hơn)
- + Giảm (giá tạo các đỉnh thấp hơn)
- + Đi ngang (đi trong khoảng nào đó)

Kênh giá

Để tạo kênh giá tăng, vẽ 1 đường thẳng song song với đường xu hướng tăng rồi di chuyển đường thẳng đó vào vị trí mà nó có thể chạm được nhiều đỉnh nhất

Để tạo kênh giá giảm, vẽ 1 đường thẳng song song với đường xu hướng giảm rồi di chuyển đường thẳng đó vào vị trí mà nó có thể chạm được nhiều đáy nhất

Có 3 loại kênh giá:

- + Kênh giá tăng (giá tạo các đáy cao mới và đỉnh cao mới)
- + Kênh giá giảm (giá tạo các đáy thấp mới và đỉnh thấp mới)
- + Kênh ngang (giá đi trong 1 vùng nhất định)

Giao dịch với hỗ trợ và kháng cự có thể chia làm 2 phương pháp: (1) Giao dịch khi giá bật lại; và (2) giao dịch khi giá phá vỡ

Khi giao dịch giá bật lại thì chúng ta cần tìm những điểm giúp xác nhận rằng giá sẽ bật lại từ vùng hỗ trợ hoặc kháng cự. Thay vì đặt ngay lệnh mua hoặc bán tại vùng hỗ trợ hoặc kháng cự, hãy đợi giá bật lại rồi vào lệnh, như vậy sẽ tránh được rủi ro là giá phá vỡ hỗ trợ hoặc kháng cự mà không bật

Để giao dịch khi giá phá vỡ vùng hỗ trợ, kháng cự thì có 2 cách giao dịch là cách hung hăng (aggressive) và cách dè dặt (conservative). Ở cách hung hăng, bạn đơn giản chỉ đặt mua hoặc

bán khi giá vượt qua vùng hỗ trợ kháng cự. Ở cách dè dặt, bạn sẽ đợt giá “hồi lại” sau khi phá vỡ hỗ trợ kháng cự để vào lệnh

LÓP 2: NÉN NHẬT

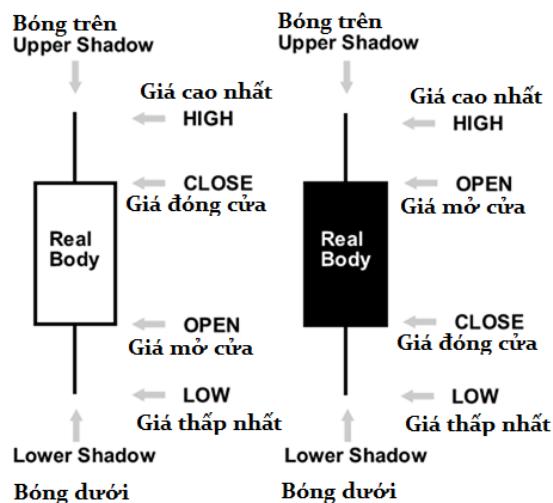
1. Biểu đồ nến Nhật là gì?

Giao dịch với biểu đồ nến là gì?

Là một công cụ được sử dụng từ xa xưa do người Nhật dùng để giao dịch gạo. Ông Steve Nison đã phát hiện ra bí quyết này khi làm việc chung với những cty môi giới ở Nhật. Ông đã nghiên cứu thêm và sau đó viết sách về kỹ thuật này và phổ biến nó ở phương tây. Kỹ thuật này trở nên đại chúng vào khoảng những năm 90 thế kỉ 20

Biểu đồ nến là gì?

Xem hình bên dưới sẽ rõ hơn



Biểu đồ nến có thể dùng trên mọi khung thời gian, có thể là 1 ngày, 1 giờ, 30 phút, bất cứ khung thời gian nào bạn muốn. Biểu đồ nến được dùng để mô tả hành động của giá trong khung thời gian mà chúng ta đã chọn

Biểu đồ nến được hình thành từ các loại giá mở cửa, cao nhất, thấp nhất và đóng cửa của giai đoạn thời gian được chọn

+ Nếu giá đóng cửa nằm trên giá mở cửa thì thị trường biểu hiện bằng 1 cây nến tăng điểm (theo ví dụ trên là nến có thân màu trắng)

+ Nếu giá đóng cửa nằm dưới giá mở cửa thì thị trường biểu hiện bằng 1 cây nến giảm điểm

(theo ví dụ trên là nến có thân màu đen)

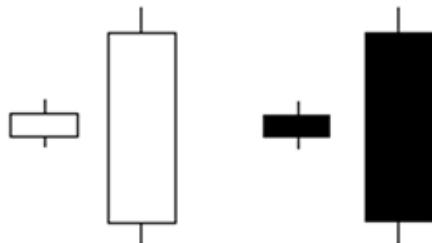
- + Thân trắng hoặc thân đen thì được gọi là phần “thân nến” (real body hoặc body)
- + Phần nằm ngoài thân ở phía trên và phía dưới thì gọi là “bóng nến”
- + Trên đỉnh của bóng nến trên là giá cao nhất
- + Dưới đáy của bóng nến dưới là giá thấp nhất

2. **Thân nến và bóng nến**

Thân nến

Cũng giống như con người, biểu đồ nến có nhiều cỡ thân khác nhau. Ví dụ như thân nến dài thể hiện lực mua hoặc bán mạnh. Thân càng dài thì cường độ lực mua và bán càng cao. Điều này có nghĩa là phe mua hoặc phe bán đang kiểm soát thị trường vào thời điểm đó. Trong khi đó, thân nến ngắn thể hiện lực mua – bán yếu.

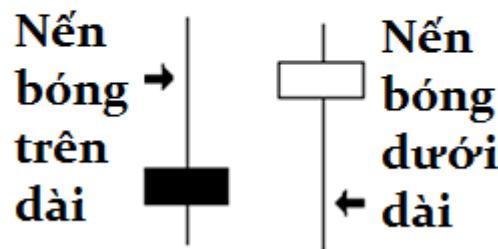
Nến lớn so với Nến nhỏ



Bóng nến:

Bóng nến trên và bóng nến dưới của cây nến thể hiện những dấu hiệu quan trọng về phiên giao dịch. Bóng nến trên thể hiện giá cao trong phiên, trong khi bóng nến dưới thể hiện giá thấp. Cây nến với bóng nến dài cho thấy phiên giao dịch biến động nhiều, vượt ra khỏi vùng giá mở cửa và đóng cửa

Nến bóng dài



Nếu một cây nến có bóng nến trên dài và bóng nến dưới ngắn thì nó thể hiện phe mua đã cố gắng đẩy giá lên cao nhưng vì lý do gì đó, phe bán đã nhảy vào và đẩy giá giảm trở lại, khiến cho giá đóng cửa gần với giá mở cửa.

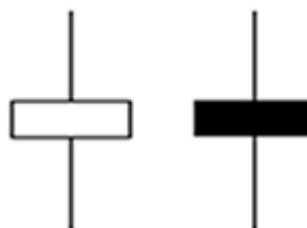
Nếu một cây nến có bóng nến dưới dài và bóng nến trên ngắn thì nó thể hiện phe bán kiểm soát thị trường và đẩy giá giảm xuống nhưng vì lý do gì đó thì phe mua đã nhảy vào và đẩy giá lên trở lại, khiến cho giá đóng cửa gần với giá mở cửa.

3. Một số mẫu mô hình nến cơ bản

Spinning Tops – Con xoay

Mô hình nến với bóng trên và bóng dưới dài, thân nến nhỏ thì được gọi là Con xoay – Spinning Tops. Màu của thân nến không quan trọng. Mô hình này thể hiện việc chưa đưa ra được quyết định giữa phe mua và phe bán

Spinning Tops Con xoay



Thân nến nhỏ cho thấy sự biến động nhỏ từ giá mở cửa tới giá đóng cửa, còn phần bóng nến cho thấy cả phe mua lẫn phe bán đã đấu tranh với nhau nhưng không bên nào thắng được

Ngay cả khi phiên giao dịch mở cửa và đóng cửa với ít sự thay đổi về giá nhưng thực ra giá đã có biến động mạnh trong phiên này. Cả phe mua và phe bán không bên nào chiếm được ưu thế nên kết quả là hai phe coi như hòa

Nếu mô hình Con Xoay xuất hiện trong giai đoạn xu hướng giảm thì có thể cho thấy không còn nhiều người muốn bán để đẩy giá xuống nữa và khả năng đảo chiều tăng trở lại có thể xảy ra

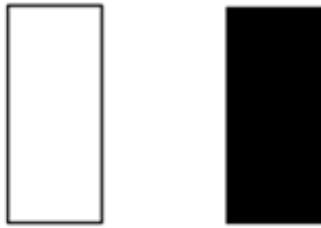
Nếu mô hình Con Xoay xuất hiện trong giai đoạn xu hướng tăng thì có thể cho thấy không còn nhiều người muốn mua để đẩy giá lên nữa và khả năng đảo chiều giảm trở lại có thể xảy ra

Marubozu

Nén Mazuboru là một nén không có bóng nến mà chỉ có thân nến dài, tức là cây nến chỉ có giá mở cửa và giá đóng cửa. Lúc này, giá mở cửa và giá đóng cửa đã trùng với giá cao nhất hoặc thấp nhất phiên rồi.

Có thể thấy 2 dạng Marubozu như dưới đây

Marubozu



Marubozu Marubozu

Mazuboru tăng (thân nén trắng) không có bóng trên bóng dưới vì giá mở cửa đã trùng với giá thấp nhất phiên, còn giá đóng cửa trùng với giá cao nhất phiên. Đây là một mô hình nến tăng mạnh, thể hiện phe mua đã kiểm soát hoàn toàn phiên giao dịch. Nó thường là dấu hiệu

đầu tiên của việc giá sẽ tăng tiếp hoặc là dấu hiệu đảo chiều từ giảm sang tăng

Mazuboru giảm (thân nến đen) không có bóng trên bóng dưới vì giá mở cửa đã trùng với giá cao nhất phiên, còn giá đóng cửa trùng với giá thấp nhất phiên. Đây là một mô hình nến giảm mạnh, thể hiện phe bán đã kiểm soát hoàn toàn phiên giao dịch. Nó thường là dấu hiệu đầu tiên của việc giá sẽ giảm tiếp hoặc là dấu hiệu đảo chiều từ tăng sang giảm

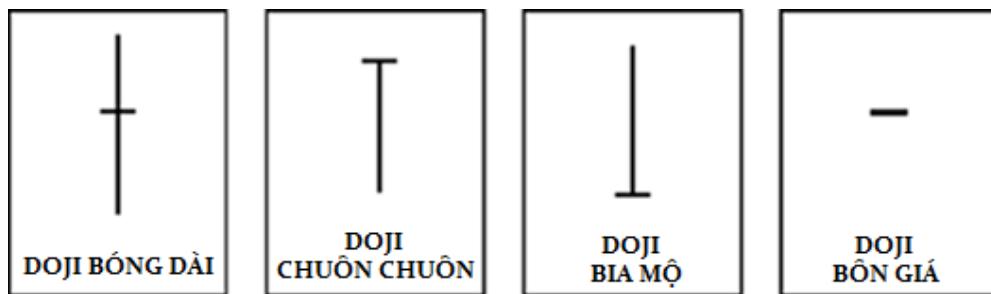
Doji

Mô hình nến Doji là mô hình nến mà giá đóng cửa và giá mở cửa bằng nhau hoặc gần bằng nhau, tức là thân nến sẽ rất nhỏ, chỉ như là 1 đường ngang mỏng nếu bạn nhìn trên biểu đồ

Mô hình nến Doji thể hiện sự do dự hoặc sự đấu tranh giữa phe mua và phe bán (hơi tương tự như Spinning Tops). Giá di chuyển lên trên và xuống dưới trong suốt phiên giao dịch nhưng lại đóng cửa rất gần so với giá mở cửa

Không có bên nào trong phe mua và phe bán có thể nắm quyền kiểm soát và kết quả là hòa nhau, dẫn đến việc thể hiện nến Doji

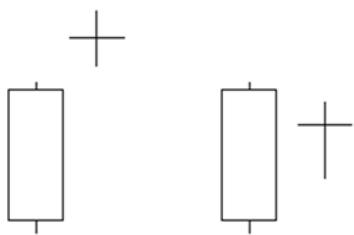
Có 4 loại nến Doji đặc biệt. Độ dài của bóng nến trên và dưới khác nhau và kết quả là nến doji có thể trông giống cây thập tự hoặc cây thập tự đảo ngược... Có một số mô hình dưới đây như sau:



Khi một cây nến doji xuất hiện, bạn cần chú tâm đặc biệt đến cây nến trước đó.

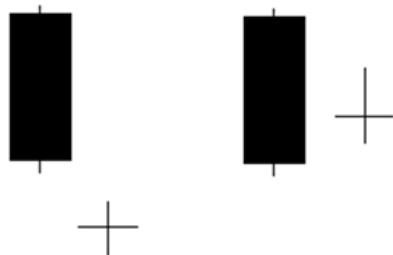
Nếu một cây Doji xuất hiện sau một loạt nến tăng với thân nến dài (kiểu như nến tăng Marubozu) thì dấu hiệu mà doji mang lại có thể là việc phe mua đang đuối sức và yếu dần đi. Để giá tiếp tục tăng, cần phải có nhiều người mua hơn nhưng có vẻ như không còn ai nữa. Phe bán đang nhảy vào và có khả năng sẽ đẩy giá xuống

Nến tăng lớn + Doji



Nếu một cây Doji xuất hiện sau một loạt nến giảm với thân nến dài (kiểu như nến giảm Marubozu) thì dấu hiệu mà doji mang lại có thể là việc phe bán đang đuối sức và yếu dần đi. Để giá tiếp tục giảm, cần phải có nhiều người bán hơn nhưng có vẻ như không còn ai nữa. Phe mua đang nhảy vào và có khả năng sẽ đẩy giá lên

Nến giảm lớn + Doji



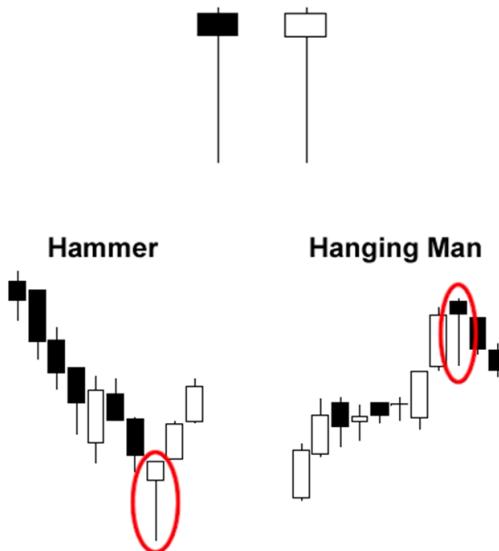
Trong khi sự giảm giá đã chậm lại qua việc thiếu đi người tiếp tục ủng hộ phe bán thì phe mua cần phải thể hiện sức mạnh bằng cách xác nhận sự đảo chiều. Một cây nến tăng trở lại với giá đóng cửa nằm phía trên giá mở cửa của cây nến giảm trước đó sẽ là tín hiệu đảo chiều

4. Mô hình nến 1 nến

Cây búa (Hammer) và Người treo cổ (Hanging Man)

Hai mô hình này nhìn thì giống nhau hoàn toàn nhưng thực ra nó khác nhau dựa vào diễn biến giá trước đó. Cả hai mô hình này đều có thân nhỏ, bóng dưới dài, bóng trên rất ngắn hoặc gần như không có.

Hammer & Hanging Man



Mô hình Cây búa – hammer – là một mô hình đảo chiều tăng, xuất hiện trong một xu hướng giảm. Mô hình nến này nhìn rất giống cây búa đóng đinh với tay cầm nằm bên dưới.

Khi giá đang giảm, mô hình nến cây búa cho tín hiệu rằng đáy đang gần và giá có thể sẽ tăng trở lại. Bóng nến dưới dài cho thấy rằng phe bán đã đẩy giá xuống thấp hơn nhưng phe mua đã có thể chống lại áp lực bán này và đẩy giá lên trở lại, khiến cho giá đóng cửa gần với giá mở cửa

Nếu chỉ vì bạn thấy mô hình Cây búa trong một xu hướng giảm mà bạn đặt lệnh mua thì coi chừng sai lầm. Bạn cần nhiều những tín hiệu xác nhận khả năng tăng trở lại trước khi bạn đặt lệnh nhé

Một ví dụ cho sự xác nhận an toàn là bạn có thể đợi một cây nến tăng trở lại nằm ngay sau mô hình nến Cây búa

Điều kiện nhận diện:

- Một cây nến với phần đuôi dài gấp 2-3 lần thân
- Bóng trên nhỏ hoặc không có
- Thân nến nằm trên cùng của cây nến
- Màu của thân nến không quan trọng

Mô hình nến Người treo cổ - Hanging man – là một mô hình nến đảo chiều giảm, thường xuất hiện ở đỉnh của xu hướng tăng hoặc ở vùng có kháng cự mạnh. Khi giá đang tăng mà mô hình Hanging Man xuất hiện thì điều này cho thấy phe bán đang bắt đầu nhảy vào và đông hơn phe mua

Bóng dưới dài cho thấy rằng phe bán đã đẩy giá xuống trong suốt phiên giao dịch. Phe mua đã đẩy giá lên trở lại nhưng giá được đẩy lên chỉ nằm ở gần giá mở cửa phiên. Điều này cảnh báo rằng phe mua đã không còn đủ sức để giữ vững động lực tăng trước đó.

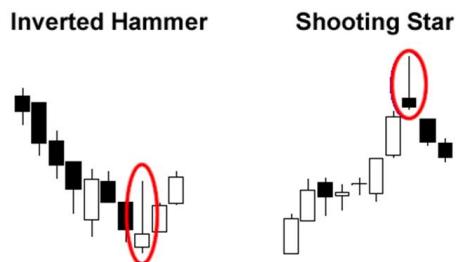
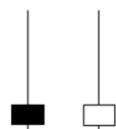
Điều kiện nhận diện:

- Một cây nến có bóng dưới dài khoảng gấp 2 – 3 lần thân nến
- Bóng trên nhỏ hoặc không có
- Thân nến nằm ở phần trên cùng của cây nến
- Màu của thân nến không quan trọng nhưng nếu thân đen (nến giảm) thì khả năng giảm sẽ mạnh hơn so với thân trắng (nến tăng)

Búa ngược (Inverted Hammer) và Bắn sao (Shooting Star).

Hai mô hình này nhìn có vẻ giống nhau. Điều khác nhau duy nhất giữa chúng là việc 1 cái này trong xu hướng xuống và 1 cái nằm trong xu hướng lên. Hai loại nến này đều có thân nhỏ, bóng trên dài và gần như hoặc không có bóng dưới

Inverted Hammer & Shooting Star



Mô hình nến Búa ngược (Inverted hammer) xuất hiện khi giá đang giảm, cho thấy khả năng đảo chiều tăng trở lại. Bóng trên dài của nó cho thấy phe mua đang cố gắng đẩy giá lên. Trong khi đó, phe bán vẫn tạo áp lực bán xuống

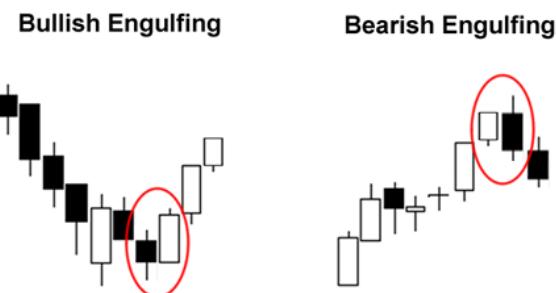
May mắn thay, phe mua vẫn đủ sức để giữ giá đóng cửa gần với giá mở cửa, tức là giá không thể tiếp tục giảm như xu hướng trước đó.

Điều này cho thấy khi phe bán không còn có thể đẩy giá xuống được nữa có nghĩa rằng ai muốn bán thì đã bán hết rồi và thị trường không còn ai muốn bán nữa. Nếu không còn ai muốn bán nữa thì sẽ còn ai? Câu trả lời là Phe mua

Mô hình nến Bắn sao – Shooting Star – là một mô hình đảo chiều giảm với cấu trúc giống như mô hình Búa ngược nhưng nó xuất hiện khi giá đang tăng. Điều này cho thấy phe bán đang bắt đầu thắng thế so với phe mua trong xu hướng lên và giá có thể sẽ quay đầu giảm trở lại

5. Mô hình cụm 2 nến

Mô hình nến Nhấn chìm – Engulfing



Mô hình nến Nhấn chìm tăng – bullish engulfing pattern – là cặp 2 nến cho tín hiệu về việc giá có thể tăng mạnh. Mô hình này xuất hiện khi một cây nến giảm xuất hiện nhưng ngay sau đó là một cây nến tăng rất lớn. Cây nến tăng xuất hiện sau “nhấn chìm” hoàn toàn cây nến giảm phía trước. Điều này có nghĩa là phe mua đã quyết định đẩy giá mạnh lên sau một giai đoạn giảm giá hoặc đi ngang (sideway)

Bên cạnh đó, mô hình nhảm chìm giảm – bearish engulfing pattern – trái ngược với mô hình nhấn chìm tăng. Mô hình giảm xuất hiện khi một cây nến tăng được kèm theo sau bằng

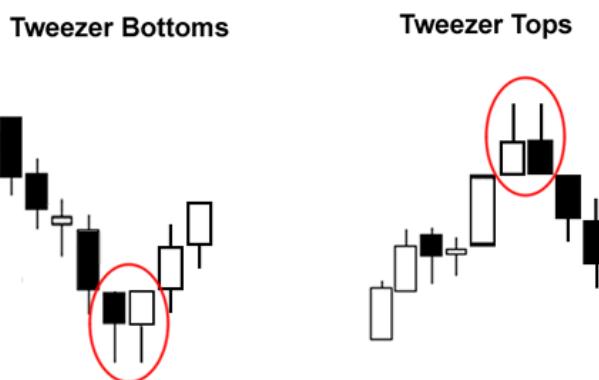
một cây nến giảm lớn, “nhấn chìm” hoàn toàn cây nến tăng trước. Điều này có nghĩa là phe bán đã nắm quyền kiểm soát hoàn toàn và một đợt giảm điểm mạnh có thể xảy ra

Đỉnh đôi (còn gọi là Đỉnh nhíp) (Tweezer Top) và Đáy đôi (còn gọi là Đáy nhíp) (Tweezer Bottom)

Mô hình đỉnh đôi đáy đôi là mô hình nến cặp đảo chiều. Mô hình này thường xuất hiện sau một giai đoạn tăng điểm hoặc giảm điểm, thể hiện khả năng giá xoay chiều.

Nhìn mô hình này giống như là cây nhíp (tweezers) với 2 thanh bằng nhau

Mô tả mô hình:



Mô hình đỉnh đôi – đáy đôi hiệu quả có những đặc tính sau:

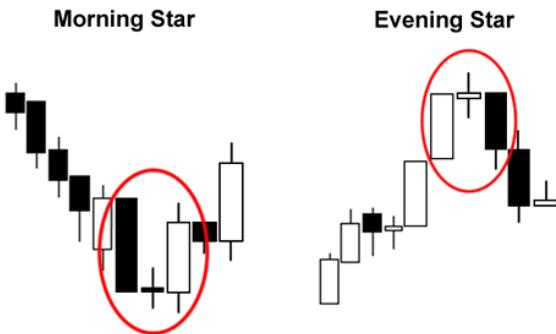
- + Cây nến đầu tiên trong mô hình này thuận theo hướng của xu hướng giá đang đi. Nếu giá đang tăng thì đây sẽ là cây nến tăng

- + Cây nến tiếp theo sẽ ngược hướng với xu hướng giá. Nếu giá đang tăng thì đây sẽ là cây nến giảm

- + Bóng nến của 2 cây nến này phải bằng nhau về chiều dài. Đỉnh đôi (tweezer tops) thì có bóng trên bằng nhau. Đáy đôi (tweezer bottoms) thì có bóng dưới bằng nhau

6. Mô hình cụm 3 nến

Sao buổi chiều (Evening Stars) – Sao buổi sáng (Morning Stars)



Mô hình Sao buổi chiều và Sao buổi sáng là mô hình cụm 3 nến mà bạn thường gặp tại điểm kết thúc của một xu hướng. Đó là những mô hình đảo chiều mà bạn có thể nhận diện được thông qua mô tả dưới đây (mô tả ví dụ cho mô hình Sao buổi chiều):

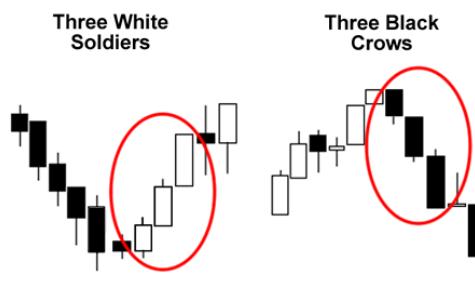
- + Cây nến đầu tiên trong cụm 3 nến này là 1 cây nến tăng, vì xu hướng hiện tại đang là tăng

- + Cây nến thứ 2 là một cây nến có thân nhỏ, thể hiện rằng thị trường có thể đang do dự. Cây nến nhỏ này có thể là nến tăng hoặc nến giảm

- + Cây nến thứ 3 là cây nến xác nhận sự đảo chiều trong xu hướng, vì vậy nó sẽ là một cây nến giảm. Đặc điểm của cây nến này là giá đóng cửa của nó nằm dưới điểm giữa của cây nến tăng đầu tiên

(tương tự với mô hình Sao buổi sáng)

Mô hình 3 chàng lính trắng (Three White Soldiers) – Mô hình 3 con quạ đen (Three Black Crows)



Mô hình 3 chàng lính là mô hình gồm 3 nến tăng trong một xu hướng giảm, cho tín hiệu rằng sự đảo chiều đã xảy ra. Đây là một trong những mô hình mạnh, đặc biệt là nếu nó xuất

hiện sau một xu hướng giảm dài và một đợt đi ngang ngắn

Cây nến đầu tiên trong cụm này được xem là cây nến đảo chiều. Nó thể hiện rằng xu hướng giảm hoặc giai đoạn đi ngang đã kết thúc

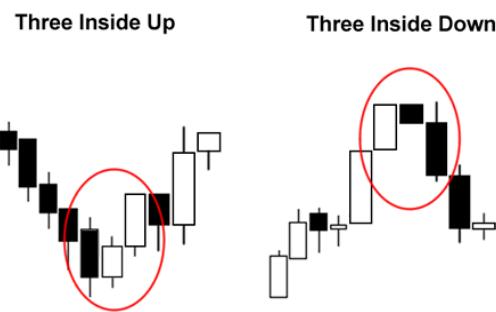
Để mô hình tiếp tục hình thành, cây nến tiếp theo sẽ lớn hơn cây nến trước về thân nến. Bên cạnh đó, cây nến thứ 2 này sẽ có giá đóng cửa nằm gần mức giá cao nhất của nó, tức là nó sẽ gần như hoặc không có bóng nến trên

Mô hình 3 chàng lính sẽ hoàn tất khi cây nến cuối hoàn thành với gần như cùng 1 kích cỡ so với cây nến thứ 2. Cây nến này cũng sẽ có bóng nhỏ hoặc không có bóng nến

Mô hình 3 con quạ thì ngược lại so với mô hình 3 chàng lính. Mô hình này bao gồm 3 nến giảm trong một xu hướng tăng, thể hiện sự đảo chiều.

Tương tự, mô hình này sẽ có cây nến thứ 1 là nến giảm, nến thứ 2 sẽ lớn hơn nến 1 và gần như hoặc không có bóng nến. Cuối cùng, nến thứ 3 sẽ có kích thước tương tự nến 2, và cũng gần như hoặc không có bóng nến

Mô hình Three Inside Up – Mô hình Three Inside Down



Do không tìm được nghĩa tiếng việt tương tự nên tôi giữ nguyên tên tiếng anh cho 2 cụm mô hình nến này

Mô hình Three Inside Up là mô hình nến đảo chiều thường xuất hiện ở giai đoạn cuối của xu hướng giảm. Nó thể hiện rằng xu hướng giảm có thể đã hết và xu hướng lên đã bắt đầu. Để có một mô hình three inside up đúng, cần chú ý các đặc điểm sau:

- + Cây nến đầu tiên thường nằm ở cuối cùng của xu hướng giảm, thể hiện qua hình ảnh một cây nến giảm dài

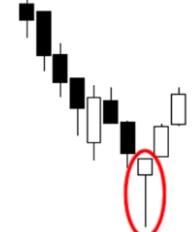
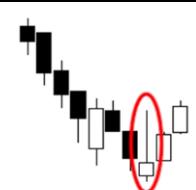
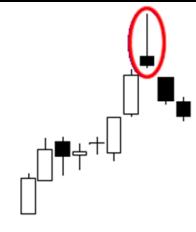
- + Cây nến thứ 2 là một cây nến tăng, chạm vào phần giữa của cây nến giảm trước đó
- + Cây nến thứ 3 cần đóng cửa phía trên cây nến đầu tiên nhằm xác định rằng phe mua đã mạnh lên và phá được xu hướng xuống

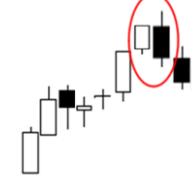
Ngược lại, mô hình Three Inside Down sẽ nằm ở cuối cùng của xu hướng tăng. Nó thể hiện rằng xu hướng tăng có thể đã kết thúc và xu hướng giảm bắt đầu. Mô tả của mô hình Three Inside Down ngược lại hoàn toàn so với mô tả của mô hình Three Inside Up

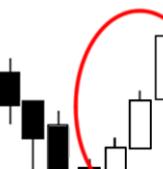
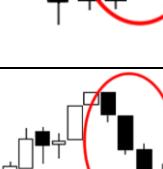
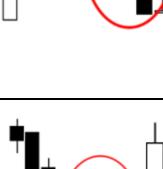
7. Tóm tắt mô hình nến Nhật

Dưới đây là bảng tóm tắt một số mô hình nến Nhật mà bạn đã xem trong các phần vừa qua

Số cây nến	Tên gọi	Tăng hay giảm	Hình dạng
Một nến	Con xoay Spinning Top	Trung tính	
	Ngôi sao Doji	Trung tính	
	Marubozu trắng White Marubozu	Tăng	
	Marubozu đen Black Marubozu	Giảm	

Cây búa Hammer	Tăng	
Người treo cổ Hanging Man	Giảm	
Búa ngược Inverted Hammer	Tăng	
Bắn sao Shooting Star	Giảm	

Số cây nến	Tên gọi	Tăng hay giảm	Hình dạng
Hai nến	Nhấn chìm tăng Bullish Engulfing	Tăng	
	Nhấn chìm giảm Bearish Engulfing	Giảm	

Ba nén	Đỉnh đôi Tweezer Tops	Giảm	
	Đáy đôi Tweezer Bottoms	Tăng	
	Sao ban mai Morning Star	Tăng	
	Sao ban chiều Evening Star	Giảm	
	Ba chàng lính trắng Three White Soldiers	Tăng	
	Ba con quạ đen Three Black Crows	Giảm	
	Three Inside Up	Tăng	
	Three Inside Down	Giảm	

8. Tổng kết mô hình nến Nhật

Biểu đồ nến được hình thành từ giá mở cửa, cao nhất, thấp nhất, đóng cửa của giá ở một khung thời gian nhất định



Mô hình nến Nhật được thể hiện thông qua các mức giá mở cửa, cao nhất, thấp nhất, đóng cửa của một khoảng thời gian nhất định nào đó

- + Nếu giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa thì đó là một cây nến tăng
- + Nếu giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa thì đó là một cây nến giảm
- + Khoảng cách giữa giá mở cửa và giá đóng cửa được gọi là thân nến
- + Phần đuôi nằm ngoài thân nến thể hiện biên độ cao/thấp thì được gọi là bóng nến
- + Giá nằm ở đỉnh bóng trên là giá cao nhất phiên
- + Giá nằm ở đáy bóng dưới là giá thấp nhất phiên

Thân nến dài chứng tỏ lực mua hoặc bán mạnh. Thân càng dài thì cho thấy lực càng mạnh. Thân nến ngắn chứng tỏ lực mua hoặc bán yếu. Bóng nến trên thể hiện mức giá cao nhất trong phiên. Bóng nến dưới thể hiện mức giá thấp nhất trong phiên

Có nhiều loại mô hình nến và chúng được sắp xếp tùy vào số lượng nến tạo thành mô hình đó. Có thể là mô hình đơn, đôi, hoặc cụm 3 nến. Một số mô hình nến phổ biến như sau

Số lượng nến	Mô hình
Một nến	Con xoay (spinning tops), Doji, Marubozu, Búa ngược (Inverted hammer), Người treo cổ (Hanging Man), Bắn sao (Shooting Star)
Hai nến	Nhấn chìm tăng - Nhấn chìm giảm (Bullish Engulfing – Bearish Engulfing), Đỉnh nhíp - Đáy nhíp (Tweezer Tops – Tweezer Bottoms)

Ba nến	Sao buổi sáng – Sao buổi chiều (Morning Stars – Evening Stars), Ba chàng lính – Ba con quạ (three white soldiers – three black crows), Three Inside Up – Three Inside Down
--------	---

Có thể tham khảo lại tóm tắt về mô hình nến ở bài trước để hiểu thêm về các mô hình này. Kết hợp phân tích mô hình nến với các lý thuyết về hỗ trợ, kháng cự sẽ cho kết quả rất tốt. Mô hình nến có thể đưa ra những tín hiệu về sự đảo chiều hay tiếp diễn của giá nhưng không có nghĩa rằng sự đảo chiều hay tiếp diễn này chắc chắn sẽ xảy ra. Bạn cần cân nhắc đến tình trạng của thị trường tại thời điểm đó cũng như những hành động của giá

LÓP 3: FIBONACCI

1. Fibonacci là ai?

Trước khi tìm hiểu về tác dụng của dãy số Fibonacci với tỷ lệ vàng của nó, chúng ta hãy tìm hiểu về Leonardo Fibonacci. Ông là một nhà toán học nổi tiếng của Ý, sống vào khoảng thế kỷ 12 sau công nguyên. Ông đã khám phá ra một chuỗi số đơn giản nhưng lại tạo ra tỷ lệ vàng của hầu hết mọi thứ trong vũ trụ. Dãy số này đơn giản chỉ bắt đầu bằng các con số: 0, 1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21, 34, 55, 89, 144... Quy tắc của dãy số này là bắt đầu bằng hai số là 0 và 1, rồi số liền kề sau sẽ được tạo ra bằng tổng 2 số liền kề trước. Ví dụ như $1 = 0 + 1$, $2 = 1 + 1$, $3 = 2 + 1$, $5 = 3 + 2$, $8 = 5 + 3$... cứ như vậy cho đến vô cùng

Từ các con số trên, có thể thấy một số tỷ lệ được xuất hiện khi chia các con số trong dãy như: Tỷ lệ thường thấy và quan trọng nhất là tỷ lệ vàng 1.618 được xuất hiện bằng cách lấy số liền sau chia số liền trước (không áp dụng cho vài số đầu tiên trong dãy Fibonacci) Ví dụ:

$$89 / 55 = 1.61818 \sim 1.618$$

$$144 / 89 = 1.61797 \sim 1.618$$

Bên cạnh đó là tỷ lệ 0.382:

$$34 / 89 \sim 0.382$$

Tỷ lệ 0.5

$$1 / 2 = 0.5$$

Tỷ lệ 0.236:

$$8/34 = 0.236$$

Nhìn chung, có thể kết luận về dãy số Fibonacci như sau:

Fibonacci Retracement Levels- Các mức Fibonacci hồi lại

0.236, 0.382, 0.5, 0.618, 0.786 (có nơi sử dụng 0.764)

Fibonacci Extension Levels – Các mức Fibonacci mở rộng

0, 0.382, 0.618, 1.000, 1.382, 1.618

Thực sự bạn không cần phải nắm hết cách tính ra các con số này vì phần mềm giao dịch của bạn sẽ tự làm điều đó rồi. Tuy nhiên, nắm những lý thuyết cơ bản về chỉ số này sẽ giúp bạn hiểu rõ hơn về công cụ mình đang dùng

Người giao dịch sử dụng Fibonacci retracement – Fibo hồi – như là những vùng hỗ trợ và kháng cự tiềm năng.

Nhiều người giao dịch sử dụng Fibonacci Extension – Fibo mở rộng – như là các mức chốt lời. Để sử dụng được các Fibo này trên biểu đồ, bạn cần xác định giá thấp nhất và cao nhất

Kiến thức cụ thể về Fibo sẽ được cung cấp trong các bài sau

2. Fibonacci hồi lại – Fibonacci retracement

Điều đầu tiên bạn cần biết là công cụ Fibonacci thường làm việc tốt nhất khi thị trường có xu hướng rõ ràng

Ý tưởng ở đây là bạn sẽ đặt lệnh mua dựa vào sự hồi lại của giá tại các mức hỗ trợ do Fibonacci tạo ra khi thị trường đang đi lên, và sẽ đặt lệnh bán ra cũng dựa vào sự hồi lại của giá tại các mức kháng cự do Fibonacci tạo ra khi thị trường đang đi xuống

Để tìm ra các mức hồi lại này, bạn cần xác định được đỉnh và đáy gần nhất trên biểu đồ. Sau đó, đối với xu hướng giảm, bạn sẽ kéo Fibonacci retracement từ đỉnh xuống đáy, còn đối với hướng tăng thì kéo từ đáy lên đỉnh.

Bạn hãy xem các ví dụ dưới đây sẽ rõ hơn

Xu hướng tăng

Đây là biểu đồ ngày của AUDUSD



Chúng ta đặt Fibonacci retracement bằng cách bấm chọn điểm thấp nhất là 0.6955 ngày 20.04 và kéo lên điểm cao nhất là 0.8264 vào 03.06. Việc vẽ này đã có phần mềm hỗ trợ. Bạn có thể thấy trên biểu đồ là các mức hồi lại như sau: 0.7955 (23.6%), 0.7764 (38.2%), 0.7609 (50.0%), 0.7454 (61.8%) và 0.7263 (76.4%)

Bây giờ, chúng ta sẽ mong chờ rằng nếu giá AUDUSD giảm từ đỉnh xuống, nó sẽ gặp hỗ trợ tại các mức Fibo đã nhắc ở trên bởi vì nhiều người giao dịch sẽ đặt lệnh mua tại các mức này khi mà giá hồi lại

Chúng ta hãy xem điều gì xảy ra sau khi giá điều chỉnh giảm



Giá phá mức hỗ trợ 23.6 và tiếp tục giảm trong vài tuần sau đó. Nó đã chạm vào mức 38.2% nhưng không thể đóng cửa dưới vùng giá này

Sau đó, khoảng ngày 14.07, thị trường quay lại hướng tăng và còn phá vỡ cả đỉnh cao cũ. Rõ ràng là đặt lệnh mua ở Fibo 38.2 là một chiến lược giao dịch có lợi nhuận tốt

Xu hướng giảm

Bây giờ xem ví dụ về việc sử dụng Fibonacci retracement với xu hướng giảm, ví dụ với biểu đồ khung thời gian 4 giờ của EURUSD



Như bạn thấy, đỉnh cao nhất là 1.4195 vào ngày 26.01 và đáy thấp nhất là 1.3854 vào ngày 02.02. Các mức hồi lại là 1.3933 (23.6%), 1.3983 (38.2%), 1.4023 (50.0%), 1.4064 (61.8%), 1.4114 (76.4%)

Kỳ vọng ở đây là việc xu hướng giảm sẽ có điều chỉnh tăng nhẹ trở lại và chạm vào 1 trong các mức Fibo nói trên trước khi quay lại xu hướng giảm tiếp. Hãy xem điều gì xảy ra tiếp



Có thể thấy vùng Fibo 50% đã kháng cự tốt và chúng ta đã có lợi nhuận nếu đặt lệnh bán ở vùng này

Có thể thấy rằng trong 2 ví dụ trên, giá đã nhận được hỗ trợ hoặc kháng cự từ các mức Fibonacci retracement. Tuy nhiên, một điều cần lưu ý rằng không phải lúc nào giá cũng bật lại từ các mức Fibonacci. Đây chỉ nên được xem là các vùng *cần chú ý*. Chúng ta sẽ kết hợp thêm nhiều yếu tố khác cho việc giao dịch với Fibo này sau.

3. Khi Fibonacci sai

Quay lại với Lớp 1, chúng ta nói rằng Hỗ trợ và Kháng cự có thể bị phá vỡ thì điều này cũng tương tự với Fibonacci mà thôi.

Hãy xem ví dụ bên dưới đối với biểu đồ 4H của GBPUSD

Bạn có thể thấy cặp tiền này đang ở trong xu hướng giảm, nên bạn quyết định dùng Fibonacci Retracement để tìm điểm đặt lệnh bán. Bạn dùng đỉnh 1.5383 và đáy 1.4799 để kéo Fibo

Chúng ta thấy rằng giá quay lại mức Fibo 50% sau đó vài cây nến và bạn thấy rằng mức Fibo này đang kháng cự giá khá tốt. Bạn quyết định đặt lệnh bán tại đây



Hãy xem điều gì xảy ra sau đó



Giá tăng lên mạnh, phá vỡ đỉnh trước đó và thị trường bây giờ đã đi theo xu hướng tăng
Bài học rút ra ở đây là gì?

Mặc dù các mức Fibonacci có thể cho bạn khả năng thành công cao hơn nhưng nó cũng như những công cụ chỉ báo khác là không phải lúc nào cũng đúng. Bạn sẽ không biết được rằng liệu giá có dừng lại ở 38.2 hay không. Có thể nó sẽ chạm 50 hoặc 61.8 trước khi quay đầu hoặc nhiều khi nó sẽ chẳng quay đầu sau khi đã chạm các mức này.

Một vấn đề khác của việc sử dụng Fibonacci là vấn đề chọn đỉnh nào và đáy nào để vẽ Fibo.

Mỗi người đều có một cách nhìn biểu đồ khác nhau, cách dùng khung thời gian giao dịch khác nhau, quan điểm về phân tích cơ bản khác nhau. Vì vậy, đôi khi việc xác định được các điểm để vẽ Fibonacci retracement là khá phức tạp và không có một phương pháp chuẩn nào cho việc này, đặc biệt là khi biểu đồ cũng không mấy rõ ràng. Nó tùy thuộc kinh nghiệm mỗi người và đôi khi trở thành trò chơi “phán đoán”. Vì vậy, bạn cần rèn dũa liên tục kỹ năng của

bạn và kết hợp Fibonacci với những công cụ khác nhằm có thể đem lại mức độ thành công cao hơn

Chúng ta sẽ học phương pháp kết hợp Fibonacci với những thứ khác như Hỗ trợ và Kháng cự hay Mô hình nến

4. Kết hợp Fibonacci với hỗ trợ và kháng cự

Fibonacci luôn là một công cụ rất hiệu quả, nhưng như đã nói, việc sử dụng chỉ một mình Fib riêng lẻ có thể sẽ không đem lại hiệu quả cao. Vì vậy, chúng ta sẽ thử kết hợp nó với Hỗ trợ và Kháng cự nhằm tăng thêm mức độ hiệu nghiệm xem sao.

Nếu bản thân Fib đã là những mức hỗ trợ hoặc kháng cự và chúng ta kết hợp nó với những vùng giá mà những người giao dịch khác đang đợi để mua hoặc bán (các vùng hỗ trợ và kháng cự) thì rõ ràng khả năng giá bật lại từ vùng đó sẽ lớn hơn rất nhiều

Hãy xem ví dụ về việc kết hợp hỗ trợ và kháng cự với các mức Fib. Dưới đây là biểu đồ ngày của USDCHF



Như bạn thấy, rõ là USDCHF có một xu hướng tăng và chúng ta quyết định rằng sẽ đợi MUA USDCHF. Câu hỏi đặt ra là “chúng ta sẽ mua ở đâu?”. Fib được dùng để trả lời câu hỏi này khi được căng từ vùng thấp 1.0132 ngày 11.01 đến vùng cao 1.0899 ngày 19.02.

Bây giờ hãy xem lại biểu đồ USDCHF sau khi Fib được căng ra



Nhìn vào biểu đồ bên trên và hãy để ý vùng giá 1.0510. Đây là vùng giá đã tạo kháng cự trước đó và bây giờ lại trùng khớp với Fib retracement 50%. Vùng kháng cự 1.0510 cũ đã bị phá vỡ, bây giờ, nó có thể sẽ đóng vai trò hỗ trợ và thành điểm mua đẹp



Nếu bạn mua quanh khu vực Fib 50% thì có vẻ là một quyết định tốt. Hãy xem lần chạm thứ 2 của giá vào vùng này. Giá đã cố gắng xuyên thủng vùng này nhưng lại không thể đóng cửa phía dưới. Sau đó, giá đi lên và phá luôn đỉnh cũ

Vì sao có chuyện này?

Đầu tiên, như chúng ta đã thảo luận trong Lớp 1, các mức hỗ trợ hoặc kháng cự cũ là những vùng tốt để đặt lệnh mua hoặc bán bởi vì những người giao dịch khác sẽ chú ý vào những vùng này.

Thứ hai, chúng ta biết rằng có khá nhiều người giao dịch cũng sử dụng Fibonacci nên có thể họ cũng đang đợi mua bán tại các vùng Fib như chúng ta. Nếu kết hợp với cả Hỗ trợ và kháng cự thì rõ ràng sẽ có nhiều lệnh hơn được đặt mua ở các vùng đó và giá có thể sẽ đi như chúng ta mong muốn

Tất nhiên là không có gì đảm bảo cho việc giá sẽ bật lại từ các vùng chúng ta phân tích nhưng ít nhất chúng ta sẽ có sự tự tin hơn nếu phân tích được rõ ràng như trên. Cần ghi nhớ rằng việc giao dịch là dựa vào các khả năng có thể xảy ra chứ không có gì chắc chắn, vì vậy chúng ta cần chọn cho mình những điểm vào lệnh có khả năng chiến thắng cao hơn bình thường

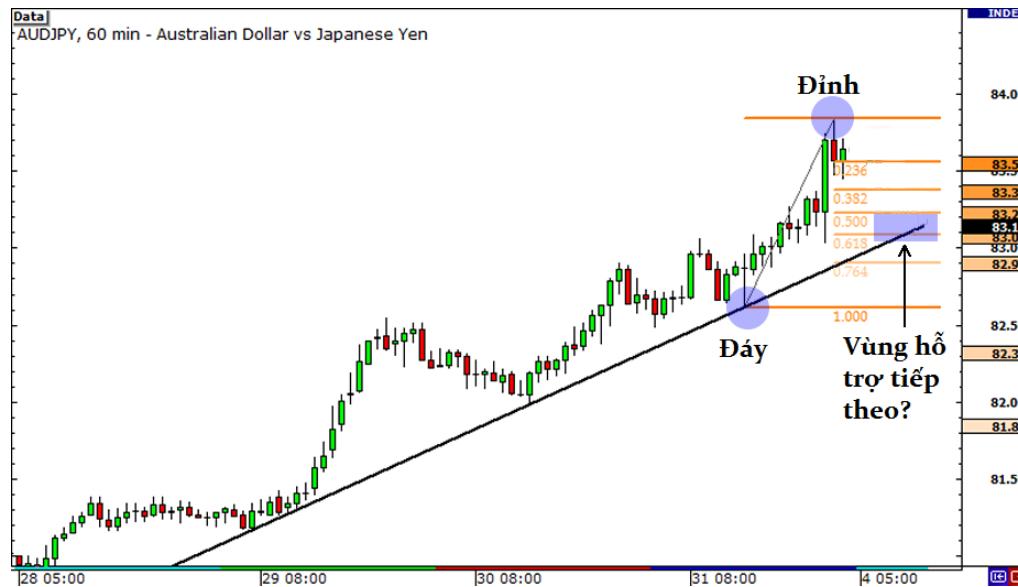
5. Kết hợp Fibonacci với đường xu hướng (trendline)

Một công cụ khác kết hợp rất tốt với Fibonacci là đường xu hướng – trend line. Chúng ta biết rằng việc sử dụng Fib là nhằm tìm các điểm hỗ trợ và kháng cự trong một xu hướng tăng hoặc giảm. Đường xu hướng cũng có tác dụng như vậy. Vậy nếu có thể kết hợp được 2 yếu tố này lại với nhau thì rõ ràng hiệu quả sẽ tăng lên nhiều

Hãy xem ví dụ với cặp tiền AUDJPY dưới đây ở chart 1H. Giá đang được đường xu hướng bên dưới hỗ trợ rất tốt



Để tìm điểm vào lệnh theo Fib retracement, chúng ta cắm Fib cho vùng đáy 82.61 và vùng đỉnh 83.84. Hãy chú ý vùng Fib 50% và 61.8% giao nhau với đường xu hướng tăng Xem tiếp diễn biến bên dưới



Bạn thấy không, Fib 61.8% đã không bị xuyên thủng và giá chỉ chạm vào đáy trước khi quay đầu lên đi tiếp, phá cả đỉnh cao trước đó



Việc vẽ đường xu hướng – trendline – tất nhiên sẽ có rất nhiều ý kiến khác nhau do cách chọn đỉnh đáy khác nhau, tuy nhiên, rõ ràng sự kết hợp giữa Fib và đường xu hướng là một công cụ mà bạn không nên bỏ qua.

6. Kết hợp Fibonacci với mô hình nến

Khi kết hợp Fib với mô hình nến, chúng ta cần tìm các mô hình nến đảo chiều vì một khi giá muốn đảo chiều tức là nó sẽ xoay chiều về hướng ngược lại, tức là hướng thuận với xu hướng chủ đạo trước đó

Hãy xem ví dụ ở chart 1H của EURUSD dưới đây



Cặp tiền này đang nằm trong xu hướng giảm trong tuần trước nhưng đà giảm đã dừng lại. Điều này làm chúng ta suy nghĩ về việc tìm điểm vào cho lệnh bán để phù hợp với xu hướng giảm trước đó. Hãy lấy Fibonacci ra và cảng từ đỉnh 1.3364 ngày 03.03 xuống đáy 1.2523 ngày 06.03

Xem kết quả nhé



Giá có dừng lại 1 chút ở Fib 50% nhưng sau đó tăng tiếp đến Fib 61.8%. Sau đó giá hình thành một mô hình nến đảo chiều là Doji bóng dài (long-legged-doji). Điều này gợi ý về khả năng kháng cự tốt của Fib 61.8 cũng như áp lực đẩy giá lên dường như đã hết và tạo cơ hội bán ra trở lại.



Đây là cơ hội tốt để bán ra? Chẳng có gì là chắc chắn nhưng ít ra nó cũng là một khả năng tốt nhất khi kết hợp giữa Fib và mô hình nến



Ngay sau khi hình thành Doji tại vùng Fib 61.8, EURUSD đã quay đầu giảm trở lại, về đến vùng đáy cũ. Nếu bạn đặt lệnh bán, bạn đã thành công.

Điểm cần lưu ý ở phương pháp này là bạn phải đợi giá hình thành mô hình nến, tức là bạn không thể đặt các lệnh chờ mua chờ bán sẵn mà phải quan sát giá trực tiếp. Sau khi có diễn biến của giá, bạn mới quyết định vào lệnh hay không dựa vào mô hình nến

7. Cách dùng Fibonacci mở rộng (Fibonacci Extension) để chốt lời

Đây là loại Fib giúp bạn tìm được mục tiêu mà giá hướng đến, tức là sau khi giá chạm vào các vùng của Fibonacci retracement, bạn sẽ bắn khoan rằng giá hướng đến mục tiêu nào, các vùng Fib Extension sẽ là câu trả lời

Để dùng loại Fib này, bạn cần tìm 3 điểm là Đáy, Đỉnh và Điểm hồi lại

Hãy xem ví dụ về xu hướng tăng bên dưới.



Trên biểu đồ, bạn có thể thấy 3 điểm mà chúng ta áp dụng Fib Extension là Đầu 1.0132, đỉnh 1.0899 và điểm hồi lại 1.0435. Sau khi giá bắt đầu bật lên từ 1.0435, bạn cảng Fib Ext ra sẽ tìm được các mục tiêu mà giá hướng đến là Fib Ext 0.618, Fib Ext 1.00, Fib Ext 1.618 và mục tiêu Fib Ext 1.618 đã là vùng cuối cùng mà giá chạm được trước khi quay đầu



Nhìn chung, các mức Fib Ext 0.618; 1.000; 1.618 là các vùng cần lưu ý chốt lời đối với Fib Ext. Xem thêm 1 ví dụ đối với xu hướng giảm ở EURUSD (đây là ví dụ trong bài Fib kết hợp mô hình nến)



Sau khi chúng ta thấy Doji ở vùng 0.618 của Fib retracement thì giá đảo chiều và đi xuống. Bây giờ chúng ta sẽ cảng Fib Extension cho EURUSD. Ba điểm dùng để cảng là đỉnh 1.3363, đáy 1.2522 và đỉnh hồi lại 1.3094



Giá rõ ràng đã chạm và có “nghỉ” một chút tại các vùng Fib Ext là 38.2; 50; 61.8. Đây là các vùng chốt lời cho lệnh bán nói trên

Nhìn chung, sau khi giá chạm vào các vùng Fib Extension đều có một chút phản ứng – không phải lúc nào cũng phản ứng – nhưng là vừa đủ cho chúng ta chốt 1 phần lời và quản lý rủi ro tốt hơn

Một số vấn đề cần quan tâm ở đây là:

- + Trước tiên, không có cách nào biết chắc Fibonacci extension nào sẽ đóng vai trò kháng cự hoặc hỗ trợ mạnh. Nhiều khi giá dội lại từ Fib ext nhưng nhiều khi nó xuyên thủng luôn
- + Vấn đề tiếp theo là nhiều khi chúng ta xác định vùng đỉnh, đáy và vùng hồi lại chưa chính xác. Điều này dựa vào kinh nghiệm của mỗi người giao dịch.
- + Nhìn chung, việc dùng Fibonacci (cả retracement lẫn extension) dựa phần lớn vào kinh nghiệm và cái nhìn riêng của mỗi người.

8. Cách đặt dừng lỗ khi sử dụng Fibonacci

Không có phương pháp nào đúng hoàn toàn và việc dùng Fibonacci cũng vậy. Vì vậy, việc học cách đặt dừng lỗ và chấp nhận dừng lỗ cũng là 1 phần của cuộc chơi.

Chúng ta sẽ xem xét một số cách đặt dừng lỗ với Fibonacci

Cách đầu tiên là đặt dừng lỗ vượt khỏi mức Fibonacci tiếp theo. Điều này có nghĩa là nếu bạn vào lệnh ở vùng Fib 38.2 thì dừng lỗ của bạn nên đặt trên vùng Fib 50, còn nếu bạn vào ở Fib 50 thì dừng lỗ sẽ là trên Fib 61.8

Nhìn ví dụ bên dưới về cặp tiền EURUSD bạn sẽ rõ



Nếu bạn đặt lệnh bán ở Fib 50, bạn cần đặt lệnh dừng lỗ nằm trên Fib 61.8

Nguyên nhân nằm sau phương pháp này là một khi bạn tin tưởng giá sẽ đảo chiều ở Fib

50 có nghĩa bạn cho rằng Fib 50 sẽ rất mạnh và nếu giá vượt qua đây chứng tỏ ý tưởng của bạn đã sai.

Vấn đề của phương pháp này nằm ở chỗ bạn cho rằng bạn đã có một điểm vào lệnh rất tốt dựa vào Fib, nghĩa là Fib đã đóng vai trò hỗ trợ hoặc kháng cự tốt và vùng này sẽ được giữ vững. Tuy nhiên, trực trặc là việc vẽ Fib không phải lúc nào cũng chính xác như 1 môn khoa học. Nhiều khi, giá bật lên để chạm vào vùng đặt dừng lỗ của bạn rồi sau đó lại quay đầu đi về đúng hướng bạn đã dự đoán. Chúng tôi cảnh báo điều này hoàn toàn có thể xảy ra, vì vậy, cần chắc chắn là bạn hãy hạn chế các lệnh thua lỗ của mình và hãy để các lệnh lòi tiếp tục đi theo xu hướng. Đó là phương thức đúng đắn nhất cho việc bạn sử dụng cách dừng lỗ bằng Fib trong việc giao dịch trong ngày

Nếu bạn cần một chút an toàn hơn, một cách đặt dừng lỗ khác là bạn hãy đặt chúng trên một chút hoặc dưới 1 chút so với đỉnh hoặc đáy trước đó (trên so với đỉnh, dưới so với đáy)



Dạng đặt dừng lỗ này giúp bạn an toàn hơn và đưa cho bạn nhiều cơ hội hơn khi thị trường đi đúng hướng bạn mong muốn

Nếu giá vượt ra khỏi đỉnh cao nhất hoặc thấp nhất trước đó, nó có thể cảnh báo rằng sự đảo chiều của xu hướng đã sẵn sàng. Điều này có nghĩa kế hoạch giao dịch của bạn đã bị sai và bạn đã quá trễ để nhảy vào thị trường

Đặt dừng lỗ lớn có thể tốt cho người giao dịch dài hạn và bạn có thể kết hợp nó với

phương pháp “thêm vào” (sẽ được học sau)

Tất nhiên, với một dừng lỗ lớn, bạn cần phải nhớ điều chỉnh khối lượng lệnh của mình cho phù hợp (vì dừng lỗ lớn nếu bị chạm vào sẽ bị thua lỗ nhiều). Nếu không, bạn sẽ có tỷ lệ Lợi nhuận trên rủi ro (reward to risk ratio) không phù hợp.

Vậy phương pháp nào tốt?

Sự thật là, cũng giống như việc kết hợp giữa Fibonacci Retracement với hỗ trợ - kháng cự, đường xu hướng và mô hình nến để tìm điểm vào lệnh tốt, phương pháp này cũng cần đến kiến thức của bạn về những công cụ bạn dùng để phân tích thị trường hiện tại nhằm giúp bạn tìm ra điểm dừng lỗ tốt.

Ngoài ra, bạn cũng không nên chỉ dựa vào các mức Fib như là hỗ trợ hoặc kháng cự để đặt dừng lỗ. Cần nhớ rằng, việc đặt dừng lỗ nếu biết kết hợp các công cụ lại với nhau thì nó sẽ đem cho bạn một điểm chốt lệnh tốt hơn và một tỷ lệ lợi-nhuận-trên-rủi-ro tốt

9. Tổng kết về Fibonacci



Một số mức Fibonacci hồi lại (Fibonacci retracement) mà bạn cần quan tâm là 23.6%, 38.2%, 50%, 61.8%, 76.4% (có người dùng 78.6%). Các mức quan trọng nhất là 38.2, 50 và 61.8. Các mức này thường là mức mặc định trong các phần mềm giao dịch.

Người giao dịch sử dụng các mức của Fibonacci hồi lại như là các **vùng hỗ trợ và kháng cự tiềm năng**. Vì khá nhiều người giao dịch sử dụng công cụ này để đặt lệnh mua, bán hay đặt dừng lỗ nên chính tự thân nó cũng sẽ biến thành hỗ trợ - kháng cự.

Các mức Fibonacci mở rộng (Fibonacci Extension) là 38.2%, 50%, 61.8%, 100%,

138.2% và 161.8%

Người giao dịch sử dụng Fibonacci mở rộng như là các vùng hỗ trợ và kháng cự để đặt mục tiêu chốt lời.

Để sử dụng Fibonacci trên biểu đồ, bạn cần phải tìm điểm cao nhất và điểm thấp nhất:

Điểm cao nhất – swing high - là cây nến mà có ít nhất 2 đỉnh thấp hơn nó ở cả bên trái lẫn bên phải nó (tức là điểm cao nhất trong 5 điểm)

Điểm thấp nhất – swing low – là cây nến mà có ít nhất 2 đáy cao hơn nó ở cả bên phải lẫn bên trái (tức là điểm thấp nhất trong 5 điểm)

Để sử dụng Fibonacci có hiệu quả, có thể kết hợp thêm với hỗ trợ - kháng cự, đường xu hướng và mô hình nến cho việc tìm điểm vào lệnh và điểm dừng lỗ

LỚP 4: ĐƯỜNG TRUNG BÌNH ĐỘNG

1. Đường trung bình động là gì?

Đường trung bình động – moving average (ghi tắt là MA) – đơn giản là 1 cách để làm mượt giá theo thời gian. Đường trung bình động chính là mức giá trung bình của giá đóng cửa của một cặp tiền nào đó trong một khoảng thời gian “X” nào đó. Trên biểu đồ, nó sẽ được phản ánh như thế này:



Giống như những chỉ báo khác, chỉ báo đường trung bình được sử dụng để giúp chúng ta dự đoán giá tương lai. Bằng cách nhìn vào độ dốc của MA, bạn có thể xác định hướng đi của

giá tốt hơn. Như đã nói, đường trung bình làm mượt hoạt động của giá

Có nhiều dạng đường trung bình khác nhau và mỗi loại lại có kiểu “làm mượt” của riêng mình. Một cách tổng quan, đường trung bình càng mượt thì nó càng phản ứng chậm với giá hơn. Một đường trung bình nhiều biến động hơn thì nó sẽ phản ứng nhanh hơn với những thay đổi của giá. Để làm cho đường trung bình mượt hơn, bạn cần lấy trị số trung bình của giá ở số kỳ thời gian nhiều hơn

Ở phần này, chúng tôi sẽ giải thích cho bạn về 2 dạng đường trung bình chính:

- + Đường trung bình đơn giản – Simple moving average – SMA
- + Đường trung bình hàm mũ – Exponential moving average – EMA

2. Đường trung bình động đơn - Simple Moving Average

Đây là loại trung bình động đơn giản nhất. Nó được tính toán bằng cách lấy giá đóng cửa của X phiên giao dịch rồi chia cho X.

Ví dụ, nếu bạn đặt 1 đường SMA 5 kỳ (SMA 5) lên biểu đồ khung thời gian 1 giờ, bạn cần phải cộng giá đóng cửa của 5 lần 1 giờ trước đó, rồi sau đó chia con số này cho 5. Như vậy là bạn đã tính trung bình được giá đóng cửa của 5 giờ. Cứ tiếp tục sau 1 giờ nữa (tức là bạn cứ cộng 5 lần 1 giờ gần nhất lại) và nối lại với nhau, bạn sẽ được đường trung bình

Ví dụ khác, nếu bạn muốn tìm đường trung bình động 5 kỳ (SMA 5) lên khung thời gian biểu đồ 10 phút, bạn cần cộng giá của 5 lần 10 phút của 50 phút trước lại rồi chia cho 5 là được.

Hầu hết các phần mềm giao dịch đã làm công việc tính toán này cho bạn rồi nên bạn cứ yên tâm. Việc giải thích ra như trên nhằm giúp bạn nắm rõ về cấu tạo để sử dụng cho tốt mà thôi. Hiểu rõ công cụ mình dùng hoạt động như thế nào sẽ giúp bạn tạo ra và cân chỉnh các phương pháp giao dịch khi thị trường thay đổi

Như hầu hết các công cụ chỉ báo – indicator – khác, MA cũng có tính trễ, bởi vì MA dùng để tính mức trung bình của giá trong quá khứ nên MA chỉ giúp bạn thấy hướng đi tổng quan của giai đoạn giá đã qua. Việc của bạn là nghiên cứu và phát hiện xem dữ liệu quá khứ này sẽ phản ánh điều gì về tương lai

Dưới đây là ví dụ về việc MA làm mượt giá như thế nào



Trong biểu đồ nói trên, tôi đã đặt 3 đường SMA khác nhau lên biểu đồ 1H của USDCHF. Như bạn thấy, nếu SMA với số kỳ - period – càng lớn vì nó càng chậm hơn so với giá. Chú ý rằng đường SMA 62 cách xa giá hơn so với đường SMA 30 và SMA 5. Điều này bởi vì SMA 62 đã cộng giá đóng cửa của 62 kỳ trước và chia cho 62. Số kỳ càng dài thì MA càng phản ứng chậm hơn so với giá. SMA trên biểu đồ này cho bạn thấy hướng tổng quan của thị trường tại thời điểm hiện tại. Như ở trên, chúng ta có thể thấy giá đang có xu hướng.

Thay vì nhìn vào giá hiện tại của thị trường, MA cho chúng ta cái nhìn rộng hơn và chúng ta có thể đo được hướng đi tổng quan của giá trong tương lai. Với việc dùng SMA, chúng ta có thể nói rằng liệu giá đang có xu hướng tăng hoặc giảm hoặc đang đi ngang.

Một vấn đề với SMA là nó dễ bị xuyên qua bất ngờ. Khi điều này xảy ra, nó đem đến những tín hiệu mua/bán sai. Lúc xảy ra chúng ta cứ nghĩ rằng một xu hướng mới đã hình thành nhưng thực tế là chưa có gì thay đổi.

3. Exponential Moving Average - Trung bình động hàm mũ

Như đã nói trong bài trước, SMA dễ bị tác động bởi những đợt xuyên qua bất ngờ. Chúng ta hãy xem ví dụ bên dưới với SMA 5 trên biểu đồ ngày của EURUSD



Giá đóng cửa của 5 ngày vừa qua như sau:

Ngày 1: 1.3172

Ngày 2: 1.3231

Ngày 3: 1.3164

Ngày 4: 1.3186

Ngày 5: 1.3293

Việc tính ra SMA – Đường trung bình động đơn giản – sẽ như sau:

$$(1.3172 + 1.3231 + 1.3164 + 1.3186 + 1.3293) / 5 = 1.3209$$

Giả sử rằng trong ngày thứ 2 chúng ta có 1 tin được công bố ra và khiến cho EU rót mạnh về vùng 1.3000. Chúng ta hãy xem tác động của nó đến đường SMA 5 nói trên

Ngày 1: 1.3172

Ngày 2: 1.3000

Ngày 3: 1.3164

Ngày 4: 1.3186

Ngày 5: 1.3293

Đường SMA 5 sẽ được tính lại thành:

$$(1.3172 + \mathbf{1.3000} + 1.3164 + 1.3186 + 1.3293) / 5 = 1.3163$$

Kết quả là giá trị đường SMA đã thấp hơn nhiều so với ban đầu và nó khiến chúng ta

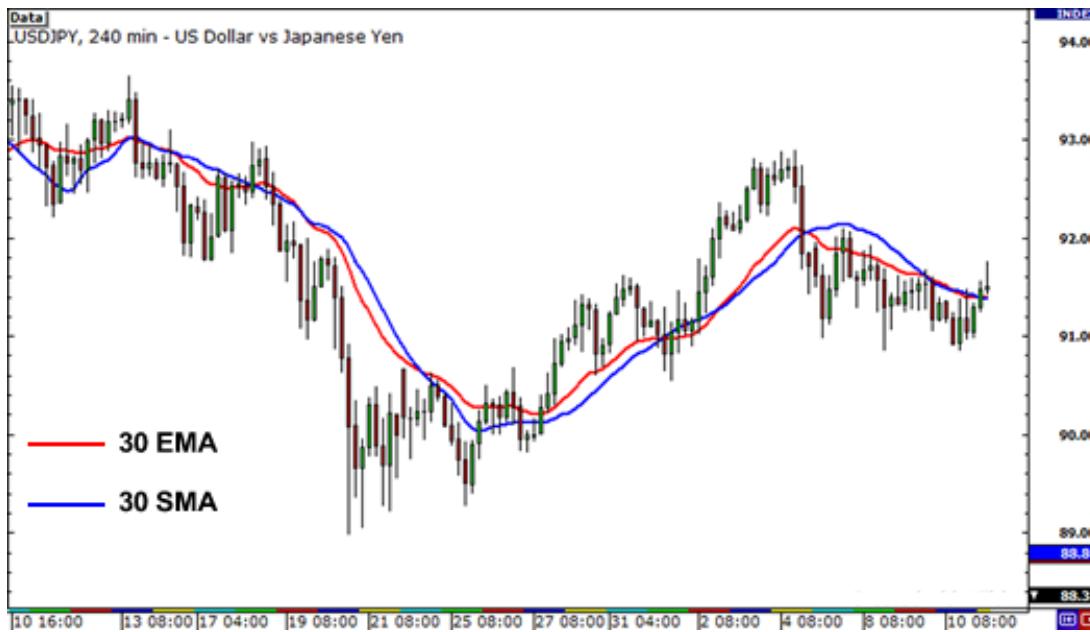
nghĩ rằng giá đã đổi chiều đi xuống nhưng trong thực tế thì Ngày 2 chẳng qua là do tin gây ra kết quả xấu mà thôi

Điều muốn nói ở đây là đôi khi đường SMA quá đơn giản và chưa giúp lọc hết những tín hiệu nhiễu. Vì vậy, chúng ta cần dùng đến **Exponential Moving Average - Trung bình động hàm mũ - EMA**

EMA sẽ đặt trọng số vào những kỳ gần nhất. Như ví dụ ở trên, EMA sẽ đặt trọng tâm vào giá ở các ngày gần hiện tại nhất là ngày 3, 4 và 5. Điều này có nghĩa rằng ngày 2 sẽ ít giá trị hơn và sẽ không có tác động lớn như khi tính toán SMA

Điều này có nghĩa là EMA chú tâm nhiều hơn đến những hành động giá gần hơn là những dữ liệu quá xa trong quá khứ

Hãy xem ví dụ trên biểu đồ 4H của USDJPY bên dưới để thấy sự khác biệt của SMA và EMA trên cùng 1 dữ liệu biểu đồ



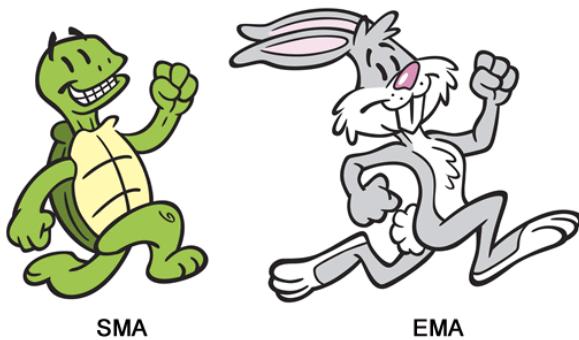
Chú ý rằng đường màu đỏ (EMA 30) dường như gần với giá hơn so với đường màu xanh (SMA 30). Điều này có nghĩa nó đại diện chính xác hơn về những biến động giá gần đây nhất. Đó là bởi vì EMA đặt trọng tâm vào những dữ liệu giá mới nhất. Khi giao dịch, điều quan trọng là chú ý đến những hành động giá tại thời điểm hiện tại hơn là điều mà nó đã thể hiện tuần trước hay tháng trước đó.

4. SMA so với EMA

Sau 2 bài học vừa qua, chắc hẳn bạn sẽ có sự so sánh rằng liệu SMA và EMA thì loại nào sẽ tốt hơn. Chúng ta hãy cùng xem xét

Trước tiên, hãy chú ý đến EMA. Nếu bạn cần một đường MA có thể nhanh chóng phản ứng với giá thì một đường EMA ngắn kỳ sẽ phù hợp nhất. Nó có thể giúp bạn bắt xu hướng nhanh chóng và đem lại lợi nhuận cao. Sự thật là bạn càng bắt được xu hướng nhanh chóng thì bạn càng có thể đi cùng xu hướng đó lâu hơn và có nhiều lợi nhuận hơn. Tuy nhiên, nhược điểm của EMA là nhiều khi bạn sẽ bắt tín hiệu sai trong giai đoạn giá đi ngang, do EMA quá nhạy với giá nên nhiều khi bạn nghĩ rằng xu hướng mới đã hình thành nhưng thực chất chỉ là biến động bất thường của giá. Đó là trường hợp công cụ chỉ báo nhanh quá cũng không tốt.

Với SMA, điều ngược lại lại đúng. Nếu bạn cần một đường trung bình mềm mại hơn và ít nhạy với giá hơn thì một đường SMA dài kỳ là lựa chọn phù hợp. SMA có thể làm việc tốt trên những khung thời gian dài kỳ và có thể cho thấy xu hướng hiện tại là thế nào. Mặc dù SMA phản ứng chậm với giá nhưng nó có thể cứu bạn khỏi những tín hiệu sai. Tuy nhiên, nhược điểm ở đây là nhiều khi nó làm chúng ta quá chậm và có thể bỏ qua những tín hiệu vào lệnh tốt



Dưới đây là bảng tổng hợp so sánh giữa EMA và SMA

	SMA	EMA
Ưu điểm	Hiển thị đồ thị mềm hơn, giúp tránh những tín hiệu sai	Phản ứng nhanh và thể hiện được biến động gần nhất của giá

Nhược điểm	Phản ứng chậm khiến dẫn đến việc phát tín hiệu mua/bán chậm	Dễ đem lại những tín hiệu sai do biến động nhanh
------------	---	--

Thực ra, không có cái nào tốt hơn cái nào mà chỉ tùy vào quyết định của người dùng mà thôi. Nhiều người sử dụng nhiều loại đường trung bình khác nhau để phân tích nhằm nhìn nhiều khía cạnh của vấn đề. Họ thường sử dụng SMA dài kỳ để tìm xu hướng, sau đó sử dụng EMA ngắn kỳ để tìm điểm vào lệnh

Có rất nhiều phương pháp giao dịch sử dụng MA. Những bài tới, chúng ta sẽ học về:

- + Cách dùng MA để xác định xu hướng
- + Cách kết hợp giao cắt của MA vào hệ thống giao dịch
- + Cách dùng MA như là hỗ trợ và kháng cự động

Mỗi người thích hợp với việc sử dụng những loại MA khác nhau. Để tìm MA phù hợp với mình, cách duy nhất là bạn cần thử trên đồ thị và quan sát quá khứ.

5. Sử dụng đường trung bình động để xác định xu hướng

Cách thường dùng nhất đối với MA là giúp bạn xem xu hướng. Để làm việc này, bạn chỉ cần mở 1 đường MA lên biểu đồ, khi giá nằm trên MA thì đó là dấu hiệu xu hướng tăng và ngược lại.



Vấn đề ở đây là chính là điều này quá đơn giản

Hãy xem ví dụ bên dưới với USDJPY đang trong xu hướng xuống nhưng có một thông tin được công bố ra đã làm cho giá tăng mạnh lên



Bạn thấy rằng giá đã nằm trên đường trung bình và bắt đầu nghĩ “có vẻ như giá đã đổi hướng và đây có thể là thời điểm mua vào” và bạn đã làm điều này



Kết quả là bạn đã nhận được một tín hiệu sai. Phản ứng bên trên chỉ là tác động do thông tin mà thôi, xu hướng xuống vẫn tiếp diễn và giá vẫn đi xuống đều

Điều mà nhiều người giao dịch đã làm và bạn cũng nên làm đó là nên sử dụng nhiều đường MA trên biểu đồ thay vì chỉ có 1. Chúng sẽ cho chúng ta một tín hiệu rõ ràng hơn là liệu giá sẽ tăng hay giảm dựa trên MA.

Bạn hãy nghe giải thích rõ hơn

Trong xu hướng tăng, đường MA “nhanh” sẽ nằm trên đường MA “chậm”, đối với xu hướng xuống thì ngược lại. Ví dụ, cho là chúng ta có 2 MA: MA 10 và MA 20. Hãy quan sát biểu đồ bên dưới với cặp tiền USDJPY trên khung thời gian ngày



Trong xu hướng lên, đường SMA 10 nằm trên đường SMA 20. Như bạn đã thấy, bạn có thể dùng MA để giúp cho việc xem xét xu hướng tăng hay giảm. Kết hợp chúng với kiến thức của bạn về đường xu hướng, bạn sẽ có những quyết định tốt hơn về việc nên đặt lệnh mua hay bán.

Bạn cũng có thể đặt nhiều hơn 2 đường MA trên biểu đồ nhưng cứ nhớ rằng “xu hướng lên thì MA nhanh nằm trên MA chậm, ngược lại, xu hướng xuống thì MA nhanh nằm dưới MA chậm” thì MA sẽ giúp bạn thấy được xu hướng

6. Giao dịch với giao cắt của các đường trung bình

Bài trước chúng ta đã biết về việc xác định xu hướng bằng các đường MA thì bài này sẽ giúp chúng ta xác định liệu 1 xu hướng có sắp kết thúc và đảo chiều hay không. Cách làm là sẽ đặt nhiều đường MA lên biểu đồ và đợi giao cắt của chúng. Nếu MA cắt

này cắt MA kia thì nó có thể là tín hiệu cho thấy xu hướng thay đổi, qua đó cho bạn một cơ hội vào lệnh tốt.

Hãy xem ví dụ trên biểu đồ ngày của USDJPY nhằm giải thích việc giao dịch với giao cắt của MA



Từ khoảng tháng 4 đến tháng 7, cặp tiền này ở trong một xu hướng lên tốt. Nó đạt đỉnh ở tầm vùng giá 124.00 trước khi từ từ đi xuống. Vào khoảng giữa tháng 7, chúng ta thấy SMA 10 cắt xuống SMA 20.

Và điều gì xảy ra tiếp theo?

Đó là một xu hướng giảm đẹp

Nếu bạn đã đặt lệnh bán ở vùng cắt nhau của đường MA thì bạn đã kiếm được nhiều lợi nhuận rồi

Tất nhiên không phải lúc nào chúng ta cũng kiếm được 1000 điểm (pips) lời, 100 điểm lời hay thậm chí là 10 điểm lời, có trường hợp chúng ta sẽ thua lỗ, có nghĩa là chúng ta cần phải đặt chốt lời, dừng lỗ trước khi vào lệnh. Chúng ta không thể vào lệnh mà không có một kế hoạch giao dịch rõ ràng

Một số người giao dịch thường đóng lệnh khi giao cắt MA ngược hướng với hướng lệnh của họ hoặc khi giá đi ngược hướng một số điểm nhất định

Một điểm cần chú ý khi giao dịch bằng giao cắt của MA là phương pháp này thường làm

việc tốt trong giai đoạn giá đi có xu hướng hoặc giao động mạnh, nhưng lại không tốt trong giai đoạn giá đi ngang. Đôi với giai đoạn đi ngang, giá sẽ thường xuyên cắt lên cắt xuống và bạn sẽ gặp dừng lỗ rất nhiều

7. Hỗ trợ và kháng cự động

Một cách khác để sử dụng MA xem nó như những hỗ trợ và kháng cự động. Chúng ta gọi nó là “động” vì khác với kháng cự truyền thống là những đường nằm ngang. MA thay đổi dựa vào biến động của giá nên được xem là “động”

Có rất nhiều người giao dịch sử dụng MA như những kháng cự hay hỗ trợ quan trọng. Nhiều người sẽ đặt lệnh mua khi giá giảm và chạm vào hỗ trợ của MA, ngược lại, đặt lệnh bán khi giá tăng và chạm kháng cự tạo bởi MA

Hãy xem ví dụ trên biểu đồ 15 phút của cặp tiền GBPUSD với EMA 50. Đường EMA này đã đóng vai trò hỗ trợ và kháng cự động



Nhìn có vẻ EMA đã làm rất tốt. Mỗi khi giá chạm vào EMA 50 thì đường EMA lại đóng vai trò kháng cự đẩy giá giảm trở lại.

Một điều bạn cần chú ý là MA cũng như hỗ trợ và kháng cự bình thường mà thôi, có nghĩa là giá không chạm vào và bật ra một cách hoàn hảo mà đôi khi giá có thể vượt qua một chút trước khi quay ngược trở lại và đi đúng hướng

Để giải quyết vấn đề này, nhiều người giao dịch đã sử dụng 2 đường MA và chỉ mua

hoặc bán khi giá rơi vào khoảng giữa của 2 đường MA. Khoảng giữa này được gọi là “khu vực”

Xem ví dụ trên biểu đồ 15 phút của GBPUSD dưới đây với SMA 10 và SMA 20



Từ biểu đồ phía trên, bạn có thể thấy giá vượt một chút qua SMA 10 nhưng rồi giảm trở lại. Vùng ở giữa các đường MA có thể được xem như vùng kháng cự hoặc hỗ trợ
Phá vỡ hỗ trợ và kháng cự động

Bây giờ thì bạn đã biết rằng các đường MA có thể đóng vai trò hỗ trợ và kháng cự. Kết hợp 2 đường MA, bạn có thể có 1 khu vực hỗ trợ, kháng cự động. Tuy nhiên, bạn cần biết rằng chúng có thể bị phá vỡ, cũng giống như việc phá vỡ hỗ trợ và kháng cự mà thôi

Hãy xem ví dụ về EMA 50 trên biểu đồ GBPUSD 15 phút



Trong biểu đồ phía trên, chúng ta thấy EMA 50 đóng vai trò là kháng cự mạnh trong chốt lát khi mà GBPUSD liên tục chạm vào và bật xuống. Tuy nhiên, giá đã phá vỡ EMA và tăng mạnh lên, sau đó lại quay lại chạm vào EMA 50. Lúc này, EMA 50 trở lại đóng vai trò hỗ trợ giá

Nhìn chung, chúng ta kết luận rằng MA có thể đóng vai trò là hỗ trợ hoặc kháng cự.

Một điểm cần chú ý khi dùng MA là chúng thường xuyên thay đổi, có nghĩa là chúng ta chỉ cần mở nó ra trên biểu đồ và không cần phải nhìn lại quá khứ của giá để tìm các mức hỗ trợ và kháng cự phía trước

Vấn đề khó của bạn là phải tìm ra MA nào phù hợp với mình.

8. Tổng kết về đường trung bình động



Có nhiều loại đường trung bình động (moving average – MA). Hai loại phổ biến nhất là Trung bình động giản đơn – Simple Moving Average (SMA) – và Trung bình động hàm mũ – Exponential Moving Average (EMA).

- + SMA là loại MA đơn giản nhất và nó dễ bị tác động bởi những đợt biến động giá bất thường

- + EMA là loại MA đặt nhiều trọng tâm vào những biến động giá gần hiện tại, tức là nó chú tâm vào những biến động hiện đang diễn ra nhiều hơn

- + Điều quan trọng hơn là cần phải biết người giao dịch đang làm gì hơn là chú ý vào việc họ đã làm tuần trước hay tháng trước

- + SMA thì mềm mại hơn EMA

- + MA dài kỳ thì mềm mại hơn MA ngắn kỳ
- + Dùng EMA có thể giúp phát hiện xu hướng sớm hơn, nhưng cũng bị sai nhiều hơn
- + Đường MA mềm hơn thì phản ứng chậm với giá hơn nhưng nó có thể giúp tránh những đợt biến động bất thường của giá và tín hiệu sai. Tuy nhiên, vì phản ứng chậm của MA nên nó có thể khiến bạn mất đi một số cơ hội vào lệnh tốt.
- + Có thể dùng MA để xác định xu hướng, điểm vào lệnh, điểm xu hướng kết thúc
- + MA có thể sử dụng như hỗ trợ và kháng cự động
- + Một cách sử dụng MA tốt là việc dùng nhiều MA khác nhau trên cùng 1 biểu đồ để có thể thấy được những biến động trong ngắn hạn cũng như dài hạn

Cần ghi nhớ rằng việc dùng MA thì rất dễ, quan trọng là tìm ra MA nào phù hợp với mình mà thôi. Chính vì vậy, bạn cần phải thử nhiều MA khác nhau và chọn lựa MA mà mình cảm thấy ưng ý. Nhiều bạn sử dụng MA để tìm xu hướng, trong khi một số bạn khác lại dùng MA như là hỗ trợ và kháng cự. Chọn phương pháp nào cũng được nhưng hãy nhớ việc thử MA cho hợp với kế hoạch giao dịch

LỚP 5: NHỮNG CHỈ BÁO KỸ THUẬT ĐƠN GIẢN

1. Dải băng Bollinger – Bollinger Bands

Có rất nhiều công cụ chỉ báo – indicators – được sử dụng nhằm kiếm lợi nhuận trên thị trường này. Trong lớp 5, chúng ta sẽ học về một số công cụ phổ biến

Bollinger Bands:

Bollinger Band – gọi tắt là BB – là một chỉ báo kỹ thuật được phát triển bởi John Bollinger và được sử dụng để đo lường biến động của thị trường

Cơ bản, công cụ này cho chúng ta biết liệu thị trường đang ở trong tình trạng im ắng hay đang biến động. Khi thị trường yên lặng, dải băng sẽ hẹp lại và khi thị trường sôi động, dải băng sẽ mở rộng ra

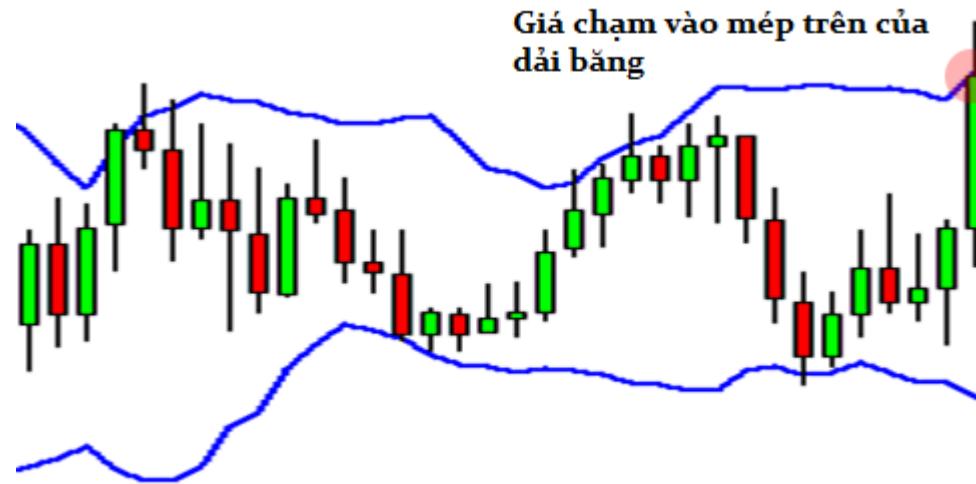
Chú ý vào ví dụ bên dưới, bạn sẽ thấy khi giá ít biến động, dải băng trên và băng dưới rất gần nhau. Khi giá tăng mạnh, dải băng dần ra xa



Nếu bạn muốn tìm thông tin đầy đủ hơn về Bollinger Bands như công thức thì vào trang www.bollingerbands.com nhé

Bật lại từ dải băng – Bollinger Bounce

Một điều bạn cần biết về Bollinger Bands là giá thường có xu hướng quay trở lại vùng trung tâm của dải băng. Đó chính là ý tưởng chủ đạo bên dưới của Bollinger Bounce – giao dịch với việc bật lại từ dải băng trên hoặc dưới. Hãy xem ví dụ và đoán xem giá sẽ đi đâu tiếp theo



Nếu bạn trả lời là “giảm” thì bạn đã đúng. Như bạn thấy, giá bật lại và giảm về vùng trung tâm của dải băng



Điều mà bạn vừa xem ở trên là cơ bản của việc bật lại từ dải băng Bollinger. Nguyên nhân của việc bật lại này là bởi vì dải băng này đóng vai trò như những kháng cự và hỗ trợ động.

Bạn sử dụng khung thời gian càng lớn thì hỗ trợ và kháng cự từ dải băng càng mạnh. Nhiều người giao dịch đã phát triển hệ thống giao dịch dựa trên yếu tố này. Hệ thống giao dịch này sử dụng tốt nhất khi thị trường không có xu hướng và đang đi ngang.

Dải băng co bóp – Bollinger Squeeze

Khi dải băng này co lại với nhau, thường sau đó sẽ là một giai đoạn bùng nổ và giá thoát đi rất nhanh.

Nếu cây nến bắt đầu thoát đi – break out – đỉnh trên của dải băng, thường giá sẽ tiếp tục đi lên tiếp. Nếu giá phá đỉnh dưới của dải băng thì khả năng giá sẽ giảm tiếp.



Nhìn ví dụ bên trên, bạn có thể thấy dải băng bóp lại. Giá mới bắt đầu phá lên đỉnh trên của dải băng. Bạn có thể dự đoán được là giá sẽ đi đâu không?



Nếu bạn trả lời là “tăng”, bạn lại đúng!

Đó là cơ bản của việc dải băng co bóp làm việc như thế nào

Chiến thuật giao dịch này được dùng để giúp bạn bắt được sự biến động một cách nhanh chóng.

Có nhiều thứ nữa mà bạn có thể làm cùng với BB nhưng trên đây chính là 2 chiến thuật giao dịch phổ biến nhất

2. Trung bình động hội tụ phân kỳ - MACD

MACD là viết tắt của Moving Average Convergence Divergence – Trung bình động hội tụ phân kỳ. Công cụ này dùng để xác định bằng đường trung bình động (MA) liệu rằng có 1 xu hướng mới hay không và đó là xu hướng tăng hay giảm. Nhìn chung, điểm quan trọng nhất trong giao dịch luôn là việc tìm xu hướng và đó là cách kiếm tiền phổ biến nhất



Với biểu đồ MACD, bạn thường thấy 3 con số dùng để tùy chỉnh

- + Con số đầu tiên là số kỳ dùng để tính toán đường MA nhanh
- + Con số thứ 2 là số kỳ để dùng để tính toán đường MA chậm
- + Số thứ 3 là số kỳ dùng để tính toán trung bình động giữa hiệu số của đường MA nhanh và MA chậm

Ví dụ, nếu bạn thấy con số là “12,26,9” trong thông số của MACD (đây là thông số mặc định) thì điều này có nghĩa:

- + Số 12 là số kỳ của MA nhanh
- + Số 26 là số kỳ của MA chậm
- + Số 9 là số kỳ tính MA của hiệu số đường nhanh và đường chậm. Yếu tố này tạo thành cái gọi là Histogram (phân giống biểu đồ cột đứng nhỏ trong hình ví dụ)

Có những hiểu nhầm về MACD. 2 đường trong cấu tạo MACD không phải MA của giá mà là MA của sự sai biệt giữa 2 đường MA. Trong ví dụ trên, đường MA nhanh là đường trung bình sự sai biệt giữa MA 12 và MA 26. Trong khi đó, đường kia là MA 9 của giá trị lấy từ đường đầu tiên. Làm như vậy nhằm làm mượt đường đầu tiên của MACD, nhằm đưa ra tín hiệu chính xác hơn.

Phần cuối cùng là Histogram chính là hiệu số của 2 đường này. Bạn nhìn lên biểu đồ trên ví dụ sẽ thấy, nếu 2 đường này tách xa nhau ra, phần histogram sẽ lớn hơn. Đó gọi là “phân kỳ” bởi vì đường MA nhanh đang “phân kỳ” (dẫn ra) so với đường MA chậm.

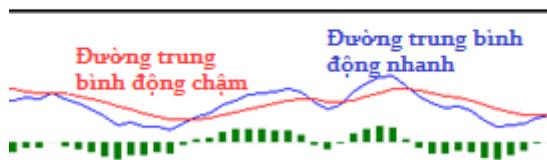
Ngược lại, nếu 2 đường MA tiến lại gần nhau thì phần histogram sẽ nhỏ lại. Đây gọi là “hội tụ” bởi vì 2 đường MA đang “tụ” lại gần nhau.

Đó là nguyên nhân xuất phát của tên gọi Trung bình động hội tụ phân kỳ - Moving Average Convergence Divergence (MACD)

Cách giao dịch với MACD

Hai đường MA này có “tốc độ” khác nhau, đường nhanh sẽ nhanh hơn so với đường chậm.

Khi một xu hướng mới hình thành, đường nhanh sẽ phản ứng trước và sẽ cắt đường chậm. Khi giao cắt này xảy ra, đường nhanh bắt đầu “phân kỳ” hay đi xa ra khỏi đường chậm, thể hiện rằng một xu hướng mới đã hình thành



Từ biểu đồ bên trên, bạn có thể thấy khi đường nhanh cắt xuống dưới đường chậm đã giúp nhận diện một xu hướng giảm mới. Lưu ý rằng khi giao cắt này xảy ra, phần histogram chưa xuất hiện. Đó là bởi vì ngay khi giao cắt thì hiệu số giữa đường nhanh và đường chậm là 0 nên không có histogram.

Khi xu hướng giảm bắt đầu và đường nhanh phân kỳ ra khỏi đường chậm thì histogram trở nên lớn hơn, thể hiện rằng xu hướng xuống mạnh

Hãy nhìn ví dụ dưới đây:



Trên biểu đồ 1H của EURUSD, đường nhanh cắt đường chậm tại thời điểm histogram bằng 0. Điều này gợi ý rằng khả năng xu hướng giảm sẽ xoay chiều

Từ đó, cặp EURUSD bắt đầu tăng điểm lên và hình thành xu hướng tăng. Hãy tưởng tượng rằng bạn đặt lệnh mua sau giao cắt, bạn đã có thể kiếm khoảng 200 pips lợi nhuận rồi

Tất nhiên cũng có những trở ngại khi dùng MACD mà điểm nổi bật là MA thường bị chậm sau giá, đồng thời, nó cũng chỉ là bình quân của giá mà thôi.

MACD được cấu thành từ trung bình động của đường trung bình khác và được làm mượt bởi đường trung bình khác nên dễ hiểu là tại sao chúng lại chậm. Tuy nhiên, đây vẫn là một trong những công cụ chỉ báo được sử dụng rất nhiều hiện nay

3. Parabolic SAR - PSAR

Cho đến thời điểm này, chúng ta rất tập trung vào việc tìm ra điểm bắt đầu của một xu hướng mới. Mặc dù việc đó rất quan trọng nhưng việc tìm ra điểm kết thúc của xu hướng cũng có tầm quan trọng không kém. Làm sao có thể giao dịch tốt khi mà chỉ tìm được điểm vào tốt mà không tìm được điểm ra tốt



Một chỉ báo kỹ thuật có thể giúp xác định điểm mà một xu hướng có thể kết thúc là Parabolic SAR (Stop And Reversal). Parabolic SAR đặt những dấu chấm lên biểu đồ nhằm chỉ ra khả năng đảo chiều của giá.

Từ hình bên trên, có thể thấy những dấu chấm thay đổi từ phía nằm dưới cây nến trong xu hướng lên sang phía nằm trên cây nến khi xu hướng đảo chiều thành xuống

Cách giao dịch với Parabolic SAR

Điều tốt nhất của Parabolic SAR là việc sử dụng chúng rất dễ dàng, rất đơn giản.

Cơ bản là khi dấu chấm nằm dưới cây nến thì đó là tín hiệu mua, còn khi dấu chấm nằm trên cây nến thì đó là tín hiệu bán



Thật đơn giản phải không.

Đây được coi là một trong những chỉ báo đơn giản nhất vì nó thừa nhận rằng thị trường chỉ có 2 hướng là tăng hoặc giảm. Vì vậy, nó hoạt động rất tốt trong giai đoạn thị trường có xu hướng và xu hướng đi mạnh

Lưu ý rằng tuyệt đối không dùng chỉ báo này khi thị trường đi ngang vì nó sẽ cho tín hiệu sai rất nhiều.

Sử dụng PSAR để thoát lệnh

Có thể sử dụng PSAR để giúp bạn xác định có nên thoát lệnh hay không

Hãy xem cách mà PSAR đóng vai trò phát tín hiệu thoát lệnh trên cặp EURUSD khung thời gian ngày dưới đây



Khi EURUSD bắt đầu giảm điểm vào cuối tháng 4, có vẻ như nó sẽ còn giảm nữa. Người giao dịch đã đặt lệnh bán EURUSD sẽ tự hỏi rằng EU còn giảm đến đâu

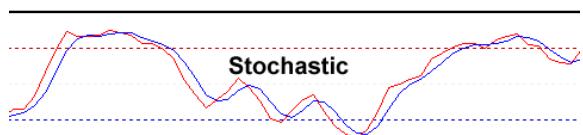
Vào đầu tháng 6, 3 dấu chấm xuất hiện ở phía dưới giá, gợi ý rằng khả năng xu hướng giảm đã hết và đây là thời điểm để thoát lệnh bán

Nếu bạn vẫn nhất quyết giữ lệnh bán và nghĩ rằng EU sẽ quay lại xu hướng giảm thì coi chừng bạn sẽ xóa đi hết toàn bộ thắng lợi của mình vì cặp tiền này bắt đầu leo lại lên mức 1.3500.

4. Stochastic

Stochastic – gọi tắt là Stoch – cũng là một chỉ báo có thể giúp xác định liệu một xu hướng có thể kết thúc hay không

Về định nghĩa, Stoch là một chỉ báo giao động nhằm đo lường 2 cực quá mua và quá bán của thị trường. Hai đường cấu tạo Stoch có vẻ giống MACD ở điểm bao gồm 1 đường nhanh và 1 đường chậm

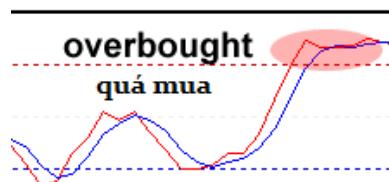
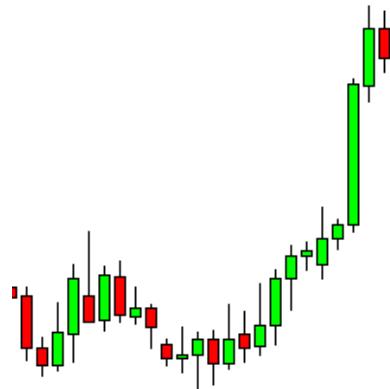


Cách giao dịch với Stochastic

Chỉ báo này được tính toán trong khung từ 0 đến 100

Khi Stoch lên trên 80 thì nó cảnh báo thị trường rơi vào trạng thái quá mua. Khi Stoch giảm xuống dưới 20 thì nó cảnh báo thị trường rơi vào trạng thái quá bán

Quy luật là chúng ta sẽ mua khi thị trường quá bán và bán khi thị trường quá mua



Nhìn vào biểu đồ bên trên, có thể thấy Stoch đã cho thấy tình trạng quá mua vài lần. Dựa vào thông tin đó, liệu bạn có thể đoán xem giá sẽ đi đâu không?



Nếu bạn cho rằng giá có thể giảm, bạn đã đúng. Bởi vì thị trường đã rơi vào trạng thái quá mua trong một thời gian dài nên việc đảo chiều là hoàn toàn có thể.

Đó là những điểm cơ bản của Stoch. Nhiều người giao dịch sử dụng Stoch theo cách khác nhau nhưng mục đích chính của chỉ báo này là cho thấy tình trạng quá mua và quá bán của thị trường.

Qua thời gian, bạn sẽ học được cách sử dụng Stochastic phù hợp với hệ thống giao dịch của mình.

5. Relative Strength Index - RSI

Chỉ số RSI khá tương tự so với Stochastic khi dùng để đo tình trạng quá mua hay quá bán của thị trường. Nó nằm trong khung với mức độ từ 1 đến 100. Nếu RSI nằm dưới 30 là tình trạng quá bán và nếu nằm trên 70 là tình trạng quá mua.



Cách sử dụng RSI để giao dịch

RSI có thể được sử dụng như Stochastic. Có thể dùng nó để tìm đáy hoặc đỉnh dựa trên tình trạng quá bán hoặc quá mua của thị trường

Dưới đây là biểu đồ 4H của EURUSD



EURUSD đã giảm trong suốt tuần, giảm khoảng 400 pips. Vào ngày 7.6, EURUSD đã nằm dưới mức 1.2000. Tuy nhiên RSI đã xuống dưới mức 30, cảnh báo rằng có thể không còn lực bán trong thị trường nữa và đà giảm có thể kết thúc. Sau đó, giá đã đảo chiều và đi lên trở lại trong mấy tuần tiếp theo

Xác định xu hướng bằng RSI

RSI là một công cụ rất phổ biến bởi vì nó có thể được sử dụng để xác định xu hướng. Nếu bạn cho rằng xu hướng đang hình thành, hãy nhìn RSI và xem nó nằm trên hay nằm dưới mức 50. Nếu bạn tìm xu hướng tăng, hãy chắc rằng RSI nằm trên 50. Ngược lại, nếu bạn tìm xu hướng giảm, RSI dưới 50 là dấu hiệu.



Ở phần ban đầu của biểu đồ bên trên, chúng ta có thể thấy một xu hướng giảm đang hình thành. Để tránh dấu hiệu sai, có thể đợi RSI giảm xuống dưới mức 50 nhằm xác nhận. RSI dưới 50 là dấu hiệu xác nhận tốt rằng một xu hướng giảm đã hình thành

6. Average Directional Index - ADX

ADX là một công cụ chỉ báo giao động khác, như Stochastic hay RSI. Nó biến động với mức độ từ 0 đến 100, với việc giảm xuống dưới 20 thì cảnh báo rằng xu hướng yếu và vượt lên trên 50 thì cảnh báo xu hướng mạnh

Không giống như Stochastic, ADX không xác định rằng xu hướng hiện tại là tăng hay giảm. Nó chỉ đo sức mạnh của xu hướng đó. Bởi vì vậy, ADX thường được sử dụng nhằm xác định thị trường đi ngang hoặc đã bắt đầu 1 xu hướng mới

Xem ví dụ bên dưới:



Trong ví dụ trên, có thể thấy ban đầu ADX nằm dưới 20 vào cuối tháng 9 và cho đến đầu tháng 10, cùng với việc EURCHF cũng đi ngang trong thời gian đó. Bắt đầu tháng 1, ADX bắt đầu vượt qua 50, báo hiệu rằng một xu hướng mạnh có thể hình thành. Bạn thấy trên biểu đồ rằng EURCHF đã phá thủng vùng đi ngang và bắt đầu một xu hướng giảm mạnh.

Hãy xem ví dụ tiếp theo



Giống như ví dụ trước, ADX nằm dưới vùng 20 một thời gian. Thời điểm đó, EURCHF cũng đang đi ngang. Sau khi ADX tăng qua 50 thì EURCHF cũng phá đỉnh và tạo xu hướng tăng mạnh

Một vấn đề với ADX là nó không báo cho bạn biết nên mua hay nên bán và chỉ báo rằng liệu có nên nhảy vào xu hướng hiện tại hay không mà thôi

Một khi ADX bắt đầu giảm xuống dưới 50 có nghĩa là xu hướng hiện tại đang yếu đi và đây là thời điểm cần thiết để bạn khóa lợi nhuận

Cách giao dịch với ADX

Một cách giao dịch sử dụng ADX là đợi cho việc phá định hoặc đáy xảy ra trước rồi mới quyết định mua hoặc bán. ADX có thể dùng để xác định liệu giá có đi tiếp theo hướng đã chọn hay không

Cách khác là kết hợp ADX với một công cụ chỉ báo khác. thường là loại có thể xác định liệu giá đi lên hay đi xuống

ADX cũng có thể dùng để xác định khi nào có thể đóng lệnh sớm

Khi ADX bắt đầu giảm xuống dưới 50 thì đó là dấu hiệu về xu hướng hiện tại đang yếu đi, dẫn đến việc giá có thể đi ngang, vì vậy bạn nên chốt lời hoặc khóa lợi nhuận

7. Kết hợp mọi thứ lại

Về lý thuyết, chỉ cần 1 trong số các chỉ báo kỹ thuật vừa học cũng có thể giúp bạn giao dịch thành công rồi, tuy nhiên, thực tế lại không dễ dàng như vậy, bởi vì mỗi chỉ báo lại có những thuận lợi và bất cập riêng, chỉ phù hợp với những tình huống nhất định. Đó là lý do mà người giao dịch cần kết hợp các chỉ báo lại với nhau nhằm “lọc” lẫn nhau. Thường mỗi người giao dịch dùng khoảng 3 chỉ báo kỹ thuật và họ sẽ chỉ giao dịch khi mà 3 chỉ báo này phát cùng 1 tín hiệu

Xem ví dụ bên dưới, chúng ta có Bollinger Band và Stochastic trên biểu đồ EURUSD 4H. Thị trường có vẻ như đang đi ngang và chúng ta chú ý đến sự bật lại từ dải băng Bollinger



Bạn có thể thấy rằng tín hiệu bán từ BB và Stoch xuất hiện với EURUSD khi cặp tiền này chạm vào dải băng trên của BB, lúc này đóng vai trò kháng cự. Tại thời điểm đó, Stoch rơi vào trạng thái quá mua – overbought – cho thấy rằng giá có thể đảo chiều xuống

Điều gì xảy ra tiếp theo?

EURUSD giảm 300 pips và bạn có lợi nhuận nếu vào lệnh bán như tín hiệu bên trên

Sau đó, giá chạm vào dải băng dưới của BB, vốn đóng vai trò hỗ trợ, gợi ý rằng giá có thể bật lại. Với việc Stoch nằm ở vùng quá bán, gợi ý mua vào là rõ ràng

Sau đó, giá tăng trở lại

Dưới đây là 1 ví dụ khác về RSI và MACD



Khi RSI chạm vùng quá mua và cho tín hiệu bán, MACD sau đó nhanh chóng cắt xuống và cũng tạo dấu hiệu bán. Sau đó, giá giảm mạnh

Tiếp theo, RSI đi xuống vùng quá bán và cho dấu hiệu mua, rồi MACD cũng cắt lên, cho tín hiệu mua. Giá đã tăng trở lại đúng như tín hiệu

Bạn chú ý rằng RSI cho tín hiệu trước MACD. Đây chỉ là khác nhau về vấn đề công thức của các chỉ báo kỹ thuật nên sẽ có chỉ báo cho tín hiệu trước, chỉ báo cho tín hiệu sau một chút.

Tất nhiên, còn nhiều chỉ báo khác mà trong phạm vi bài học chưa đề cập được hết, bạn có thể tự tìm hiểu bên ngoài

Mọi người giao dịch đều cố tìm cho mình một sự kết hợp tốt giữa các chỉ báo kỹ thuật họ dùng nhằm đưa ra tín hiệu giao dịch tốt nhất, nhưng sự thật là điều này khó xảy ra. Bạn nên học mỗi chỉ báo thật kỹ về ưu nhược điểm, từ đó mới kết hợp các chỉ báo phù hợp với cách giao dịch của mình

8. Chỉ báo nào đem lại nhiều lợi nhuận nhất?

Dưới đây là một bảng thống kê quá khứ trong vòng 5 năm về một số chỉ báo đã học. Trước tiên, bạn xem bảng tham số và quy tắc sử dụng bên dưới:

Chỉ báo (Indicator)	Tham số (Parameters)	Quy tắc giao dịch (Rules)
Bollinger Band	(30,2,2)	Chốt lệnh bán và mua vào khi giá chạm dải băng dưới trên biểu đồ ngày Chốt lệnh mua và bán ra khi giá chạm dải băng trên trên biểu đồ ngày
MACD	(12,26,9)	Chốt lệnh bán và mua vào khi MACD cắt lên trên biểu đồ ngày Chốt lệnh mua và bán ra khi MACD cắt xuống trên biểu đồ ngày trên biểu đồ ngày

Parabolic SAR	(0.02, 0.02, 0.2)	Chốt lệnh bán và mua vào khi giá PSAR nằm dưới giá trên biểu đồ ngày Chốt lệnh mua và bán xuống khi PSAR nằm trên giá trên biểu đồ ngày
Stochastic	(14,3,3)	Chốt lời và mua vào khi Stoch cắt lên 20 Chốt lời và bán xuống khi Stoch cắt xuống 80
RSI	(9)	Chốt lời và mua vào khi RSI cắt lên 30 Chốt lời và bán xuống khi RSI cắt xuống 70

Dùng các thông số trên để kiểm tra lại biểu đồ của EURUSD khung thời gian ngày trong vòng 5 năm với khối lượng 1 lot chuẩn (standard lot) và không đặt dừng lỗ hoặc chốt lời mà sẽ dừng lỗ và chốt lời khi có tín hiệu ngược lại. Tài khoản bắt đầu với 100.000 usd
Đây chỉ là kiểm tra chỉ báo và nhắc các bạn là không nên giao dịch mà không có dừng lỗ.

Hãy xem kết quả:

Chiến lược	Số lượng giao dịch	Lợi nhuận/Thua lỗ tính theo điểm (pips)	Lợi nhuận/thua lỗ tính theo %	Tỷ lệ giảm sút tài khoản tối đa (maximum drawdown) (%)
Mua và nắm giữ (Buy and Hold)	1	-3.416,66	-3.42	25.44
Bollinger Band	20	-19.535,97	-19.54%	37.99
MACD	110	3.937,67	3.94	27.55
PSAR	128	-9.746,29	-9.75	21.96
Stochastic	74	-20.716,40	-20.72	30.64

RSI	8	-18.716,69	-18.72	34.57
Ichimoku Kinko	53	30.341,22	30.34	19.51

Dữ liệu chỉ ra rằng sau 5 năm, công cụ chỉ báo tốt nhất là Ichimoku. Nó đem lại lợi nhuận 30.341,22 USD tức là 30.35% tài khoản, mức trung bình là 6% / năm

Đáng chú ý là hầu hết các chỉ báo khác đều ít lợi nhuận hoặc thua lỗ, với Stoch cho -20.72% là lỗ nhiều nhất. Hơn nữa, tỷ lệ sút giảm tài khoản tối đa – maximum drawdown – tầm từ 20% đến 30%

Tuy nhiên, điều này không có nghĩa Ichimoku là chỉ báo tốt nhất hay những công cụ khác đều là vô ích. Nó chỉ chỉ ra rằng có thể sử dụng các công cụ này đơn lẻ thì không hiệu quả. Vì vậy, có thể tìm cách kết hợp các công cụ này lại để tạo thành hệ thống giao dịch hiệu quả

9. Tổng kết các công cụ giao dịch phổ biến



Chúng ta hãy tổng kết lại những chỉ báo đã được học trong phần này

Dải băng Bollinger – Bollinger Bands:

- + Dùng để đo biến động của thị trường
- + Dùng như là các mức hỗ trợ và kháng cự nhỏ

Bollinger Bounce – Bật lại từ dải băng:

- + Một chiến lược giao dịch dựa vào việc giá thường quay về vùng giữa của dải băng
- + Mua khi giá chạm dải băng dưới

- + Bán khi giá chạm dải băng trên
- + Sử dụng tốt nhất khi thị trường đi ngang

Bollinger Squeeze – Bollinger bóp nghẹt

- + Một phương pháp giao dịch nhằm bắt được sự phá vỡ một cách sớm nhất
- + Khi dải băng Bollinger bị “bóp nghẹt” có nghĩa là thị trường đang rất yên lặng và sự phá vỡ đang sắp xảy ra. Một khi sự phá vỡ xảy ra, đặt lệnh theo chiều mà giá phá vỡ

MACD:

- + Dùng để bắt xu hướng sớm và tìm sự đảo chiều của xu hướng
- + Bao gồm 2 đường trung bình (1 nhanh, 1 chậm) và một biểu đồ - histogram – dùng để đo khoảng cách giữa 2 đường trung bình nói trên
- + Khác với suy nghĩ của nhiều người, đường trung bình được sử dụng KHÔNG PHẢI là đường trung bình tính ra từ giá. Nó là đường trung bình của đường trung bình khác
- + Điểm yếu của MACD là nó chậm vì nó sử dụng nhiều đường trung bình
- + Một cách sử dụng MACD là đợi cho đường nhanh giao cắt lên hoặc xuống với đường chậm để giao dịch bởi vì nó báo hiệu một xu hướng mới

Parabolic SAR

- + Chỉ báo này dùng để báo hiệu sự đảo chiều của xu hướng, vì vậy nó có tên là Parabolic Stop And Reversal – Parabolic Dừng Và Đảo chiều
- + Đây là chỉ báo dễ sử dụng nhất vì nó chỉ đưa ra dấu hiệu tăng hoặc giảm
- + Khi dấu chấm xuất hiện bên trên cây nến, đó là dấu hiệu bán
- + Khi dấu chấm xuất hiện bên dưới cây nến, đó là dấu hiệu mua
- + Chỉ báo này sử dụng tốt khi thị trường có xu hướng như tăng mạnh hoặc giảm mạnh

Stochastic:

- + Sử dụng để chỉ ra tình trạng Quá mua và Quá bán
- + Khi 2 đường Stoch nằm trên 80 thì thị trường trong trạng thái Quá mua – overbought và chúng ta nên tìm điểm bán
- + Khi 2 đường Stoch nằm dưới 20 thì thị trường trong trạng thái Quá bán – oversold – và chúng ta nên tìm điểm mua

Relative Strength Index – RSI

- + Tương tự như Stochastic là RSI cũng chỉ vùng Quá mua – Quá bán
- + Khi RSI nằm trên 70 thì thị trường trong trạng thái Quá mua – overbought – và có thể tìm điểm để bán.
- + Khi RSI nằm dưới 30 thì thị trường trong trạng thái Quá bán – oversold – và có thể tìm điểm để mua
- + RSI có thể dùng để xác nhận sự hình thành của xu hướng. Nếu bạn cho rằng một xu hướng đang hình thành, hãy đợi RSI tăng lên trên 50 (đối với xu hướng tăng) hoặc giảm xuống dưới 50 (đối với xu hướng giảm) để vào lệnh giao dịch

Average Directional Index – ADX

- + ADX đo sức mạnh của xu hướng
- + Nó biến động trong mức từ 0 đến 100, với việc giảm dưới 20 chỉ ra rằng xu hướng yếu và trên 50 chỉ ra rằng xu hướng mạnh
- + ADX có thể được dùng như một sự xác nhận rằng giá có tiếp tục đi theo hướng đã đi hay không
- + ADX có thể được dùng để xác nhận có nên đóng lệnh sớm hay không, cụ thể, khi ADX giảm xuống dưới 50 thì nó cảnh báo rằng xu hướng hiện tại hiện đang mất đi sức mạnh

TRUNG HỌC CƠ SỞ

LỚP 6: CHỈ BÁO GIAO ĐỘNG VÀ ĐỘNG LƯỢNG

1. Chỉ báo nhanh (leading indicator) - chỉ báo chậm (lagging indicator)

Chúng ta đã học qua một số chỉ báo trong lớp trước và lớp này sẽ giúp chúng ta làm rõ một số khái niệm nhằm hiểu rõ hơn điểm mạnh, điểm yếu của từng chỉ báo nhằm xác định xem chỉ báo nào phù hợp với bạn.

Có 2 dạng chỉ báo : chỉ báo nhanh (leading indicator – chỉ báo dẫn dắt) và chỉ báo chậm (lagging indicator)

Một chỉ báo nhanh sẽ cho tín hiệu trước khi một xu hướng mới hay sự đảo chiều hình thành

Một chỉ báo chậm cho tín hiệu sau khi xu hướng đã bắt đầu và cảnh báo bạn rằng “này anh bạn, chú ý, xu hướng mới đã bắt đầu và bạn đang trễ tàu đấy”.

Bạn có thể sẽ nghĩ “Ô, tôi sẽ làm giàu với các chỉ báo nhanh” vì nó cho tín hiệu ngay khi một xu hướng mới hình thành

Tất nhiên bạn đúng, trong điều kiện là chỉ báo nhanh phải bắt đúng tất cả mọi tín hiệu. Buồn thay, không phải lúc nào nó cũng đúng

Khi bạn dùng chỉ báo nhanh, bạn sẽ đối mặt với khá nhiều tín hiệu sai với chỉ báo nhanh là “thủ phạm”

Vì vậy, bạn cần ghi nhớ rằng nhanh chưa chắc đã đúng và chính xác



xu hướng đang là gì?

Đối với chỉ báo chậm – lagging indicator, nó chỉ phát tín hiệu khi giá đã hình thành xu hướng một cách rõ ràng. Nhược điểm của nó là nó khiến bạn bị trễ khi vào lệnh

Có thể phân chia 2 tất cả các loại chỉ báo – indicator – mà bạn biết vào 2 dạng của bài học này:

- + Chỉ báo nhanh hay còn gọi là chỉ báo dao động – oscillator
 - + Chỉ báo chậm, chỉ báo đi theo xu hướng (trend-following), hay chỉ báo động lượng
- Mặc dù 2 loại chỉ báo này có thể hỗ trợ lẫn nhau nhưng thực ra chúng đối lập với nhau. Vì vậy, chúng ta sẽ tìm hiểu kỹ về chúng trong các phần tiếp theo

2. Chỉ báo nhanh - Chỉ báo dao động (leading indicator - oscillator)

Một chỉ báo dao động là một công cụ phân tích đi lên đi xuống giữa 2 cực, thường được gọi là khu vực “Quá mua” – overbought – hoặc “Quá bán” – oversold, từ đó phát ra tín hiệu mua hoặc bán

Những chỉ báo dao động đã học là PSAR, Stochastic và RSI. Chúng được thiết kế để báo hiệu khả năng đảo chiều.

Hãy xem một số ví dụ

Mở cả 3 chỉ báo nói trên lên cùng biểu đồ GBPUSD khung thời gian ngày. Bạn hãy tự nhớ cách giao dịch với các chỉ báo này nhé

Cả 3 chỉ báo này cùng phát tín hiệu mua vào cuối tháng 12. Nếu bạn giao dịch với tín hiệu đó, bạn đã kiếm được 400 pips



Sau đó, trong suốt tuần thứ 3 của tháng 1, cả Stoch, PSAR và RSI đều cho tín hiệu bán. Và, giá đã giảm ở 3 tháng tiếp theo. Khoảng giữa tháng 4, cả 3 đều cho tín hiệu bán 1 lần nữa, sau đó lại là một đợt giảm điểm. Tất cả các tín hiệu trên đều đẹp, tuy nhiên, hãy xem những ví dụ không hoàn hảo dưới đây

Ở biểu đồ tiếp theo, bạn sẽ thấy các chỉ báo này cho tín hiệu ngược nhau

Khi PSAR cho tín hiệu bán vào giữa tháng 2 thì Stoch lại cho tín hiệu mua. Vậy biết theo cái nào? Trong khi đó, RSI lại chưa có tín hiệu rõ rệt



Nhìn vào biểu đồ bên trên, có thể thấy những tín hiệu sai xảy ra

Trong suốt tuần thứ 2 của tháng 4, cả Stoch và RSI đều cho tín hiệu bán trong khi PSAR lại không cho. Cuối cùng, giá vẫn tăng và nếu bạn đặt lệnh bán, bạn đã thua lỗ

Bạn sẽ có lệnh lỗ tiếp theo vào giữa tháng 5 nếu bạn theo tín hiệu mua của Stoch và RSI và bỏ qua tín hiệu bán của PSAR

Điều gì đã khiến các chỉ báo phát tín hiệu khác nhau?

Đó là do công thức cấu thành nên chúng khác nhau.

Stochastic thì dựa vào vùng giá từ mức cao đến thấp của một kỳ thời gian và không quan tâm đến sự thay đổi của kỳ này sang kỳ kia

RSI lại dựa vào sự thay đổi của giá đóng cửa kỳ tiếp theo

Trong khi đó, PSAR lại là một công thức tính toán khác.

Vì vậy, sự xung đột tín hiệu là hoàn toàn có thể xảy ra. Đây là điều tự nhiên mà thôi.

Không thể nào tránh việc những tín hiệu trái nhau như vậy nên quan trọng là cần cẩn thận. Tốt nhất, bạn hãy ngồi ngoài thị trường khi các chỉ báo bạn yêu thích không chỉ cùng hướng

3. Chỉ báo chậm - Chỉ báo động lượng (momentum indicator)

Làm cách nào để thấy một xu hướng?

Chỉ báo có thể giúp làm điều này mà chúng ta đã được học là MACD và đường trung bình (MA)

Những chỉ báo này sẽ chỉ ra xu hướng một khi xu hướng đã hình thành và chỉ ra tín hiệu giao dịch chậm một chút

Điểm tốt là tín hiệu chậm sẽ ít sai hơn



Trên chart GBPUSD phía trên, chúng ta đặt 2 đường trung bình là EMA 10 (màu xanh) và EMA 20 (màu đỏ) và MACD. Vào khoảng giữa tháng 10, EMA 10 cắt lên EMA 20 tạo tín hiệu tăng giá. Đồng thời, MACD cũng cắt lên và cho tín hiệu mua. Nếu bạn đặt lệnh mua, bạn đã có lợi nhuận. Sau đó, cả 2 đường EMA và MACD lại cho vài tín hiệu bán xuống. Giá cũng đi xuống sau tín hiệu

Bây giờ hãy xem một biểu đồ khác để thấy những tín hiệu sai.



Vào giữa tháng 3, MACD giao cắt lên tạo tín hiệu mua trong khi các EMA thì không cho tín hiệu. Nếu bạn mua vào theo MACD, bạn đã bị thua lỗ

Tương tự, tín hiệu mua từ MACD vào cuối tháng 5 cũng không trùng với tín hiệu từ EMA. Nếu bạn mua theo tín hiệu này, bạn lại tiếp tục thua lỗ do giá giảm lại sau đó

4. Tổng kết : Chỉ báo nhanh và Chỉ báo chậm



Tóm tắt lại những điểm mà chúng ta đã học trong bài này.

Có hai dạng chỉ báo kỹ thuật : chỉ báo nhanh và chỉ báo chậm

+ Chỉ báo nhanh hay còn gọi là chỉ báo dao động đưa ra tín hiệu trước khi sự một xu hướng mới hay sự đảo chiều xu hướng xảy ra

+ Chỉ báo chậm hay chỉ báo động lượng đưa ra tín hiệu sau khi một xu hướng đã bắt đầu

Nếu bạn có thể xác định bạn đang ở dạng thị trường nào, bạn có thể sử dụng đúng loại chỉ báo cho tín hiệu tốt nhất và tránh các chỉ báo cho tín hiệu sai

Vậy làm thế nào để xác định khi nào sử dụng chỉ báo dao động và khi nào sử dụng chỉ báo động lượng, hoặc cả hai?

Đây là câu hỏi “quý hơn vàng”, vì nếu trả lời được thì bạn xem như đã chiến thắng. Mỗi người có một câu trả lời riêng cho vấn đề

Sau cùng, chúng ta nên biết rằng các chỉ báo nhiều khi không đi cùng hướng

Nhìn chung, cần sự tập luyện và quan sát của bạn để tự chọn cho mình chỉ báo phù hợp trong từng trạng thái thị trường

LÓP 7: NHỮNG MÔ HÌNH GIÁ QUAN TRỌNG

1. Mô hình giá – Chart pattern

Chúng ta đã được “trang bị” một số “vũ khí” trong bài trước, đó là các chỉ báo kỹ thuật. Ở bài này, chúng ta sẽ có 1 vũ khí tối tân nữa mang tên “MÔ HÌNH GIÁ”

Tưởng tượng về mô hình giá giống như về một người phá mìn, một khi bạn đã nắm được bài học, bạn sẽ có thể tìm ra các “điểm nổ” trên biểu đồ trước khi vụ nổ xảy ra, từ đó, bạn có thể kiểm được tiền

Trong bài này, bạn sẽ được học về những mô hình giá cơ bản. Một khi được nhận diện đúng, các mô hình này sẽ đem đến sức nổ lớn. Vì vậy, hãy chờ xem

Hãy ghi nhớ rằng, mục tiêu của chúng ta là tìm ra những biến động lớn trước khi điều đó xảy ra nhằm giúp chúng ta có thể đi theo xu hướng đó và kiếm tiền.

Mô hình giá giúp chúng ta rất nhiều trong việc xác định tình trạng tại điểm mà thị trường sẽ phá vỡ. Nó có thể chỉ ra liệu giá có đi tiếp theo xu hướng hoặc đảo chiều nhằm giúp chúng ta lên chiến lược giao dịch cho mô hình đó

Một số mô hình mà chúng ta sẽ học:

- Mô hình hai đỉnh – double top – và mô hình hai đáy – double bottom
- Đỉnh đầu hai vai – head and shoulders – và đỉnh đầu 2 vai ngược – inverse head and shoulders
- Nêm tăng – rising wedge – và nêm giảm – falling wedge
- Cờ chữ nhật tăng – bullish rectangle – và cờ chữ nhật giảm – bearish rectangle
- Cờ đuôi nheo tăng – bullish pennant – và cờ đuôi nheo giảm – bearish pennant
- Tam giác (cân, tăng, giảm – symmetrical, ascending, descending)

1. Hai đỉnh – Hai đáy

Hai đỉnh – Double Top

Mô hình hai đỉnh là một mô hình đảo chiều được hình thành sau một giai đoạn tăng điểm. Đỉnh được tạo ra khi giá chạm vào những vùng nhất định mà không thể phá vỡ

Sau khi chạm vào vùng này, giá bật xuống trở lại nhưng lại quay lên để chạm vào vùng giá đó thêm 1 lần nữa. Nếu giá tiếp tục bị bật xuống thì mô hình hai đỉnh hình thành



Trong biểu đồ bên trên, có thể thấy hai đỉnh được tạo ra sau một giai đoạn tăng điểm mạnh

Lưu ý ở chỗ đỉnh thứ 2 không thể phá vỡ đỉnh thứ nhất. Đây là dấu hiệu rõ rệt cho khả năng đảo chiều có thể xảy ra bởi vì nó đang nói cho chúng ta rằng áp lực mua lên đang kết thúc

Với mô hình hai đỉnh, chúng ta có thể đặt điểm vào phía dưới đường cổ - neckline – bởi vì chúng ta đang dự đoán về sự đảo chiều của xu hướng tăng



Nhìn vào biểu đồ trên, có thể thấy giá phá vỡ đường cổ và giảm xuống dưới. Hãy nhớ rằng hai đỉnh và một mô hình đảo chiều, vì vậy bạn sẽ thường thấy nó sau một xu hướng tăng mạnh

Lưu ý nữa là mức giảm sẽ xấp xỉ bằng với độ cao của mô hình 2 đỉnh. Hãy nhớ kỹ điểm này vì nó được dùng để tìm mục tiêu lợi nhuận khi giao dịch với 2 đỉnh

Hai đáy – Double Bottom

Mô hình hai đáy là một mô hình đảo chiều, nhưng xoay chiều từ giảm sang tăng. Mô hình này xuất hiện sau một giai đoạn giảm điểm khi 2 đáy được hình thành

Có thể thấy trong biểu đồ bên trên rằng sau một giai đoạn giảm điểm, giá tạo thành 2 đáy bởi vì nó không thể giảm xuống nữa



Lưu ý rằng đáy thứ 2 không thể phá được đáy thứ 1. Đây là dấu hiệu cho thấy lực bán đã yếu đi và khả năng đảo chiều đang đến



Sau đó, giá phá đường cổ - neckline – và tạo hướng lên trở lại

Hãy xem giá đã tăng một đoạn xấp xỉ chiều cao của mô hình hai đáy

Hãy nhớ rằng mô hình hai đáy cũng là một mô hình đảo chiều. Bạn sẽ thấy nó sau mỗi giai đoạn giảm điểm mạnh

2. Đỉnh đầu 2 vai – Head and shoulders

Đỉnh đầu 2 vai – Head and shoulders

Mô hình Đỉnh đầu 2 vai là một mô hình đảo chiều

Nó được tạo thành bởi một đỉnh (vai), tiếp đến là một đỉnh cao hơn (đầu) và cuối cùng là một đỉnh thấp hơn (vai). Đường cổ - neckline – được vẽ bằng cách nối 2 đỉnh thấp hơn của 2 đáy. Đường cổ có thể chêch lên hoặc chêch xuống. Thông thường, nếu đường cổ chêch xuống thì tín hiệu đáng tin hơn



Trong ví dụ trên, chúng ta có thể thấy mô hình đỉnh đầu hai vai. Phần đầu là phần đỉnh thứ 2 và là phần cao nhất của mô hình. Hai vai được tạo ra từ hai đỉnh khác nhau không cao bằng đầu. Với mô hình này, chúng ta vào lệnh phía dưới đường cổ

Có thể đo mục tiêu lợi nhuận bằng cách tính độ cao từ đỉnh đầu đến đường cổ. Đây sẽ là khoảng cách mà giá có thể đi sau khi phá đường cổ



Có thể thấy rằng một khi giá phá đường cổ, nó sẽ đi một khoảng bằng ít nhất khoảng từ đầu đến đường cổ

Đỉnh đầu 2 vai ngược – inverse head and shoulders

Nó là một mô hình đỉnh đầu hai vai nhưng nằm lộn ngược ở phía dưới.

Cụ thể, vai đầu tiên là một đáy, tiếp theo đầu là một đáy sâu hơn và vai còn lại là một đáy cạn hơn. Mô hình này xuất hiện sau một giai đoạn giảm điểm



Có thể thấy mô hình này chính là mô hình đỉnh đầu hai vai lộn ngược. Vì vậy, để giao dịch, chúng ta sẽ đặt lệnh mua khi giá phá lên đường cổ

Mục tiêu lợi nhuận cũng giống như mô hình đỉnh đầu hai vai, đó là khoảng cách từ đỉnh đầu đến đường cốt. Đây sẽ là mục tiêu giá đi sau khi nó phá lên đường cốt



Có thể thấy giá tăng mạnh sau khi phá đường cốt

3. Nêm - Wedge

Mô hình Nêm là tín hiệu một giai đoạn nghỉ của xu hướng hiện tại. Khi mô hình này xuất hiện, nó cho tín hiệu rằng những người giao dịch vẫn còn đang trong giai đoạn quyết định xem sẽ đẩy giá đi đâu

Mô hình Nêm có thể xem là mô hình tiếp diễn hoặc đảo chiều

Nêm tăng – Rising Wedge

Mô hình nêm tăng được tạo ra khi giá đi chêch lênh và nằm giữa một đường hỗ trợ và kháng cự chêch lênh

Đường hỗ trợ bên dưới sẽ dốc hơn so với đường kháng cự bên trên. Điều này cho thấy rằng những đáy cao hơn được hình thành nhanh hơn các đỉnh cao hơn. Giá sẽ tạo thành mô hình cái nêm.

Với việc giá đang cô đọng lại, chúng ta biết rằng sự bùng nổ đang đến, vì vậy có thể dự đoán một sự phá vỡ ở vùng đỉnh hoặc đáy

Nếu nêm tăng xuất hiện sau một xu hướng tăng, đó thường là dấu hiệu đảo chiều giảm cho giá

Nếu nêm tăng xuất hiện sau một xu hướng giảm, nó cho tín hiệu về khả năng giảm điểm tiếp

Điều quan trọng là khi bạn phát hiện ra nó, bạn hãy sẵn sàng vào lệnh



Trong ví dụ đầu tiên, một mô hình nêm tăng được hình thành khi xu hướng tăng kết thúc. Hãy chú ý cách giá tạo những đỉnh cao mới chậm hơn nhiều so với việc tạo đáy cao mới



Bạn thấy giá phá cảnh dưới của nêm tăng rồi chứ? Điều này có nghĩa nhiều người giao dịch muốn bán hơn là muốn mua. Họ đây giá phá gãy đường xu hướng bên dưới, thể hiện rằng xu hướng giảm có thể sẽ bắt đầu

Mục tiêu mà nêm tăng hướng tới bằng khoảng cách độ cao của nêm

Hãy xem 1 ví dụ khác về mô hình nêm tăng. Trong ví dụ này, nêm tăng đóng vai trò mô hình giảm điểm tiếp tục



Như bạn đã thấy, giá đang trong một xu hướng xuống trước khi cô đọng lại và tăng nhẹ trở lên bằng cách tạo cách đáy cao hơn và đỉnh cao hơn



Trong trường hợp này, giá phá vỡ cạnh dưới và xu hướng giảm tiếp tục. Đó là lý do tại sao nó được gọi là dấu hiệu tiếp tục.

Bạn có thể thấy giá giảm một khoảng bằng chiều cao của nêm

Như vậy, nêm tăng được hình thành sau một xu hướng tăng thường sẽ dẫn đến sự đảo chiều sang giảm, trong khi một nêm tăng được hình thành trong xu hướng giảm sẽ là dấu hiệu của khả năng giảm điểm tiếp

Đơn giản hơn, nêm tăng – rising wedge – thường dẫn đến việc giảm điểm, vì vậy, nó được xem là mô hình giảm điểm – bearish chart pattern

Nêm giảm – Falling Wedge

Giống như nêm tăng, nêm giảm có thể là một mô hình đảo chiều hoặc tiếp diễn. Nếu là mô hình đảo chiều, nó được hình thành tại đáy của một xu hướng giảm, thể hiện rằng xu hướng tăng có thể đang đến

Nếu là một mô hình tiếp diễn, nó sẽ hình thành trong một xu hướng tăng, cho thấy rằng lực tăng sẽ quay trở lại. Không giống như mô hình nêm tăng, mô hình nêm giảm là một mô hình tăng điểm – bullish chart pattern



Trong ví dụ trên, mô hình nêm giảm đóng vai trò là tín hiệu đảo chiều. Sau một xu hướng giảm, giá tạo ra những đáy thấp hơn và đỉnh thấp hơn

Hãy lưu ý rằng đường nối các đỉnh thì dốc hơn so với đường nối các đáy

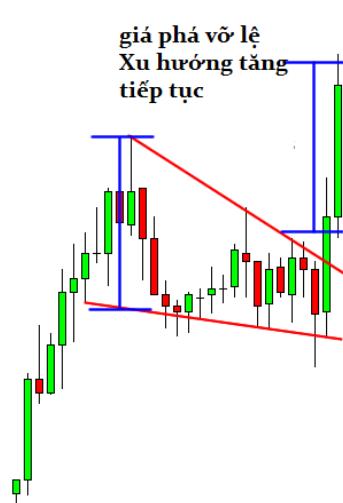


Sau khi phá lên mô hình nêm, giá tăng mạnh trở lại với khoảng tăng xấp xỉ bằng độ cao của nêm

Hãy xem ví dụ khác khi nêm giảm đóng vai trò là mô hình tiếp diễn. Khi nêm giảm xuất hiện trong một xu hướng tăng, nó cho tín hiệu rằng xu hướng này sẽ sớm tiếp tục



Trong trường hợp này, giá có đọng lại một chút sau một giai đoạn tăng mạnh. Nó giống như việc phe mua đang dừng lại để thở và tuyển thêm người vào phe đánh lên, trước khi đẩy giá tiếp tục tăng.



Mục tiêu hướng đến sẽ bằng độ cao của nêm giảm

4. Chữ nhật – Rectangle

Mô hình chữ nhật là một mô hình được hình thành khi giá bị “nhốt” trong 2 đường hỗ trợ và kháng cự ngang nằm song song

Mô hình chữ nhật phản ánh giai đoạn cô đọng hoặc chưa quyết định của phe mua và phe bán nên giữa lực cung và cầu đang khá cân bằng

Giá có thể chạm vào hỗ trợ và kháng cự nhiều lần trước khi phá vỡ. Sau đó, giá sẽ đi theo hướng nó đã phá vỡ



Trong ví dụ bên trên, có thể thấy rằng giá bật vào 2 vùng hỗ trợ và kháng cự song song với nhau. Chúng ta chỉ cần đợi giá phá vỡ một trong hai phía và đi theo hướng đó. Lưu ý khi bạn thấy mô hình chữ nhật, bạn hãy nghĩ về việc giá phá vỡ chữ nhật

Chữ nhật giảm – Bearish Rectangle

Chữ nhật giảm được hình thành khi giá cô đọng lại trong một giai đoạn giảm điểm. Mô hình này xảy ra bởi vì phe bán có thể đang cần một khoảng dừng để “lấy hơi” trước khi tiếp tục đẩy giá giảm



Trong ví dụ này, giá phá vỡ đáy của chữ nhật và tiếp tục đi xuống. Nếu chúng ta đặt lệnh bán ngay phía dưới hỗ trợ bên dưới, chúng ta đã có lợi nhuận



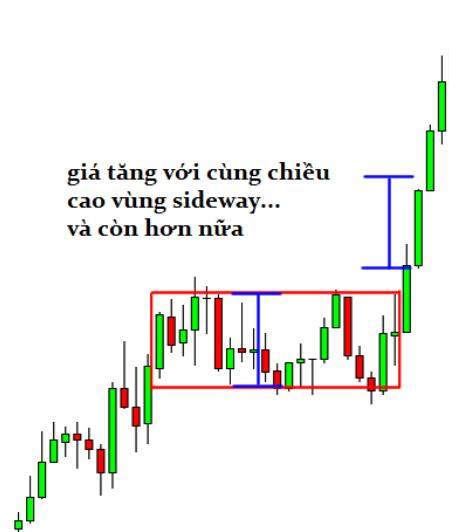
Đây là một mạo: một khi giá phá vỡ hỗ trợ, nó thường đi một đoạn bằng chiều rộng của mô hình chữ nhật. Như trong ví dụ trên, giá thậm chí còn đi xa hơn mục tiêu.

Chữ nhật tăng – Bullish Rectangle

Đây là 1 ví dụ khác về chữ nhật, một ví dụ về chữ nhật tăng điểm. Sau một giai đoạn tăng, giá dừng lại một chút. Bạn có thể đoán xem giá đi đâu tiếp theo không?



Nếu bạn trả lời là “tăng tiếp”, bạn đã đúng. Hãy xem hướng phá vỡ mạnh lên trên của giá



Giá đi rất nhanh lên trên sau khi phá vỡ cạnh trên của chữ nhật. Nếu chúng ta có lệnh mua vào nằm ở cạnh trên của chữ nhật, chúng ta đã có lợi nhuận

Cũng như chữ nhật giảm, ở đây, một khi giá phá lên, nó sẽ đi một đoạn đúng bằng chiều rộng của chữ nhật

5. Cờ đuôi nheo – Pennants

Cờ đuôi nheo giảm – Bearish Pennants

Cũng giống như chữ nhật, cờ đuôi nheo – pennant – là mô hình tiếp diễn, hình thành sau một giai đoạn giá đi theo xu hướng mạnh

Sau một đợt tăng điểm hoặc giảm điểm mạnh, phe mua hoặc phe bán thường dừng lại để “lấy hơi” trước khi đẩy giá đi tiếp theo hướng của nó. Bởi vì vậy, giá thường cô đọng lại và thể hiện một mô hình tam giác cân nhỏ, gọi là cờ đuôi nheo

Trong khi giá vẫn đang cô đọng, nhiều người mua và người bán quyết định nhảy vào thị trường theo hướng giá đã đi, khiến cho giá bùng nổ ra khỏi mô hình cờ đuôi nheo và tiếp tục đi theo hướng trước đó

Một mô hình cờ đuôi nheo giảm thường hình thành sau một giai đoạn giảm điểm mạnh. Sau khi giá giảm mạnh, nhiều người bán đóng lệnh để chốt lời trong khi một số người bán mới lại nhảy vào để đi theo xu hướng, khiến cho giá cô đọng lại 1 chút



Khi lượng người bán đã đủ mạnh, giá lập tức phá xuống mô hình cờ đuôi nheo giảm và tiếp tục đi theo hướng giảm



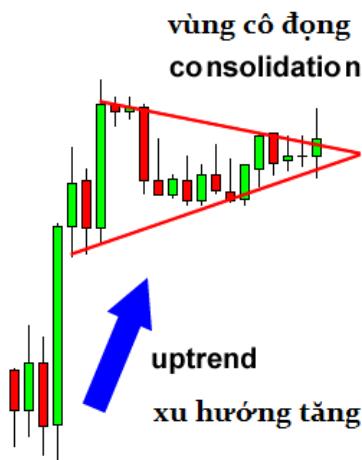
Như bạn đã thấy, xu hướng giảm tiếp tục sau khi giá phá xuống phần đáy của mô hình cờ đuôi nheo. Để giao dịch với mô hình này, chúng ta cần đặt lệnh bán ở phần đáy của cờ đuôi nheo với một dừng lỗ nằm phía trên cờ đuôi nheo. Làm như vậy để chúng ta có thể thoát lệnh nếu mô hình bị sai

Không giống như các mô hình khác là khoảng cách mà giá dự kiến đi được sẽ bằng với chiều cao của mô hình, mô hình cờ đuôi nheo có thể đẩy giá đi mạnh hơn. Thường thì độ dài

của đoạn đã đi trước đó sẽ bằng với độ dài của đoạn dự kiến đi được sau khi mô hình cờ đuôi nheo bị phá

Cờ đuôi nheo tăng – Bullish Pennants

Cờ đuôi nheo tăng – bullish pennant – cho tín hiệu rằng xu hướng tăng có thể sẽ tiếp tục. Điều này có nghĩa là đà tăng sẽ sớm quay lại sau giai đoạn cô đọng, khi mà phe mua đã tích trữ đủ năng lượng cần thiết để đẩy giá tăng điểm tiếp



Trong ví dụ này, giá tạo hướng tăng mạnh trước khi dừng lại. Mô hình được tạo ra như là một sự tạm dừng



Giống như chúng ta đã dự đoán, giá đã tiếp tục tăng mạnh sau khi phá vỡ mô hình. Để

giao dịch, chúng ta đặt lệnh mua ngay trên mô hình cờ đuôi nheo và dừng lỗ nằm dưới đáy cờ đuôi nheo để tránh những tín hiệu sai

6. Tam giác - Triangle

Tam giác cân – Symmetrical triangle

Mô hình tam giác cân là mô hình mà đường nối các đỉnh bên trên và đường nối các đáy bên dưới tụ lại với nhau tại phần mũi, tạo thành hình giống như tam giác

Điều xảy ra ở đây là thị trường đang tạo ra những đỉnh thấp hơn và đáy cao hơn, nghĩa là cả phe mua lẫn phe bán không phe nào đủ sức đẩy giá đi xa để tạo ra một xu hướng rõ ràng

Nếu đây là một trận chiến giữa phe mua và phe bán thì kết quả hiện đang hòa

Đây là một dạng khác của việc giá đang cô đọng lại



Trong biểu đồ bên trên, có thể thấy cả phe mua lẫn bán đều không thể đẩy giá đi theo chiều của họ muốn. Điều này thể hiện trên biểu đồ qua việc giá tạo các đỉnh thấp hơn và đáy cao hơn

Khi hai đường bên trên và dưới đến gần nhau hơn có nghĩa là khả năng phá vỡ sắp xảy ra. Chúng ta không biết giá sẽ đi theo chiều nào nhưng chúng ta có thể biết rằng thị trường sắp bùng nổ và giá sẽ đi về 1 phía

Vậy làm sao có thể giao dịch với mô hình này?

Chúng ta có thể đặt lệnh chờ bên trên và bên dưới cạnh của tam giác. Vì

chúng ta đã đoán được rằng giá sớm muộn gì cũng phá vỡ mô hình ở 1 phía nên chúng ta cứ chuẩn bị sẵn để đi theo hướng mà giá chọn



Trong ví dụ trên, nếu chúng ta đặt lệnh chờ mua ở trên cạnh trên mô hình tam giác, chúng ta sẽ có lợi nhuận tốt

Nếu bạn có đặt lệnh chờ bán ở dưới cạnh dưới của tam giác thì có thể hủy lệnh ngay sau khi giá đã chạm vào lệnh ở trên

Tam giác tăng – Ascending triangle

Mô hình này xuất hiện bao gồm 1 cạnh ngang bên trên và 1 cạnh dốc lên bên dưới cho tam giác

Mô hình này diễn ra do giá đã gặp 1 vùng kháng cự mà phe mua không thể đẩy giá vượt qua đó. Tuy nhiên, họ dần dần đẩy giá lên cao hơn, thể hiện qua việc tạo ra những đáy cao hơn ở bên dưới



Trong biểu đồ bên trên, bạn có thể thấy rằng phe mua đang bắt đầu tăng thêm sức mạnh bởi vì họ luôn tạo ra những đáy cao mới. Phe mua tạo áp lực mạnh lên kháng cự ở bên trên và kết quả là sự phá vỡ xảy ra

Câu hỏi được đặt ra sẽ là “Giá sẽ đi theo hướng nào? Phe mua sẽ phá được kháng cự hay kháng cự sẽ thắng?”

Nhiều kiến thức sách vở cho rằng trong hầu hết trường hợp, phe mua sẽ thắng trận chiến và giá sẽ phá vỡ kháng cự

Tuy nhiên, theo kinh nghiệm của chúng tôi thì không phải lúc nào cũng như vậy. Đôi khi vùng kháng cự quá mạnh và phe mua không có đủ sức để phá vỡ vùng này

Giá thường sẽ đi lên sau khi phá vỡ mô hình trong phần lớn trường hợp. Điểm chúng tôi muốn nói là bạn đừng quá ám ảnh vào việc giá sẽ đi bên nào, mà bạn hãy sẵn sàng cho việc nó đi bất cứ bên nào cũng được

Trong trường hợp này, chúng ta sẽ đặt lệnh chờ mua phía trên đường kháng cự bên trên và lệnh chờ bán ở dưới cạnh dốc lên bên dưới



Trong trường hợp này, phe mua đã thua trong cuộc chiến và giá đã giảm điêm. Bạn có thể thấy mức độ giảm điêm xấp xỉ với chiều cao của mô hình tam giác

Nếu chúng ta có lệnh chờ bán phía dưới cạnh dưới của tam giác này thì chúng ta đã có lợi nhuận

Tam giác giảm – Descending Triangle

Đây là mô hình ngược lại với tam giác tăng bên trên. Mô hình tam giác giảm bao gồm

một hỗ trợ nằm ngang ở dưới và một cạnh trên dốc xuống với các đỉnh thấp dần.



Trong biểu đồ bên trên, bạn có thể thấy rằng giá dần dần tạo những đỉnh thấp hơn, có ý như là phe bán đang thắng thế so với phe mua

Trong phần lớn trường hợp, giá sẽ phá vỡ đường hỗ trợ bên dưới và tiếp tục giảm đi. Tuy nhiên, trong vài trường hợp, khi mà hỗ trợ quá mạnh, giá sẽ bật lên trở lại và tạo thành hướng lên mạnh

Tin tốt ở đây là chúng ta không cần quan tâm đến việc giá sẽ đi đâu. Chúng ta chỉ cần biết rằng nó sẽ đi đâu đó và sẽ chuẩn bị sẵn kế hoạch giao dịch. Có thể đặt lệnh chờ bán phía dưới hỗ trợ và lệnh chờ mua phía trên cạnh trên của tam giác



7. Cách giao dịch với mô hình giá

Tổng kết lại những mô hình đã học và phân loại chúng dựa vào tín hiệu giao dịch mà chúng cung cấp

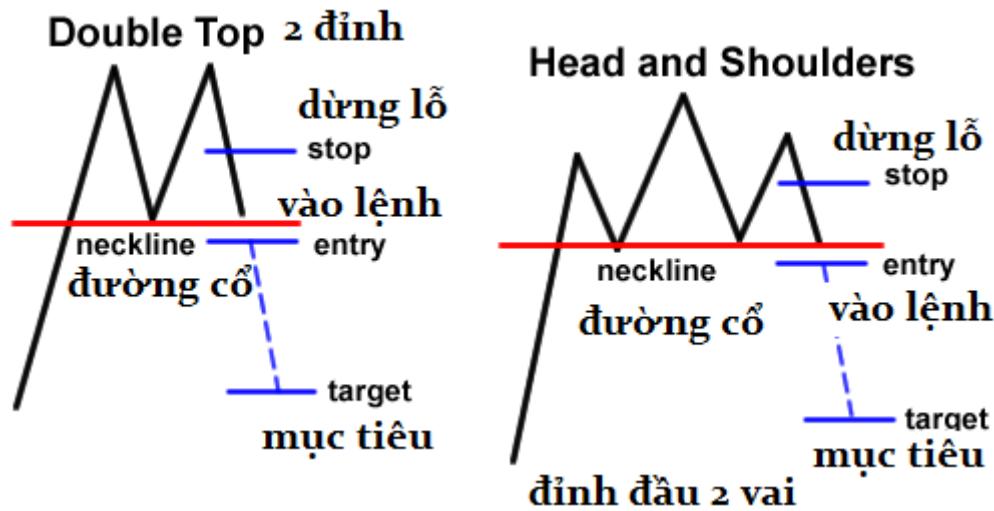
Đảo chiều

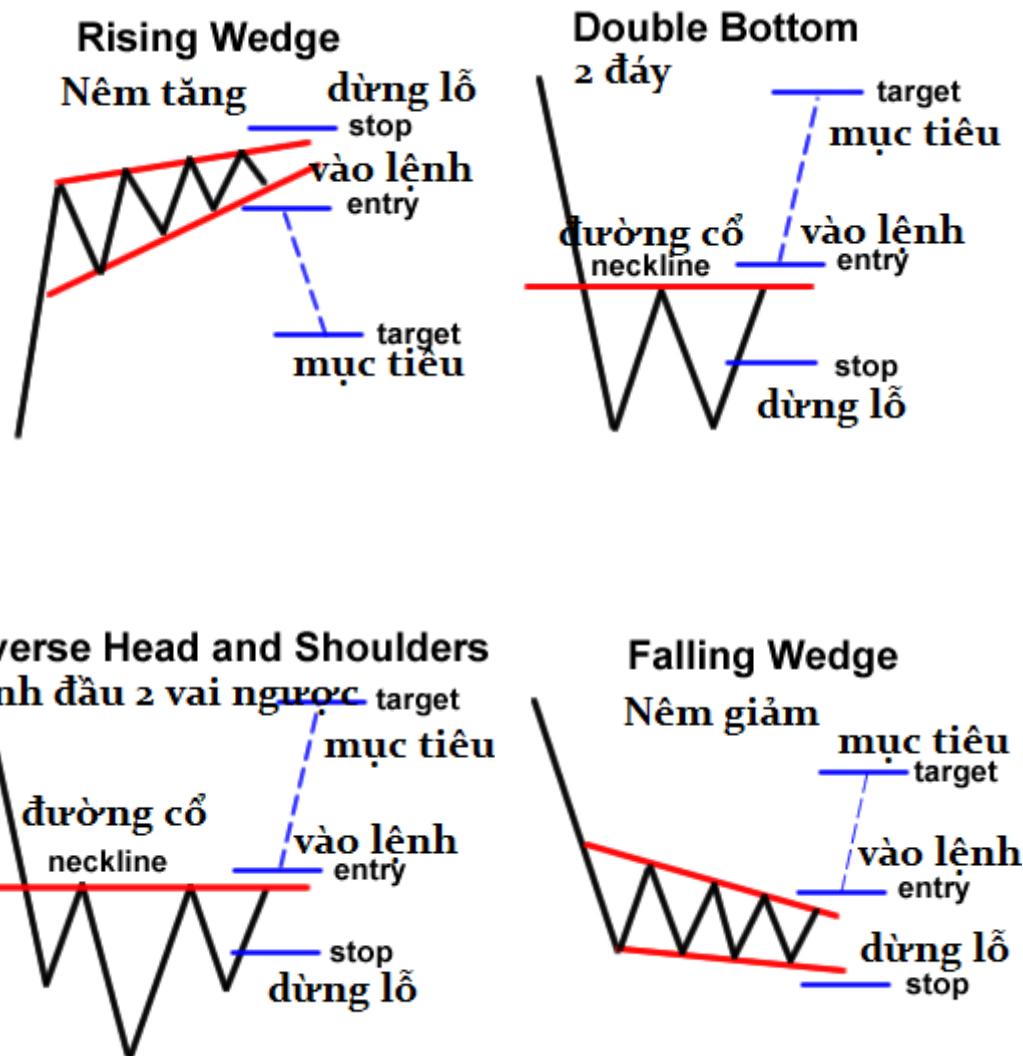
Mô hình đảo chiều là những mô hình tạo tín hiệu cho thấy xu hướng hiện tại có thể sẽ thay đổi

Nếu một mô hình đảo chiều hình thành trong một xu hướng tăng, nó gợi ý rằng xu hướng này có thể đảo chiều và giá có thể sẽ giảm. Ngược lại, nếu mô hình đảo chiều hình thành trong một xu hướng xuống, nó gợi ý rằng giá có thể sẽ đi lên sau đó

Trong các bài học vừa qua, chúng ta đã học 6 mô hình cho tín hiệu đảo chiều. Chúng là:

1. Hai đỉnh – double top
2. Hai đáy – double bottom
3. Đầu 2 vai – head and shoulders
4. Đầu 2 vai ngược – inverse head and shoulders
5. Nêm tăng – rising wedge
6. Nêm giảm – falling wedge





Để giao dịch với các mô hình này, cách đơn giản là đặt lệnh chờ ở khu vực đường cổ theo hướng của xu hướng mới. Sau đó, mục tiêu mà giá hướng đến khoảng xấp xỉ chiều cao của mô hình

Ví dụ, khi thấy mô hình hai đáy, bạn hãy đặt lệnh chờ mua ở phía trên đường cổ của mô hình và mục tiêu lợi nhuận sẽ xấp xỉ khoảng cách từ đáy đến đường cổ

Để quản lý rủi ro, không được quên đặt lệnh dừng lỗ. Một mức dừng lỗ phù hợp có thể được đặt ở khoảng giữa của mô hình

Ví dụ, bạn có thể đo khoảng cách từ mô hình 2 đáy đến đường cổ rồi chia làm 2 và dùng nó làm mức độ dừng lỗ

Tiếp diễn

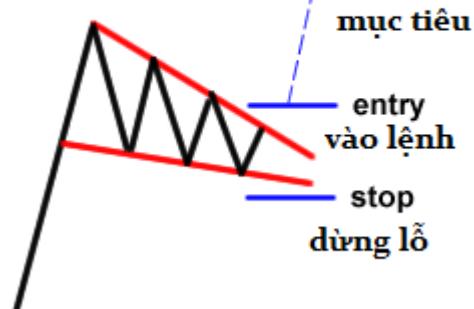
Mô hình tiếp diễn là những mô hình đưa ra tín hiệu rằng xu hướng hiện tại sẽ tiếp tục

Thông thường, đây được xem là những mô hình cô đọng bởi vì nó cho thấy phe mua hoặc phe bán dừng chân nghỉ trước khi đẩy giá đi tiếp theo hướng mà giá đã đi trước đó

Dưới đây là một số mô hình tiếp diễn, bao gồm: nêm, chữ nhật và cờ đuôi nheo. Lưu ý rằng nêm có thể được xem là mô hình đảo chiều hoặc tiếp diễn tùy theo xu hướng phía trước của nó

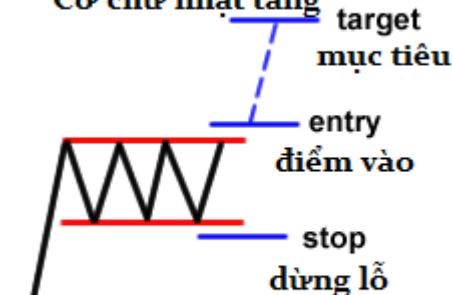
Falling Wedge

Nêm giảm



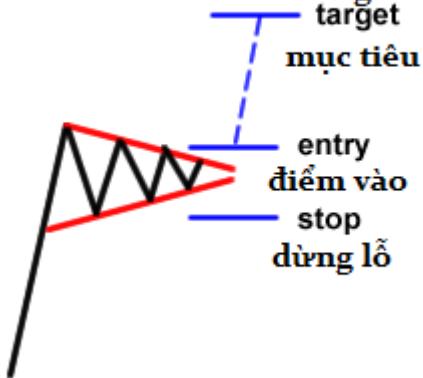
Bullish Rectangle

Cờ chữ nhật tăng



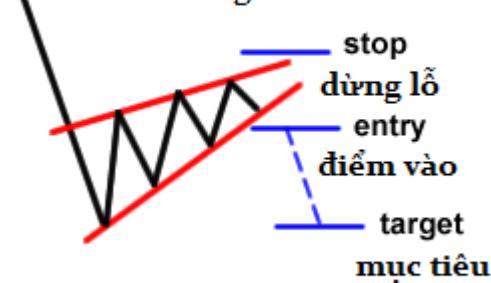
Bullish Pennant

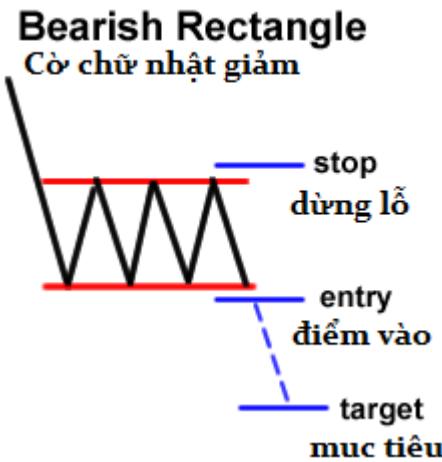
Cờ đuôi nheo tăng



Rising Wedge

Nêm tăng





Để giao dịch với những mô hình này, đơn giản là đặt một lệnh chờ phía trên hoặc phía dưới của mô hình (dựa theo hướng đi của xu hướng trước đó), rồi chọn mục tiêu lợi nhuận bằng ít nhất độ cao của mô hình nêm hoặc chữ nhật

Đối với cờ đuôi nheo, bạn có thể đặt mục tiêu xa hơn và mục tiêu là độ cao của cán cờ đuôi nheo

Đối với mô hình tiếp diễn, điểm đặt lệnh dừng lỗ thường là bên trên hoặc bên dưới mô hình

Ví dụ, khi giao dịch với mô hình chữ nhật giảm, đặt lệnh dừng cách vài pips ở phía trên của kháng cự của mô hình chữ nhật

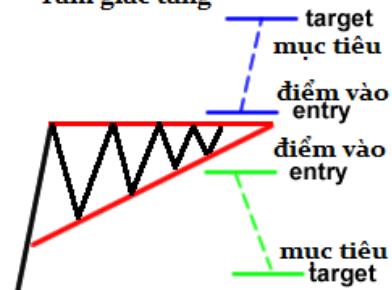
Hai phía

Mô hình hai phía thì có nhiều rủi ro hơn bởi vì tín hiệu phát ra cho thấy giá có thể đi bất cứ hướng nào

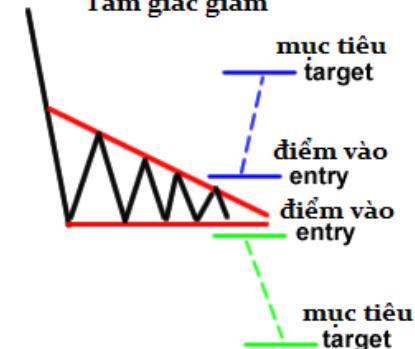
Tiêu biểu ở đây là mô hình tam giác. Giá có thể phá cạnh trên hoặc cạnh dưới

Ascending Triangle

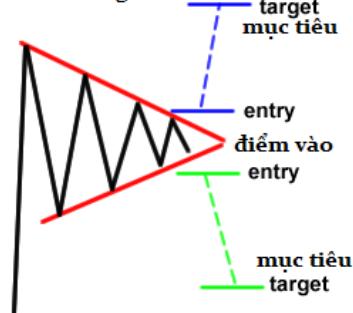
Tam giác tăng

**Descending Triangle**

Tam giác giảm

**Symmetrical Triangle**

Tam giác cân

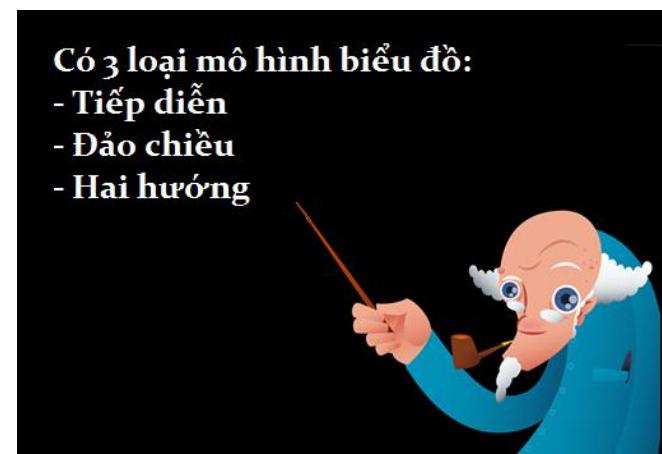


Để giao dịch với mô hình này, bạn cần chú ý đến cả 2 khả năng (phá vỡ bên trên hoặc phá vỡ bên dưới) và đặt một lệnh chờ mua ở phía trên mô hình và 1 lệnh chờ bán phía dưới mô hình

Nếu một lệnh đã khớp thì bạn hủy lệnh còn lại. Bằng cách này, bạn sẽ theo kịp hành động của giá

Vấn đề khó khăn ở đây là nhiều khi bạn sẽ bắt phải tín hiệu phá vỡ sai khi mà bạn đặt lệnh chờ quá gần với vùng đỉnh hay vùng đáy của mô hình. Vì vậy, cũng nên cẩn thận và đừng quên đặt lệnh dừng lỗ nhé

8. Tóm lược về mô hình giá



Có 3 loại mô hình giá:

1. Tiếp diễn
2. Đảo chiều
3. Hai hướng (có thể đi theo 1 trong 2 hướng)

Dưới đây là bảng thống kê lại các mô hình giá phổ biến với những thông tin như khi nào nó xuất hiện, tín hiệu mà nó đưa ra và khả năng giá đi tiếp theo là gì

Mô hình giá	Xuất hiện trong giai đoạn	Tín hiệu đưa ra	Hướng đi tiếp theo
Hai đỉnh	Xu hướng tăng	Đảo chiều	Giảm
Hai đáy	Xu hướng giảm	Đảo chiều	Tăng
Đỉnh đầu 2 vai	Xu hướng tăng	Đảo chiều	Giảm
Đỉnh đầu 2 vai ngược	Xu hướng giảm	Đảo chiều	Tăng
Nêm tăng	Xu hướng giảm	Tiếp diễn	Giảm
Nêm tăng	Xu hướng tăng	Đảo chiều	Giảm
Nêm giảm	Xu hướng tăng	Tiếp diễn	Tăng
Nêm giảm	Xu hướng giảm	Đảo chiều	Tăng
Chữ nhật giảm	Xu hướng giảm	Tiếp diễn	Giảm
Chữ nhật tăng	Xu hướng tăng	Tiếp diễn	Tăng
Cờ đuôi nheo giảm	Xu hướng giảm	Tiếp diễn	Giảm
Cờ đuôi nheo tăng	Xu hướng tăng	Tiếp diễn	Tăng

Nếu cần kiểm tra mô hình thường xuyên, bạn hãy đánh dấu lại trang này để tiện tra cứu về sau

Bạn có thể thấy là trong thống kê bên trên không bao gồm các mô hình tam giác (cân, tăng, giảm) bởi vì đó là các loại mô hình có thể xuất hiện trên cả xu hướng tăng lẫn xu hướng giảm và có thể cho tín hiệu cả tiếp diễn lẫn đảo chiều. Điều này khiến chúng ta khó nhận biết liệu giá sẽ phá vỡ bên nào. Bạn cần phải sẵn sàng với mọi khả năng

LÓP 8: ĐIỂM XOAY – PIVOT POINT

1. Điểm xoay – Pivot Point – là gì?

Nhiều người giao dịch sử dụng Pivot Point (PP) – điểm xoay – để giúp nhận diện những mức hỗ trợ và kháng cự. Đơn giản thì PP và các mức hỗ trợ và kháng cự của nó là những vùng mà giá có thể đảo chiều tại đó

Vậy tại sao PP lại hấp dẫn vậy?

Đơn giản vì nó là **MỤC TIÊU**. Không giống như những chỉ báo kỹ thuật khác đã học, PP là một mức hỗ trợ kháng cự “cứng” chứ không biến động con số theo giá như RSI, Stoch hay MACD

PP có thể được xem đơn giản như các mức Fibonacci với những hỗ trợ và kháng cự mà nhiều người cùng chú ý

Sự khác biệt giữa PP và Fibonacci là Fibonacci sẽ phải đo đạc bằng cách dùng những đỉnh đáy khác nhau trong những điều kiện thị trường khác nhau, còn đối với PP, công thức tính toán là như nhau trong mọi trường hợp

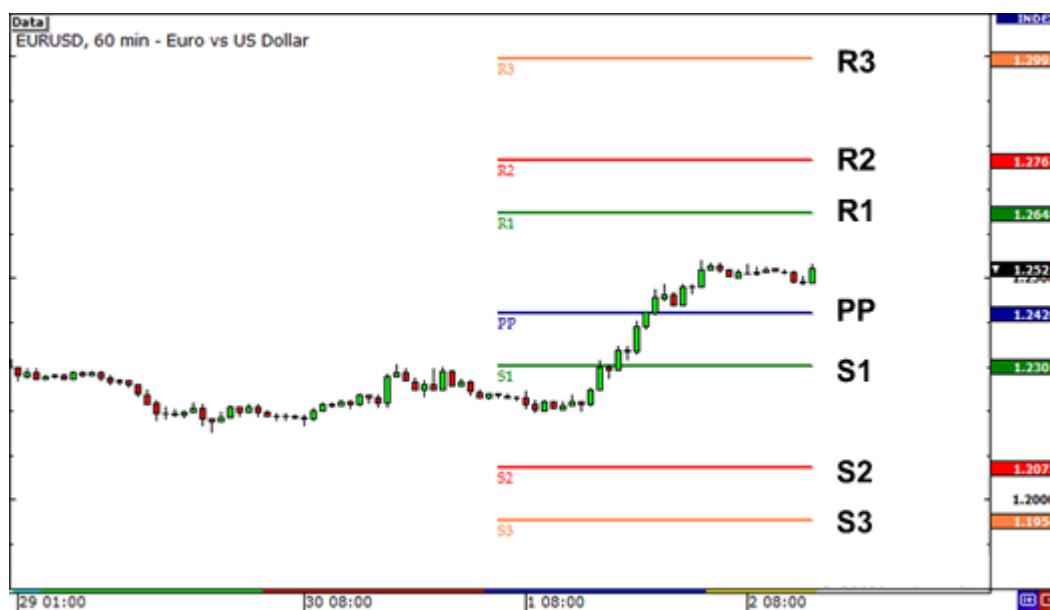
Nhiều người giao dịch chú ý đến các vùng của PP và bạn cũng nên vậy

PP đặc biệt hữu dụng với những người giao dịch ngắn hạn, lướt sóng muốn kiếm lợi nhuận từ những biến động nhỏ của giá. Cũng như những mức hỗ trợ và kháng cự, người giao dịch sử dụng PP để tìm những đợt bật lại hoặc phá vỡ các vùng PP

Đối với những người giao dịch thích giao dịch theo kiểu bật lại, họ sẽ dùng PP để tìm vùng đảo chiều. Họ thấy ở PP những vùng mà họ có thể đặt lệnh mua hoặc bán

Đối với những người giao dịch theo kiểu phá vỡ, họ sẽ xem PP là những vùng chính cần phá vỡ trước khi giá đi mạnh,

Dưới đây là ví dụ của PP trên chart 1H của EURUSD:



Như bạn đã thấy, các mức hỗ trợ và kháng cự nằm ngang được đặt trên biểu đồ. Nó được đánh dấu rõ ràng về các mức hỗ trợ và kháng cự. Hãy xem ý nghĩa

PP là Pivot Point – điểm xoay

S là Support – hỗ trợ

R là Resistance – kháng cự

Tuy nhiên, cũng đừng vội suy nghĩ là “S1 cũng là hỗ trợ” hoặc “R1 cũng là kháng cự”.

Chúng tôi sẽ giải thích sau

2. Cách tính Điểm xoay – Pivot Point

Trước tiên phải học cách tính toán PP

PP và những mức hỗ trợ, kháng cự của nó được tính toán bằng các giá mở cửa, đóng cửa, cao nhất, thấp nhất của phiên giao dịch trước. Do forex là một thị trường 24 giờ liên tục nên phần lớn các người giao dịch sử dụng thời điểm đóng của phiên New York lúc 5g sáng giờ Việt Nam làm giờ đóng cửa

Cách tính PP là:

Pivot Point (PP) = (Giá cao nhất phiên trước + Giá thấp nhất phiên trước + Giá đóng cửa phiên trước) / 3

Các mức hỗ trợ và kháng cự được tính toán như sau:

Hỗ trợ và kháng cự đầu tiên

Kháng cự 1 (R1) = (2 x PP) – Giá thấp nhất phiên trước

Hỗ trợ 1 (S1) = (2 x PP) – Giá cao nhất phiên trước

Hỗ trợ và kháng cự thứ 2:

Kháng cự 2 (R2) = PP + (giá cao nhất phiên trước – giá thấp nhất phiên trước)

Hỗ trợ 2 (S2) = PP – (giá cao nhất phiên trước – giá thấp nhất phiên trước)

Hỗ trợ và kháng cự thứ 3:

Kháng cự 3 (R3) = Giá cao nhất phiên trước + 2 x (PP – giá thấp nhất phiên trước)

Hỗ trợ 3 (S3) = Giá thấp nhất phiên trước – 2 x (Giá cao nhất phiên trước – PP)

Có một số phần mềm còn bổ sung thêm điểm giữa – mid-point – giữa các mức kháng cự hoặc hỗ trợ. Đây có thể được xem là các mức kháng cự, hỗ trợ nhỏ



Hầu hết các phần mềm giao dịch đều có công cụ tính sẵn PP cho bạn và bạn chỉ cần kích hoạt và mọi con số sẽ được tính toán rồi vẽ lên biểu đồ cho bạn

3. Giao dịch giá sideway với Điểm xoay

Cách đơn giản nhất để sử dụng các mức PP là dùng nó như các vùng hỗ trợ, kháng cự. Cũng như các vùng hỗ trợ và kháng cự khác, giá sẽ liên tục chạm vào các vùng giá hỗ trợ và kháng cự tạo bởi PP. Càng nhiều lần giá chạm vào các vùng PP và xoay chiều thì vùng đó càng

mạnh hơn. Ý nghĩa của từ “xoay” – pivot – có nghĩa là chạm vào và đảo chiều.

Nếu bạn thấy rằng vùng PP có thể được giữ vững thì đó có thể là cơ hội giao dịch cho bạn

Nếu giá đang ở gần vùng kháng cự phía trên, bạn có thể đặt lệnh bán với dừng lỗ nằm trên kháng cự. Đơn giản như là bạn đang giao dịch với hỗ trợ và kháng cự bình thường thôi. Không có gì khó cả

Hãy xem ví dụ về GBPUSD trên biểu đồ 15 phút dưới đây



Trên biểu đồ phía trên, bạn có thể thấy giá đang thử lại vùng hỗ trợ S1. Nếu bạn cho rằng vùng này có thể giữ vững thì bạn nên đặt lệnh mua với dừng lỗ nằm phía dưới vùng hỗ trợ S2 tiếp theo

Nếu giá giảm mạnh xuống dưới S1 và S2 thì bây giờ, các vùng này quay ra tạo thành kháng cự

Nếu bạn tin tưởng và mạnh dạn về việc S1 sẽ giữ vững, bạn có thể đặt dừng lỗ chỉ dưới S1 một chút

Đối với chốt lời, mục tiêu có thể là PP hoặc R1 vì cả 2 cái này có thể tạo kháng cự.

Hãy xem giá đã đi đâu kể từ biểu đồ bên trên



Giá đã không thể xuyên xuống thêm và S1 được giữ vững. Sau đó, giá tăng lại lên đến PP và bạn đã chốt lời thành công.

Tất nhiên mọi thứ không chỉ đơn giản như vậy và bạn không nên chỉ dựa vào PP để giao dịch. Bạn có thể chú ý xem liệu các vùng PP có trùng với các hỗ trợ và kháng cự trước đó hay không. Đồng thời, bạn cũng có thể kết hợp với mô hình nến hoặc các chỉ báo kỹ thuật khác để giúp bạn có tín hiệu xác nhận nhiều hơn

Ví dụ, nếu bạn thấy một nến Doji xuất hiện ở vùng S1 hoặc Stoch đang nằm trong trạng thái quá bán thì khả năng về việc S1 được giữ vững là cao hơn

Thông thường, hầu hết giao dịch nằm trong biên độ giữa S1 và R1, thỉnh thoảng giá sẽ chạm tới S2 và R2. Còn đối với S3 và R3, hiếm khi giá chạm vào vùng này

4. Giao dịch phá vỡ với Điểm xoay

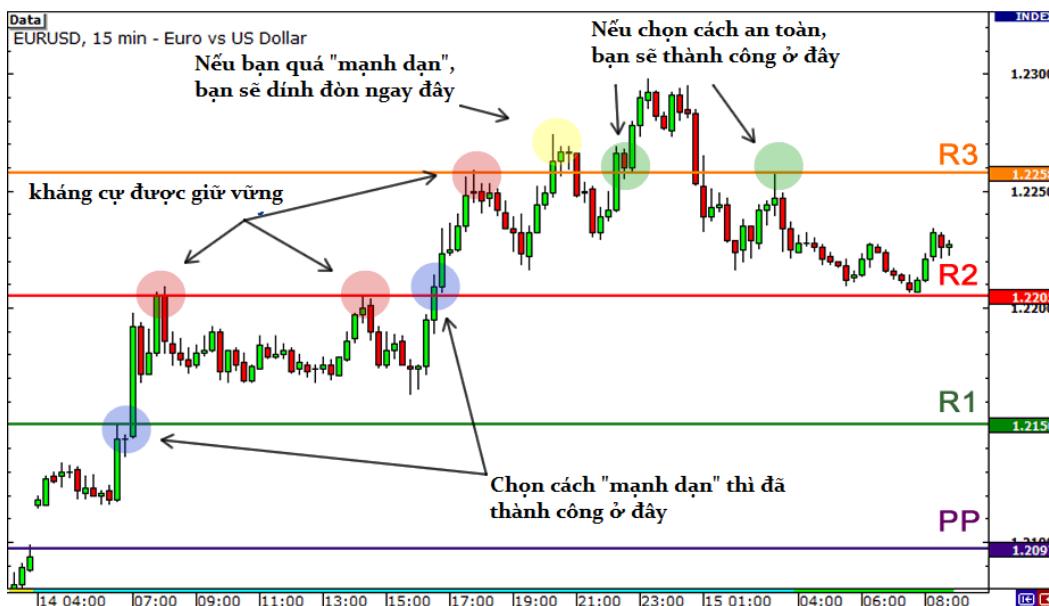
Cũng giống như hỗ trợ và kháng cự thông thường, các mức PP không phải lúc nào cũng giữ vững

Sử dụng phương pháp giao dịch khi giá đi ngang với PP là có thể, nhưng không phải lúc nào cũng được. Nhiều khi các mức PP không giữ được và bạn cần phải có những công cụ nhằm chuẩn bị cho việc tìm kiếm lợi thế trong tình hình đó.

Như đã nói trước đó, có 2 cách để giao dịch phá vỡ - breakout – đó là: kiểu xông xáo – aggressive – và kiểu an toàn – safe

Cả hai cách đều tốt, tuy nhiên cần nhớ rằng nếu bạn chọn cách an toàn, tức là đợi giá thử lại các hỗ trợ và kháng cự, bạn có thể sẽ bị mất các biến động mạnh

Hãy xem ví dụ về EURUSD trên biểu đồ 15 phút bên dưới để thấy việc giao dịch theo phá vỡ vùng PP



Có thể thấy rằng EURUSD đã tăng mạnh trong suốt cả ngày giao dịch. EURUSD ở cửa ngày với một khoảng trống – gap – nhảy lên trên PP. Giá tăng mạnh và dừng lại ở R1

Sau đó, giá phá R1 và tăng thêm 50 pips

Nếu bạn có phương pháp giao dịch xông xáo – aggressive – bạn sẽ bắt được biến động mạnh này và kiếm được lợi nhuận. Tuy nhiên, nếu bạn là một người giao dịch an toàn và bạn đợi sự thử lại của giá để vào lệnh thì bạn đã “mất ăn”. Giá không thử lại R1 sau khi phá vỡ. Cả R1 và R2 sau khi phá vỡ đều không được thử lại

Hãy xem cách EURUSD cố gắng tăng lên đến R3

Tuy nhiên, nếu bạn tuân theo phương pháp xông xáo – aggressive – bạn có thể đã bắt phải những tín hiệu sai khi giá không tiếp tục đi xa hơn sau khi đã phá vỡ PP. Nếu dùng lỗ của bạn ngắn, bạn sẽ bị dừng lỗ

Sau đó, bạn có thể thấy giá phá vỡ mạnh. Chú ý là giá đã thử lại vùng kháng cự đã gãy

Quan sát khi mà giá đảo chiều sau đó và phá vỡ R3, vẫn còn cơ hội để đặt lệnh bán khi giá thử lại vùng kháng-cự-chuyển-thành-hỗ trợ (resistance turned support – turned resistance)

(có thể tìm đọc lại trong các bài học trước về vấn đề này)

Hãy nhớ rằng, một khi mức hỗ trợ bị phá vỡ, nó thường trở thành mức kháng cự. Ngược lại, kháng cự khi bị phá vỡ cũng có thể trở thành hỗ trợ và yếu tố này giúp vào lệnh an toàn hơn

Đặt dừng lỗ và chốt lời với giao dịch kiểu phá vỡ

Một điều khó khăn khi giao dịch kiểu phá vỡ là chọn điểm để đặt lệnh dừng lỗ. Không giống như giao dịch khi giá đi ngang, việc giao dịch kiểu phá vỡ là phải tìm kiếm những biến động nhanh và mạnh

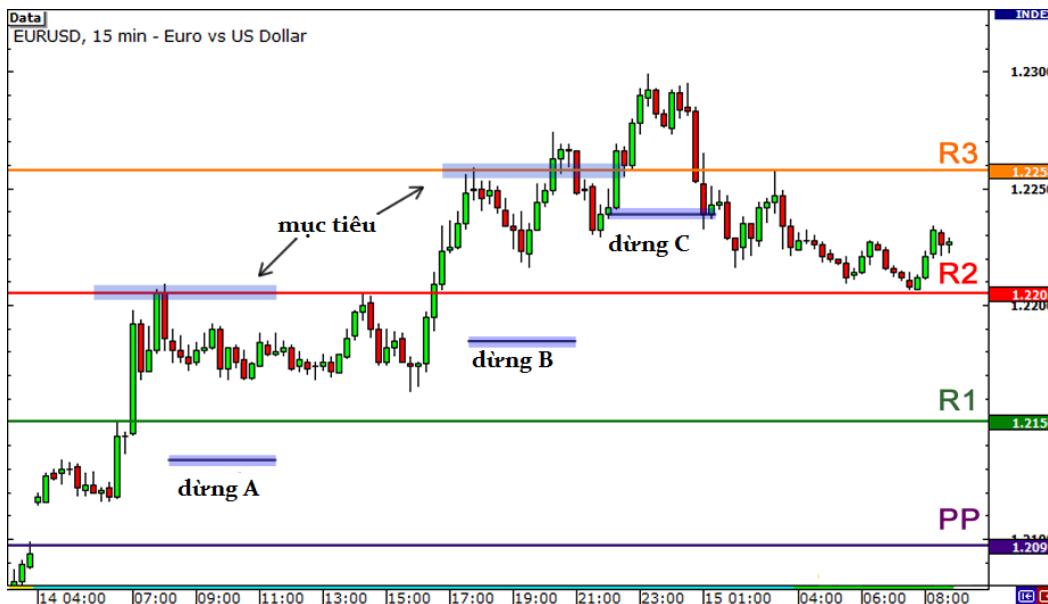
Một khi một mức nào đó bị phá vỡ, theo lý thuyết, vùng đó sẽ trở thành “hỗ trợ thành kháng cự” hoặc “kháng cự thành hỗ trợ”

Nếu bạn đặt lệnh mua khi giá phá vỡ R1, bạn cần đặt dừng lỗ phía dưới R1 một chút

Hãy quay lại ví dụ với EURUSD phía trên để xem vùng mà bạn có thể đặt dừng lỗ

Để đặt điểm chốt lời, bạn có thể chú ý đến vùng PP hỗ trợ hoặc kháng cự tiếp theo như là các vùng có thể đặt chốt lời. Rất ít khi mà giá có thể phá vỡ tất cả các mức của PP, ngoại trừ khi có tin kinh tế quan trọng hoặc sự kiện bất ngờ diễn ra

Hãy xem lại ví dụ bên trên về EURUSD một lần nữa và đặt tất cả chốt lời và dừng lỗ lên biểu đồ



Trong ví dụ này, một khi bạn thấy giá phá vỡ R1, bạn nên đặt dừng lỗ phía dưới R1. Nếu bạn tin rằng giá sẽ tiếp tục tăng, bạn cần giữ lệnh của mình và chuyển điểm dừng lỗ lên

dần nếu biến động giá vẫn tiếp tục đúng hướng. Bạn cần xem xét cẩn thận và điều chỉnh cho phù hợp.

Cũng như các phương pháp khác, bạn cần cẩn thận với những rủi ro khi giao dịch theo kiểu phá vỡ PP

Trước tiên, bạn sẽ không biết rằng liệu giá có đi tiếp hay không. Bạn luôn suy nghĩ rằng giá sẽ tiếp tục tăng sau khi vào lệnh, nhưng nhiều khi bạn lại bị trúng đỉnh hoặc trúng đáy, có nghĩa là bạn đã bị trúng tín hiệu sai

Thứ hai, bạn sẽ không biết chắc liệu đó có phải là tín hiệu phá vỡ thực sự hay không, hay chỉ là một biến động bất thường do một thông tin kinh tế quan trọng nào đó gây ra. Sự tăng giảm bất thường là biến động thường diễn ra khi có một thông tin quan trọng đang được công bố, vì vậy, bạn cần nắm rõ những thông tin quan trọng và cẩn thận với những thông tin có trong lịch công bố thông tin trong ngày hoặc trong tuần

Cuối cùng, cũng giống như giao dịch khi giá đi ngang, tốt nhất là đợi giá phá vỡ các vùng hỗ trợ và kháng cự quan trọng mới vào lệnh. Nhiều khi chúng ta nghĩ giá đang phá R1 nhưng lại không chú ý rằng có một kháng cự mạnh nằm phía trên R1 một chút. Giá có thể phá R1 nhưng lại chạm vào kháng cự mạnh phía trên và giảm điểm trở lại

Bạn cần nắm rõ thêm kiến thức về hỗ trợ và kháng cự, mô hình nến, chỉ báo kỹ thuật động lượng để giúp có một tín hiệu giao dịch tốt hơn và nhằm xác định xem sự phá vỡ này là thực hay không

5. Sử dụng Điểm xoay để xác định cảm tính thị trường

Có một cách nữa để dùng PP vào trong chiến lược giao dịch của bạn, đó là các dùng PP để đo **cảm tính thị trường (market sentiment)**

Điều này có nghĩa là bạn có thể thấy hiện những người giao dịch toàn cầu đang nghiêng về việc mua hay bán một cặp tiền nào đó. Việc bạn cần là nhìn vào PP. Dựa vào vị trí của giá so với PP (trên hoặc dưới) bạn sẽ xác định được rằng phe mua hay phe bán đang nắm tình hình

Nếu giá phá lên PP thì đó là dấu hiệu người giao dịch đang đánh giá thị trường tăng điểm và bạn nên mua vào. Hãy xem ví dụ dưới đây để xem điều gì xảy ra sau khi giá vượt lên trên PP



Trong ví dụ này, chúng ta thấy rằng EURUSD tạo khoảng trống – gap – và mở cửa ngày giao dịch phía trên của PP. Sau đó, giá tăng lên cao hơn nữa, vượt qua tất cả những kháng cự.

Ngược lại với ví dụ trên, nếu giá cắt xuống PP thì bạn có thể bán ra. Việc giá giảm xuống dưới PP cho dấu hiệu rằng cảm tính thị trường là giảm đi kèm và phe bán đang giành được lợi thế trong phiên giao dịch

Hãy xem biểu đồ của GBPUSD dưới đây



Trên biểu đồ này, chúng ta thấy giá đã thử lại PP, vốn được xem như là 1 mức kháng cự.

Sau đó, giá tiếp tục giảm điểm. Nếu bạn đã ghi nhớ rằng giá mà dưới PP thì sẽ giảm điểm tiếp và bạn đặt lệnh bán, bạn đã kiếm được lợi nhuận rồi. GBPUSD giảm gần 300 pips

Tất nhiên, tình hình không phải lúc nào cũng vậy. Có nhiều khi bạn nghĩ rằng nhiều người giao dịch đang đánh xuống một cặp tiền nào đó, nhưng sau đó lại thấy cặp tiền đó đảo chiều và đi lên, rồi nhanh chóng phá cả đỉnh



Trong ví dụ trên, nếu bạn thấy giá phá xuống PP và bạn canh bán, có thể bạn đã có một ngày rất, rất buồn. Vào phiên Âu, EURUSD đã tăng điểm trở lại, phá cả PP. Sau đó, giá nằm luôn ở trên PP, cho thấy sức mạnh của phe mua

Bài học ở đây là gì?

Dân giao dịch là những người hay thay đổi

Cảm giác của dân giao dịch về một đồng tiền nào đó có thể thay đổi nhanh chóng từ ngày này qua ngày nọ, thậm chí là thay đổi theo phiên. Đó là lý do tại sao mà bạn không thể chỉ đơn giản là mua khi giá nằm trên PP hoặc bán khi giá giảm xuống dưới PP

Bên cạnh đó, nếu bạn sử dụng PP để phân tích, bạn nên kết hợp với các chỉ báo kỹ thuật khác để nhằm xác định cảm tính thị trường

6. Một số phương pháp tính Pivot Point mới

Ngoài phương pháp tính PP tiêu chuẩn như đã đề cập, còn có nhiều cách khác để tính PP. Chúng ta hãy cùng xem dưới đây

Chú thích:

- H : Giá cao nhất phiên trước
- L : Giá thấp nhất phiên trước
- C : Giá đóng cửa phiên trước

Woodie Pivot Point

$$R2 = PP + H - L$$

$$R1 = (2 \times PP) - L$$

$$PP = (H + L + 2C) / 4$$

$$S1 = (2 \times PP) - H$$

$$S2 = PP - H + L$$

Theo phương pháp trên, bạn có thể thấy rằng cách tính PP rất khác so với cách tiêu chuẩn, từ đó dẫn đến việc các hỗ trợ và kháng cự được tính toán ra cũng khác.

Hãy xem ví dụ về Woodie PP được sử dụng cho biểu đồ EURUSD ở dưới đây. Các đường Woodie PP, hỗ trợ, kháng cự là các đường liền, trong khi đó các đường dấu chấm là PP được tính theo phương pháp tiêu chuẩn.



Công thức khác nhau đã dẫn đến những mức hỗ trợ kháng cự khác nhau.

Nhiều người giao dịch sử dụng Woodie PP bởi vì nó làm tăng trọng số cho giá đóng cửa

của phiên trước. Nhiều người lại thích dùng phương pháp PP tiêu chuẩn vì nó được nhiều người sử dụng, từ đó nó trở nên hiệu quả do số đông sử dụng tạo nên

Camarilla PP:

$$R4 = C + ((H-L) \times 1.5000)$$

$$R3 = C + ((H-L) \times 1.2500)$$

$$R2 = C + ((H-L) \times 1.1666)$$

$$R1 = C + ((H-L) \times 1.0833)$$

$$PP = (H + L + C) / 3$$

$$S1 = C - ((H-L) \times 1.0833)$$

$$S2 = C - ((H-L) \times 1.1666)$$

$$S3 = C - ((H-L) \times 1.2500)$$

$$S4 = C - ((H-L) \times 1.5000)$$

Công thức tính PP kiểu Camarilla có sự tương đồng với công thức của Woodie. Nó cũng sử dụng giá đóng cửa của ngày hôm trước và khoảng cách giá cao nhất – thấp nhất để tính toán các mức hỗ trợ, kháng cự

Điều khác biệt ở đây là bạn phải tính đến 8 vùng chính (bao gồm 4 kháng cự, 4 hỗ trợ), và mỗi vùng này lại nhân với một con số khác nhau

Ý tưởng chính của Camarilla PP rằng giá có xu hướng tự nhiên là sẽ quay về mức trung bình (tương tự như Bollinger Band), có nghĩa là nó thường sẽ quay lại mức giá đóng cửa của ngày hôm trước

Bạn có thể giao dịch bằng cách đặt lệnh mua hoặc bán khi giá chạm vào hỗ trợ 3 hoặc kháng cự 3. Tuy nhiên, nếu giá bật mạnh đến S4 hoặc R4 thì đó là dấu hiệu rằng xu hướng trong ngày mạnh, và bạn cần đi theo hướng đó.

Hãy xem sự khác nhau của Camarilla PP (đường liền) khác thế nào so với PP tiêu chuẩn (đường dấu chấm) trong biểu đồ dưới đây



Có thể thấy, Camarilla PP nhấn mạnh vào giá đóng cửa của phiên giao dịch trước nhiều hơn so với PP tiêu chuẩn. Chính vì vậy, thường các mức kháng cự của Camarilla thì nằm ở mức thấp hơn các mức kháng cự của PP tiêu chuẩn, trong khi đó các mức hỗ trợ thì lại nằm cao hơn

Fibonacci Pivot Point

$$R3 = PP + ((High - Low) \times 1.000)$$

$$R2 = PP + ((High - Low) \times .618)$$

$$R1 = PP + ((High - Low) \times .382)$$

$$PP = (H + L + C) / 3$$

$$S1 = PP - ((High - Low) \times .382)$$

$$S2 = PP - ((High - Low) \times .618)$$

$$S3 = PP - ((High - Low) \times 1.000)$$

Fibonacci PP được tính toán dựa trên cách tính PP tiêu chuẩn. Sau đó, nhân biên độ hôm trước với những mức Fibonacci. Nhiều người sử dụng con số 38.2%, 61.8% và 100% cho việc tính toán này

Sau đó, cộng hoặc trừ con số có được cho PP và chúng ta sẽ có Fibonacci PP

Xem biểu đồ bên dưới để thấy sự khác nhau giữa các mức của Fibonacci PP (đường liền) so với PP tiêu chuẩn (đường chấm đứt)



Sự logic của Fibonacci PP nằm ở chỗ nhiều người giao dịch thích sử dụng tỷ lệ Fibonacci. Nhiều người còn dùng nó cho cả các đường MA, các mức hồi lại... Vì vậy, nó còn được đem ra áp dụng cho việc tính PP

Hãy nhớ rằng cả Fibonacci PP và PP tiêu chuẩn đều dùng để tính hỗ trợ và kháng cự. Càng nhiều người sử dụng chúng, chúng càng trở nên hiệu quả hơn

Phương pháp nào tốt nhất?

Cũng giống như những chỉ báo kỹ thuật khác nhau mà chúng ta đã học, không có một phương pháp đơn nào tốt nhất. Nó phải dựa vào việc bạn kết hợp kiến thức về PP của bạn với những công cụ khác trong số các công cụ bạn dùng

7. Tổng kết Điểm xoay - Pivot Point

**Người giao dịch sử dụng Pivot Point
để xác định các mức hỗ trợ và kháng cự
MỘT CÁCH KHÁCH QUAN**



Pivot Point – PP – được dùng để xác định các mức hỗ trợ và kháng cự một cách khách quan. Một số điều cần ghi nhớ để sử dụng PP tốt hơn:

- PP là kỹ thuật xác định những mức hỗ trợ và kháng cự tiềm năng
- Có 4 cách chính để tính PP là : cách tiêu chuẩn, Woodie, Camarilla và Fibonacci
- PP rất hữu dụng vì giá thường biến động xung quanh các mức của PP. Thường thì trong ngày, giá hay nằm trong khoảng S1 và R1
- PP có thể dùng để giao dịch khi giá đi ngang, phá vỡ hoặc đi theo xu hướng
- Người giao dịch khi giá đi ngang – range-bound trader - có thể vào lệnh mua khi giá nằm gần các mức hỗ trợ và bán ra khi giá nằm gần các mức kháng cự
- PP còn được người giao dịch kiểu phá vỡ - breakout trader – dùng để xác định các vùng chính cần phải phá vỡ để giá biến động mạnh
- Người giao dịch theo cảm tính (hay xu hướng) dùng PP để xác định tình trạng tăng hay giảm của một cặp tiền
- Sự đơn giản của PP khiến nó hữu dụng đối với người giao dịch. Nó cho phép thấy được các vùng sẽ tác động đến biến động của giá. Bạn sẽ trở nên đồng điệu với biến động của thị trường hơn và có thể có quyết định giao dịch tốt hơn
- Sử dụng phân tích PP một mình là không đủ. Nên học cách sử dụng PP chung với các chỉ báo kỹ thuật khác như mô hình nến, giao cắt của MACD, giao cắt của MA, stochastic, RSI Sự xác nhận của các chỉ báo càng nhiều, khả năng chúng ta giao dịch thành công càng cao

LÓP HỌC HÈ

LÝ THUYẾT SÓNG ELLIOTT

1. Học thuyết sóng Elliott

Quay lại khoảng thời gian những năm 1920 – 1930, đã từng có một thiên tài điên khùng và là một nhà kế toán chuyên nghiệp tên là Ralph Nelson Elliott. Bằng cách phân tích kỹ lưỡng dữ liệu chứng khoán của 75 năm, Elliott đã khám phá ra rằng thị trường chứng khoán, mặc dù nhìn có vẻ như là biến động hỗn độn, nhưng thực chất không phải vậy.

Khi ông đã 66 tuổi, ông đã tập hợp đủ đầu mối (và sự tin tưởng) để chia sẻ khám phá của ông cho thế giới

Ông xuất bản lý thuyết của ông qua quyển sách The Wave Principle (Nguyên tắc của con sóng)

Theo ông, thị trường được giao dịch theo những chu kỳ lặp đi lặp lại, điều mà ông chỉ ra là do cảm xúc của nhà đầu tư bị tác động bởi thông tin bên ngoài (như qua các kênh CNBC, Bloomberg hay ESPN) hoặc tâm lý đám đông tại thời điểm đó



Elliott đã giải thích những đợt tăng và đợt giảm của giá được gây ra bởi tâm lý chung thường thể hiện qua những mô hình lặp lại

Ông gọi những đợt tăng điểm và giảm điểm này là “sóng” (wave)

Ông tin rằng, nếu bạn có thể nhận diện đúng những mô hình lặp lại trong giá, bạn có thể dự đoán được giá sẽ đi đâu (hoặc không đi đâu) tiếp theo

Đây là điều đã khiến sóng Elliott trở nên quyền rũ người giao dịch. Nó cho họ một cách để xác định những điểm chính mà giá thường hay xoay chiều tại đó. Nói cách khác, Elliott đã cho ra đời 1 phương pháp giúp người giao dịch bắt đinh và đáy

Vì vậy, ngay cả trong sự hỗn độn của giá, Elliott vẫn tìm thấy đường. Thật tuyệt đúng không?

Tên ông gắn liền với phát kiến của mình, đó là : Lý thuyết sóng Elliott (The Elliott Way Theory)

Trước khi nghiên cứu sâu về sóng Elliott, trước tiên bạn cần nắm rõ những phân hình (mô hình có thể phân chia thành những mảng nhỏ hơn, trong đó mỗi mảng nhỏ là 1 phần giống như mảng lớn chung)

2. Mô hình sóng đẩy 5 – 3

Ông Elliott đã chỉ ra rằng thị trường có xu hướng sẽ đi theo mô hình mà ông gọi là **mô hình sóng 5 – 3**

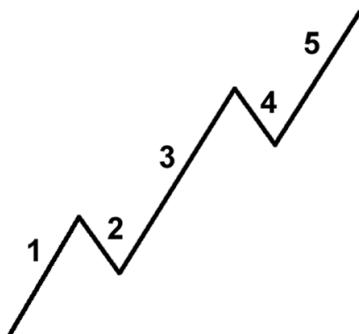
Mô hình 5 sóng đầu tiên ông gọi là **sóng đẩy** (impulse waves)

Mô hình 3 sóng cuối gọi là **sóng điều chỉnh** (corrective waves)

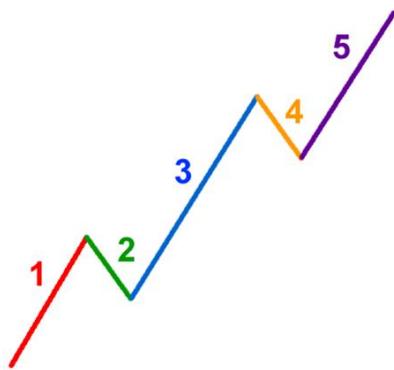
Trong mô hình, sóng 1, 3, 5 là **sóng vận động**, có nghĩa là nó đi cùng với xu hướng chính, trong khi đóng sóng 2 và sóng 4 là **sóng điều chỉnh**

Đừng lẩn lộn sóng 2 và 4 với mô hình điều chỉnh ABC sẽ học sau nhé

Hãy xem ví dụ về mô hình 5 sóng đẩy bên dưới



Nếu vẫn còn bối rối thì hãy nhìn vào ví dụ có màu sắc ở bên dưới



Chúng ta sẽ dùng thị trường chứng khoán để giải thích cho biến động trong ví dụ trên, như cách ông Elliott đã dùng, nhưng thực ra không cần quan trọng đó là thị trường nào. Nó có thể là thị trường tiền tệ, trái phiếu, vàng, dầu thô...

Sóng 1:

Thị trường cổ phiếu có bước tăng điểm đầu tiên. Điều này được tạo ra bởi một nhóm nhỏ những người, vì một lý do nào đó, cảm thấy giá cổ phiếu đang rẻ và đây là thời điểm tốt để mua. Điều này khiến giá tăng

Sóng 2:

Tại điểm này, một số người đã mua vào từ đầu cảm thấy rằng cổ phiếu đã quá giá trị và bắt đầu chốt lời, khiến giá giảm điểm. Tuy nhiên, giá không quay trở về mức thấp như ban đầu.

Sóng 3:

Đây thường là sóng dài và mạnh nhất. Cổ phiếu này đã được công chúng chú ý. Nhiều người thấy được tiềm năng và muốn mua vào. Điều này khiến giá cổ phiếu tăng mạnh. Giá thường sẽ phá vỡ mức cao nhất tại điểm kết thúc sóng 1

Sóng 4:

Người giao dịch chốt lời bởi vì cổ phiếu này đã được xem là quá đắt đỏ. Sóng này thường yếu bởi vì thường có rất nhiều người vẫn đánh giá xu hướng tăng cho cổ phiếu và đợi để “mua giá thấp”

Sóng 5:

Đây là điểm mà nhiều người nhất tham gia vào cổ phiếu và được dẫn dắt bởi sự kích động. Bạn thường thấy Tổng giám đốc điều hành – CEO – của công ty trên trang bìa của các tạp chí lớn như là Nhân vật của năm. Người giao dịch và nhà đầu tư bắt đầu có vô số lý do tốt để mua cổ phiếu này trước khi nó quá cao giá. Nhiều người cũng bắt đầu bán ra cổ phiếu, khiến mô hình ABC hình thành

Sóng đẩy mở rộng

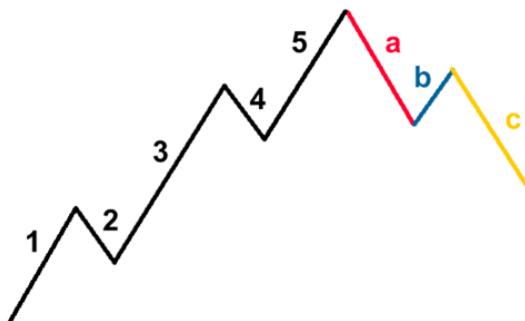
Một điều cần biết là một trong số 3 sóng đẩy (1, 3 hoặc 5) sẽ có hiện tượng “mở rộng”, có nghĩa là nó kéo dài hơn so với 2 sóng còn lại

Theo Elliott, thường thì sóng 5 sẽ mở rộng. Tuy nhiên, gần đây, ngày càng có nhiều người cho rằng sóng 3 mới là sóng mở rộng

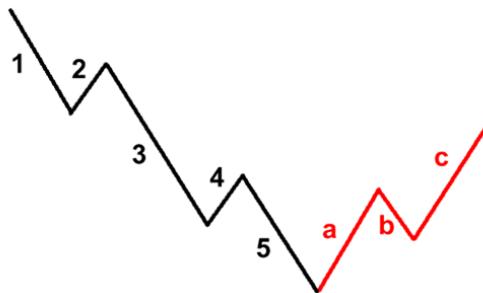
3. Mô hình sóng điều chỉnh ABC

Xu hướng bao gồm mô hình 5 sóng kế tiếp bằng sự điều chỉnh và đảo chiều bởi mô hình

3 sóng ngược xu hướng. Những chữ cái cũng được sử dụng để đánh dấu sự điều chỉnh, bên cạnh những con số. Hãy xem ví dụ dưới đây cho mô hình 3 sóng điều chỉnh



Chỉ bởi vì chúng ta đang sử dụng thị trường tăng điểm làm ví dụ nên không có nghĩa là lý thuyết sóng Elliott không hoạt động trong thị trường giảm điểm. Mô hình sóng 5-3 trong thị trường giảm điểm sẽ như sau:



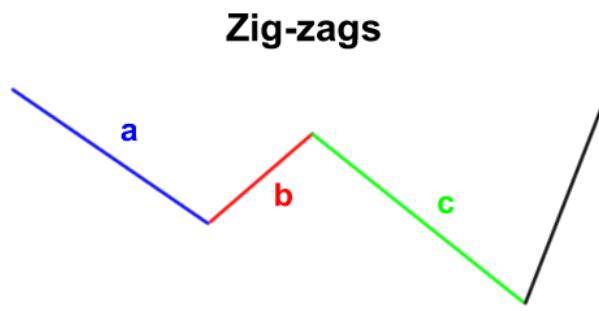
Một số loại mô hình sóng điều chỉnh

Theo Elliott, có 21 mô hình sóng điều chỉnh bao gồm từ cơ bản đến phức tạp

Nghe có vẻ rắc rối nhưng 21 mô hình này cũng chỉ xuất phát từ 3 mô hình đơn giản mà thôi

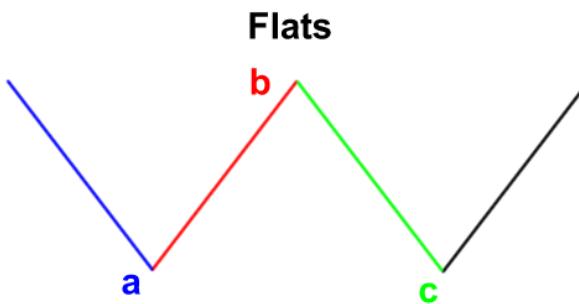
Hãy xem 3 mô hình này

Mô hình Zig-Zag (Zig-Zag formation)



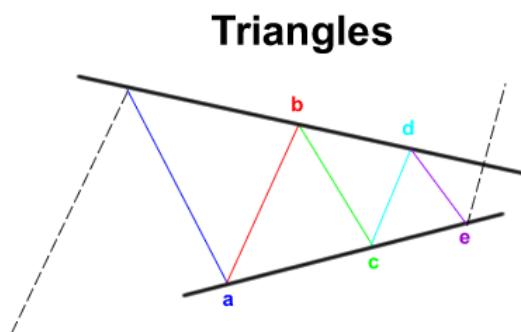
Mô hình Zig-Zag là biến động rất dốc của giá và di chuyển ngược lại so với xu hướng trước đó. Sóng B thường là sóng ngắn nhất so với sóng A và sóng C. Những mô hình zig-zag có thể xuất hiện 2 lần, thậm chí là 3 lần trong một đợt điều chỉnh (2 đến 3 mô hình zig-zag dính liền vào nhau). Cũng như các sóng khác, mỗi sóng của mô hình zig-zag lại có thể chia thành mô hình 5 sóng nhỏ

Mô hình phẳng (flat formation)



Mô hình phẳng là sóng điều chỉnh đi ngang. Trong mô hình phẳng, chiều rộng của các sóng **thường** ngang nhau, với sóng B ngược đầu với sóng A và sóng C thì ngược với B. Chúng ta dùng chữ “thường” vì có đôi khi sóng B có thể vượt qua khỏi điểm bắt đầu sóng A

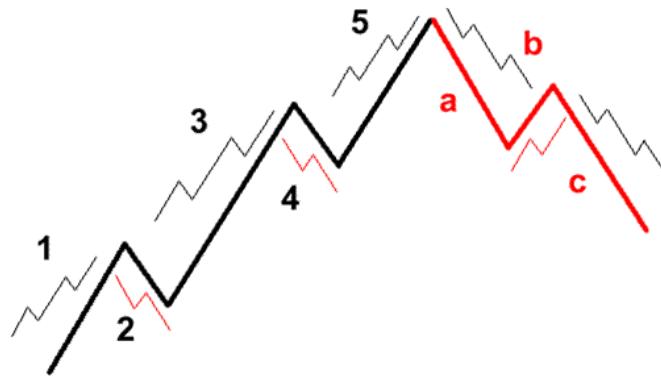
Mô hình tam giác (triangle formation)



Mô hình tam giác là sự điều chỉnh bị “nhốt” trong hai đường xu hướng đang chụm đầu lại hoặc đang tách đầu ra. Tam giác được tạo bởi 5 sóng đi ngược với xu hướng ban đầu và trong trạng thái đi ngang. Tam giác này có thể là tam giác cân, tam giác tăng, tam giác giảm hoặc tam giác mở rộng

4. Sóng nằm trong sóng

Như đã đề cập bên trên, sóng Elliott có phân hình (fractals). Mỗi sóng lại được làm từ những sóng nhỏ hơn. Hãy xem ví dụ bên dưới để thấy rõ



Bạn có thể thấy sóng 1, 3 và 5 được hình thành từ những mô hình 5 sóng đầy nhỏ hơn, trong khi sóng 2 và 4 được hình thành từ mô hình 3 sóng điều chỉnh nhỏ

Luôn nhớ rằng mỗi con sóng lại được hình thành từ những mô hình sóng nhỏ hơn. Mô hình này tự nó lặp lại mãi mãi

Để giúp dễ dàng hơn cho việc đặt tên các con sóng, lý thuyết sóng Elliott đã đặt tên cho một chuỗi các sóng từ lớn nhất đến nhỏ nhất như:

- Siêu chu kỳ lớn – grand supercycle
- Siêu chu kỳ - supercycle
- Chu kỳ - cycle
- Chính – primary
- Trung gian – Intermediate
- Nhỏ - minor
- Vụn vặt – minute
- Rất vụn – minuette
- Siêu vụn – sub-minuette

Một sóng siêu chu kỳ lớn thì được cấu thành từ các sóng siêu chu kỳ. Một sóng siêu chu kỳ được cấu thành từ nhiều sóng chu kỳ. Một sóng chu kỳ được cấu thành từ các sóng chính. Một sóng chính được cấu thành từ các sóng trung gian. Một sóng trung gian được cấu thành từ các sóng nhỏ. Một sóng nhỏ được cấu thành từ các sóng vụn. Một sóng vụn được cấu thành từ các sóng rất vụn. Một sóng rất vụn được cấu thành từ các sóng siêu vụn.

Bạn nắm được hết chứ?

Bây giờ hãy xem ví dụ về sóng Elliott trong thực tế nhé



Như bạn thấy, hình dạng sóng trong thực tế không phải rất đẹp như lý thuyết. Bạn sẽ học

được rằng đôi khi rất khó để đếm sóng, nhưng việc luyện tập thường xuyên sẽ giúp điều này thông thạo hơn

5. Ba quy tắc chính của sóng Elliott



Điều quan trọng nhất khi sử dụng lý thuyết sóng Elliott trong giao dịch là bạn phải nhận diện đúng sóng. Nếu làm được điều này, bạn sẽ biết được thị trường đang ở sóng nào và từ đó sẽ dự đoán được thị trường đi đâu để có hướng giao dịch phù hợp

Có 3 qui tắc chính **không thể phá vỡ** trong việc đếm sóng. Việc đếm sai sóng có thể dẫn đến việc bạn phá hủy tài khoản giao dịch của mình

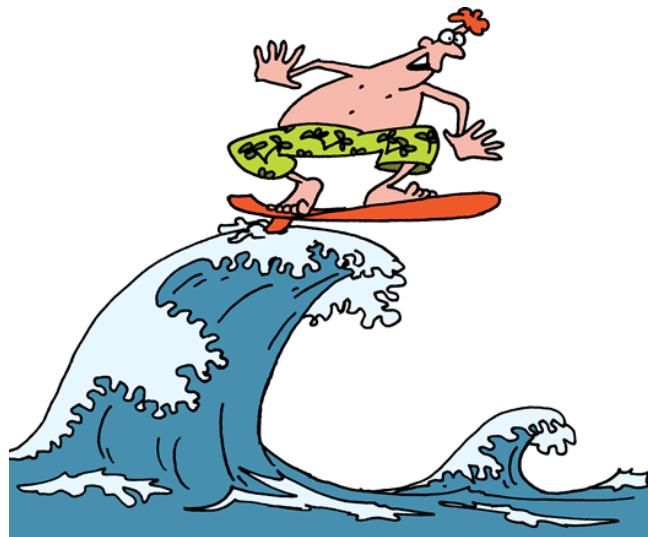
3 qui tắc chính của Lý thuyết sóng Elliott

- + Qui tắc 1: Sóng 3 **không bao giờ** được là sóng ngắn nhất trong số các sóng đẩy (impulse wave)
- + Qui tắc 2: Sóng 2 **không bao giờ** được vượt khỏi điểm hình thành sóng 1
- + Qui tắc 3: Sóng 4 **không bao giờ** được đi vào vùng của sóng 1

Bên cạnh đó, có những chỉ dẫn giúp bạn đếm sóng đúng hơn. Không giống như 3 qui tắc trên, những chỉ dẫn này có thể bị sai. Đó là:

- + Ngược lại, đôi khi, sóng 5 không thể đi xa hơn vùng kết thúc của sóng 3. Đây gọi là hiện tượng **sóng cựt** (truncation)
 - + Sóng 5, thường sẽ vượt lên hoặc cắt xuống đường xu hướng được vẽ song song từ sóng 3 với đường xu hướng nối điểm bắt đầu sóng 3 và sóng 5
 - + Sóng 3 thường là rất dài, mạnh và mở rộng
 - + Sóng 2 và sóng 4 thường sẽ bật lại từ các vùng Fibonacci retracement (Xem bài Fibonacci)

6. Lướt sóng Elliott



Bài này sẽ bao gồm một số khả năng giao dịch và áp dụng kiến thức về sóng Elliott để xác định điểm vào lệnh, dừng lỗ và thoát lệnh

Giả định, kịch bản có thể đúng nhất (Kịch bản 1)

Giả sử là bạn muốn bắt đầu đêm sóng. Bạn thấy rằng giá có thể đã tạo đáy và bắt đầu tăng trở lại. Sử dụng kiến thức sóng Elliott, bạn đặt tên cho con sóng tăng là Sóng 1 và đoạn điều chỉnh lại là Sóng 2



Để tìm điểm vào tốt, bạn hãy xem lại các qui tắc chính và các chỉ dẫn để áp dụng. Kết quả là:

+ **Qui tắc 2:** Sóng 2 không bao giờ vượt khỏi điểm hình thành sóng 1

+ Sóng 2 và 4 thường chạm vào các mức hồi lại của Fibonacci retracement

Vì vậy, bạn cảng Fibonacci Retracement cho đoạn sóng 1 và thấy rằng giá đang nằm ở Fib 50%. Đây có thể là điểm bắt đầu sóng 3, vốn là dấu hiệu tăng rất mạnh



Là một người giao dịch thông minh, bạn sẽ luôn quan tâm đến việc đặt dừng lỗ khi giao dịch

Qui tắc chính số 2 cho rằng sóng 2 không bao giờ vượt khỏi điểm hình thành sóng 1, vì vậy, bạn đặt dừng lỗ phía dưới đáy cũ, nơi bắt đầu sóng 1

Nếu giá bật lại hơn 100% của sóng 1 thì tức là việc đếm sóng của bạn đã sai

Hãy xem điều gì xảy ra tiếp theo



Phân tích sóng của bạn đã đúng và giá tăng mạnh sau đó.

Kịch bản 2:

Lần này, chúng ta sẽ sử dụng kiến thức về sóng điều chỉnh để kiếm lợi nhuận



Bạn bắt đầu đếm sóng trong xu hướng giảm và bạn nhận ra rằng mô hình sóng điều chỉnh ABC là một giai đoạn giá đi ngang. Liệu đây có phải là mô hình sóng phẳng (flat)? Điều này có nghĩa là giá sẽ bắt đầu 1 giai đoạn sóng đẩy mới sau khi sóng phẳng C kết thúc



Bạn đặt lệnh bán và tin tưởng vào khả năng giá sẽ tạo một sóng đẩy mới

Bạn đặt dừng lỗ ở phía trên nơi bắt đầu sóng 4 nhằm tránh trường hợp bạn đếm sóng bị sai

Trên đây là các ví dụ thành công và tất nhiên, nó vẫn có những trường hợp đếm sai sóng.

7. Tổng kết lý thuyết sóng Elliott

**Theo Học thuyết Sóng Elliott,
giá biến động theo những mô
hình lặp lại gọi là sóng**



Theo Lý thuyết sóng Elliott, thị trường biến động trong những mô hình lặp lại gọi là Sóng.

Đặc điểm:

- + Sóng Elliott là loại sóng phân hình. Mỗi con sóng có thể chia thành những con sóng nhỏ hơn với cấu trúc như sóng lớn.

- + Một thị trường có xu hướng thì đi theo mô hình sóng 5-3
- + Mô hình 5 sóng đầu tiên gọi là sóng đẩy – impulse wave
- + Một trong số 3 sóng đẩy (1, 3, 5) sẽ có hiện tượng mở rộng. Sóng 3 thường là sóng mở rộng
- + Mô hình 3 sóng tiếp theo gọi là sóng điều chỉnh. Những chữ cái cũng như những con số được dùng để đánh dấu sóng điều chỉnh
- + Sóng 1,3 và 5 được hình thành từ mô hình 5 sóng đẩy nhỏ hơn trong khi sóng 2 và 4 được hình thành từ mô hình 3 sóng điều chỉnh nhỏ hơn
- + Có 21 kiểu mô hình sóng điều chỉnh nhưng nó chỉ xuất thân từ 3 loại mô hình chính rất đơn giản và dễ hiểu
- + Ba loại mô hình sóng điều chỉnh cơ bản là zig-zags, phẳng (flat), và tam giác

Có 3 qui tắc chính trong việc đếm sóng:

- + Qui tắc 1: Sóng 3 **không bao giờ** được là sóng ngắn nhất trong số các sóng đẩy (impulse wave)
- + Qui tắc 2: Sóng 2 **không bao giờ** được vượt khỏi điểm hình thành sóng 1
- + Qui tắc 3: Sóng 4 **không bao giờ** được đi vào vùng của sóng 1

Nếu bạn chăm chỉ luyện tập đếm sóng, bạn sẽ thấy được rằng thị trường thực sự biến động theo sóng

Bởi vì thị trường không bao giờ cũng đi đúng như lý thuyết nên bạn phải tốn rất nhiều thời gian cho việc luyện tập đếm sóng cho đến khi bạn cảm thấy thoải mái với sóng Elliott. Hãy siêng năng và đừng bao giờ đầu hàng

MÔ HÌNH GIÁ HARMONIC

1. Mô hình giá Harmonic



Mô hình giá harmonic giúp cho người giao dịch có thể tìm những điểm bập lại của xu hướng gần đây. Mô hình này sử dụng các công cụ mà chúng ta đã học trong bài trước, đó là Fibonacci hồi lại (Fibonacci retracement) và Fibonacci mở rộng (Fibonacci extensions).

Kết hợp các công cụ tuyệt vời này để xác định các mô hình harmonic, chúng ta sẽ xác định được những vùng giá mà ở đó, xu hướng sẽ tiếp tục quay lại theo hướng cũ

Chúng ta sẽ học về các mô hình harmonic :

- o Mô hình ABCD
- o Mô hình 3 sóng ngang (three-drive)
- o Mô hình Gartley
- o Mô hình con cua (Grab)
- o Mô hình con dơi (Bat)
- o Mô hình con bướm (Butterfly)

Đối với những người giao dịch theo trường phái harmonic, điểm quan trọng là phải đợi cho đến khi toàn bộ mô hình hoàn tất rồi mới giao dịch.

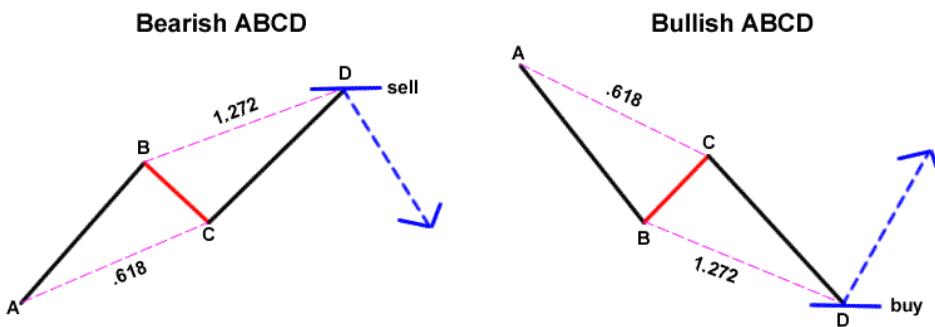
2. Mô hình ABCD và mô hình 3 sóng ngang

Mô hình ABCD

Đây là mô hình đơn giản nhất trong hệ mô hình harmonic. Công cụ dùng để xác định là Fibonacci và sự tinh tường của đôi mắt bạn

Đối với mô hình tăng điểm và giảm điểm của ABCD thì có thể hiểu AB và CD là hai sóng song song nhau trong khi BC là đoạn điều chỉnh ở giữa, kết nối AB và CD. Nếu bạn dùng Fibonacci hồi lại (retracement) trên đoạn AB, bạn sẽ thấy đoạn hồi lại BC có thể hồi đến mức 0.618. Sau đó, đoạn CD có thể ở mức 1.272 Fibonacci mở rộng (extension) của đoạn BC

Việc của bạn là phải đợi toàn bộ mô hình hình thành xong (hoàn thành điểm D) trước khi đặt lệnh mua hoặc bán



Thêm một số quy tắc nữa cho việc xác định đúng mô hình ABCD:

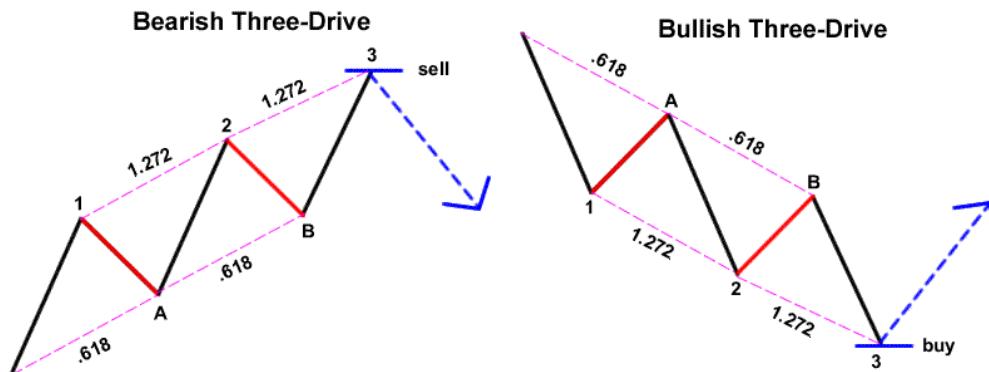
- + Độ dài của đoạn AB phải bằng độ dài của đoạn CD
- + Thời gian hoàn thành AB sẽ xấp xỉ bằng thời gian hoàn thành CD

Ba sóng ngang (Three-drive)

Mô hình này rất giống so với ABCD ngoại trừ việc nó có tới 3 sóng và có 2 đoạn hồi lại.

Mô hình này là hình thức nguyên thủy của mô hình sóng Elliott

Như ABCD, bạn cũng cần công cụ là Fibonacci và đôi mắt tinh anh để nhận diện mô hình



Ở các biểu đồ bên trên, điểm A có thể bằng 0.618% của đoạn 1. Tương tự, điểm B bằng 0.618% đoạn 2. Trong khi đó, điểm 2 sẽ bằng 1.272% mở rộng của đoạn hồi lại A và điểm 3 bằng 1.272% hồi lại của đoạn B

Sau khi toàn bộ 3 sóng ngang đã hình thành xong, bạn có thể đặt lệnh mua hoặc bán. Cụ thể, khi giá chạm vào điểm B, bạn hãy sẵn sàng cho việc đặt lệnh giao dịch tại vùng mở rộng 1.272% của B.

Một số quy tắc cần chú ý:

- Thời gian cần để hình thành sóng 2 sẽ bằng thời gian cần để hình thành sóng 3
- Thời gian để hoàn tất đoạn hồi A và B là tương đương

3. Mô hình Gartley và các mô hình con cua, con dơi, con bướm

Vào thời trước, có một người giao dịch thông minh có tên là Harold McKinley Gartley

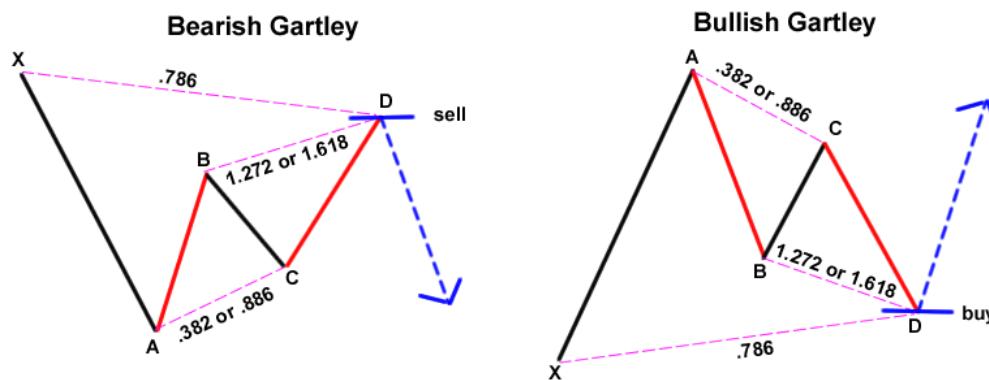
Ông mở dịch vụ tư vấn về thị trường chứng khoán vào khoảng giữa những năm 1930 với khá nhiều người sử dụng. Dịch vụ của ông là một trong số những dịch vụ đầu tiên sử dụng các phương pháp có tính khoa học và thống kê để phân tích thói quen của thị trường cổ phiếu. Theo Gartley, ông ta cuối cùng đã có thể giải quyết 2 vấn đề lớn nhất của người giao dịch: mua cái nào và khi nào nên mua.

Sau đó, người giao dịch đã nhận ra rằng những mô hình của ông có thể áp dụng sang các thị trường khác. Từ đó, nhiều sách, phần mềm giao dịch và những mô hình khác cũng được tạo ra từ mô hình Gartley.

Mô hình Gartley hay còn gọi là Mô hình “222”

Mô hình Gartley “222” được đặt tên theo số của trang sách mà mô hình được tìm thấy trong quyển sách của Gartley, quyển Lợi nhuận trên thị trường chứng khoán (Profits in the Stock Market). Mô hình Gartley là mô hình bao gồm mô hình ABCD cơ bản nhưng phía trước là một đoạn xu hướng.

Mô hình này hình thành khi có một đợt điều chỉnh của xu hướng chính và nhìn giống chữ M khi nằm trong xu hướng tăng và giống chữ W khi nằm trong xu hướng giảm. Mô hình sẽ giúp tìm điểm vào lệnh tốt để đi thuận xu hướng.



Mô hình Gartley xuất hiện khi giá đang đi trong xu hướng (tăng hoặc giảm) nhưng bắt

đầu có dấu hiệu điều chỉnh

Điều khiến Gartley trở thành một tín hiệu tốt khi nó xuất hiện là điểm đảo chiều là các mức Fibonacci hồi lại và Fibonacci mở rộng. Nó cho dấu hiệu mạnh hơn rằng có thể cặp tiền đảo chiều

Mô hình này có thể khó để xác định và khi bạn xác định nó, bạn có thể bối rối khi sử dụng Fibonacci. Để đơn giản, bạn nên thực hiện từng bước một

Trong nhiều trường hợp, mô hình này bao gồm một mô hình ABCD tăng hoặc giảm ở trong, nhưng trước đó là một điểm X nằm xa hơn điểm D. Một mô hình Gartley “hoàn hảo” sẽ bao gồm các yếu tố sau:

+ Đoạn AB = 0.618 đoạn XA

+ Đoạn BC = 0.382 hoặc 0.886 đoạn XA

+ Nếu đoạn BC = 0.382 đoạn AB thì đoạn CD sẽ bằng 1.272 đoạn BC. Ngược lại, nếu đoạn BC = 0.886 AB thì đoạn CD có thể bằng 1.618 BC

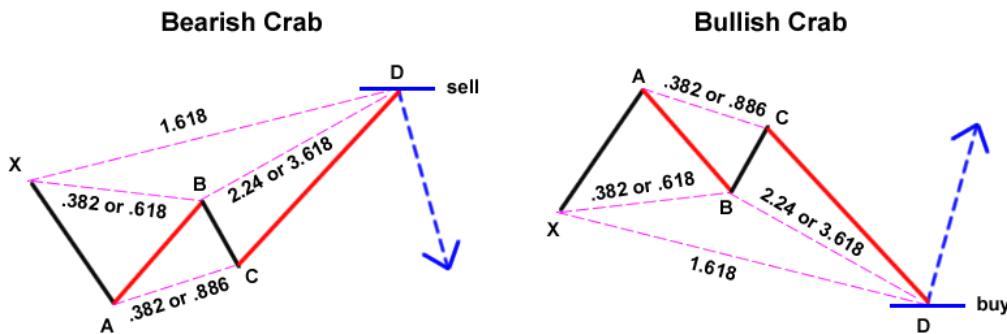
+ Đoạn CD = 0.786 đoạn XA

Các mô hình con dơi, con cua, con bướm

Càng về sau, sự phổ biến của các mô hình Gartley càng tăng và sự tùy biến mô hình này từ phía người dùng bắt đầu xuất hiện

Đặc điểm của các mô hình xuất hiện sau này là chúng đều được đặt tên theo con vật như con cua, con dơi, con bướm. Chúng ta hãy tìm hiểu sâu hơn

Mô hình con cua – Crab



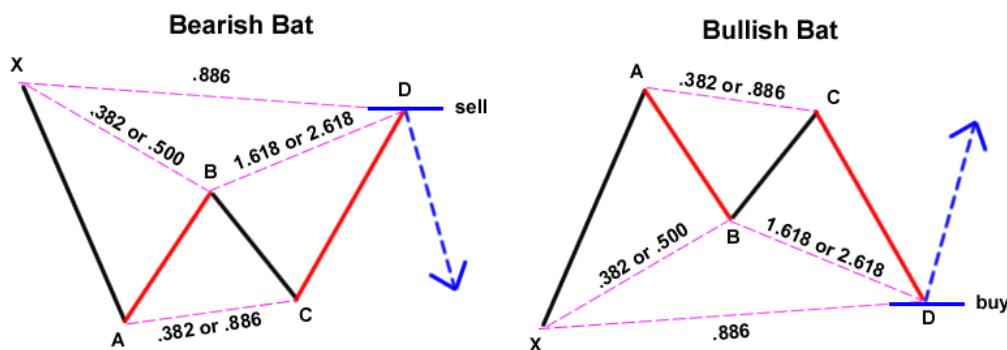
Vào năm 2000, Scott Carney, một tín đồ của harmonic, phát hiện ra mô hình Con cua

Theo ông ta, đây là mô hình chính xác nhất giữa các mô hình harmonic bởi vì độ tột cùng (extreme) của Vùng giá đảo chiều tiềm ẩn (Potential Reversal Zone) từ đoạn tăng điểm XA

Mô hình này có tỷ lệ lợi nhuận trên rủi ro (reward to risk ratio) tốt bởi vì bạn có thể đặt dừng lỗ rất chặt. Mô hình con cua hoàn hảo sẽ bao gồm các yếu tố:

- + Đoạn AB bằng 0.382 hoặc 0.618 đoạn XA
- + Đoạn BC bằng 0.382 hoặc 0.886 đoạn AB
- + Nếu đoạn hồi lại của đoạn BC là 0.382 đoạn AB thì CD sẽ là 2.24 đoạn BC. Ngược lại, nếu đoạn BC là 0.886 đoạn AB thì CD sẽ bằng 3.618 đoạn BC
- + CD bằng 1.618 mở rộng đoạn XA

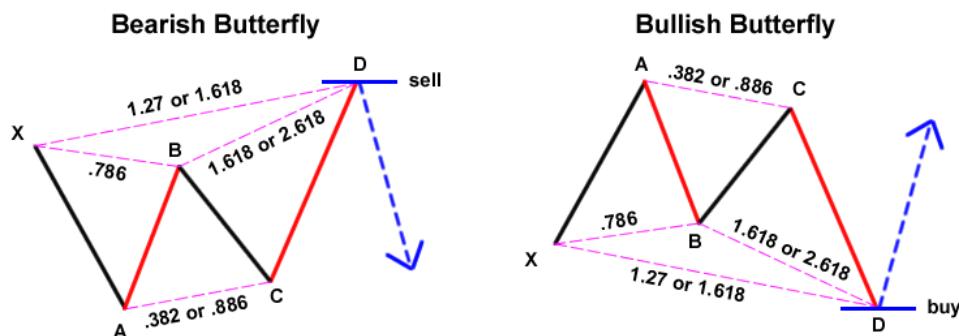
Mô hình con dơi - Bat



Đến năm 2001, Scott Carney tìm ra một mô hình Harmonic khác có tên là Con dơi. Con dơi được xác định bằng độ hồi lại ở mức 0.886 của đoạn XA như là vùng đảo chiều tiềm năng. Mô hình Con dơi có một số đặc tính sau:

- + Đoạn AB bằng 0.382 hoặc 0.5 đoạn XA
- + Đoạn BC có thể bằng 0.382 hoặc 0.886 đoạn AB
- + Nếu đoạn BC bằng 0.382 đoạn AB thì đoạn CD sẽ bằng 1.618 mở rộng của đoạn BC. Nếu đoạn BC bằng 0.886 đoạn AB thì CD sẽ bằng 2.618 đoạn BC
- + CD bằng 0.886 đoạn XA

Mô hình con bướm - Butterfly



Mô hình tiếp đến cho bạn là mô hình Con bướm – Butterfly. Mô hình này được sáng tạo bởi Bryce Gilmore. Một mô hình con bướm hoàn hảo được xác định bởi mức hồi lại 0.786 của đoạn AB so với đoạn XA. Mô hình con bướm bao gồm các yếu tố:

- + Đoạn AB sẽ bằng 0.786 đoạn XA
- + Đoạn BC sẽ bằng 0.382 hoặc 0.886 đoạn AB
- + Nếu đoạn BC bằng 0.382 đoạn AB thì đoạn CD sẽ bằng 1.618 mở rộng của đoạn BC. Nếu đoạn BC bằng 0.886 của AB thì CD sẽ bằng 2.618 của đoạn BC
- + Đoạn CD có thể bằng 1.27 hoặc 1.618 đoạn XA

4. Ba bước để giao dịch với mô hình giá Harmonic

Cách giao dịch với mô hình Harmonic chính là đợi mô hình “hoàn hảo” hoàn tất và mua hoặc bán theo hướng của nó

Đây là 3 bước cơ bản để xác định mô hình Harmonic:

- + **Bước 1: Xác định mô hình Harmonic tiềm năng**
- + **Bước 2: Đo đạc mô hình Harmonic tiềm năng**
- + **Bước 3: Đặt lệnh mua hoặc bán theo hướng hoàn tất của mô hình Harmonic**

Bằng cách theo 3 bước cơ bản này, bạn có thể xác định được những thiết lập có khả năng thắng lợi cao và giúp bạn kiếm lợi nhuận

Hãy xem quá trình 3 bước này trong thực tế

Bước 1: Xác định mô hình Harmonic tiềm năng



Nhìn có vẻ như là một mô hình Harmonic tiềm năng. Tại điểm này, chúng ta chưa chắc chắn liệu nó là mô hình gì. Nhìn có vẻ giống mô hình 3 sóng ngang, nhưng cũng có thể là Con dơi hoặc Con cua

Trước tiên hãy đánh dấu bằng chữ các điểm xoay chiều

Bước 2: Đo đặc mô hình Harmonic tiềm năng

Sử dụng công cụ Fibonacci, một cây viết, một mảnh giấy và viết xuống những thứ đã quan sát được



- + Đoạn BC ở mức 0.618 hồi lại của của đoạn AB
- + Đoạn CD ở mức 1.272 mở rộng của đoạn BC
- + Đoạn AB khoảng bằng với đoạn CD

Như vậy mô hình này là mô hình ABCD tăng, là dấu hiệu mua vào

Bước 3: Đặt lệnh mua hoặc bán theo hướng hoàn tất của mô hình Harmonic



Một khi mô hình hoàn tất, điều bạn cần làm là vào lệnh phù hợp với việc mua hoặc bán

Trong trường hợp này, bạn sẽ đặt lệnh mua ở điểm D, tức là khoản 1.272 của Fibonacci mở rộng của đoạn BC, và đặt điểm dừng lỗ cách điểm vào lệnh của bạn vài pips

Điểm khó của mô hình harmonic là nó khá hoàn hảo và khó để phát hiện ra, như kiểu tìm kim cương trong đồng cỏ

Bên cạnh việc nắm vững các bước, bạn cần phải có đôi mắt tinh tường để nhận diện mô hình và rất nhiều kiên nhẫn để tránh việc vào lệnh sớm trước khi mô hình hoàn tất

5. Tổng kết mô hình giá Harmonic



Mô hình giá Harmonic giúp nhận diện những vùng bật lại của xu hướng bằng cách sử dụng những con số Fibonacci

Mô hình giá Harmonic giúp chúng ta nhận diện những vùng giá có khả năng giúp giá đi tiếp theo xu hướng đã định

Có tất cả 6 mô hình harmonic:

- Mô hình ABCD
- Mô hình 3 sóng ngang
- Mô hình Gartley
- Mô hình Con cua
- Mô hình Con dơi
- Mô hình Con bướm

Có 3 bước cơ bản nhằm xác định mô hình Harmonic:

- Bước 1: Xác định mô hình Harmonic tiềm năng
- Bước 2: Đo đạc mô hình Harmonic tiềm năng
- Bước 3: Đặt lệnh mua hoặc bán theo hướng hoàn tất của mô hình Harmonic

Mô hình Harmonic khá hoàn hảo nên nó rất khó để tìm thấy

Hơn cả việc nắm rõ các bước, bạn cần có một đôi mắt tinh tường để xác định các mô hình giá Harmonic tiềm năng và rất nhiều sự kiên trì để tránh việc vào lệnh trước khi mô hình hoàn tất

Việc luyện tập và trải nghiệm mô hình Harmonic nhiều sẽ khiến việc giao dịch của bạn kiếm được nhiều lợi nhuận

TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

LÓP 9: GIAO DỊCH VỚI PHÂN KỲ

1. Giao dịch với phân kỳ

Có cách nào để giao dịch ít rủi ro với việc bán được gần ở đỉnh hoặc mua được gần ở đáy của một xu hướng không?

Có cách nào giúp bạn khi đang có một lệnh mua vào và có thể nhận ra rằng đến thời điểm để thoát lệnh hiệu quả, tránh đảo chiều bất ngờ không?

Có cách nào giúp bạn dù tin tưởng vào sự giảm điểm của thị trường nhưng vẫn tìm được điểm vào lệnh bán ở mức giá tốt hoặc mức giá ít rủi ro không?

Đoán xem. Có một cách. Nó được gọi là Giao dịch với phân kỳ

Nhìn chung, phân kỳ có thể được tìm thấy khi so biến động giá với chuyển động của chỉ báo kỹ thuật. Không cần quan tâm đến chỉ báo bạn dùng là gì. Bạn có thể dùng RSI, MACD, Stoch hay CCI....

Điều tuyệt vời của phân kỳ là bạn có thể dùng nó như 1 chỉ báo nhanh – leading indicator, và sau khi luyện tập, phát hiện ra phân kỳ sẽ không khó lầm

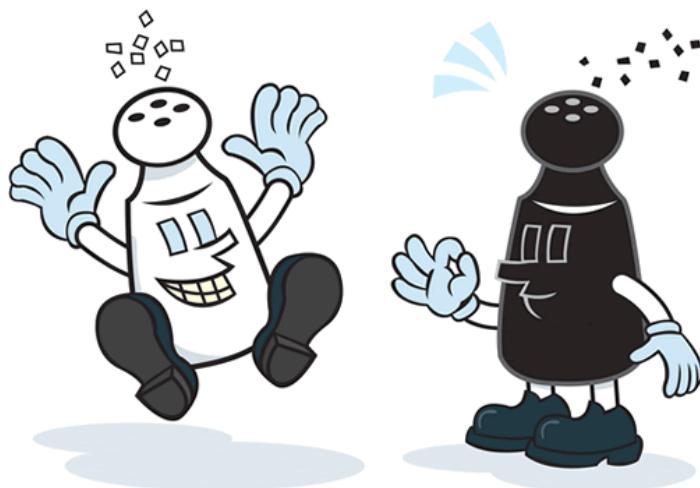
Nếu giao dịch đúng, bạn có thể kiếm được lợi nhuận đều đặn với phân kỳ. Điều tốt nhất về phân kỳ là bạn thường mua được gần đáy hoặc bán được gần đỉnh. Điều đó khiến rủi ro trong giao dịch của bạn sẽ rất nhỏ so với lợi nhuận kiếm được

Tuyệt vời chưa

Đỉnh cao hơn và Đáy thấp hơn

Chỉ cần nhớ “Đỉnh cao hơn” và “Đáy thấp hơn”

Giá và động lượng thường đi chung với nhau như kiểu Batman và Robin, Serena và Venus William, muồn và tiêu...đó là điểm cần nắm



Nếu giá tạo những đỉnh cao hơn thì chỉ báo kỹ thuật cũng sẽ tạo những đỉnh cao hơn. Nếu giá tạo những đáy thấp hơn thì tương tự, chỉ báo kỹ thuật cũng tạo đáy thấp hơn. Nếu không phải như vậy thì có nghĩa giá và chỉ báo kỹ thuật đã bị chêch hướng với nhau. Đó là nguyên nhân của sự Phân kỳ

Giao dịch với phân kỳ là một công cụ tuyệt vời bạn cần có trong đồ nghề giao dịch của mình bởi vì tín hiệu phân kỳ cho thấy rằng sắp có “mùi tiền” và bạn cần chú ý chặt chẽ hơn. Sử dụng phân kỳ để giao dịch sẽ giúp phát hiện xu hướng yếu đi hoặc sự đảo chiều trong động lực. Đôi khi có thể dùng phân kỳ để thấy được xu hướng sẽ đi tiếp.

Có 2 loại phân kỳ

- + Phân kỳ bình thường – regular divergence
- + Phân kỳ kín – hidden divergence

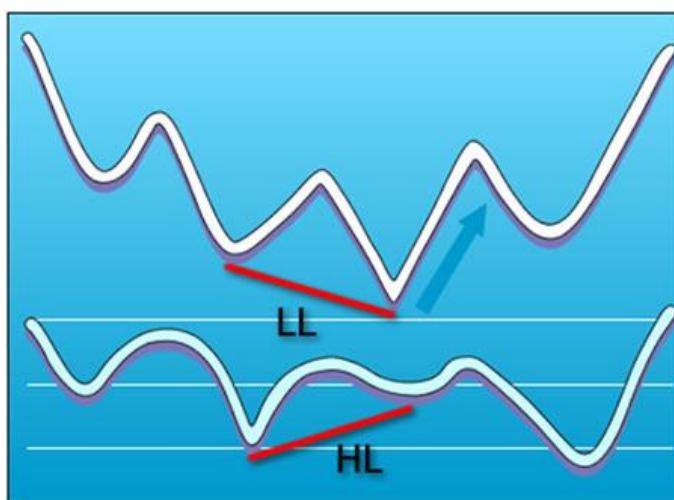
2. Phân kỳ bình thường

Phân kỳ bình thường được dùng để xác định khả năng đảo chiều của một xu hướng

Nếu giá tạo các đáy thấp hơn – lower lows (LL) – nhưng **chỉ báo kỹ thuật lại tạo đáy cao hơn** – higher lows (HL) thì đó được xem là 1 phân kỳ tăng bình thường - bullish regular divergence

Điều này thường xảy ra tại điểm kết thúc của một xu hướng. Sau khi giá tạo đáy thứ 2, nếu chỉ báo không thể tạo đáy thấp hơn thì khả năng giá có thể tăng trở lại, vì giá và động lượng của nó thường đi chung với nhau

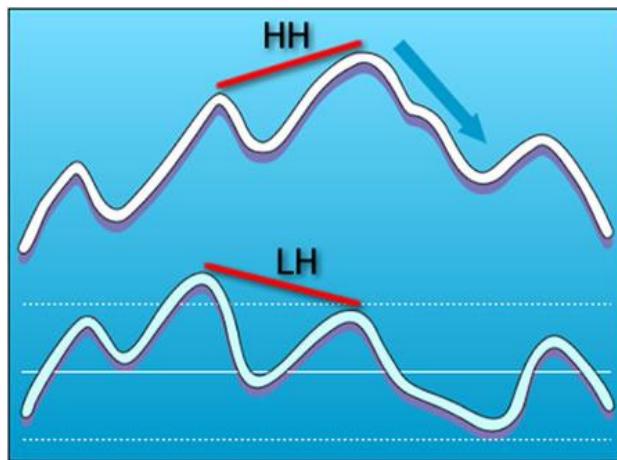
Xem hình bên dưới để thấy rõ hơn về phân kỳ tăng bình thường



Nếu giá đang tạo ra đỉnh cao mới – higher high (HH) – nhưng chỉ báo lại tạo ra đỉnh thấp mới – lower high (LH) thì bạn có một phân kỳ giảm bình thường – bearish regular divergence

Phân kỳ loại này thường được thấy trong một xu hướng tăng. Sau khi giá tạo đỉnh cao thứ 2, nếu chỉ báo tạo đỉnh thấp (không giống giá là tạo đỉnh cao), thì bạn có thể dự đoán rằng giá có thể đảo chiều và giảm điểm lại

Trong hình bên dưới, bạn có thể thấy giá đảo chiều sau khi tạo đỉnh thứ 2



Trong các hình phía trên, có thể thấy phân kỳ bình thường – regular divergence – sử dụng tốt nhất khi dùng để đoán đỉnh và đáy. Bạn có thể tìm thấy các vùng mà giá dừng lại và đảo chiều

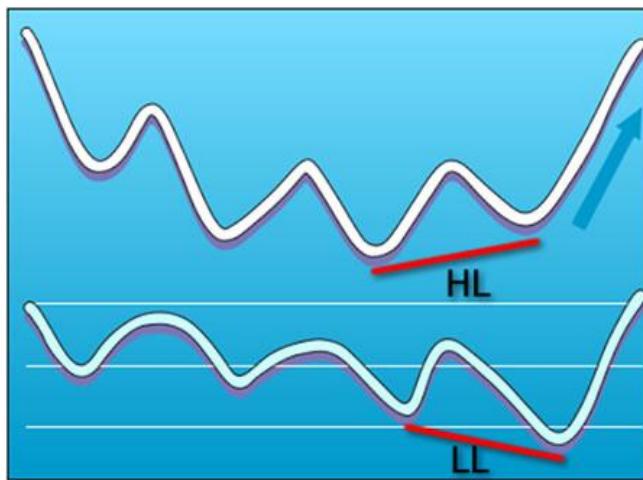
Chỉ báo cho chúng ta tín hiệu rằng động lực trong giá bắt đầu thay đổi và ngay cả khi giá tạo đỉnh cao mới (hoặc đáy thấp mới) thì khả năng là sức mạnh này cũng không giữ được

3. Phân kỳ kín

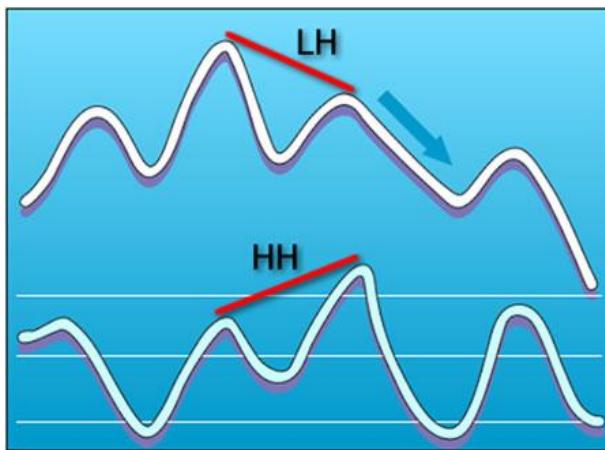
Phân kỳ không chỉ chỉ ra tín hiệu đảo chiều của một xu hướng, nó còn có thể chỉ ra khả năng tiếp tục của xu hướng đó. Hãy luôn nhớ rằng, xu hướng là bạn, vì vậy, bất cứ khi nào bạn có tín hiệu rằng giá sẽ tiếp tục thì đó là điều tốt cho bạn

Phân kỳ kín xảy ra khi giá tạo đáy cao hơn (higher low – HL) nhưng chỉ báo lại tạo đáy thấp hơn (lower low – LL)

Điều này có thể thấy khi giá đang ở trong xu hướng tăng. Một khi giá tạo đáy cao hơn, hãy chú ý xem chỉ báo kỹ thuật có làm điều tương tự hay không. Nếu chỉ báo không tạo đáy cao hơn mà tạo đáy thấp hơn thì bạn đã có PHÂN KỲ KÍN rồi đấy



Sau cùng, chúng ta đã có Phân kỳ âm kín – bearish hidden divergence. Điều này xảy ra khi giá tạo đỉnh thấp hơn (lower high – LH) nhưng chỉ báo lại tạo đỉnh cao hơn (higher high – HH). Bạn có thể thấy điều này trong một xu hướng giảm. Khi bạn nhận thấy phân kỳ âm kín, khả năng là cặp tiền sẽ tiếp tục đi theo hướng giảm tiếp



Tổng hợp lại những thứ bạn đã học về PHÂN KỲ KÍN nhé

Nếu bạn là một người giao dịch theo xu hướng (trend follower), bạn cần dành thời gian cho việc tìm các Phân kỳ kín

Nếu bạn có thể nhận thấy nó, nó sẽ giúp bạn đi theo xu hướng một cách sớm hơn. Hãy ghi nhớ, phân kỳ bình thường là tín hiệu về khả năng đảo chiều của giá, trong khi phân kỳ kín là dấu hiệu của việc xu hướng sẽ tiếp diễn

4. Cách giao dịch với phân kỳ

Hãy xem một số ví dụ dưới đây về phân kỳ giữa giá và chỉ báo kỹ thuật

Trước tiên là phân kỳ bình thường. Dưới đây là biểu đồ daily của USDCHF



Có thể thấy từ đường xu hướng giảm bên trên rằng USDCHF đang ở trong hướng giảm. Tuy nhiên, có những tín hiệu cho thấy rằng xu hướng giảm đang đi đến hồi kết thúc. Trong khi giá tiếp tục tạo đáy thấp hơn, chỉ báo Stochastic lại tạo đáy cao hơn. Có vẻ như có mùi tiền ở đây. Có phải sự đảo chiều này đã kết thúc? Đây là thời điểm để mua vào “con gà” này?



Nếu bạn trả lời “Vâng” cho câu hỏi “đây là thời điểm để mua vào “con gà” này?” thì bạn đã hốt bạc

Biểu đồ cho thấy sự phân kỳ giữa giá và stochastic đã tạo cơ hội tốt để mua. Giá phá vỡ

đường xu hướng giảm bên trên và tạo ra xu hướng tăng mới. Nếu bạn đã mua ở gần đáy, bạn đã có thể thắng được cả ngàn pips khi mà cặp tiền tiếp tục tăng điểm mạnh trong những tháng tiếp đó

Bây giờ bạn có thể hiểu tại sao chúng ta có thể vào lệnh sớm như vậy không?

Trước khi tiếp tục, bạn có để ý đến mô hình nến Đáy đôi – tweezer bottom – hình thành khi giá tạo đáy thứ 2 hay không?

Tiếp tục tìm thêm những đầu mối cho sự đảo chiều có thể xảy ra của giá nhé. Điều đó giúp cho bạn có nhiều sự xác nhận hơn rằng xu hướng hiện tại đang đi đến hồi kết thúc, cho bạn thấy có lý do để tin tưởng hơn về sức mạnh của sự phân kỳ

Tiếp theo, tiếp tục xem một ví dụ khác về những phân kỳ kín. Một lần nữa, chúng ta xem biểu đồ daily của USDCHF



Có thể thấy cặp tiền đang trong xu hướng giảm. Chú ý rằng giá đang tạo những đỉnh thấp hơn nhưng stochastic lại tạo những đỉnh cao hơn

Theo ghi chú của chúng ta, đây chính là phân kỳ âm kín. Vậy chúng ta sẽ làm gì? Có phải thời điểm để đi theo xu hướng này?

Nếu bạn không chán, có thể ngồi xuống và quan sát trước



Nếu bạn quyết định ngồi ngoài, điều đó có thể làm bạn tiếc nuối

Vì sao?

Vì xu hướng sẽ tiếp tục

Giá bật vào đường xu hướng và tiếp tục giảm thêm 2000 pips nữa

5. Cách tránh vào lệnh quá sớm khi giao dịch với phân kỳ

Việc sử dụng phân kỳ có thể là một công cụ tuyệt vời mà bạn cần có, song có đôi khi bạn lại vào lệnh quá sớm vì không đợi thêm các sự xác nhận khác. Dưới đây là một vài mẹo mà bạn có thể dùng để an toàn hơn khi giao dịch với phân kỳ

Đợi giao cắt

Đây có thể là một quy tắc chung không phải là 1 mẹo. Cần đợi sự giao cắt của chỉ báo kỹ thuật. Điều này có thể chỉ ra sự thay đổi cần thiết về năng lượng từ mua sang bán hoặc ngược lại. Nguyên nhân chính phía sau điều này là bạn cần phải đợi xuất hiện đáy hoặc đỉnh và chúng không thể hình thành nếu sự giao cắt chưa xảy ra



Trong biểu đồ bên trên, cặp tiền tạo đỉnh thấp hơn trong khi Stochastic đã tạo đỉnh cao hơn. Đây là một phân kỳ kín giảm và chúng ta chuẩn bị đặt lệnh bán.

Nhưng, kiên nhẫn là 1 đức tính tốt. Hay nhất là nên đợi Stochastic cắt xuống nhưng một tín hiệu xác nhận rằng cặp tiền thực sự giảm điêm



Sau đó vài cây nến, Stochastic đã tạo giao cắt xuống. Giao dịch với phân kỳ âm kín kiểu này sẽ an toàn hơn

Điều chỉnh yếu ở đây là gì? Hãy kiên nhẫn. Đừng b López cò bởi vì bạn không chắc biết rằng khi nào động lực sẽ thay đổi. Nếu bạn không kiên nhẫn, bạn có thể thua lỗ khi giá không xoay chiều

Đi ra khỏi vùng quá mua/quá bán

Một mẹo khác là hãy đợi cho đỉnh hoặc đáy của chỉ báo kỹ thuật đi vào vùng quá mua / quá bán, sau đó đợi cho nó thoát ra khỏi vùng đó để giao dịch

Nguyên nhân để làm việc này tương tự như việc đợi sự giao cắt. Bạn thực sự không biết khi nào động lực bắt đầu thay đổi

Ví dụ rằng bạn đang xem 1 biểu đồ và bạn nhận ra rằng stochastic tạo đáy thấp mới trong khi giá thì không



Bạn nghĩ rằng đã đến lúc để mua vào bởi vì chỉ báo đang nằm trong tình trạng quá mua và sự phân kỳ đã hình thành. Tuy nhiên, lực bán vẫn còn mạnh và giá tiếp tục giảm, hình thành đáy mới

Bạn sẽ nhận ra rằng xu hướng đã không tiếp diễn. Sự thực là một xu hướng giảm mới đã hình thành khi cặp tiền đang tạo những đáy thấp hơn. Và nếu bạn cứng đầu, bạn sẽ bị “tiêu diệt” trong hướng xuống đó

Nếu bạn đã kiên nhẫn chờ cho có nhiều tín hiệu xác nhận hơn cho khả năng phân kỳ đã hình thành thì bạn đã tránh được sự thua lỗ và nhận ra rằng một xu hướng mới đã xuất hiện

Vẽ đường xu hướng cho chỉ báo kỹ thuật

Điều này nghe có vẻ hơi “buồn cười” vì bạn chỉ mới học vẽ đường xu hướng cho giá mà thôi. Tuy nhiên, đây thực sự là một mẹo hiệu quả mà bạn nên học. Có thêm 1 vũ khí nữa vẫn là điều tuyệt vời đúng không?

Mẹo này hữu dụng khi tìm sự đảo chiều hoặc sự phá vỡ trendline. Khi bạn thấy giá đi theo 1 đường xu hướng nào đó, hãy vẽ một đường xu hướng tương tự cho chỉ báo kỹ thuật của bạn



Bạn sẽ thấy rằng chỉ báo kỹ thuật cũng sẽ đi theo đường xu hướng đó, y như giá. Nếu bạn thấy cả giá lẫn chỉ báo kỹ thuật đều phá đường trendline của nó thì đó là tín hiệu thay đổi về lực mua – bán và xu hướng có thể sẽ thay đổi.

6.9 quy tắc giao dịch với phân kỳ

Dưới đây là 9 quy tắc bạn cần ghi nhớ khi giao dịch với phân kỳ. Bạn cần học, ghi nhớ và thực hành nó. Điều này sẽ giúp bạn có những quyết định giao dịch tốt hơn. Nếu bạn bỏ qua, bạn sẽ bị “hủy diệt”

1. Hãy chắc rằng bạn nhìn thấy rõ

Để đủ điều kiện có phân kỳ, giá cần phải thể hiện một trong những mô hình sau:

- o Tạo đỉnh cao hơn đỉnh trước
- o Tạo đáy thấp hơn đáy trước
- o Tạo 2 đỉnh bằng nhau
- o Tạo 2 đáy bằng nhau

Không cần phải nhìn đến chỉ báo kỹ thuật nếu KHÔNG CÓ một trong 4 mô hình nói trên xuất hiện.



2. Vẽ đường thẳng nối các đỉnh hoặc đáy

Giả sử bạn đã nhìn thấy một số biến động của giá trên biểu đồ. Ghi nhớ rằng, bạn chỉ cần nhìn thấy một trong 4 thứ: một đỉnh cao hơn, một đỉnh đi ngang, một đáy thấp hơn, một đáy đi ngang... Vậy là bước đầu xong

Bây giờ hãy vẽ một đường thẳng nối từ đỉnh hoặc đáy đó đến đỉnh hoặc đáy tiếp theo. Điều kiện là các đỉnh hoặc đáy này ĐÃ hình thành xong.

3. Làm điều đúng – Chỉ nối ĐỈNH và ĐÁY

Một khi bạn thấy 2 đỉnh được thành lập, bạn hãy nối 2 đỉnh đó lại. Nếu 2 đáy hình thành, bạn hãy nối 2 đáy đó

Đừng làm điều sai là vẽ đường thẳng tại đáy khi bạn thấy 2 đỉnh. Vẽ lung tung sẽ khiến bạn rối





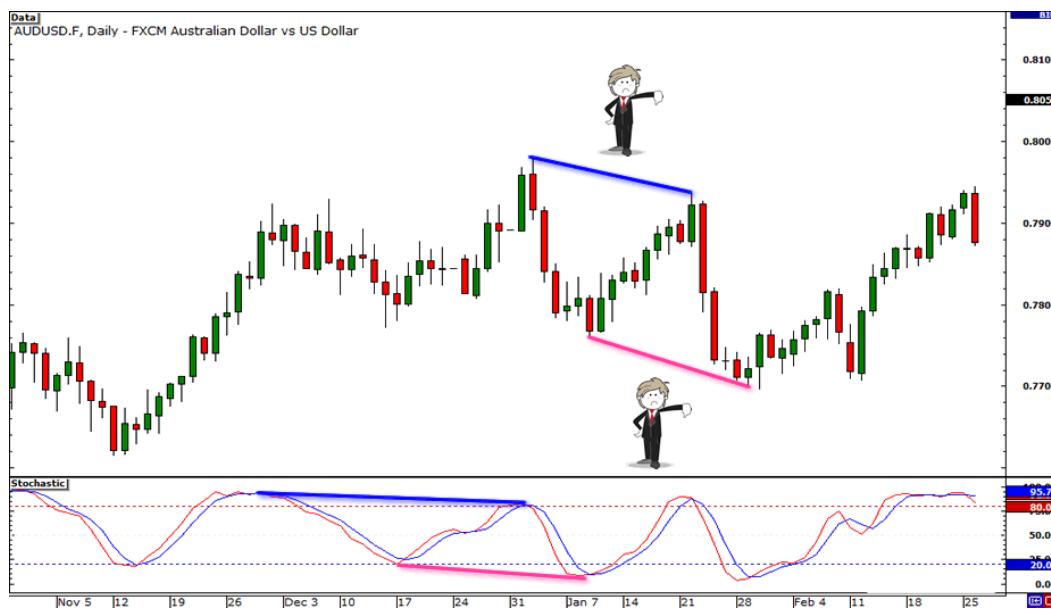
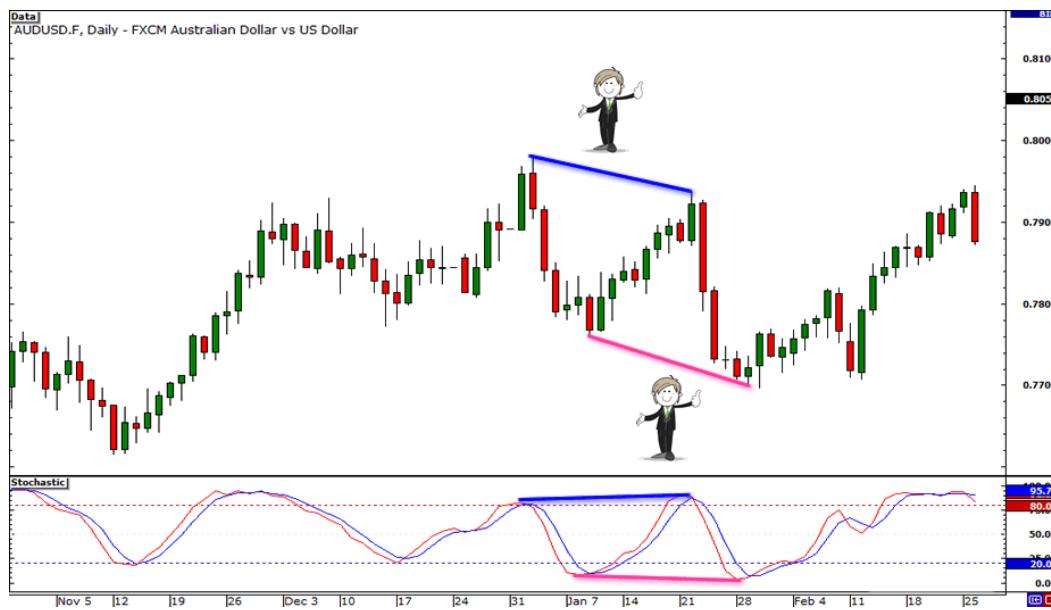
4. Chú ý vào GIÁ

Vậy là bạn đã kết nối 2 đỉnh hoặc 2 đáy với một đường xu hướng. Bây giờ hãy nhìn vào chỉ báo kỹ thuật mà bạn dùng và so sánh nó với biến động của giá. Bất cứ chỉ báo kỹ thuật nào bạn dùng, bạn cần nhớ so ĐỈNH VỚI ĐỈNH hoặc ĐÁY VỚI ĐÁY. Một số chỉ báo có nhiều đường như MACD hay Stochastic với các đường chồng lên nhau. Đừng lo, bạn cũng sẽ thấy được phân kỳ



5. So sánh đúng đinh đáy giữa giá và chỉ báo kỹ thuật

Nếu bạn vẽ 1 đường thẳng nối 2 đỉnh của giá, bạn CẦN phải vẽ 1 đường thẳng nối 2 đỉnh của chỉ báo kỹ thuật. Tương tự nếu là đáy. Nói chung, so sánh đỉnh đáy phải khớp nhau



6. Khớp theo trực dọc

Những đỉnh và đáy bạn xác định trên chỉ báo kỹ thuật phải KHỚP theo trực dọc so với đỉnh và đáy của giá.



7. Chú ý đường nối

Phân kỳ chỉ xuất hiện nếu ĐƯỜNG NỐI giữa các đỉnh / đáy của chỉ báo kĩ thuật KHÁC BIỆT so với ĐƯỜNG NỐI giữa các đỉnh / đáy của giá. Đường nối có thể ở dạng đi lên, đi xuống hoặc đi ngang



8. Nếu đã lỡ cơ hội, hãy đợi lần tới

Nếu bạn phát hiện ra phân kỳ nhưng giá đã đảo chiều và đã đi theo xu hướng một thời gian rồi thì bạn có thể bỏ qua phân kỳ này. Xem như bạn đã “lỡ tàu”. Điều bạn có thể làm bây

giờ là đợi cơ hội tiếp theo để tìm phân kỳ



9. Lùi lại 1 bước

Tín hiệu phân kỳ thường chính xác hơn ở các khung thời gian dài. Bạn sẽ bị ít tín hiệu sai. Có nghĩa là bạn sẽ có ít giao dịch hơn nhưng nếu bạn quản lý giao dịch tốt, bạn sẽ có nhiều lợi nhuận hơn. Phân kỳ trong những khung thời gian nhỏ xuất hiện nhiều hơn nhưng lại ít độ tin cậy hơn

Chúng tôi cho rằng chỉ nên xem phân kỳ từ khung thời gian 1 giờ trở lên. Nhiều người giao dịch sử dụng khung thời gian 15 phút hay thấp hơn nữa. Trên những khung thời gian như vậy, sẽ có rất nhiều sự “nhiễu”, vì vậy, chúng ta nên tránh

Đây chính là 9 quy tắc bạn cần nắm khi giao dịch với phân kỳ. Hãy ghi nhớ. Chỉ cần lưu tâm các quy tắc này, bạn sẽ làm tăng cơ hội kiếm được lợi nhuận cho chính bản thân mình

7. Tóm tắt về Phân kỳ

Có 2 loại phân kỳ

- + Phân kỳ thường – regular divergence
- + Phân kỳ kín – hidden divergence

Mỗi loại phân kỳ này chưa đựng những yếu tố cho thấy khả năng tăng điểm hoặc giảm điểm
Dưới đây là bảng tóm tắt về phân kỳ

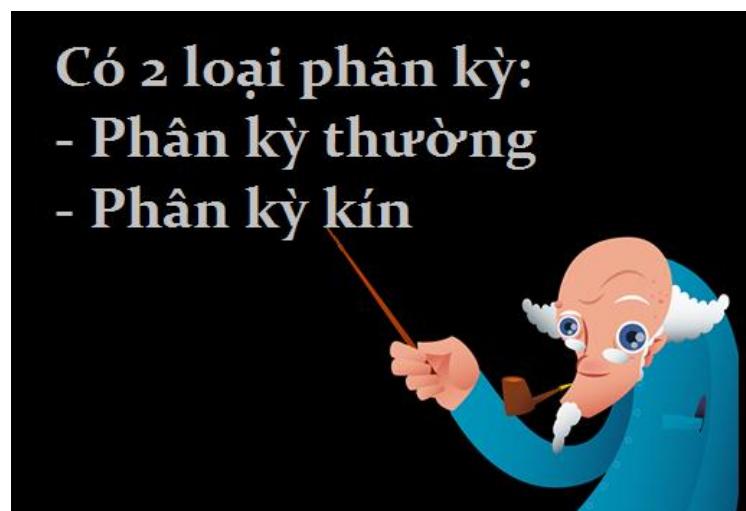
Dạng	Khả năng	Giá	Chỉ báo	Mô tả	Ví dụ
Phân kỳ thường Regular divergence	Tăng	Tạo đáy thấp hơn	Tạo đáy cao hơn	Cho thấy nội lực đang mạnh lên. Xu hướng xuống sắp hết. Lưu ý khả năng xu hướng thay đổi từ giảm sang tăng	<p>Cho thấy nội lực đang mạnh lên. Xu hướng xuống sắp hết. Lưu ý khả năng xu hướng thay đổi từ giảm sang tăng</p>

			Cho thấy nội lực đang yếu đi. Xu hướng lên sắp hết. Lưu ý khả năng xu hướng thay đổi từ đỉnh tăng sang đỉnh cao Higher High đỉnh thấp Lower Low	
Giảm	Tạo đỉnh cao hơn	Tạo đỉnh thấp hơn		

				Cho thấy nội lực đang mạnh lên. Là diểm vào hoặc diểm vào lại tốt. Xuất hiện sau một đợt điều chỉnh trong xu hướng lên. Tốt nếu thấy trong giai đoạn giá thử lại đáy cũ.	
Phân kỳ kín		Tạo đáy	Tạo đáy	“Mua đáy”.	
Hidden divergence	Tăng	cao hơn	thấp hơn	2015	

			Cho thấy nội lực đang yếu đi. Xuất hiện trong một đợt diều chỉnh ở xu hướng giảm. Tốt nêu thấy trong giai đoạn giá thử lại đỉnh cũ. “Bán đỉnh”	
Giảm	Tạo đỉnh thấp hơn	Tạo đỉnh cao hơn		

8. Tổng hợp về phân kỳ



Có 2 loại phân kỳ:

- Bình thường
- Kín

Luôn nhớ rằng chúng ta sử dụng phân kỳ như một loại chỉ báo kỹ thuật chứ không phải một tín hiệu để vào lệnh giao dịch

Sẽ là không thông minh lăm néo giao dịch chỉ dựa nhất vào phân kỳ vì nhiều tín hiệu sai có thể xuất hiện. Nếu bạn sử dụng phân kỳ đúng và kết hợp với những công cụ khác, giao dịch của bạn có nhiều khả năng có lợi nhuận và rủi ro sẽ thấp hơn

Có nhiều cách để tận dụng ưu điểm của phân kỳ

Một cách là có thể xem đường xu hướng hoặc mô hình nến nhằm xác nhận về khả năng đảo chiều hay đi tiếp của giá

Cách khác là sử dụng các mẹo như xem giao cắt thực sự của chỉ báo kỹ thuật hoặc đợi chỉ báo kỹ thuật đi ra khỏi vùng quá mua/quá bán. Bạn cũng có thể dùng đường xu hướng cho chỉ báo kỹ thuật

Với những mẹo trên, bạn có thể tự bảo vệ mình khỏi những tín hiệu sai và lọc chúng nhằm biến chúng thành những giao dịch có lợi nhuận

Ở chiều ngược lại, đó là sự nguy hiểm của việc giao dịch ngược hướng với chỉ báo của phân kỳ

Nếu bạn cảm thấy không chắc chắn về hướng đi của giá, hãy ngồi ngoài

Hãy nhớ rằng thà không có lệnh còn hơn là ôm 1 lệnh thua lỗ. Không có lệnh dù sao vẫn còn tiền

Phân kỳ không xuất hiện thường xuyên, nhưng nếu chúng xuất hiện, hãy chú ý đến chúng

Phân kỳ bình thường có thể giúp bạn kiếm lợi nhuận khi nhảy vào những vùng đảo chiều của giá

Phân kỳ kín giúp bạn nắm lệnh lâu hơn và kiếm được nhiều lợi nhuận hơn khi đi theo hướng của giá

Mẹo ở đây là hãy luyện tập đôi mắt để có thể thấy được phân kỳ khi chúng xuất hiện VÀ chọn phân kỳ phù hợp để giao dịch

Thấy được phân kỳ không có nghĩa là bạn sẽ đặt lệnh lập tức. Hãy phân tích thật kỹ và tìm thêm tín hiệu trước khi vào

LỚP 10: HOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

1. Hiểu rõ môi trường bạn đang giao dịch

Khi 2 chiến binh bắt đầu cuộc chiến, gã ngu ngốc luôn đâm cuồng lao vào mà không có kế hoạch, giống như một người đói thấy bữa ăn vội.

Người thông minh hơn, trái lại, sẽ xem xét tình hình trước để hiểu các điều kiện xung quanh sẽ tác động đến cuộc chiến

Giống như chiến tranh vậy, chúng ta cần xem xét tình hình trước khi giao dịch. Có nghĩa là chúng ta cần hiểu môi trường hiện tại mà chúng ta đang giao dịch. Một số người giao dịch khóc lóc và nói rằng hệ thống giao dịch của họ không dùng được.

Thực ra, đôi khi hệ thống giao dịch không dùng được, tuy nhiên, ở những thời điểm khác, hệ thống vẫn đem lại lợi nhuận, có điều là do nó được sử dụng sai môi trường mà thôi.

Người giao dịch kinh nghiệm sẽ cố gắng tìm phương pháp giao dịch phù hợp cho môi trường giao dịch hiện tại mà họ giao dịch.

Đây có phải là lúc xài Fibonacci retracement không? Hay là giá đang đi ngang không xu hướng?

Giống như huấn luyện viên có nhiều giải pháp cho những tình huống hoặc đối thủ cụ thể, bạn cần quyết định loại chiến lược giao dịch nào được sử dụng tùy theo môi trường giao dịch

Bằng cách hiểu rõ môi trường hiện tại của thị trường, chúng ta có thể sử dụng chiến lược giao dịch theo xu hướng nếu thị trường đang có xu hướng, hoặc chọn chiến lược sideway nếu thị trường đi ngang.

Bạn lo lắng vì sợ không có điều kiện sử dụng chiến lược riêng của mình vì nó chỉ phù hợp với 1 loại môi trường (xu hướng hoặc sideway). Không sao, forex cho bạn rất nhiều cơ hội với môi trường xu hướng hoặc đi ngang ở các khung thời gian khác nhau và các cặp tiền khác nhau, phù hợp với chiến lược của bạn.

Ví dụ, Fibonacci và đường xu hướng phù hợp khi thị trường có xu hướng, trong khi Điểm xoay Pivot Point hay mức hỗ trợ, kháng cự sẽ phù hợp với thị trường đi ngang.

Trước khi tìm kiếm cơ hội giao dịch, hãy xác định môi trường giao dịch hiện tại. Có thể phân loại thành:

- + Xu hướng tăng
- + Xu hướng giảm
- + Đi ngang (sideway)

2. Thị trường có xu hướng là gì?

Thị trường có xu hướng là thị trường mà trong đó giá đi theo 1 chiều.

Tất nhiên giá có thể đi ngược lại xu hướng vào bây giờ hoặc sau đó, nhưng nếu quan sát ở 1 khung thời gian lớn hơn, đây có thể chỉ là đoạn hồi lại

Xu hướng mà được đánh dấu bởi các “đỉnh cao hơn” và “đáy cao hơn” là xu hướng tăng và xu hướng có các “đỉnh thấp hơn” và “đáy thấp hơn” là xu hướng giảm.

Khi giao dịch một hệ thống theo xu hướng, người giao dịch thường chọn 1 đồng tiền chính nào đó và cặp với đồng USD bởi vì cặp tiền như vậy thường sẽ có tính thanh khoản cao hơn so với các cặp khác

Thanh khoản là điều quan trọng đối với hệ thống giao dịch theo xu hướng. Thanh khoản càng cao, biến động càng có thể lớn

Cặp tiền biến động càng nhiều thì cơ hội càng nhiều cho việc nó sẽ đi theo 1 hướng nào đó hơn là loanh quanh đi ngang.

Thay vì chỉ ngồi và xem giá biến động, bạn có thể chọn một công cụ phân tích kỹ thuật đã học nào đó trong các bài trước và xác định liệu cặp tiền có đang trong xu hướng hay không.

Chỉ báo ADX trong thị trường có xu hướng

Một cách để xác định thị trường có xu hướng hay không là sử dụng chỉ báo kỹ thuật ADX (Average Directional Index)

Được phát triển bởi J.Welles Wilder, chỉ báo này sử dụng giá trị trong vùng 0-100 để xác định giá có đi theo 1 hướng mạnh hay không, tức là có xu hướng hay đi ngang.

Giá trị hơn 25 thường được xem là giá đang đi trong xu hướng hoặc đã có xu hướng mạnh. Giá trị càng cao, xu hướng càng mạnh

Tuy nhiên, ADX là một chỉ báo trễ, có nghĩa là chưa hẳn nó dự báo được tương lai. Nó đồng thời cũng không chỉ rõ là giá đang đi theo xu hướng tăng hay giảm.

Xem ví dụ dưới đây, giá đi theo xu hướng giảm mặc dù ADX lớn hơn 25

Đường trung bình (MA) trong thị trường có xu hướng

Nếu bạn không phải là fan hâm mộ của ADX, bạn có thể sử dụng đường trung bình đơn giản (SMA).

Thử dùng SMA 7 kỳ, SMA 20 kf, và SMA 65 kỳ trên biểu đồ của bạn. Sau đó, đợi cho đến khi 3 đường SMA này tụ lại rồi bắt đầu xòe ra như cánh quạt.

Nếu tại thời điểm 3 SMA xòe ra, SMA 7 nằm trên SMA 20 và SMA 20 nằm trên SMA 65 thì đó là thị trường đang có xu hướng tăng.

Trường hợp khác, nếu SMA 7 xòe ra mà nằm dưới SMA 20 và SMA 20 nằm dưới SMA 65 thì giá đang nằm trong xu hướng giảm

Dải băng Bollinger trong thị trường có xu hướng.

Một chỉ báo kỹ thuật thường được dùng trong chiến lược khi giá đi ngang cũng có thể sử dụng trong môi trường có xu hướng, đó là Dải băng Bollinger hay Bollinger Band

Một điều bạn cần biết về xu hướng là nó rất ít khi xảy ra. Trái với suy nghĩ của bạn, giá đi ngang trong khoảng 70-80% thời gian. Nói cách khác, “tiêu chuẩn” của giá là đi ngang.

Vì vậy, nếu giá “lệch” ra khỏi “tiêu chuẩn” có nghĩa là nó đi theo xu hướng đúng không? Vậy công cụ kỹ thuật nào là tốt nhất để đo sự lệch chuẩn này mà chúng ta đã từng học nào?

Đừng có trả lời đó là cây thước nhé. Đó là Dải băng Bollinger (Bollinger Band – BB)

BB thực ra được cấu thành từ công thức đo độ lệch chuẩn. Nhưng đừng lo về việc không hiểu công thức này là gì.

Dưới đây là cách sử dụng BB để xác định xu hướng.

Đặt 2 BB khác nhau. Cái đầu tiên đặt độ lệch chuẩn là 1 và cái thứ 2 đặt độ lệch chuẩn là 2. Bạn sẽ thấy 3 vùng giá khác nhau: vùng bán, vùng mua và vùng “không chơi”

Vùng bán là vùng được hình thành từ 2 dải băng nằm dưới cùng của độ lệch chuẩn 1 (SD 1) và độ lệch chuẩn 2 (SD 2). Ghi nhớ rằng giá cần đóng cửa trong vùng này mới được xem là đã lọt vào vùng bán.

Vùng mua được hình thành từ 2 dải băng trên cùng là của độ lệch chuẩn 1 (SD 1) và độ lệch chuẩn 2 (SD 2). Cũng nhớ luôn rằng giá cần đóng cửa trong vùng này để xác định là đã lọt vào vùng mua.

Vùng nằm giữa 2 dải băng của độ lệch chuẩn 1 (SD 1) là vùng mà thị trường đang tìm xu hướng, hay là đi ngang. Đây chính là vùng “không chơi”.

BB giúp dễ nhận thấy xu hướng hơn.

Xu hướng giảm là khi giá lọt vào vùng bán

Xu hướng tăng là khi giá lọt vào vùng mua.

3. Thế nào là thị trường đi ngang?

Thị trường đi ngang là khi giá không thể phá vỡ một vùng giá cao và thấp nào đó. Vùng giá cao đóng vai trò kháng cự chính, giá dường như không thể xuyên thủng.

Tương tự, vùng giá thấp đóng vai trò hỗ trợ chính và giá cũng không thể phá vỡ. Thị trường lúc này đi ngang hay còn gọi là sideway.

ADX trong thị trường sideway.

Một cách để xác định thị trường sideway là sử dụng ADX. Thị trường được xem là đi ngang khi ADX nằm dưới 25. Ghi nhớ, giá trị ADX càng nhỏ thì xu hướng càng yếu.

Bollinger Band trong thị trường sideway

Về bản chất, BB thu hẹp lại khi thị trường có ít biến động và mở rộng ra khi có nhiều biến động. Vì vậy, BB là một công cụ tốt để giao dịch theo chiến thuật phá vỡ (breakout)

Khi 2 dải băng BB mỏng và thu hẹp, biến động thị trường là thấp và giá ít chuyển động mạnh về 1 phía. Tuy nhiên, khi BB bắt đầu mở rộng, biến động tăng lên dần và giá bắt đầu chuyển động mạnh về 1 hướng.

Nói chung, thị trường sideway sẽ bao gồm 2 dải BB co hẹp và đi ngang. Trong trường hợp này, chúng ta sẽ thấy dải BB thắt lại và giá đi trong một khu vực hẹp.

Ý tưởng cơ bản của chiến thuật giao dịch sideway là cặp tiền có một vùng giá cao và thấp mà chúng ta sẽ giao dịch trong vùng đó.

Bằng cách mua vào ở vùng giá thấp, người giao dịch hi vọng sẽ chốt lời ở gần vùng giá cao. Bằng cách bán ra ở vùng giá cao, người giao dịch kỳ vọng sẽ chốt lời ở gần vùng giá thấp. Công cụ phổ biến khác có thể dùng là Kênh giá.

Bằng cách sử dụng các chỉ báo dao động (oscillator), như Stochastic hoặc RSI, sẽ giúp tăng khả năng bạn tìm được điểm xoay chiều trong vùng giá ngang khi nó giúp xác định khả năng quá mua hoặc quá bán. Xem ví dụ về GBPUSD dưới đây.

Mẹo thêm: Các cặp tiền phù hợp cho chiến thuật giao dịch không xu hướng hay sideway là các cặp tiền chéo, là các cặp không có USD trong đó (ví dụ như EURJPY hay GBPCHF...)

Một cặp nổi tiếng cho chiến thuật giao dịch không xu hướng là EURCHF. Mức tăng trưởng kinh tế tương tự nhau của khu vực chung EU và Thụy Sỹ là điều khiến tỷ giá EURCHF ổn định.

Kết luận:

Dù bạn giao dịch một cặp tiền đang trong xu hướng hoặc đi ngang, bạn cần hiểu rằng bạn đều có thể có lợi nhuận nếu chọn đúng chiến lược giao dịch.

4. Hồi lại hay đảo chiều?

Nhìn có vẻ như giá đang tăng và phe mua đang chiếm ưu thế! - SAI

Bạn đã bị lừa bởi chiêu “sự hồi lại dịu dàng”

Không ai muốn dính chiêu này cả, nhưng buồn thay, điều đó đã xảy ra. Tại sao?

Trong ví dụ bên trên, người giao dịch đã thất bại trong việc nhận diện sự khác nhau giữ hồi lại và đảo chiều. Ngay cả khi đã bình tĩnh và đi theo xu hướng giảm tổng quan trước đó, người giao dịch tin rằng sự đảo chiều đã bắt đầu và đã vào lệnh mua. Ôi, tiền đã ra đi.

Trong bài học này, bạn sẽ học về các đặc tính của hồi lại và đảo chiều, cách nhận biết chúng và cách tự bảo vệ mình tránh khỏi các tín hiệu sai.

Hồi lại là gì?

Sự hồi lại được định nghĩa như là sự chuyển động tạm thời của giá ngược với xu hướng chính trước đó. Một cách khác để nhận diện thì nó là 1 vùng chuyển động của giá ngược lại với xu hướng nhưng rồi trở lại đi theo xu hướng.

Đảo chiều là gì?

Đảo chiều được xác định là sự thay đổi tổng quan xu hướng của giá. Khi một xu hướng tăng chuyển thành xu hướng giảm, đó là sự đảo chiều đã xảy ra và ngược lại.

Hãy xem ví dụ bên dưới.

Bạn cần làm gì?

Khi gặp một tình huống có thể là hồi lại hoặc đảo chiều, bạn có 3 lựa chọn:

- + Nếu đang có lệnh (trạng thái), bạn có thể tiếp tục **giữ lệnh**. Điều này có thể gây thua lỗ nếu sự hồi lại này chuyển thành sự đảo chiều dài hạn.

- + Bạn có thể đóng lệnh và vào lệnh trở lại nếu giá bắt đầu đi theo xu hướng chung trở lại. Tất nhiên có thể bạn sẽ bỏ lỡ cơ hội nếu giá đi theo hướng mới quá nhanh. Bạn cũng sẽ tốn thêm tiền để trả cho spread (chênh lệch giá mua-bán) nếu bạn vào lệnh trở lại.

- + Bạn có thể đóng lệnh luôn. Điều này có thể gây thua lỗ (nếu giá đi ngược hướng bạn) hoặc lợi nhuận rất lớn (nếu bạn chốt lệnh ngay định hoặc đáy) dựa trên cách thức bạn giao dịch hoặc những gì diễn ra sau đó.

Bởi vì đảo chiều có thể xảy ra bất cứ lúc nào, việc lựa chọn được một giải pháp tốt không phải là dễ dàng. Đó là lý do vì sao sử dụng lệnh dừng lỗ kéo theo (trailing stop loss) có thể là một giải pháp quản lý rủi ro tuyệt vời khi giao dịch cùng xu hướng. Bạn có thể sử dụng nó để bảo vệ lợi nhuận và chắc chắn rằng bạn sẽ thoát ra được với chút lợi nhuận ngay cả khi đảo chiều dài hạn xảy ra.

5. Cách nhận diện đảo chiều

Phân biệt đúng giữa hồi lại và đảo chiều có thể giúp giảm thiểu giao dịch thua lỗ và còn giúp bạn kiểm vài lệnh thắng nữa.

Phân loại chuyển động giá là hồi lại hay đảo chiều là rất quan trọng. Có một số điểm khác nhau giữa 2 loại này là

Hồi lại – retracement	Đảo chiều - Reversal
Thường xảy ra sau khi giá biến động mạnh	Xảy ra mọi khi
Mang tính ngắn hạn, đảo chiều tạm thời	Là biến động dài hạn
Môi trường cơ bản (vĩ mô..) không thay đổi	Môi trường cơ bản thay đổi, thường là nhân tố cho đảo chiều dài hạn
Trong xu hướng tăng, hiện hữu sức mua, giúp giá tiếp tục tăng. Trong xu hướng giảm, hiện hữu sức bán, giúp giá tiếp tục giảm.	Trong xu hướng tăng, không còn sức mua khiến giá giảm. Trong xu hướng giảm, không còn sức bán khiến giá tăng trở lại.

Nhận diện sự hồi lại

Cách phổ biến nhất để nhận diện sự hồi lại là sử dụng các mức Fibonacci

Hầu hết, các hồi lại đều nằm trong vùng 38.2, 50% và 61.8% của mức Fibonacci hồi lại (Fibonacci retracement) trước khi tiếp tục đi tiếp theo xu hướng,

Nếu giá đi xa hơn các mức hồi này, đó có thể là tín hiệu của sự đảo chiều. Lưu ý rằng chúng ta không dùng từ “sẽ đảo chiều” mà dùng từ “có thể đảo chiều”. Như bạn đã biết, phân tích kỹ thuật không phải là một môn khoa học chính xác, có nghĩa là không có gì chắc chắn...đặc biệt là trong thị trường forex.

Trong trường hợp này, giá ngừng lại ở mức Fibo hồi 61.8% trước khi tiếp tục xu hướng tăng. Sau đó, giá hồi tiếp về vùng 50% và tiếp tục đi lên.

Một cách khác là dùng điểm xoay Pivot Point

Trong xu hướng tăng, người giao dịch có thể sử dụng các mức hỗ trợ (S1, S2, S3) và đợi các điểm này bị phá vỡ. Trong xu hướng giảm, người giao dịch chú ý các điểm kháng cự (R1, R2, R3) và đợi sự phá vỡ các điểm này.

Nếu bị phá vỡ, sự đảo chiều có thể đang hình thành.

Cách cuối cùng là có thể sử dụng Đường xu hướng. Khi một đường xu hướng chính bị phá gãy, có thể là dấu hiệu của một sự đảo chiều.

Sử dụng một công cụ kỹ thuật kết hợp với mô hình nến, người giao dịch có thể đoán định phần nào của sự đảo chiều

Dù các phương pháp nói trên có thể giúp xác định sự đảo chiều, chúng cũng không phải là những cách duy nhất. Không gì có thể so sánh với sự luyện tập và kinh nghiệm.

6. Tự bảo vệ khi giá đảo chiều.

Đảo chiều có thể xảy ra mọi nơi. Hồi lại có thể trở thành đảo chiều mà không có dấu hiệu cảnh báo trước.

Vì vậy, sử dụng dừng lỗ kéo theo (Trailing stop) trong thị trường có xu hướng là rất quan trọng. Với dừng lỗ kéo theo, bạn có thể tự bảo vệ một cách hiệu quả nhằm tránh thoát lệnh quá sớm nếu là hồi lại và nhanh chóng thoát lệnh nếu là đảo chiều.

Kết luận

Bạn sẽ không bị “bắn hạ” bởi “sự hồi lại êm dịu”. Bạn sẽ không bị mất hết lợi nhuận. Chỉ cần phân biệt được hồi lại và đảo chiều. Đây là 1 phần cần thiết để trở thành 1 người giao dịch. Có kỹ năng phân biệt hiệu quả đó sẽ giúp bạn giảm thua lỗ và bảo vệ bạn tránh việc những lệnh đang thắng chuyển thành thua lỗ.

Với nhiều sự tập luyện và kinh nghiệm, bạn sẽ có thể giao dịch khi giá hồi lại và thoát ra với lợi nhuận nhiều hơn.

LÓP 11: BREAK OUT

1. Cách để giao dịch theo phá vỡ (breakout)

Phá vỡ là gì và làm thế nào có thể hưởng lợi từ nó?

Sự phá vỡ xảy ra khi giá “phá vỡ” một vùng giá cố định hoặc một vùng giá đi ngang.

Sự phá vỡ cũng có thể xảy ra khi một vùng giá đặc biệt nào đó bị phá như là hỗ trợ hoặc kháng cự, điểm xoay, vùng Fibonacci...

Với giao dịch theo phá vỡ, mục tiêu là vào lệnh ngay khi giá phá vỡ và tiếp tục đi theo thị trường cho đến khi biến động lắng xuống

Biến động, không phải khói lượng.

Bạn cần chú ý rằng không giống như giao dịch chứng khoán hay giao dịch kỳ hạn (futures), không có cách nào để bạn thấy được khối lượng giao dịch của thị trường forex.

Với giao dịch chứng khoán và kỳ hạn, khối lượng giao dịch là cần thiết để cho giao dịch phá vỡ tốt, vì vậy, không có dữ liệu khối lượng trong thị trường forex là một thiệt thòi.

Bởi vì sự bất lợi đó, chúng ta không những dựa vào kỹ năng quản lý rủi ro tốt mà còn vào những yếu tố nhất định để chọn được những giao dịch phá vỡ tiềm năng.

Nếu có biến động giá lớn trong một khoảng thời gian ngắn thì đó được xem là biến động lớn.

Nếu có biến động giá nhỏ trong một khoảng thời gian ngắn thì đó được xem là biến động nhỏ.

Thật hấp dẫn khi nhảy vào thị trường lúc giá đi nhanh như đạn bắn nhưng bạn sẽ nhận thấy rằng mình bị áp lực nhiều hơn, lo lắng nhiều hơn, quyết định sai và tiền vào rồi lại ra.

Biến động mạnh là thứ hấp dẫn người giao dịch, nhưng cũng là thứ giết họ nhiều nhất.

Mục tiêu ở đây là sử dụng biến động như lợi điểm của mình.

Thay vì chạy theo bầy đàn và cố gắng nhảy vào khi thị trường đang biến động điên cuồng, tốt hơn là tìm những cặp tiền biến động thấp.

Bằng cách này, bạn có thể chuẩn bị sẵn sàng cho đến khi phá vỡ xảy ra và biến động tăng lên cực điểm.

2. Cách đo sự biến động.

Biến động là thứ mà có thể dùng khi tìm kiếm một cơ hội phá vỡ tốt.

Đo lường biến động của dao động giá tổng quan trong một thời gian nhất định và thông tin này có thể dùng để xác định phá vỡ tiềm năng.

Có một vài chỉ báo kỹ thuật có thể giúp bạn đo lường biến động của 1 cặp tiền ở hiện tại. Sử dụng các chỉ báo đó có thể giúp bạn rất nhiều khi bạn cần tìm kiếm một cơ hội giao dịch phá vỡ.

1. Đường trung bình (Moving Average – MA)

MA đường như là chỉ báo phổ biến nhất được sử dụng bởi người giao dịch forex và mặc dù nó là một công cụ đơn giản, nó cung cấp những dữ liệu vô giá.

Đơn giản, MA đo lường chuyển động trung bình của thị trường trong số thời gian X, và X là bao nhiêu thì tùy bạn chọn.

Ví dụ, nếu bạn dùng SMA 20 cho biểu đồ ngày thì nó sẽ cho bạn thấy chuyển động trung bình của 20 ngày vừa qua.

Có nhiều dạng MA khác như trung bình hàm mũ hay có trọng số, sẽ tìm hiểu ở phần sau của bài học.



2. Dải băng Bollinger (Bollinger Band - BB)

BB là công cụ tuyệt vời để đo độ biến động của bởi vì đó là công dụng chính của công cụ này.

BB đơn giản là 2 đường đơn được hình thành từ độ lệch chuẩn trên và dưới của một đường MA qua một khoảng thời gian X, trong đó X là số kỳ người dùng tự chọn.

Vì vậy, nếu chúng ta đặt X là 20 thì chúng ta sẽ có SMA 20 và 2 đường khác. Một đường là đường độ lệch chuẩn +2 ở trên và còn lại là đường độ lệch chuẩn -2 ở dưới.

Khi dải băng này co lại, nó báo hiệu rằng biến động là thấp.

Khi dải băng mở rộng ra, nó báo hiệu biến động là cao.



3. Average True Range (ATR)

Cuối cùng là chỉ báo ATR.

ATR là chỉ báo rất tốt cho việc đo lường biến động bởi vì nó cho biết mức trung bình biến động của thị trường trong khoảng thời gian X, mà X là bao nhiêu là tùy chúng ta chọn.

Vì vậy, nếu chúng ta chọn ATR là 20 cho biểu đồ ngày, nó cho chúng ta biết mức độ biến động trung bình của 20 ngày vừa qua.

Khi ATR giảm, nó cảnh báo rằng biến động đang giảm. Khi ATR tăng, nó cảnh báo rằng biến động đang tăng.



3. Các dạng phá vỡ

Khi giao dịch với phá vỡ, cần lưu ý 2 dạng chính:

- + Phá vỡ tiếp diễn
- + Phá vỡ đảo chiều

Nhận biết được dạng phá vỡ sẽ giúp bạn cảm nhận điều gì đang thực sự xảy ra với bức tranh toàn cảnh thị trường.

Phá vỡ là quan trọng bởi vì nó chỉ ra sự thay đổi trong cung và cầu của 1 cặp tiền mà bạn giao dịch. Sự thay đổi trong cảm tính này có thể gây biến động mở rộng và đem lại cơ hội tốt cho bạn để kiếm lợi nhuận

Phá vỡ tiếp diễn

Đôi khi, sau những biến động mạnh về 1 hướng, thị trường thường ngừng lại để “nghỉ mệt”. Điều này xảy ra khi phe mua và phe bán tạm dừng để xem xét xem cần làm gì tiếp theo. Kết quả là, bạn sẽ thấy xuất hiện một đoạn giá đi ngang hoặc nén lại.



Nếu người giao dịch quyết định rằng xu hướng trước đó là quyết định đúng, và tiếp tục đẩy giá theo hướng đó, kết quả sẽ xuất hiện một phá vỡ tiếp diễn. Đơn giản hãy xem đó là sự tiếp tục của xu hướng trước đó.



Phá vỡ đảo chiều

Phá vỡ đảo chiều khởi đầu cũng giống như phá vỡ tiếp diễn, tức là sau 1 xu hướng dài, giá dừng lại để nghỉ.



Điểm khác nhau là sau khi dừng lại, người giao dịch quyết định rằng xu hướng đã hết sức và họ đẩy giá đi theo hướng ngược lại xu hướng trước đó. Kết quả là xuất hiện “phá vỡ đảo chiều”.



Phá vỡ thất bại.

Phá vỡ thất bại xuất hiện khi giá phá 1 vùng nhất định (hỗ trợ, kháng cự, mô hình tam giác, đường xu hướng...) nhưng không tiếp tục tăng tốc theo hướng đó. Thay vào đó, bạn sẽ thấy giá bật mạnh phá vỡ rồi quay trở lại vào khu vực trước phá vỡ.



Cách tốt nhất để vào lệnh khi phá vỡ là đợi cho đến khi giá hồi lại vào vùng phá vỡ và xem giá có bật ra trở lại để tạo mức giá cao hoặc thấp mới không (dựa vào hướng mà bạn đang giao dịch)



Một cách khác để chống lại phá vỡ sai là dừng vào lệnh ngay lần phá vỡ đầu tiên. Bằng cách đợi xem giá có đi theo hướng bạn mong muốn không, bạn sẽ có cơ hội tốt hơn để có 1 giao dịch có lợi nhuận. Yếu điểm là bạn có thể mất đi một số cơ hội khi giá đi quá nhanh mà không có hồi lại.

4. Cách giao dịch phá vỡ sử dụng Đường xu hướng, kênh giá và mô hình Tam giác

Bạn có thể dễ dàng nhận ra sự phá vỡ bằng mắt thường mà không cần dùng công cụ hỗ trợ. Một khi bạn có thể hiểu được các tín hiệu phá vỡ, bạn có thể tìm cho mình những giao dịch hiệu quả một cách nhanh chóng.

Mô hình biểu đồ:

Bạn đã học qua một số mô hình biểu đồ. Đây là vài cái:

- + Hai đỉnh / đáy
- + Đỉnh đầu 2 vai
- + Ba đỉnh / đáy

Bên cạnh mô hình biểu đồ, có vài công cụ và chỉ báo bạn có thể dùng để bổ sung thêm trong trường hợp những phá vỡ đảo chiều

Đường xu hướng

Cách đầu tiên để xác định một phá vỡ có thể là vẽ đường xu hướng lên biểu đồ. Để vẽ đường xu hướng, đơn giản là xem biểu đồ và vẽ đường thẳng đi theo xu hướng hiện tại của giá



Khi vẽ đường xu hướng, tốt nhất là bạn có thể kết nối 2 đỉnh hoặc 2 đáy với nhau. Càng nhiều đỉnh hoặc đáy được nối, đường xu hướng càng mạnh

Vậy dùng đường xu hướng để giao dịch phá vỡ như thế nào? Khi giá chạm vào đường xu hướng, có 2 khả năng có thể xảy ra. Giá có thể dội lại từ đường xu hướng để đi tiếp theo xu hướng HOẶC giá phá vỡ đường xu hướng và đảo chiều. Chúng ta muốn tận dụng sự phá vỡ này.

Nhìn vào giá thôi thì không đủ. Cần áp dụng một hoặc nhiều các chỉ báo đã học trước đó sẽ có hiệu quả.



Chú ý rằng EURUSD đã phá vỡ đường xu hướng và MACD cho thấy động lực giảm. Sử dụng thông tin này, chúng ta có thể an toàn mà nói rằng phá vỡ sẽ tiếp tục đẩy giá của EU giảm và nếu là một trader, chúng ta có thể bán cặp tiền này

Kênh giá.

Cách khác để xác định phá vỡ là vẽ kênh giá. Vẽ kênh giá giống như kiểu vẽ đường xu hướng nhưng cần vẽ thêm 1 đường thẳng nữa ở phía kia



Kênh giá hữu dụng vì bạn có thể nhận ra phá vỡ từ 2 phía của xu hướng. Cách giao dịch cũng giống giao dịch với đường xu hướng, đó là đợi giá đến sát 1 trong 2 cạnh của kênh giá và dùng các chỉ báo giúp xác định hướng để giao dịch.



Chú ý rằng MACD cho tín hiệu giảm mạnh khi EURUSD phá vỡ xuống dưới đường dưới của kênh giá. Đó là dấu hiệu bán tốt.

Mô hình tam giác

Cách thứ ba để bạn phát hiện cơ hội phá vỡ là bằng cách nhìn vào mô hình tam giác. Mô hình tam giác hình thành khi thị trường bắt đầu giảm biến động và nén lại vào một khu vực giá. Mục tiêu của chúng ta là chuẩn bị vị thế của mình khi giá nén lại và có thể bắt được chuyển động của giá khi phá vỡ diễn ra.

Có 3 loại tam giác:

- + Tam giác tăng
- + Tam giác giảm
- + Tam giác cân

Tam giác tăng:

Tam giác tăng hình thành khi có kháng cự phía trên và giá tiếp tục hình thành các đáy cao hơn. Đây là dấu hiệu cho thấy phe mua từ từ vượt phe bán.



Câu chuyện phía sau mô hình tam giác tăng và cứ mỗi lần giá đạt 1 vùng cao nhất định, sẽ có vài trader nhảy vào bán, khiến giá giảm

Mặt khác, nhiều trader tin rằng giá sẽ tăng cao hơn nên khi giá bắt đầu giảm, đã nhảy vào mua trước khi giá chạm đáy cũ. Kết quả là một cuộc chiến giữa 2 phe mua và bán diễn ra trong 1 vùng hẹp.

Điều chúng ta cần là sự phá vỡ lên phía trên vì mô hình tam giác tăng thường là mô hình tăng giá. Khi chúng ta thấy giá phá kháng cự thì đó là dấu hiệu mua vào.



Tam giác giảm

Mô hình tam giác giảm thì cơ bản là ngược lại với tam giác tăng. Phe bán tiếp tục đẩy giá xuống so với phe mua, và kết quả là chúng ta có những đỉnh giá thấp hơn và một hỗ trợ mạnh ở phía dưới.

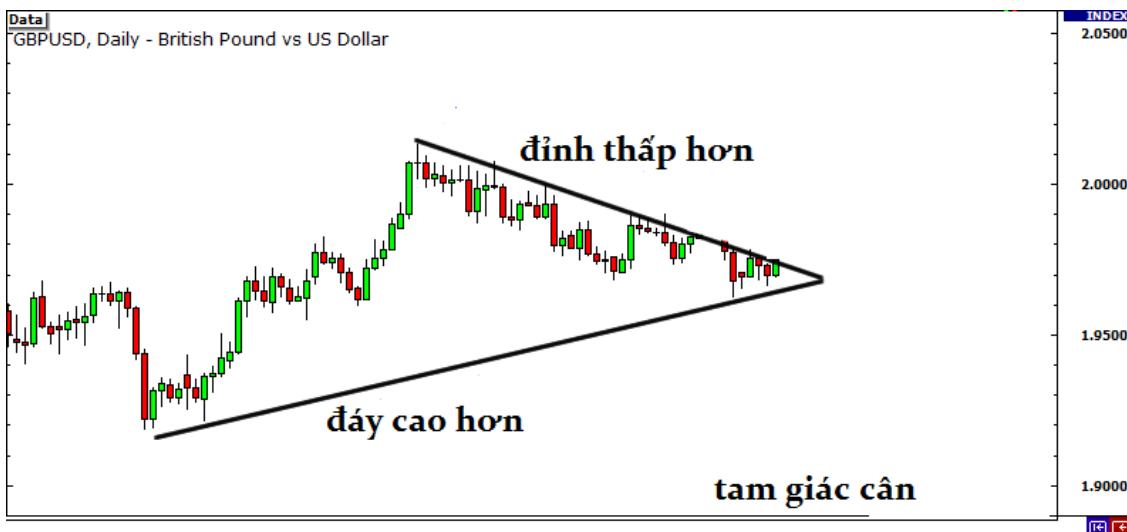


Tam giác giảm là một mô hình giảm giá. Để giao dịch với nó, mục tiêu là chúng ta phải chuẩn bị bán ra khi giá phá hỗ trợ. Để giao dịch tốt với mô hình này, chúng ta cần chuẩn bị tư thế để bán khi giá phá vỡ hỗ trợ.



Tam giác cân

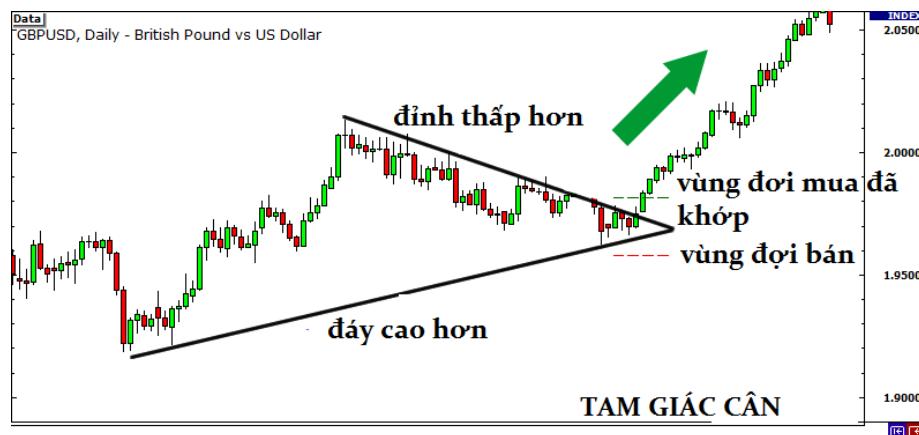
Loại tam giác thứ 3 là tam giác cân. Thay vì có hỗ trợ hoặc kháng cự nằm ngang, cả phe mua và phe bán đều tạo đáy cao hơn và đỉnh thấp hơn và tạo thành đỉnh tam giác ở giữa.



Không giống tam giác tăng và giảm cho tín hiệu tăng hoặc giảm khá rõ ràng, tam giác cân không có cảnh báo xu hướng trước. Bạn cần giao dịch phá vỡ ở cả 2 cạnh của tam giác.



Trong trường hợp tam giác cân, cần chuẩn bị sẵn cho phá vỡ cả cạnh trên lẫn dưới. Có thể sử dụng loại lệnh Khớp-lệnh-này-hủy-lệnh-kia (tức là lệnh chờ bán phía dưới và chờ mua phía trên, khớp lệnh chờ này thì hủy lệnh chờ kia)



Như trong ví dụ trên, GBPUSD đã phá cạnh trên và khớp lệnh mua.

Tóm lại cách giao dịch với phá vỡ tam giác.

Ghi nhớ một số điều:

- * Tam giác tăng thường phá cạnh trên
- * Tam giác giảm phá cạnh dưới
- * Tam giác cân có thể phá 1 trong 2 cạnh

5. Cách đo lường sức mạnh của một cú phá vỡ.

Sau khi một xu hướng đã đi được một thời gian dài và bắt đầu chưng lại, một trong hai điều sau có thể xảy ra:

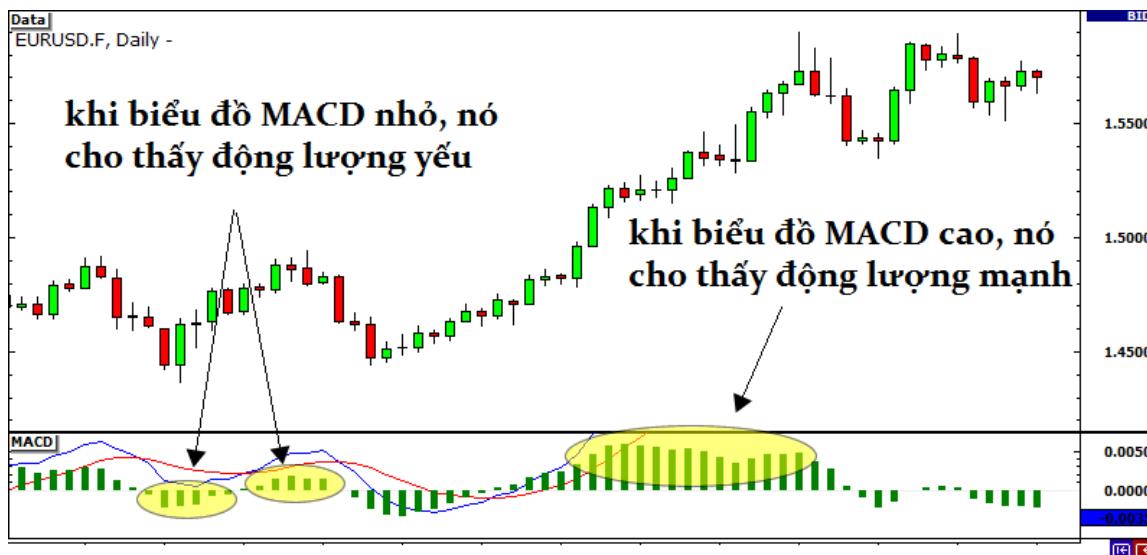
- + Giá có thể đi tiếp theo cùng xu hướng trước (phá vỡ tiếp diễn)
- + Giá đảo chiều theo hướng ngược lại (phá vỡ đảo chiều).

Có những cách giúp xác nhận sự phá vỡ cũng như để tránh việc phá vỡ sai, thất bại. Thực ra có một số cách để đoán định rằng một xu hướng sắp kết thúc và một phá vỡ đảo chiều có thể xảy ra

MACD

MACD là một trong các chỉ báo kỹ thuật phổ biến nhất trong giới giao dịch forex. Có thể dựa vào MACD để tìm ra động lượng và sự thiếu động lượng của xu hướng.

MACD có thể hiển thị bằng nhiều cách nhưng cách “hấp dẫn” nhất là nhìn vào biểu đồ histogram của nó. Biểu đồ histogram này là biểu hiện sự chênh lệch giữa 2 đường MACD nhanh và chậm. Nếu histogram lớn ra, nó phản ánh động lượng đang tăng. Nếu nó nhỏ lại, nó phản ánh động lượng đang yếu đi.



Vậy dùng MACD để tìm khả năng xu hướng đảo chiều như thế nào?

Hãy nhớ lại về tín hiệu giao dịch mà chúng ta đã học trước là Phân kỳ và cách nó xuất hiện khi giá và chỉ báo đi ngược hướng nhau. Vì MACD cho biết động lượng và thường là động lượng tăng khi thị trường có xu hướng. Tuy nhiên, nếu MACD bắt đầu giảm ngay cả khi xu hướng đang tiếp tục, bạn có thể suy luận rằng động lượng đang giảm và có thể xu hướng hiện tại sẽ kết thúc.



Bạn có thể thấy từ hình trên rằng khi giá đi lên, MACD lại đang nhỏ dần lại. Điều này có nghĩa mặc dù giá vẫn đang trong xu hướng, động lượng của nó bắt đầu giảm sút. Từ thông tin này, chúng ta có thể kết luận rằng sự đảo chiều của xu hướng là rất có thể.

Relative Strength Index (RSI)

RSI là một chỉ báo động lượng khác hữu dụng trong việc xác nhận sự phá vỡ đảo chiều. Về cơ bản, chỉ báo này cho ta biết sự thay đổi giữa mức cao hơn và mức thấp hơn của giá đóng cửa trong một số kỳ nhất định.

RSI có thể sử dụng tương tự như MACD trong việc tạo ra phân kỳ. Bằng cách xác định phân kỳ, chúng ta có thể tìm ra khả năng đảo chiều của xu hướng.



Tuy nhiên, RSI cũng tốt cho việc xác định đã bao lâu xu hướng đã bị quá mua hoặc quá bán. Tín hiệu phổ biến cho việc quá mua là khi RSI nằm trên vùng 70, ngược lại, nằm dưới vùng 30 là tín hiệu quá bán.

Bởi vì xu hướng là việc giá chuyển động theo 1 hướng trong 1 khoảng thời gian dài, bạn có thể thường thấy RSI nằm trong vùng quá mua/quá bán, tùy thuộc vào hướng đi của xu hướng.

Nếu xu hướng bị quá mua hoặc quá bán trong một thời gian dài và bắt đầu quay trở lại trong vùng 30 – 70 của RSI, có thể là dấu hiệu là xu hướng đảo chiều



Trong cùng 1 ví dụ trước, RSI cho thấy thị trường đã quá mua trong 1 thời gian dài. Khi RSI bắt đầu giảm xuống dưới 70, đó là tín hiệu của xu hướng bắt đầu đảo chiều.

6. Cẩn thận với phá vỡ sai

Giao dịch với phá vỡ (breakout) là phổ biến đối với dân giao dịch forex.

Khi giá phá hoàn tất phá vỡ mức hỗ trợ hoặc kháng cự, dự đoán sẽ là giá tiếp tục đi theo hướng đã phá vỡ. Đã phải cần rất nhiều động lượng để phá vỡ mà, có phải không?

Đây là thời điểm để nhảy lên chuyến tàu này. Bây giờ nó đã bơi đi nhẹ nhàng rồi. Thứ mà chúng ta phải đợi là thời cơ để lên tàu.



Hãy đợi chút...để thấy đi một mạch theo 1 hướng...sau đó lại đi về hướng ngược lại.



Vùng hỗ trợ và kháng cự dễ bị “chơi xổ”

Một điều bạn cần ghi chú là các vùng hỗ trợ và kháng cự là những vùng mà chúng ta dự đoán những phản ứng của giá tại đây

Vùng hỗ trợ

Vùng hỗ trợ là vùng mà lực mua đủ để vượt qua lực bán và khiến tạm dừng hoặc đảo chiều xu hướng giảm

Vùng hỗ trợ mạnh thì có thể được giữ vững ngay cả khi giá phá vỡ vùng hỗ trợ và nó cho người giao dịch một cơ hội *mua vào* tốt.

Vùng kháng cự

Vùng kháng cự cũng giống như vùng hỗ trợ nhưng đối ngược lại. Nó có thể làm dừng hoặc đảo chiều xu hướng tăng.

Vùng kháng cự là vùng là lực bán đủ để vượt qua lực mua và đẩy giá giảm.

Vùng kháng cự mạnh có thể được giữ vững ngay cả khi giá phá vỡ nó và nó giúp cho người giao dịch có cơ hội *bán ra*.

7. Giao dịch ngược hướng phá vỡ

Giao dịch ngược hướng phá vỡ có nghĩa là giao dịch với hướng ngược lại so với **hướng giá phá vỡ**

Giao dịch ngược hướng phá vỡ = giao dịch phá vỡ giả, phá vỡ sai (false breakouts)

Bạn có thể giao dịch ngược hướng phá vỡ nếu bạn tin rằng sự phá vỡ hỗ trợ và kháng cự là sai và giá không thể đi tiếp theo hướng đó.

Trong trường hợp phá vỡ vùng hỗ trợ và kháng cự mạnh, giao dịch ngược phá vỡ có thể là thông minh hơn so với giao dịch phá vỡ.

Hãy nhớ rằng giao dịch ngược phá vỡ là một chiến lược giao dịch ngắn hạn tốt. Phá vỡ thường là thất bại trong vài lần đầu tiên nhưng cuối cùng có thể thành công.

NHẮC LẠI: Giao dịch ngược phá vỡ là chiến lược tốt trong ngắn hạn, KHÔNG PHẢI chiến lược tốt cho giao dịch dài hạn.

Bằng cách học giao dịch ngược phá vỡ, bạn có thể tránh được các giai đoạn thị trường “lừa” (whipsaw)

Giao dịch phá vỡ có rất nhiều người sử dụng. Tại sao?

Hỗ trợ và kháng cự là các vùng được xem là trần hoặc sàn. Nếu các vùng này bị phá, kỳ vọng rằng giá sẽ đi tiếp theo hướng đã bị phá.

Nếu vùng hỗ trợ bị phá, có nghĩa là biến động tổng quan của giá là theo chiều xuống và dân giao dịch sẽ thường là bán hơn mua. Ngược lại đối với kháng cự.

Dân giao dịch tự do thường có tính tham. Họ tin rằng giá sẽ đi theo hướng của phá vỡ. Họ tin rằng sẽ ăn được nhiều dựa trên biến động lớn. Thả tép bắt tôm.

Trong 1 thế giới hoàn hảo, điều này có thể đúng. Nhưng thế giới thì không hoàn hảo. Máy chàng hoàng tử cúc và các nàng công chúa thì không thể sống hạnh phúc cho đến mãi mãi. Điều gì sẽ xảy ra nếu hầu hết các phá vỡ là SAI.

Phá vỡ thất bại đơn giản bởi vì thiểu số thông minh đã kiếm tiền từ đa số. Đừng cảm giác tội tệ. Thiếu số thông minh thường bao gồm những tay chơi lớn với tài khoản và khối lượng mua/bán rất lớn.

Để bán 1 thứ gì đó, cần có người mua. Tuy nhiên, nếu tất cả đều muốn mua ở trên kháng cự hoặc bán ở dưới hỗ trợ, những nhà cái phải gánh lệnh ở chiều ngược lại. Và nhắc nhớ các bạn rằng: nhà cái thì không dại.



Người giao dịch nhở tự do thường giao dịch phá vỡ.

Thiểu số thông minh, như các tập đoàn, các tổ chức thường giao dịch phá vỡ thất bại.

Người giao dịch thông minh sẽ kiểm sự thuận lợi cho mình bằng cách thu nạp suy nghĩ của đám đông kém kinh nghiệm và thành công từ phí tổn của họ. Đó là lý do tại sao về đường dài, người giao dịch có kinh nghiệm lại có thể có lợi nhuận.

Bạn muốn thuộc về phe nào: thiểu số thông minh giao dịch với phá vỡ thất bại hay đa số thua lỗ bị bẫy bởi phá vỡ thất bại?

8. Cách giao dịch với phá vỡ thất bại

Để giao dịch với phá vỡ sai, bạn cần phải nắm rõ ràng vùng này thì phá vỡ sai có thể xảy ra.

Phá vỡ sai thường xảy ra ở hỗ trợ và kháng cự, hoặc đường xu hướng, mô hình giá hoặc ở đỉnh đáy của ngày.

Đường xu hướng

Để giao dịch phá vỡ sai, luôn nhớ rằng phải có KHOẢNG CÁCH giữa đường xu hướng và giá.

Nếu có khoảng nhảy giá (gap) giữa đường xu hướng và giá, có nghĩa là giá đang bật mạnh theo hướng của xu hướng và ra xa khỏi đường xu hướng. Giống như ví dụ dưới đây, có khoảng trống giữa đường xu hướng và giá cho phép giá hồi ngược lại vào đường xu hướng, có thể phá vỡ luôn đường xu hướng, và tạo một cơ hội phá vỡ sai.



TỐC ĐỘ của biến động giá cũng rất quan trọng.

Nếu giá đi chậm chạp về phía đường xu hướng thì khả năng phá vỡ sai là có thể. Tuy nhiên, nếu giá đi nhanh về đường xu hướng thì lại có thể là phá vỡ thành công. Với tốc độ chuyển động lớn, động lượng có thể đẩy giá vượt vùng đường xu hướng và đi xa hơn. Trong trường hợp này, tốt hơn là lui lại và tránh phá vỡ sai.



Làm cách nào giao dịch với phá vỡ đường xu hướng sai?

Thật ra cũng đơn giản. Chỉ cần vào lệnh khi giá quay trở lại bên trong.

Nó cho phép chúng ta chọn được đường tốt và tránh nguy hiểm. Bạn không muốn bán trên hoặc dưới đường xu hướng rồi cuối cùng bạn nhận ra sau đó rằng phá vỡ là đúng.

Sử dụng ví dụ đầu tiên, hãy tìm ra điểm vào hiệu quả bằng cách phóng to lên đôi chút.



Mô hình giá

Mô hình giá là một nhóm giá nhất định mà chúng ta có thể nhìn thấy bằng mắt thường. Chúng là 1 phần rất quan trọng của PTKT và có thể giúp cho quá trình quyết định giao dịch của chúng ta.

Có 2 loại mô hình giá mà phá vỡ sai thường diễn ra :

- * Đỉnh đầu 2 vai – head and shoulders
- * Hai đỉnh / hai đáy.

Mô hình Đỉnh đầu 2 vai thực sự là một mô hình khó cho người mới giao dịch để nhận diện. Tuy nhiên, với thời gian và kinh nghiệm, mô hình này có thể là vũ khí tốt cho bạn.

Mô hình này được xem là mô hình đảo chiều. Nếu nó xuất hiện ở phần cuối của một xu hướng tăng, nó cho tín hiệu về một đảo chiều giảm. Ngược lại, nếu nó xuất hiện ở cuối xu hướng giảm, nó cho tín hiệu đảo chiều tăng. Đỉnh đầu 2 vai có thể tạo phả vỡ giả và tạo cơ hội tốt để giao dịch ngược phá vỡ giả.

Phá vỡ sai/giả rất phổ biến với mô hình này bởi vì nhiều người giao dịch có thể nhận diện được mô hình này và họ thường đặt điểm dừng lỗ của họ gần đường cổ (neck-line).



Khi mô hình tạo phả vỡ sai, giá thường sẽ bật lại. Người giao dịch nào đã bán vì dự đoán giá phá vỡ xuống dưới hoặc mua vì dự đoán giá phả vỡ lên trên sẽ bị chạm dừng lỗ khi giá đi ngược lại với nhận định. Điều này thường gây ra bởi các tổ chức giao dịch lớn khi muốn kiếm tiền từ các người giao dịch nhỏ lẻ



Trong mô hình đỉnh đầu 2 vai, bạn nên lưu ý rằng cú phả vỡ đầu tiên thường là sai.

Bạn có thể giao dịch ngược phả vỡ sai với một lệnh chờ ở phía ngược lại của đường cỗ và đặt dừng lỗ phía trên của cây nến phả vỡ sai.

Bạn có thể đặt mục tiêu là vùng thấp hơn chút so với vai thứ 2 (đỉnh đầu 2 vai thuận) hoặc là cao hơn chút so với vai thứ 2 nếu là mô hình đỉnh đầu 2 vai ngược

Mô hình tiếp theo là 2 đỉnh và 2 đáy.

Người giao dịch của rất thích mô hình này. Vì sao hả? Vì nó dễ nhận diện.

Khi giá phá xuống đường cỗ, đó là tín hiệu xu hướng đảo chiều. Bởi vì vậy, nhiều người giao dịch đặt lệnh ở vùng gần đường cỗ để đề phòng đảo chiều.



Vẫn đè là nhiều người giao dịch cũng nhận thấy mô hình đó và đặt lệnh tương tự. Điều này giúp các tổ chức lớn kiếm tiền.



Tương tự như mô hình Đỉnh đầu 2 vai, bạn có thể đặt lệnh một khi giá quay trở lại để bắt cú bật lên của giá. Bạn đặt dừng lỗ ở dưới cây nến phá vỡ sai.

Thị trường kiểu gì thì có thể giao dịch phá vỡ sai?

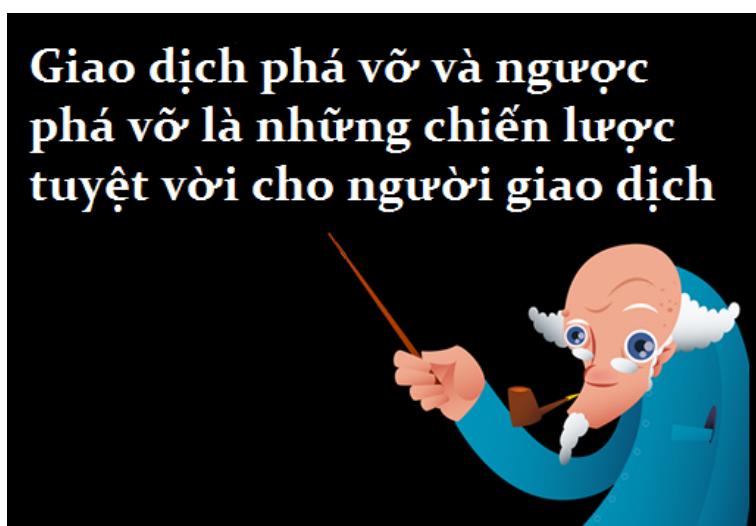
Kết quả tốt thường là trong giai đoạn **giá đi ngang**. Tuy nhiên, bạn không nên bỏ qua

cảm tính thị trường, các sự kiện và tin tức quan trọng, cảm giác hoặc các dạng phân tích khác.

Thị trường tài chính tồn tại nhiều thời gian để bật lên bật xuông giữa các vùng giá và không chêch ra nhiều khỏi các vùng đỉnh đáy cao thấp.

Vùng giá ngang được hình thành bởi vùng hỗ trợ và kháng cự, và người mua – người bán tiếp tục đẩy giá lên xuông trong các vùng đó. Giao dịch ngược phá vỡ sai trong môi trường giá đi ngang có thể mang lại lợi nhuận tốt. Tuy nhiên, ở vài điểm, một phe mua – bán sẽ thắng và kéo giá đi theo xu hướng.

9. Tổng kết : Giao dịch với Phá vỡ và Phá vỡ sai.



Giao dịch với Phá vỡ

Với người giao dịch theo kiểu phá vỡ, mục tiêu là vào thị trường ngay khi giá phá vỡ và sau đó tiếp tục đi theo hướng đó cho đến khi biến động giảm xuông.

Phá vỡ là rất quan trọng vì nó chỉ ra sự thay đổi trong cung và cầu của một cặp tiền.

Bạn sẽ nhận ra rằng không giống như giao dịch chứng khoán hay thị trường giao sau (futures), bạn sẽ không có cách nào để biết khối lượng giao dịch trong thị trường forex. Bởi vì vậy, chúng ta dự vào biến động.

Biến động đo lường dao động của giá trong một khoảng thời gian nhất định và thông tin này có thể được dùng để xác định khả năng phá vỡ.

Có vài chỉ báo có thể giúp bạn đo lường biến động của một cặp tiền. Sử dụng các chỉ báo sau sẽ giúp bạn nhận diện được nhiều cơ hội của việc phá vỡ.

- + Đường trung bình
- + Dải băng Bollinger
- + ATR

Có 2 dạng phá vỡ:

- + Tiếp diễn
- + Đảo chiều

Để nhận diện phá vỡ, bạn cần chú tâm đến:

- * Mô hình giá
- * Đường xu hướng
- * Kênh giá
- * Mô hình tam giác

Bạn có thể đo lường sức mạnh của sự phá vỡ bằng cách sử dụng:

- * MACD
- * RSI

Cuối cùng, phá vỡ có thể hoạt động tốt và THỰC SỰ với các sự kiện hoặc tin tức kinh tế. Luôn chắc chắn là kiểm tra lịch thông tin trước khi dự đoán sẽ có phá vỡ hay không.

Giao dịch với phá vỡ sai.

Các tổ chức giao dịch lùn thường giao dịch với phá vỡ sai. Vì vậy, chúng ta nên theo hướng này.

Bạn sẵn sàng theo đám đông chưa, hay bạn sẽ theo tiền?

Nếu bạn có thể giao dịch như những tổ chức lớn làm, bạn chỉ còn cách thành công đôi chút.

Giao dịch phá vỡ sai đơn giản nghĩa là giao dịch với hướng ngược lại với phá vỡ. Bạn có thể chống lại phá vỡ sai nếu bạn tin rằng sự phá vỡ khỏi vùng hỗ trợ và kháng cự là thất bại và giá không thể đi tiếp theo hướng đó.

Trong trường hợp mà hỗ trợ và kháng cự chuẩn bị bị phá vỡ là rất quan trọng, giao dịch phá vỡ sai có thể là khôn ngoan hơn là giao dịch phá vỡ.

Phá vỡ sai tiềm năng có thể thấy ở các vùng hỗ trợ và kháng cự tạo bởi đường xu hướng,

mô hình giá hoặc vùng đỉnh đáy của ngày hôm trước.

Kết quả tốt nhất thường là khi giá đi ngang. Tuy nhiên, bạn không thể bỏ qua cảm tính thị trường, trực giác và những cách phân tích khác.

Thị trường tài chính tồn tại nhiều thời gian để bật lên bật xuống giữa các vùng giá và không chêch ra nhiều khỏi các vùng đỉnh đáy cao thấp.

Cuối cùng, tỷ lệ của phá vỡ sai có thể cao hơn nếu không có tin tức gì quan trọng có thể tác động đến thị trường theo hướng của sự phá vỡ.

LỚP 12: PHÂN TÍCH CƠ BẢN

1. Phân tích cơ bản là gì?

Khi bạn nghe người khác đề cập đến phân tích cơ bản (PTCB), điều thực sự là họ đang nói về những vấn đề cơ bản của nền kinh tế của một quốc gia hoặc một nền kinh tế nào đó.

Những vấn đề cơ bản của nền kinh tế bao gồm một tập hợp thông tin rộng lớn – ví dụ như dạng của nền kinh tế, chính trị hoặc những báo cáo về môi trường kinh doanh, dữ liệu, những thông báo hoặc sự kiện.

Ngay cả việc hạ hạng mức tín nhiệm cũng được xem là dữ liệu cơ bản và có thể sử dụng để tìm kiếm lợi nhuận.

PTCB là việc sử dụng và nghiên cứu các yếu tố đó để dự đoán biến động tương lai của các loại tiền tệ.

Đây là việc nghiên cứu những điều đang xảy ra trên thế giới và xung quanh chúng ta, theo góc độ tài chính và kinh tế, và chú tâm vào cách thức tác động của kinh tế vĩ mô (ví dụ như tăng trưởng của nền kinh tế, lạm phát, thất nghiệp...) đến những sản phẩm chúng ta đang giao dịch.

Dữ liệu cơ bản và những dạng khác nhau của chúng

PTCB cung cấp cái nhìn rõ ràng về việc biến động giá “có thể” hoặc sẽ phản ứng với những sự kiện kinh tế nhất định.

PTCB có nhiều dạng khác nhau.

Nó có thể là một báo cáo được công bố của FED về doanh số nhà bán của Mỹ. Hoặc cũng có thể là ECB sẽ thay đổi chính sách tiền tệ.

Việc công bố dữ liệu cho công chúng thường thay đổi bức tranh kinh tế (hoặc gọi là tư duy kinh tế), tạo ra phản ứng cho từ nhà đầu tư đến nhà đầu cơ.

Sự đầu cơ về việc tăng lãi suất có thể đã “được đoán định trước” hàng giờ hoặc vài ngày trước khi có thông báo thực sự về vấn đề này.

Thực tế, nhiều cặp tiền có đôi khi biến động 100 pips chỉ trong vài khoảnh khắc trước khi một thông tin kinh tế chính được công bố, tạo ra những thời điểm có thể có lợi nhuận cho việc giao dịch.

Đó là lý do vì sao nhiều trader chuẩn bị sẵn sàng cho thời điểm công bố thông tin nhất định và bạn cũng nên như vậy.

Nói chung, các chí báo kinh tế được tạo thành từ nhiều phần dữ liệu từ PTCB. Giống như tiếng chuông báo cháy reo lên khi nó phát hiện ra khói hoặc nhiệt, các chí báo kinh tế cung cấp những cái nhìn rõ ràng về mức độ tốt đẹp của một nền kinh tế.

Mặc dù rất quan trọng trong việc hiểu rõ về giá trị con số của một chỉ báo, cũng cần hiểu rằng dự báo của thị trường cho con số này cũng rất quan trọng.

Hiểu rõ tác động của con số thực tế trong mối quan hệ so với con số dự báo là điều rất quan trọng. Những yếu tố này cần lưu ý khi quyết định giao dịch.

Đừng lo nếu bạn thấy quá phức tạp. Nó đơn giản hơn điều mà chúng ta cảm thấy và bạn không cần phải có kiến thức cao siêu để mà nhận biết cách giao dịch với PTCB.

PTCB là một công cụ giá trị trong việc dự báo tình trạng tương lai của nền kinh tế, nhưng không quá hiệu quả trong việc dự báo hướng đi của đồng tiền.

Dạng phân tích này có rất nhiều vùng xám bởi vì thông tin cơ bản dưới dạng các báo cáo được công bố hoặc thông báo về thay đổi chính sách tiền tệ thì lộn xộn hơn so với PTKT.

Phân tích các thông tin kinh tế và báo cáo dữ liệu cơ bản thường dẫn đến các vấn đề sau:

“Việc tăng lãi suất với số phần trăm như thế này CÓ THỂ khiến đồng EUR tăng điểm”

“Đồng USD CÓ THỂ giảm điểm với giá trị chỉ báo PTCB ở mức này”

“Niềm tin tiêu dùng giảm 2% từ báo cáo lần trước”

Đây là các báo cáo kinh tế, giờ thì sao?

Thị trường thường có xu hướng phản ứng dự trên điều mà con người cảm nhận. Những

cảm nhận này có thể dựa vào phản ứng của họ với các báo cáo kinh tế, dựa trên sự đoán định về tình hình thị trường hiện tại.

Và bạn hãy phỏng đoán điều này – có rất nhiều người, với những cảm nhận và ý tưởng khác nhau.

Bạn có thể sẽ nghĩ “Hic, có quá nhiều sự bất định trong PTCB”

Bạn hoàn toàn đúng.

Không có cách nào để nhận biết 100% rằng giá sẽ đi đâu chỉ bởi các dữ liệu cơ bản mới.

Nhưng không vì vậy mà cho rằng có thể bỏ qua PTCB.

Không nên tí nào.

Chỉ vì có quá nhiều thông tin cơ bản, nhiều người đơn giản là khó có thể nắm hết được.

Ngoài ra, vì hầu hết dữ liệu cơ bản được báo cáo cho 1 đồng tiền riêng lẻ, dữ liệu cho đồng tiền còn lại trong cặp tiền giao dịch cũng cần thiết để so sánh nhằm thấy được bức tranh toàn cảnh.

Như đã nói ở trên, cách thức giao dịch là chọn đồng tiền mạnh so với đồng tiền yếu.

Tại điểm này, chúng ta vẫn đợi câu trả lời cho câu hỏi “Tôi có cần phân tích cơ bản để trở thành một người giao dịch forex thành công?”

Nhìn từ 2 góc độ nhé.

Phân tích kỹ thuật thường là phương pháp dành cho người giao dịch ngắn hạn, chú ý đến giá.

Người giao dịch trung hạn và dài hạn thường chú tâm vào phân tích cơ bản nữa vì nó giúp nắm được giá trị của đồng tiền.



Câu trả lời là bạn nên sử dụng CẢ HAI.

Các chiến lược giao dịch với PTKT sẽ bị ảnh hưởng nặng tại thời điểm công bố các thông tin cơ bản. Ngược lại, những người chỉ chú ý đến PTCB sẽ mất đi những cơ hội trong ngắn hạn khi các mô hình giá và chỉ báo kỹ thuật mang đến.

Sự pha trộn giữa PTCB và PTKT sẽ bao gồm mọi thứ. Bạn cần trọng với lịch và sự kiện kinh tế, nhưng bạn vẫn có thể nhận diện và sử dụng những công cụ kỹ thuật và mô hình mà các người giao dịch khác chú tâm.

2. Tại sao lãi suất quan trọng đối với người giao dịch forex

Đơn giản, lãi suất khiến thị trường forex chuyển động. Nói cách khác, thị trường forex bị điều khiển bởi lãi suất.

Lãi suất của một đồng tiền thường là nguyên nhân lớn nhất trong việc xác định giá trị cảm tính của đồng tiền đó. Vì vậy, biết được cách các NHTW thiết lập chính sách tiền tệ, như quyết sách lãi suất, là điều cần thiết.

Một trong những tác động lớn nhất của quyết sách lãi suất của các NHTW là ổn định giá cả, hay là “lạm phát”.

Lạm phát là sự tăng giá mạnh của giá cả hàng hóa và dịch vụ.

Lạm phát là nguyên nhân khiến ông bà ta chỉ cần bỏ 1 đồng là mua được 1 lon nước soda hồi những năm 1920, trong khi bây giờ người ta phải trả đến gấp 20 lần cho cùng 1 lon nước đó.

Về tổng quan thì lạm phát nhẹ sẽ đồng hành với sự tăng trưởng kinh tế.

Tuy nhiên, lạm phát siêu tốc có thể đe dọa nền kinh tế và đó lý nguyên nhân tại sao NHTW luôn chú ý đến những chỉ báo về lạm phát, như CPI hay PCE.

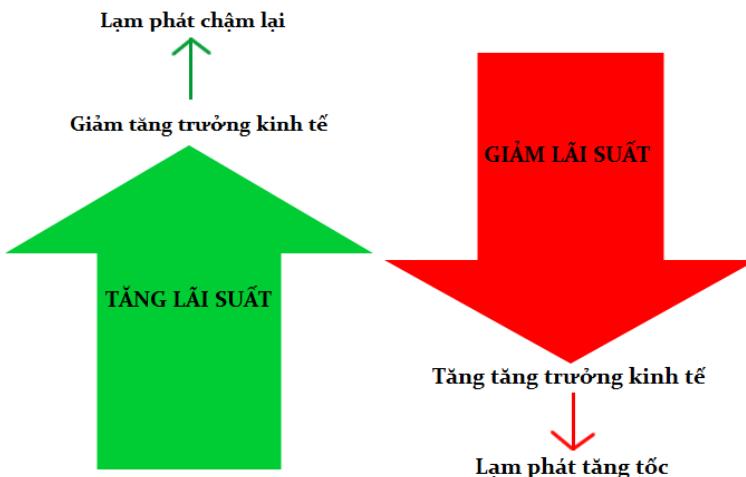
Quốc gia	Ngân hàng trung ương
ÚC	RBA
Canada	BOC
EU	ECB
Nhật	BOJ
New Zealand	RBNZ
Thụy Sỹ	SNB

Vương quốc Anh	BOE
Mỹ	FED

Trong nỗ lực giữ lạm phát ở mức hợp lý, các NHTW thường tăng lãi suất, kết quả là hạ tăng trưởng kinh tế xuống và làm chậm lạm phát.

Điều này xảy ra vì khi lãi suất cao, thường sẽ khiến người lao động và doanh nhân giảm vay mượn và tăng tiết kiệm, khiến hoạt động kinh tế chững lại. Phí vay mượn trở nên đắt hơn trong khi giữ tiền mặt lại hấp dẫn hơn.

Ở chiều ngược lại, khi lãi suất giảm xuống, người tiêu dùng và doanh nghiệp dễ vay mượn hơn (vì ngân hàng hạ yêu cầu cho vay xuống), giúp bán lẻ và xoay vòng vốn tăng, từ đó giúp nền kinh tế phát triển.



Vậy nó tác động đến thị trường forex như thế nào?

Tiền tệ ảnh hưởng bởi lãi suất bởi vì nó khiến dòng vốn quốc tế chảy vào hoặc ra một quốc gia. Lãi suất là điều mà nhà đầu tư dùng để xác định họ có nên đầu tư vào quốc gia đó hay là chuyển đi nơi khác.

Ví dụ, nếu bạn lựa chọn giữa một tài khoản tiết kiệm có lãi 1% và 1 khoản chỉ 0,25%, bạn chọn cái nào?

Chắc là cái 1% chứ, đúng không?

Đơn giản mà, 1% thì lớn hơn 0,25% rất nhiều. Các đồng tiền cũng vậy thôi

Lãi suất của 1 quốc gia càng cao, thường thì đồng tiền sẽ càng mạnh. Đồng tiền sẽ thấp giá nếu lãi suất thấp và có thể sẽ yếu đi trong dài hạn.

Đơn giản nhỉ

Điều quan trọng nhất ở đây là lãi suất trong nước sẽ tác động đến việc người giao dịch quốc tế cảm nhận về giá trị của đồng tiền đó so với đồng tiền khác.

Dự đoán lãi suất

Thị trường luôn thay đổi với sự dự báo về các sự kiện và tình huống khác nhau. Lãi suất cũng vậy – thay đổi – nhưng nó không diễn ra thường xuyên lắm.

Hầu hết người giao dịch forex không bỏ nhiều thời gian chú tâm vào lãi suất bởi vì thị trường thường “dự báo” nó vào trong giá rồi. Điều quan trọng là lãi suất được DỰ BÁO sẽ đi đâu.

Điều cũng quan trọng là lãi suất thường thay đổi chung với chính sách tiền tệ, hay cụ thể hơn, là kết thúc của chu kỳ tài chính.

Nếu lãi suất giảm thấp hơn sau mỗi kỳ, rất khó để điều ngược lại xảy ra.

Lai suất có thể tăng lại ở vài điểm.

Và bạn có thể thấy nhiều người đầu cơ cố gắng tính toán xem chừng nào điều đó xảy ra và tăng bao nhiêu.

Thị trường sẽ nói cho họ biết; đó là bản năng của một con quái thú. Sự thay đổi trong dự báo báo hiệu sự thay đổi trong việc đầu cơ bắt đầu, và nó thu hút được nhiều động lượng như kiểu việc tăng lãi suất đã gần kề vậy.

Trong khi việc tăng lãi suất là một quá trình thay đổi từ từ của chính sách tiền tệ, cảm tính thị trường vẫn có thể thay đổi bất ngờ chỉ từ 1 báo cáo nào đó.

Điều đó khiến lãi suất thay đổi theo kiểu mạnh mẽ hơn hay nhiều khi lại ngược với cả hướng được dự đoán trước.

Vì vậy, bạn nên cẩn thận

Sự chêch nhau về lãi suất.

Hãy chọn 1 cặp tiền, cặp nào cũng được.

Nhiều người giao dịch forex chọn kỹ thuật từ việc so sánh lãi suất của 1 đồng tiền này với đồng

tiền khác là điểm khởi đầu trong quyết định một đồng tiền có thể mạnh lên hay yếu đi.

Sự khác nhau giữa 2 lãi suất, gọi là “sự chênh lệch lãi suất”, là điểm quan trọng để chú ý. Khoảng cách lãi suất có thể giúp bạn nhận diện đồng tiền không có sự rõ ràng

Sự chênh lệch ra về lãi suất giúp tăng sức mạnh cho các đồng tiền có lãi suất cao, trong khi thu hẹp sự sai biệt lại thuận lợi hơn cho các đồng tiền có lãi suất thấp.

Khi có sự thay đổi về lãi suất ngược nhau của 2 quốc gia, thường thì thị trường sẽ biến động mạnh

Sự tăng lãi suất của 1 quốc gia kết hợp với sự giảm lãi suất của quốc gia còn lại chính là một công thức tuyệt vời cho những biến động mạnh.

Lãi suất danh nghĩa và lãi suất thật

Khi người ta nói về lãi suất, người ta ý nói đến hoặc lãi suất danh nghĩa hoặc lãi suất thật.

Vậy 2 cái này khác nhau gì?

Lãi suất danh nghĩa thường không nói hết toàn bộ câu chuyện. Lãi suất danh nghĩa là lãi suất trước khi được loại bỏ lạm phát ra khỏi nó.

Lãi suất thực = lãi suất danh nghĩa – lạm phát kỳ vọng

Lãi suất danh nghĩa thường dùng để công bố hoặc định giá các loại lãi suất (vd như lợi suất trái phiếu...)

Thị trường lại không chú ý đến loại lãi suất này, họ chú ý đến lãi suất thực.

Nếu bạn sở hữu trái phiếu có lãi suất danh nghĩa là 6% nhưng lạm phát thực tế hàng năm là 5% thì thực ra lợi suất trái phiếu chỉ là 1%

Rõ ràng có sự khác biệt rất lớn, vì vậy luôn nhớ phân biệt chúng.

3. Tác động của chính sách tiền tệ đến thị trường forex

Chính phủ các quốc gia và NHTW đề ra các chính sách tiền tệ nhằm đạt được những mục tiêu hoặc thành quả kinh tế nhất định.

Các NHTW và chính sách tiền tệ đi cùng với nhau, vì vậy bạn không thể nói về một thứ mà bỏ qua thứ kia.

Đôi khi các mục tiêu và thành quả là tương đồng giữa các NHTW trên thế giới, mỗi NHTW lại có một nhóm mục tiêu riêng được định hướng bởi đặc thù kinh tế quốc gia.

Cuối cùng, chính sách tiền tệ nhằm thúc đẩy và giữ vững sự ổn định giá cả và phát triển kinh tế quốc gia.

Để đạt được các mục tiêu, NHTW sử dụng chính sách tiền tệ để kiểm soát:

- + Lãi suất, dính liền với chi phí đồng tiền.
- + Sự thay đổi của lạm phát
- + Nguồn cung tiền
- + Dự trữ liên ngân hàng
- + Chiết khấu cho các ngân hàng thương mại.

Các dạng chính sách tiền tệ

Có nhiều dạng chính sách tiền tệ khác nhau. Chính sách tiền tệ siết chặt là chính sách giảm lượng cung tiền. Nó thường xảy ra với quá trình tăng lãi suất.

Ý tưởng ở đây là nhằm làm chậm tăng trưởng kinh tế với lãi suất cao. Việc vay mượn trở nên khó hơn và chi phí cao hơn, làm giảm tiêu dùng và đầu tư từ góc độ tiêu dùng và kinh doanh.

Chính sách tiền tệ nói lỏng thì ngược lại, là mở rộng hay tăng lượng cung tiền, hoặc giảm lãi suất.

Chi phí vay mượn sẽ giảm và hi vọng tiêu dùng và đầu tư tăng.

Điều tiết chính sách tiền tệ hướng tới tạo tăng trưởng bằng cách hạ thấp lãi suất, trong đó siết chặt chính sách tiền tệ nhằm giảm lạm phát hoặc làm chậm tăng trưởng bằng cách tăng lãi suất.

Cuối cùng, chính sách tiền tệ trung hòa không nhằm đến tăng trưởng hay chống lạm phát.

Điều quan trọng cần nhớ về lạm phát là NHTW luôn có mức lạm phát mục tiêu, vd 2%.

Họ sẽ không nói ra mục tiêu này, nhưng những chính sách tiền tệ sẽ hoạt động và chú tâm vào việc giữ mọi thứ ở vùng thoái mái này

Họ biết rằng đôi chút lạm phát sẽ là điều tốt, nhưng lạm phát quá tầm kiểm soát thì nó có thể khiến người dân mất tin tưởng vào nền kinh tế, vào việc làm và đặc biệt là vào đồng tiền của họ

Bằng cách có một mục tiêu lạm phát, NHTW giúp những người tham gia thị trường hiểu

rõ hơn bằng cách nào mà họ (thành viên NHTW) đổi mặt với hoàn cảnh kinh tế hiện tại. Hãy ví dụ xem nhé.

Vào những năm 2010, lạm phát của Anh tăng lên 3.5% từ mức 2.9% chỉ trong vòng 1 tháng. Với mức lạm phát mục tiêu là 2%, mức mới 3.5% vượt quá ngưỡng thoảm túc của BOE (NHTW Anh).

Thống đốc BOE là Mervyn King đã ra thông báo tái khẳng định rằng những nguyên nhân tạm thời đã gây nên mức tăng bất ngờ này, và mức lạm phát hiện tại sẽ giảm trong ngắn hạn với những hành động rất nhỏ từ BOE.

Liệu thông cáo này của ông ta có thành hiện thực hay không không phải mục đích chúng ta bàn ở đây. Chúng ta chỉ muốn cho thấy rằng thị trường sẽ ở một nơi tốt hơn khi nó biết NHTW tiến hành hoặc không tiến hành điều gì đó liên quan đến mức lạm phát mục tiêu.

Đơn giản là, người giao dịch thích sự ổn định.

NHTW thích sự ổn định.

Nền kinh tế thích sự ổn định. Được biết rằng mục tiêu lạm phát có tồn tại sẽ giúp người giao dịch hiểu rằng tại sao NHTW làm thứ mà nó làm.

Xoay vòng với chu kỳ chính sách tiền tệ

Đối với các bạn theo dõi đồng USD và nền kinh tế, nhớ lại rằng vài năm trước khi FED tăng lãi suất lên 10% không?

Đó là điều đương nhiên đối với FED từ trước đến nay, và cả thế giới tài chính đã náo động.

Bạn không nhớ hả? Xem lại báo chí đó.

Lúc đó giá dầu thủng trần còn giá sữa thì cứ như là giá vàng.

Không nhớ thì chắc là bạn ngủ quên mất rồi.

Đùa thôi, chính sách tiền tệ không có thay đổi “khủng” đột nhiên như vậy đâu.

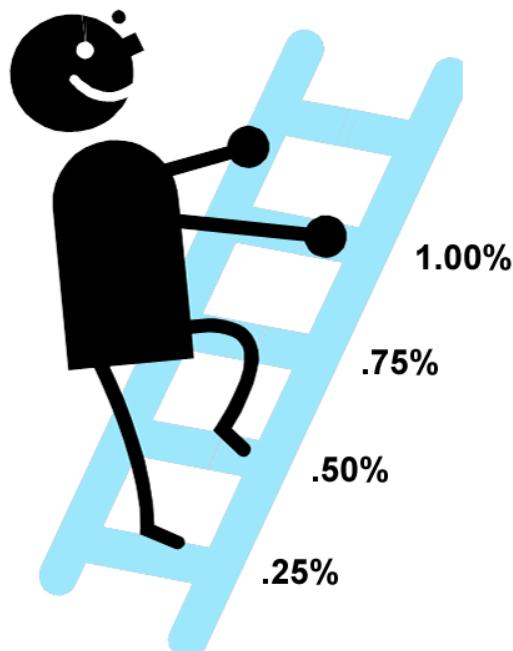
Hầu hết thay đổi chính sách đều rất nhỏ, điều chỉnh từ từ vì thị trường sẽ rối loạn nếu lãi suất thay đổi bất ngờ.

Điều này không chỉ gây tác động đến các người giao dịch nhỏ lẻ, mà còn cả nền kinh tế.

Đó là lý do vì sao chúng ta thấy lãi suất chỉ đổi 0.25% cho đến 1% trong mỗi lần. Hãy

nhớ lại, NHTW muốn sự ổn định, không muốn gây shock và kinh sợ.

Một phần của sự ổn định này đến từ việc cần thời gian để tiến hành thay đổi lãi suất. Nó có thể kéo dài vài tháng hoặc vài năm.



Cũng giống như người giao dịch forex cần phải thu thập và nghiên cứu dữ liệu trước khi tiến hành bước tiếp theo, NHTW làm công việc tương tự, nhưng họ chú tâm đến việc ra quyết định ảnh hưởng đến toàn bộ nền kinh tế, chứ không phải chỉ là 1 lệnh.

Nhớ rằng người tiêu dùng và doanh nghiệp sẽ phản ứng chậm hơn so với các thay đổi về lãi suất.

Sự chậm lại giữ sự thay đổi chính sách tiền tệ và tác động thực sự lên nền kinh tế có thể từ 1-2 năm

4. Chính sách điều hâu và bồ câu của NHTW

Chúng ta đã biết lãi suất bị tác động rất mạnh bởi tầm nhìn của NHTW về kinh tế và ổn định giá cả, vốn tác động đến chính sách tiền tệ.

NHTW hoạt động cũng giống như những doanh nghiệp khác, đó là họ có người quản lý, là chủ tịch hoặc chủ tọa. Đó là người đứng đầu NHTW, gợi ý cho thị trường biết hướng đi của chính sách tiền tệ. Và khi họ nói, thị trường sẽ lắng nghe.

Vâng, rất quan trọng trong việc nhận biết điều gì sắp xảy tới đối với sự thay đổi chính

sách tiền tệ. Và may mắn cho bạn, NHTW đã ngày càng tốt hơn trong việc giao tiếp với thị trường.

Bạn có thực sự hiểu điều mà các NHTW muốn nói hay không, đó lại là một câu chuyện khác.



Chủ tịch NHTW không phải là người duy nhất quyết định chính sách tiền tệ cho một quốc gia hay nền kinh tế, tuy nhiên, điều mà họ nói không nên bỏ qua, mà còn cần xem đó như là một cẩm nang giao dịch.

Không phải quan chức NHTW nào cũng có tầm quan trọng như nhau.

Những bài phát biểu từ NHTW sẽ gây phản ứng từ thị trường, vì vậy hãy theo dõi những biến động mạnh sau khi có những công bố.

Bài phát biểu có thể bao gồm sự thay đổi (tăng, giảm, giữ nguyên) mức lãi suất hiện tại, thảo luận về sự tăng trưởng kinh tế và viễn cảnh, thông báo về chính sách tiền tệ hiện tại và những thay đổi trong tương lai.

Nhưng đừng thất vọng nếu bạn không theo dõi được trực tiếp sự kiện. Ngay khi thông báo bắt đầu phát đi, những hằng tin trên toàn cầu sẽ đưa tin đến công chúng ngay thôi.

Các nhà phân tích forex và người giao dịch thường sẽ xem tin và cố gắng phân tích giọng điệu tổng quan và ngôn ngữ của bản thông báo, đặc biệt là họ sẽ làm vậy khi có sự thay đổi về lãi suất hoặc có những thông tin về tăng trưởng kinh tế trong bài phát biểu.

Cũng giống như cách thị trường phản ứng với những thông báo của các báo cáo hay chỉ

báo kinh tế khác, người giao dịch forex phản ứng mạnh với hoạt động của NHTW và sự thay đổi lãi suất khi mà chúng không giống như những gì thị trường dự báo.

Ngày càng trở nên dễ dàng hơn trong việc dự báo một chính sách tiền tệ phát triển theo thời gian, nhờ vào việc ngày càng minh bạch của các NHTW.

Tuy nhiên luôn có việc các NHTW thay đổi tầm nhìn của họ nhiều hơn hoặc ít hơn so với những gì được dự báo. Lúc đó, sẽ có biến động lớn và cần phải chú tâm đến các lệnh chúng ta đang giao dịch hoặc định giao dịch.

Trường phái diều hâu (hawkish) và trường phái bồ câu (dovish) của NHTW

Một NHTW được xem là diều hâu hoặc bồ câu tùy thuộc vào cách họ tiếp cận những tình huống kinh tế nhất định.

NHTW được xem là “diều hâu” khi họ ủng hộ việc nâng lãi suất để chống lạm phát, ngay cả khi nó gây ảnh hưởng đến nền kinh tế và việc làm.

Ví dụ “NHTW Anh (BOE) thừa nhận sự có mặt của mối đe dọa về lạm phát cao”. BOE có thể được mô tả là diều hâu nếu họ đưa ra thông cáo chính thức về việc tăng lãi suất để chống lại lạm phát cao.

NHTW theo hướng bồ câu thì ngược lại, thường thích tăng trưởng kinh tế và việc làm hơn là siết chặt lãi suất. Họ thường có quan điểm ít mạnh mẽ hơn đối với các sự kiện hay hoạt động kinh tế nhất định.



Thường thì NHTW ít bộc lộ rõ thiên hướng của mình, tuy nhiên, trong những điều kiện đặc biệt, chúng ta sẽ thấy NHTW đó ngả về hướng diều hâu hoặc bồ câu thôi.

5. Những yếu tố cơ bản tác động đến giá trị của đồng tiền

Có một số yếu tố cơ bản giúp định hình sức mạnh trong dài hạn của một đồng tiền và có thể tác động đến người giao dịch. Hãy xem một số yếu tố có thể tác động dưới đây:

Viễn cảnh và tăng trưởng kinh tế

Chúng ta bắt đầu với nền kinh tế và viễn cảnh của người tiêu dùng, doanh nghiệp và chính phủ. Điều dễ hiểu rằng khi người tiêu dùng nhận thấy một nền kinh tế mạnh, họ cảm thấy hạnh phúc và an toàn, và họ tiêu tiền. Các cty sẽ rất sẵn lòng nhận lấy số tiền đó và nói “hey, chúng ta làm ra tiền ! Tuyệt ! Giờ...chúng ta làm gì với số tiền này?”

Những cty có tiền sẽ xài tiền. Và điều này tạo ra thuế thu nhập cho chính phủ. Họ cũng bắt đầu tiêu tiền luôn. Bây giờ thì ai cũng tiêu tiền và điều này sẽ có tác động tích cực đến nền kinh tế.

Những nền kinh tế yếu kém, ngược lại, thường kèm theo việc người tiêu dùng không chịu tiêu xài, các doanh nghiệp không kiếm được tiền và không xài tiền, và chỉ có chính phủ là tiêu xài. Nhưng bạn biết rồi đấy, viễn cảnh tích cực và tiêu cực của nền kinh tế đều có tác động trực tiếp đến thị trường tiền tệ.

Dòng chảy vốn

Sự toàn cầu hóa, sự tiến bộ về công nghệ và Internet đã đóng góp cho sự thuận lợi trong việc đầu tư toàn cầu, bất kể bạn ở đâu. Bạn chỉ cần nhấn chuột hoặc gọi điện để đầu tư vào Sàn chứng khoán New York hay London, giao dịch chỉ số Nikkei hay HangSeng, hoặc mở tài khoản forex để giao dịch đồng USD, EUR, JPY ...

Dòng chảy vốn đo lường lượng tiền chảy vào hoặc ra một quốc gia hay nền kinh tế bởi vì vốn đầu tư. Điều quan trọng cần ghi nhớ là cán cân dòng chảy vốn, có thể là thặng dư hoặc thâm hụt.

Khi một quốc gia có cán cân dòng vốn là thặng dư, đầu tư nước ngoài vào quốc gia này nhiều hơn lượng đầu tư trong nước ra nước ngoài. Cán cân dòng vốn thâm hụt thì ngược lại, đó là đầu tư ra nước ngoài nhiều hơn so với lượng đầu tư nước ngoài vào.

Với việc nhiều đầu tư vào nước, nhu cầu về đồng tiền của quốc gia sẽ tăng vì nhà đầu tư nước ngoài phải bán đồng tiền của họ để mua đồng tiền bản địa. Nhu cầu này khiến

đồng tiền bản địa tăng giá trị.

Đơn giản là quy luật cung cầu mà thôi.

Như bạn đã biết, nếu nguồn cung cho 1 đồng tiền là lớn (hoặc nhu cầu yếu), đồng tiền thường sẽ mất giá trị. Khi dòng tiền đầu tư từ nước ngoài thay đổi và giới đầu tư trong nước cũng không mặn mà, đồng tiền nội địa sẽ gặp gánh nặng khi mọi người đều bán ra và mua vào loại tiền của quốc gia họ muốn đầu tư.

Dòng vốn nước ngoài chỉ thích những quốc gia có lãi suất cao và nền kinh tế mạnh. Nếu quốc gia đó có thị trường tài chính đang phát triển thì còn tốt hơn. Thị trường chứng khoán bùng nổ, lãi suất cao...cần gì nữa mà không thích? Dòng vốn nước ngoài sẽ đổ vào. Và một lần nữa, nhu cầu về đồng nội tệ sẽ tăng, và giá trị cũng tăng.

Cân cân thương mại & Dòng vốn thương mại

Chúng ta sống trong thị trường toàn cầu. Các quốc gia bán hàng hóa của riêng họ cho những quốc gia khác (xuất khẩu), trong khi lại mua các hàng hóa mà họ muốn từ một số quốc gia (nhập khẩu). Nhìn xung quanh nhà bạn thử. Hầu hết các thứ (đồ điện tử, quần áo, đồ chơi) hầu như đến từ các quốc gia khác.

Mỗi khi bạn mua thứ gì đó, bạn phải bỏ ra một số tiền của mình.

Dù có mua từ ai thì bạn cũng phải bỏ tiền thôi.

Các nhà nhập khẩu Mỹ thanh toán tiền cho các nhà xuất khẩu Trung Quốc khi họ mua hàng hóa. Và các nhà nhập khẩu Trung Quốc thanh toán tiền cho các nhà xuất khẩu Châu Âu khi họ mua hàng.

Tất cả việc mua và bán đều bao gồm việc thanh toán tiền, điều đó khiến dòng tiền chảy ra và vào quốc gia.



Cân cân thương mại đo lường tỷ lệ giữa xuất khẩu so với nhập khẩu của một quốc gia.

Nó cho thấy nhu cầu của hàng hóa và dịch vụ của quốc giá đó, và từ đó là đồng tiền của quốc gia đó. Nếu xuất khẩu cao hơn nhập khẩu, gọi là thặng dư và cán cân thương mại dương. Nếu nhập khẩu cao hơn xuất khẩu, đó là thâm hụt và cán cân thương mại âm.

Vì vậy:

Xuất khẩu > Nhập khẩu = thặng dư = cán cân thương mại dương

Xuất khẩu < Nhập khẩu = thâm hụt = cán cân thương mại âm.

Thâm hụt thương mại thường khiến giá đồng tiền quốc gia giảm so với đồng tiền các quốc gia khác. Những nhà nhập khẩu trước hết phải bán đồng tiền của họ để mua đồng tiền của nước mà bán hàng cho họ. Khi có thâm hụt thương mại, đồng tiền nội địa bị bán để mua hàng hóa. Vì vậy, đồng tiền của quốc gia bị thâm hụt thương mại thường ít được nhu cầu so với đồng tiền của quốc gia thặng dư thương mại.

Nhà xuất khẩu hoặc quốc gia xuất khẩu nhiều hơn nhập khẩu sẽ thấy đồng tiền của họ được mua vào nhiều hơn bởi những quốc gia thích mua hàng của họ. Do nhu cầu tăng, giá trị đồng tiền quốc gia sẽ tăng. Tất cả đều dựa vào nhu cầu về đồng tiền. Những đồng tiền nhận được nhu cầu cao thì có giá trị cao hơn đồng tiền nhận được ít nhu cầu.

6. Tìm thông tin kinh tế về forex và dữ liệu thị trường ở đâu

Dùng các trang tìm kiếm (Yahoo, Google, Bing) tìm kiếm chữ “forex + tin tức” hoặc “forex + dữ liệu” sẽ có khoảng 30 triệu kết quả hỗn hợp.

30 TRIỆU ! đúng rồi ! Có nhiều thông tin và dữ liệu làm bối rối những người giao dịch mới. Có cả những thông tin đên ròng làm quá tải nếu chúng ta thấy nó.

Nhưng thông tin là vua và nó giúp tạo nên những giao dịch thành công.

Giá cả tiền tệ biến động bởi vì những thông tin: báo cáo kinh tế, thông tin từ chủ tịch các NHTW, thay đổi lãi suất...

Tin tức tác động đến phân tích cơ bản và phân tích cơ bản tác động đến các cặp tiền.

Mục tiêu của bạn là giao dịch thành công và điều này trở nên dễ dàng hơn khi bạn hiểu rằng tại sao giá lại biến động như vậy. Người giao dịch thành công không phải tự nhiên mà thành công, họ được dạy hoặc phải học

Người giao dịch forex thành công không có khả năng gì bí ẩn và họ cũng không nhìn

thấy được tương lai.

Điều họ làm là nhìn xuyên qua sự mờ ảo của các thông tin và dữ liệu forex, chọn lấy cái nào quan trọng đối với người giao dịch trong thời điểm đó, và đưa ra quyết định đúng đắn.

Tìm thông tin và dữ liệu Forex ở đâu

Thông tin và dữ liệu về thị trường có ở nhiều kênh khác nhau.

Dựa vào internet, bạn có thể tìm kiếm nhiều thứ trong chớp mắt, từ mọi nơi trên thế giới.

Người giao dịch forex cá nhân có thể ngạc nhiên về lượng thông tin, dịch vụ, trang web, chương trình tivi có nói về các đồng tiền. Hầu hết là miễn phí. Hãy để ý một số dưới đây.

Các nguồn tin tài chính truyền thống

Có khá nhiều nguồn tin dạng này nhưng nên chú ý đến những tên tuổi lớn thôi.

Thông tin từ các kênh này thường liên tục và đa dạng, có cả phần giải thích sự kiện. Đó là:

- Reuters
- The Wall Street Journal
- Bloomberg
- Marketwatch.com

Thông tin thực tế liên tục

Các nguồn tin liên tục dạng này có thể đến từ Bloomberg TV, FoxBusiness, CNBC, MSNBC hay CNN. Có thể còn cả BBC nữa.

Một lựa chọn khác về thông tin liên tục là từ phần mềm giao dịch forex của bạn.

Nhiều cty môi giới forex cung cấp hệ thống tin liên tục kết nối đến phần mềm của họ để giúp bạn dễ dàng tham khảo sự kiện và thông tin từ thị trường tiền tệ. Bạn thử kiểm tra cty môi giới của bạn xem có tính năng này không nhé.

Lịch công bố thông tin

Thật tuyệt nếu bạn nhìn vào lịch tháng hiện tại và biết rõ rằng khi nào Fed công bố quyết định lãi suất, dự báo lãi suất ra sao, lãi suất thực sự thế nào, và khả năng tác động đến thị trường tiền tệ ra sao? Những điều này đều có thể đối với lịch công bố thông tin.

Những trang cung cấp lịch công bố tốt sẽ cho bạn lịch của nhiều tháng và năm, đồng thời bạn có thể sắp xếp tùy theo đồng tiền, có thể chỉnh lại múi giờ theo nơi bạn ở....

Tin và sự kiện kinh tế công bố nhiều hơn bạn nghĩ. Những dữ liệu này có thể làm thị trường biến động trong ngắn hạn và tăng tốc chuyển động của cặp tiền mà bạn đang quan tâm.

May mắn cho bạn, hầu hết các tin quan trọng đối với người giao dịch forex đều được xếp lịch công bố trước vài tháng.

Vậy có thể dùng lịch kinh tế nào?

Có thể là:

- + Forexfactory.com
- + Babypips.com
- + Investing.com

Hoặc bạn cũng có thể tìm kiếm trên mạng thêm thông tin.

Những mẹo đối với thông tin thị trường

Hãy ghi nhớ thời điểm của những báo cáo mà bạn cần chú ý. Rất nhiều các báo cáo đã xảy ra và thị trường đã điều chỉnh giá cả cho phù hợp với kết quả báo cáo.

Nếu thị trường đã biến động, bạn cần điều chỉnh suy nghĩ và chiến thuật hiện tại của bạn. Cần nhớ là tin đó đã cũ chưa hoặc coi chừng bạn quá chú tâm đến tin của ngày hôm qua.

Bạn bây giờ có thể xác định tin bạn sắp xem là quan trọng hay không, là tin đồn hay tin thật.

Những tin đồn về thông tin kinh tế là có, và nó có thể xuất hiện trước vài phút hoặc vài giờ trước giờ công bố chính thức. Tin đồn giúp gây những biến động giá trong ngắn hạn, và đôi khi nó có thể tạo hiệu ứng lâu dài trong tâm lý thị trường.

Các tổ chức giao dịch lớn thường được đồn là gây nên những biến động lớn, nhưng rất khó biết được đâu là sự thật với một thị trường phi tập trung như forex. Không bao giờ có cách đơn giản để xác nhận sự thật.

Công việc của bạn là một người giao dịch forex là xây dựng một kế hoạch giao dịch tốt và nhanh chóng phản ứng với tin tức như tin đồn, sau khi nó được xác nhận là đúng hay sai. Có một kế hoạch quản trị rủi ro tốt trong trường hợp này sẽ giúp bạn giữ được tiền.

Và đây là mẹo cuối : **Biết rõ ai đang công bố tin tức**

Chúng ta đang nói về nhà phân tích hay chuyên gia kinh tế, nhà kinh tế học hay chí



là một blog về forex? Có thể là một nhà phân tích của NHTW?

Bạn càng đọc và xem về tin tức và truyền thông thì sự chuyên nghiệp của các thông tin về tiền tệ bạn tiếp cận càng nhiều.

Liệu họ cung cấp cho bạn những quan điểm hay nói về sự thật trong các tin tức được công bố gần đây?

Bạn càng biết rõ AI là người thông báo, bạn sẽ càng nắm được mức độ chính xác của tin. Người công bố thông tin thường sẽ có lịch riêng của họ và có điểm mạnh, điểm yếu riêng.

Cần hiểu rõ người “hiểu” thì bạn sẽ “hiểu”.

7. Kỳ vọng của thị trường cho tin tức và tác động của chúng đến đồng tiền

Không có công thức “chơi tất tay” nào cho thành công khi dự đoán phản ứng của thị trường đối với dữ liệu báo cáo hoặc sự kiện kinh tế và tại sao thị trường lại phản ứng như vậy.

Bạn cần biết rằng thường sẽ có phản ứng ban đầu và phản ứng này không tồn tại lâu, nhưng rất mạnh.

Sau đó sẽ có phản ứng tiếp theo, sau khi người giao dịch đã có thời gian để nắm bắt động của tin hoặc báo cáo lên thị trường hiện tại.

Tại lúc này, thị trường sẽ nhìn nhận xem tin công bố có giống hay trái ngược lại so với dự báo, và phản ứng thị trường như vậy đã phù hợp chưa

Kết quả của báo cáo đúng dự đoán hay không? Và phản ứng ban đầu của thị trường nói cho ta biết điều gì về bức tranh toàn cảnh?

Trả lời những câu hỏi đó giúp chúng ta hiểu được biến động của giá.

Kỳ vọng thị trường đồng thuận

Kỳ vọng đồng thuận, hay đơn giản là đồng thuận, là sự đồng ý tương đối với những dự báo về sự kiện hoặc thông tin sắp tới. Dự báo kinh tế được tạo ra bởi nhiều nhà kinh tế hàng đầu từ ngân hàng, tổ chức tài chính và những tổ chức chứng khoán liên quan.

Các cơ quan thông tin sẽ trộn lẫn các dự báo từ các nhà kinh tế và các “tay chơi” lớn trên thị trường và sau đó tính trung bình và công bố dự báo này cho các sự kiện sắp tới.

Sự đồng thuận trở thành mức số 0. Báo cáo sắp tới với con số thực tế sẽ được so sánh với con số này. Con số thực tế sẽ được so sánh kiểu:

- + “Như dự báo” : báo cáo thực tế sát hoặc bằng với mức dự báo
- + “Tốt hơn dự báo”: báo cáo thực tế tốt hơn so với dự báo
- + “Xấu hơn dự báo”: báo cáo thực tế xấu hơn so với dự báo.

Tin sắp tới có giống dự báo không là một yếu tố quan trọng trong việc xác định biến động giá. Một điều quan trọng nữa là xác định mức độ tốt hơn hoặc xấu hơn so với dự báo. Sự chêch ra càng nhiều thì khả năng giá thay đổi càng mạnh khi tin công bố.

Tuy nhiên, cần nhớ rằng người giao dịch forex rất thông minh, và có thể tính trước thông tin.

Nhiều người giao dịch đã “giao dịch trước” theo như dự đoán, trước khi báo cáo được công bố, tức là đã đặt cược trước khi tin ra.

Khi tin công bố, cảm tính thị trường có thể thay đổi, vì vậy, giá có thể đi theo hướng bạn chọn hoặc ngược hướng.

Thường luôn có sự sai biệt giữa công bố thực tế và dự báo, vì vậy, đừng chơi tất tay khi dự báo thị trường. Khi sự khác biệt xảy ra, bạn chắc chắn sẽ thấy giá biến động mạnh.

Hãy tự bảo vệ bằng cách không dự báo về khả năng của tin tức.

Hãy chơi trò chơi “nếu thi”

Tự hỏi rằng “Điều gì xảy ra nếu A xảy ra? Nếu B? Người giao dịch sẽ phản ứng hay thay đổi sự đánh cược của họ ra sao?”

Bạn có thể cần rõ ràng hơn.

Nếu báo cáo công bố thấp hơn dự báo 0.5% thì sao? Giá giảm tầm bao nhiêu? Cần con số thực tế bao nhiêu để giá giảm 40 pips? Điều gì nữa?

Chuẩn bị nhiều kịch bản và chuẩn bị phản ứng với phản ứng của thị trường. Hãy thực hiện điều này sẽ giúp bạn chuẩn bị tốt cho cuộc chơi.

Gì nữa đây? Họ chỉnh sửa số liệu? Giảm giá?

Báo cáo kinh tế có thể và sẽ được chỉnh sửa.

Đó là cách mà các báo cáo được thực hiện.

Hãy xem báo cáo Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ (NFP) là ví dụ. Báo cáo này được công bố hàng tháng và bao gồm cả phần chỉnh sửa số liệu của tháng trước.

Ví dụ nền kinh tế Mỹ đang yếu và NFP tháng 1 giảm 50.000 việc làm. Bây giờ là tháng hai, và dự báo là NFP giảm thêm 35.000

Nhưng thực tế công bố NFP chỉ giảm 12.000, là điều không được dự đoán. Đồng thời, số liệu tháng 1 được chỉnh sửa, cho thấy tháng đó thực tế chỉ giảm 20.000.

Bảng lương Phi nông nghiệp (NFP)			
	Thực tế	Dự báo	Kỳ trước
Tháng 1	-50,000	-30,000	-80,000
Tháng 2	-12,000	-35,000	-20,000

NFP tháng 2 tốt hơn dự báo Điều chỉnh tốt hơn cho NFP tháng 1

Là người giao dịch, bạn cần chú ý đến tình huống này khi dữ liệu được chỉnh sửa.

Nếu không chú ý rằng dữ liệu tháng 1 đã được chỉnh sửa, bạn nghĩ rằng sẽ có phản ứng tiêu cực vì có thêm 12.000 việc làm bị mất đi nữa trong tháng 2. Đó sẽ là 2 tháng giảm liên tiếp về việc làm, là không tốt.

Tuy nhiên, vì NFP tháng 1 đã được chỉnh sửa và mức tốt hơn dự báo của NFP tháng 2, thị trường bắt đầu thấy sự biến chuyển tốt.

Rõ ràng tình trạng việc làm đã khác hoàn toàn khi bạn nhìn vào dữ liệu VÀ số chỉnh sửa tháng rồi.

Phải chắc chắn rằng không chỉ chú ý đến sự chỉnh sửa dữ liệu, mà còn chú ý đến mức độ chỉnh sửa. Sự chỉnh sửa lớn có trọng lượng hơn khi phân tích dữ liệu vừa công bố.

Sự chỉnh sửa số liệu có thể giúp xác định khả năng thay đổi xu hướng hoặc không đổi, vì vậy cần cẩn thận với những gì vừa được công bố.

LÓP 13: CẶP TIỀN CHÉO

1. Cặp tiền chéo là gì?

Trước đây, nếu muốn trao đổi tiền, đầu tiên chúng ta phải chuyển tiền đang có thành đôla Mỹ và sau đó chuyển đôla Mỹ thành đồng tiền chúng ta cần.



Với sự ra đời của các tỉ giá chéo (ví dụ như GBP/JPY, EUR/JPY, EUR/CHF, EUR/GBP), người ta bây giờ có thể bỏ qua công đoạn chuyển tiền đang có thành đôla Mỹ mà chỉ đơn giản chuyển đổi trực tiếp thành đồng tiền đang cần.

Tính toán tỉ giá chéo

Ví dụ nếu chúng ta cần tìm tỉ giá bid/ask của cặp GBPJPY thì trước hết chúng ta cần tỉ giá bid/ask của 2 cặp GBP/USD và USD/JPY. Giả sử tỉ giá của chúng hiện tại là:

GBP/USD: 1.5630 (bid) / 1.5635 (ask)

USD/JPY: 89.38 (bid) / 89.43 (ask)

Để tính tỉ giá của GBPJPY chúng ta nhân tỉ giá của GBP/USD và USD/JPY. Kết quả là 139.70.

2. Tại sao phải giao dịch các cặp tiền chéo

Hơn 90% các giao dịch trên thị trường forex có liên quan đến USD. Đó là lý do USD là đồng tiền dự trữ của thế giới. Nhưng tại sao lại là USD mà ko phải GBP hay EUR

Hầu hết các sản phẩm nông nghiệp và công nghiệp như dầu hỏa đều được định giá bằng USD. Nếu 1 quốc gia muốn mua dầu hỏa hoặc các sản phẩm nông nghiệp khác thì đầu tiên quốc gia đó phải chuyển đổi tiền của mình thành USD trước khi có thể mua. Vì vậy nhiều quốc gia luôn dự trữ 1 lượng tiền USD trong tay để có thể thực hiện giao dịch nhanh chóng.

Các quốc gia như Trung Quốc, Nhật hay Úc là những nước nhập khẩu dầu hỏa lớn nên họ có dự trữ USD rất lớn ở ngân hàng trung ương.

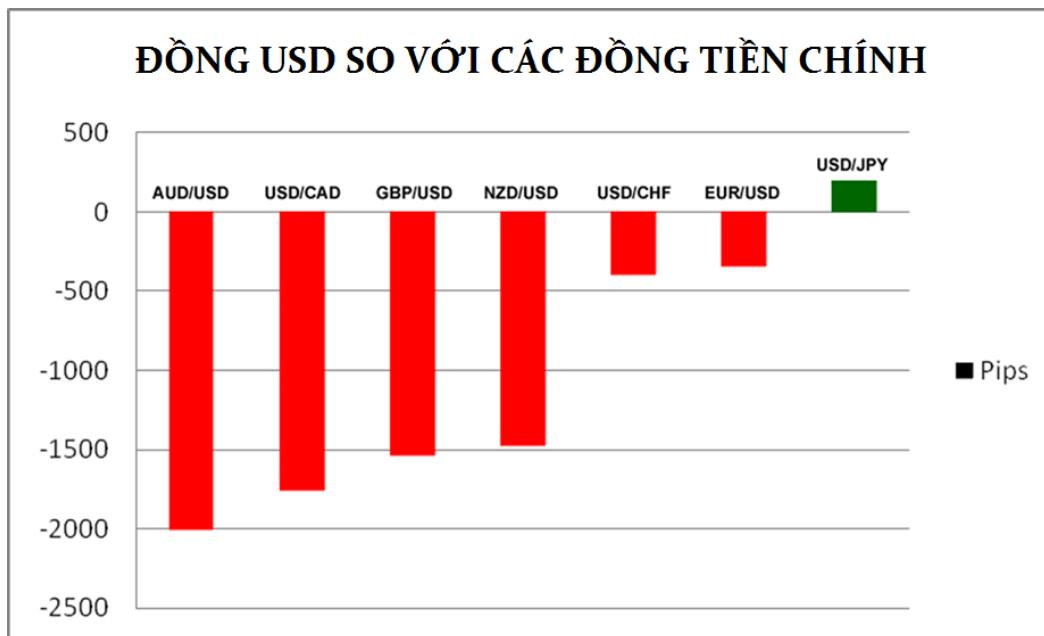
Vì hầu hết thế giới này được gắn chặt với đồng USD nên phần lớn việc giao dịch đều cơ đều dựa trên câu hỏi: “Hôm nay USD mạnh hay yếu”. Câu hỏi này sẽ ảnh hưởng đến hầu hết

các cặp tỉ giá có thanh khoản cao như:

Các cặp tỉ giá chính: GBP/USD, EUR/USD, USD/CHF, USD/JPY

Các cặp tỉ giá hàng hóa: AUD/USD, USD/CAD, NZD/USD

Vì các cặp này đều gắn với USD nên không cho người giao dịch nhiều lựa chọn khi hầu hết quyết định giao dịch đều dựa trên sự suy đoán về đồng USD này.



Các cặp tiền chéo tạo ra nhiều cơ hội giao dịch hơn

Thay vì chỉ quan tâm đến 7 cặp tỉ giá chính gắn với USD, chúng ta có thể tìm kiếm cơ hội gia tăng lợi nhuận ở các cặp tỉ giá chéo.

3. Các cặp tỉ giá chéo rất hợp đi theo xu hướng

Vì phần lớn thị trường forex giao dịch với đồng USD nên rất nhiều bản tin kinh tế làm cho các cặp tỉ giá gắn với USD bị nhảy vọt. Mỹ là nền kinh tế lớn nhất thế giới nên các hoạt động đầu cơ sẽ phản ứng rất mạnh với các bản tin của nó ngay cả khi nó chẳng gây ra 1 dịch chuyển cơ bản dài hạn nào.



Điều này làm chúng ta thấy vài cú nhảy vọt cả khi có xu hướng làm việc nhận diện xu hướng và vùng dao động khó khăn hơn



Các hoạt động kinh tế hằng ngày của Mỹ làm các cặp tỉ giá gắn với USD như EUR/USD tăng mềm mại.

Chúng ta có thể thấy cả 2 chart đều cho EUR tăng trong cùng thời gian nhưng chart không có USD (EUR/JPY) tăng mềm mại hơn nhiều.

Các cặp tỉ giá chéo có thể dễ dàng giao dịch hơn các cặp chính.

4. Giao dịch dựa trên sự khác biệt về lãi suất

Khi bán đồng tiền có lãi suất thấp so với đồng tiền có lãi suất cao hơn thì chúng ta có thể kiếm được lợi nhuận từ sự chênh lệch lãi suất (gọi là carry trade). Có nhiều cặp tỉ giá chéo có lãi suất khác nhau để giao dịch theo phương pháp này.



Hãy nhìn trend tăng rất đẹp của AUDJPY vì có sự khác biệt lãi suất rất lớn. Từ 2002 đến 2007 ngân hàng trung ương Australia tăng lãi suất lên đến 6.25% trong khi ngân hàng trung ương Nhật vẫn giữ lãi suất 0%.

5. Cẩn thận khi giao dịch các cặp chéo vô danh

Những cặp vô danh là những cặp tỉ giá không có USD, EUR và JPY. Ví dụ như AUDCHF, AUDNZD, CADCHF, GBPCHF. Giao dịch những cặp này trở nên rủi ro hơn những cặp có EUR và JPY vì có khối lượng giao dịch thấp nên tính thanh khoản cũng thấp.



Chart AUDCHF có rất nhiều nến spike lộn xộn do đó hầu hết trader đều cài stoploss lớn hơn khi giao dịch những cặp chéo.

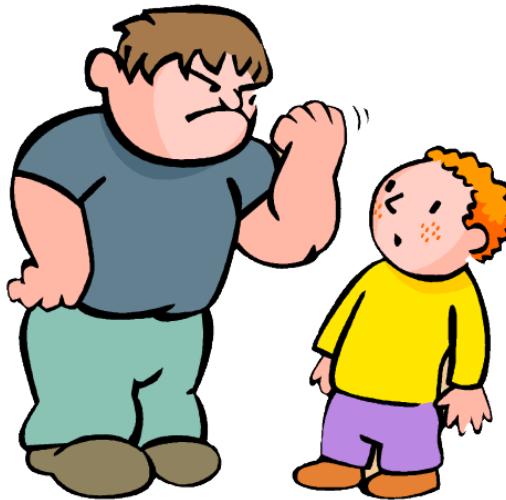


Những vùng giá hỗn độn của các cặp chéo làm việc giao dịch trở nên khó khăn.

Ngoài ra spread của các cặp tỉ giá vô danh này cũng lớn hơn nhiều.

6. Làm sao để giao dịch bằng phân tích cơ bản với các cặp chéo

Nếu tin tức kinh tế từ Australia tốt, bạn sẽ nghĩ đến việc mua AUD và cặp đầu tiên bạn để ý đến sẽ là AUDUSD. Nhưng nếu cùng lúc đó, tình hình kinh tế Mỹ cũng khá tốt thì chắc chắn AUDUSD sẽ có biến động giá dạng đi ngang.



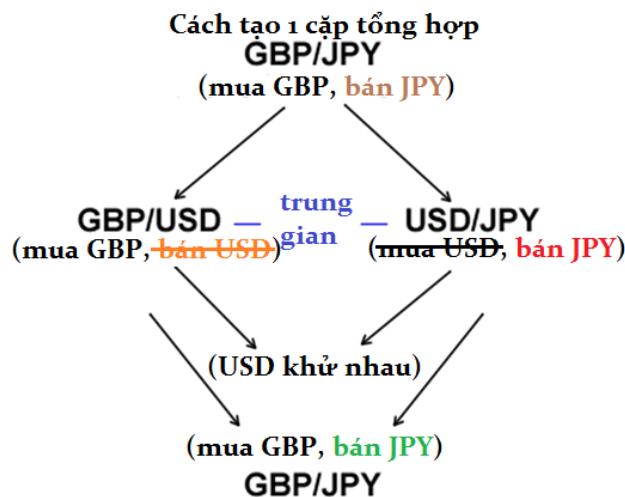
Bạn sẽ có 1 lựa chọn khác là ghép AUD với 1 đồng tiền của quốc gia có nền kinh tế đang không được tốt. Và các cặp chéo sẽ cho bạn nhiều cơ hội lựa chọn, ví dụ như AUDJPY, 1 đồng tiền của nền kinh tế mạnh nhất với đồng tiền của nền kinh tế yếu nhất mà không cần thông qua USD.

7. Phương pháp các cặp tỉ giá tổng hợp

Đôi khi chúng ta không thể giao dịch 1 cặp tỉ giá nào đó vì khối lượng giao dịch của nó quá thấp nên tính thanh khoản của nó không cao để có thể thực hiện lệnh. Khi đó chúng ta cần tạo ra 1 cặp tổng hợp.

Cách tạo 1 cặp tổng hợp

Giả sử chúng ta cần giao dịch mua cặp GBPJPY nhưng không thể vì không đủ thanh khoản. Để thực hiện lệnh này chúng ta có thể mua GBPUSD và mua USDJPY. Có thể thực hiện 2 lệnh này dễ dàng vì thanh khoản của GBPUSD và USDJPY là rất cao nên có thể thực hiện các lệnh khói lượng lớn.



Đừng quên lượng margin sử dụng. Sử dụng 1 cặp tổng hợp đồng nghĩa với việc thực hiện 2 lệnh riêng biệt và mỗi lệnh cần 1 lượng margin riêng. Điều này làm tiêu tốn thêm 1 lượng vốn không cần thiết so với việc giao dịch 1 cặp chéo.

8. Giao dịch các cặp có EUR và JPY

Sau USD thì EUR và JPY là 2 đồng tiền được giao dịch nhiều nhất và cũng được dự trữ bởi nhiều quốc gia. Vì vậy mà chúng có thanh khoản rất cao, chỉ xếp sau USD.

Giao dịch các cặp có EUR

3 cặp phổ biến là EURJPY, EURGBP và EURCHF

Tin tức UK sẽ ảnh hưởng lớn đến EUR/GBP.

Tin tức US cũng gây ảnh hưởng 1 phần đến sự vận động của các cặp có EUR. Tin tức US làm GBPUSD và USDCHF biến động mạnh. Điều này không những tác động đến giá trị của GBP và CHF so với USD mà còn tác động GBP và CHF so với EUR.

Nếu USD tăng mạnh thì EURCHF và EURGBP cũng sẽ tăng và ngược lại.

Giả sử tin tức US cho thấy kinh tế khả quan thì USD sẽ tăng. Điều này làm GBPUSD giảm và làm giá trị của GBP giảm. Cùng lúc đó USDCHF tăng và cũng làm giá trị CHF giảm. Sự giảm giá trị của GBP sẽ làm EURGBP tăng và sự giảm giá trị của CHF cũng làm EURCHF tăng.

Giao dịch các cặp có JPY.

Đồng JPY là 1 trong những đồng tiền phổ biến và thường được giao dịch với các đồng tiền chính khác trong đó EURJPY có thanh khoản cao nhất. GBPJPY, AUDJPY và

NZDJPY là các cặp chéo thường được carry trade vì chúng có lãi suất chênh lệch lớn so với JPY.

Khi giao dịch các cặp chéo có JPY, bạn nên để mắt đến USDJPY. Khi các mức quan trọng bị phá vỡ hay tiếp tục tồn tại ở cặp này thì thường có xu hướng diễn ra tương tự ở các cặp có JPY khác.

Ví dụ nên USDJPY phá vỡ 1 ngưỡng cản quan trọng thì điều đó có nghĩa trader đang bán đồng JPY. Điều này có thể gây nên việc bán đồng JPY so với các đồng tiền khác. Khi đó, bạn có thể trông đợi EURJPY, GBPJPY và các cặp có JPY khác tăng theo.

Cặp CADJPY

Những năm gần đây, các cặp chéo trở nên rất thông dụng và trở nên tương đồng với giá dầu hỏa.

Canada là nước có trữ lượng dầu lớn thứ 2 và có nhiều lợi ích khi giá dầu tăng.

Ngược lại, Nhật phụ thuộc rất lớn vào việc nhập khẩu dầu. Hơn 99% nhu cầu dầu của Nhật được nhập khẩu vì Nhật không có mỏ dầu tự nhiên nào.

Hai yếu tố này làm giá dầu và tỉ giá CADJPY tương đồng tới 87% với nhau

9. Sử dụng các cặp chéo để giao dịch cặp chính

Bạn có thể dung cặp chéo để có quyết định tốt hơn khi trade cặp chính.

Ví dụ:

Các cặp chéo cung cấp thông tin về tương quan sức mạnh của các cặp chính. Khi thấy có tín hiệu mua EURUSD và GBPUSD nhưng chỉ có thể chọn 1 thì bạn có thể nhìn qua EURGBP. Nếu EURGBP đang trong xu hướng giảm nghĩa là GBP mạnh hơn EUR thì dĩ nhiên bạn nên chọn GBPUSD.

Nếu EUR mạnh hơn USD thì GBP còn mạnh hơn nữa so với USD.

Còn nếu USD yếu thì GBP sẽ tăng mạnh hơn EUR khi so với USD.



Chọn cặp chéo

Giả sử bạn đang bi quan về sức mạnh của USD, bạn sẽ trade thế nào

- Không biết là nên mua EURUSD hay bán USDCHF. Hãy nhìn vào EURCHF
- Không biết là nên mua USDCHF hay bán USDJPY. Hãy nhìn vào CHFJPY
- Không biết là nên mua EURUSD hay bán USDJPY. Hãy nhìn vào EURJPY
- Không biết là nên mua GBPUSD hay bán USDCHF. Hãy nhìn vào GBPCHF
- Không biết là nên mua GBPUSD hay bán USDJPY. Hãy nhìn vào GBPJPY.

Hãy ghi nhớ, nhìn vào các cặp chéo sẽ cho bạn thông tin về tương quan sức mạnh của các đồng tiền.

10. Các cặp chéo ảnh hưởng thế nào đến các cặp có USD

Giả sử FED thông báo họ sẽ nâng lãi suất. Thị trường sẽ nhanh chóng mua USD so với các đồng tiền chính khác. EURUSD và GBPUSD sẽ giảm trong khi USDCHF và USDJPY tăng.

Bạn đang bán EURUSD và đang có lời một số pips nhưng lại thấy cặp USDJPY tăng được nhiều pips hơn. Bạn tự hỏi : “Chuyện gì đang xảy ra”



Bạn so sánh chart EURUSD và USDJPY và thấy USDJPY di chuyển được xa hơn. Nó phá ngưỡng cản quan trọng và tăng được 200 pips trong khi EURUSD không phá được ngưỡng hỗ trợ và chỉ giảm được gần 100 pips.

Nếu USD đang được mua trên thị trường thì tại sao EURUSD có vẻ yếu so với USDJPY?



Lý do là vì các cặp chéo, trong trường hợp này là EURJPY.

Khi USDJPY phá ngưỡng cản quan trọng thì sự kết hợp của việc chặn lỗ và breakout làm nó tăng càng mạnh hơn. Vì mua càng nhiều USDJPY thì làm JPY càng yếu hơn. Điều này làm EURJPY (và các cặp có JPY khác) phá ngưỡng cản quan trọng làm việc chặn lỗ và breakout đẩy giá EURJPY tăng cao hơn nữa.

Khi đó EUR sẽ mạnh lên và làm giảm độ rót giá của EURUSD.

Ngay cả khi bạn chỉ giao dịch các cặp chính thì các cặp chéo vẫn có ảnh hưởng nhất định.

11. Tóm tắt về cặp tiền chéo

**Cặp tiền chéo tặng cho bạn
nhiều cơ hội giao dịch hơn**

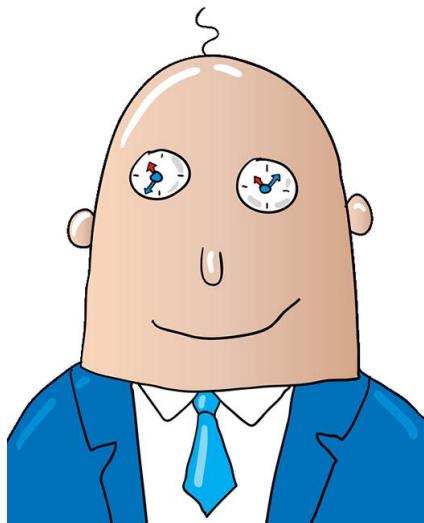
- Các cặp chéo cung cấp nhiều hơn cơ hội giao dịch
- Các cặp chéo thường có trend và vùng giao dịch ít hỗn độn hơn các cặp chính
- Có thể lợi dụng sự khác biệt lãi suất khi giao dịch các cặp chéo
- Nếu cặp tiền muốn giao dịch không có sẵn, có thể tạo ra 1 cặp tổng hợp bằng cách cùng lúc mua và bán 2 cặp chính.

- Cặp chéo có EUR thông dụng là EURJPY, EURGBP và EURCHF
 - GBPJPY, AUDJPY và NZDJPY là các cặp carry trade hấp dẫn vì chúng có sự khác biệt lớn về lãi suất so với JPY.

- Khi giao dịch các cặp chéo, để ý đến swing và spread sẽ lớn hơn nhiều.
 - Ngay cả khi bạn chỉ muốn giao dịch các cặp chính, bạn có thể dùng các cặp chéo để quyết định vì cặp chéo có thể cho biết đồng tiền nào mạnh hơn.
 - Đừng quên các cặp chéo có thể ảnh hưởng đến các cặp chính
 - Mách nhỏ: hãy để ý đến giá trị pip của các cặp chéo. Chúng có thể lớn hơn hoặc nhỏ hơn giá trị pip của các cặp chính. Thông tin này rất quan trọng trong việc phân tích rủi ro.
 - Nếu bạn không tìm thấy cơ hội ở các cặp chính hoặc bạn muốn tránh sự hỗn loạn của tin tức từ Mỹ thì hãy kiểm tra vài cặp chéo.

LÓP 14: CÁC KHUNG THỜI GIAN

1. Giao dịch nhiều khung giờ trong Ngoại hối



Phân tích đa khung giờ là cái quái gì?

Phân tích nhiều khung thời gian đơn giản là quá trình xem xét lại các cặp giống nhau và cùng một mức giá, nhưng trên các khung thời gian khác nhau.

Hãy nhớ rằng, một cặp tồn tại trên nhiều khung thời gian - **hàng ngày, hàng giờ, 15 phút, quái, thậm chí 1 phút!**

Điều này có nghĩa là các forex trader khác nhau có thể có những ý kiến khác nhau về một cặp tiền đang giao dịch và cả hai có thể đều đúng.

John có thể thấy rằng cặp EUR / USD đang có xu hướng giảm trên biểu đồ 4 giờ. Tuy nhiên, Jane giao dịch trên biểu đồ 5 phút và thấy rằng cặp chỉ khác nhau, cái lên cái xuống. Và cả hai đều có thể là chính xác!

Như bạn có thể thấy, điều này đặt ra một vấn đề. Trao đổi đôi khi bị lẫn lộn khi họ nhìn vào biểu đồ 4 giờ, thấy tín hiệu bán, sau đó họ nhảy vào biểu đồ 1 giờ và thấy giá từ từ di chuyển lên.

Giờ thì bạn phải làm gì? Gắn bó với một khung thời gian, theo dõi dấu hiệu và hoàn toàn bỏ qua các khung thời gian khác?

Tung một đồng xu để quyết định xem bạn nên mua hay bán?

Đầu tiên, chúng tôi sẽ cố gắng giúp bạn xác định khung thời gian bạn nên tập trung vào. Mỗi nhà kinh doanh ngoại hối nên giao dịch với một khung thời gian cụ thể phù hợp với cá tính riêng của mình (về sau này sẽ nhiều hơn).

Thứ hai, chúng tôi cũng sẽ dạy cho bạn làm thế nào để nhìn vào các khung thời gian khác nhau của một cặp tiền tệ để giúp bạn đưa ra quyết định kinh doanh đã qua đào tạo được nhiều hơn, tốt hơn.

2. Khung thời gian nào tôi nên giao dịch?

Một trong những lý do trader mới toanh không làm tốt như họ nên làm, là bởi vì họ thường giao dịch sai khung thời gian với cá tính của mình.

Forex trader mới sẽ muốn làm giàu nhanh chóng vì vậy họ sẽ bắt đầu giao dịch với khung thời gian nhỏ như các biểu đồ 1 phút hay 5 phút. Sau đó, họ sẽ nhận được thất vọng khi họ giao dịch bởi vì khung thời gian không phù hợp với tính cách của họ.



Đối với một số forex trader, họ cảm thấy thoải mái nhất khi giao dịch với các biểu đồ 1 giờ.

Khung thời gian này dài hơn, nhưng không quá dài, và các dấu hiệu giao dịch là ít hơn, nhưng không quá ít. Giao dịch trên khung thời gian này sẽ giúp cung cấp nhiều thời gian hơn để phân tích thị trường và không cảm thấy quá vội vã.

Mặt khác, ta có một người bạn có thể không bao giờ, chẳng bao giờ, giao dịch trong khung thời gian 1 giờ.

Nó sẽ là cách quá chậm và anh ta có thể nghĩ rằng anh ta sẽ bị kiệt quệ dần và chết trước khi anh ta có thể nhận ra một giao dịch. Anh ta thích giao dịch biểu đồ 10 phút hơn. Nó vẫn mang lại cho anh đủ thời gian (nhưng không quá nhiều) để đưa ra quyết định dựa trên kế hoạch giao dịch của mình.

Một người bạn khác của chúng ta không thể tìm ra cách kinh doanh ngoại hối giao dịch trên biểu đồ 1 giờ bởi vì anh ta nghĩ rằng nó quá nhanh! Anh ta chỉ giao dịch các biểu đồ hàng ngày, hàng tuần, và hàng tháng.

Được rồi, vì vậy bạn có thể hỏi khung thời gian nào đúng là dành cho bạn.

Nào, người anh em, nếu bạn đã chú ý thấy, nó phụ thuộc vào cá tính của bạn. Bạn phải cảm thấy thoải mái với khung thời gian bạn đang giao dịch.

Bạn sẽ luôn cảm thấy một vài loại áp lực hoặc cảm giác thất vọng khi bạn đang trong một giao dịch vì có liên quan đến tiền thật. Điều đó là tự nhiên thôi.

Nhưng bạn không nên cảm thấy rằng lý do áp lực là bởi vì những điều đang xảy ra quá nhanh nên bạn cảm thấy khó khăn để quyết định hoặc quá chậm mà bạn cảm thấy thất vọng.

Khi chúng ta bắt đầu giao dịch lần đầu, chúng ta không thể dán ngay vào một khung thời gian.

Chúng ta bắt đầu với biểu đồ 15 phút.

Sau đó là biểu đồ 5 phút.

Sau đó, chúng ta thử biểu đồ 1 giờ, biểu đồ hàng ngày và biểu đồ 4 giờ.

Điều này là tự nhiên đối với tất cả các thương nhân ngoại hối mới cho đến khi bạn tìm thấy vùng thoái mái của mình và lý do tại sao chúng tôi gợi ý bạn **thử nghiệm** giao dịch sử dụng các khung thời gian khác nhau để xem khung thời gian nào là phù hợp với cá tính của bạn nhất.

3. Làm sao để phân tích nhiều khung thời gian để tìm ra những điểm đặt lệnh và khớp lệnh tốt hơn

Tại đây, chúng tôi đã có phiên bản của một kiểu pha trộn, mà chúng tôi muốn gọi là "Khung thời gian Pha trộn".

Đây là nơi mà phân tích có thể dùng nhiều khung thời gian.

Đây là nơi mà chúng tôi sẽ dạy bạn làm thế nào để không chỉ tập trung ở trên khung thời gian giao dịch ưa thích của bạn, mà còn phóng to thu nhỏ các biểu đồ để bạn có thể hạ đo ván một người khác ra khỏi sân chơi.

Bạn không muốn bỏ bê giờ phải không?

Đừng nghĩ như vậy!

Trước hết, có một cái nhìn rộng lớn vào những gì đang xảy ra.

Đừng cố gắng để khuôn mặt của bạn gần hơn với thị trường, hãy đẩy mình xa hơn.

Bạn phải nhớ, một xu hướng trên một khung thời gian dài hơn đã có nhiều thời gian để phát triển, có nghĩa là nó sẽ mất một thời gian lớn hơn di chuyển để thay đổi hành trình. Ngoài ra, các người hỗ trợ và cận trên là mạnh hơn trong khung thời gian dài hơn.

Bắt đầu bằng cách chọn khung thời gian ưa thích của bạn và sau đó đi đến khung thời gian cao hơn kế tiếp.

Ở đó bạn có thể đưa ra quyết định chiến lược để đi dài hay ngắn dựa vào việc thị trường **đi ngang hoặc theo xu hướng**. Sau đó bạn sẽ quay trở lại khung thời gian ưa thích của

bạn (hoặc thậm chí thấp hơn) để đưa ra các quyết định chiến thuật về **nơi vào lệnh và chốt lệnh** (nơi dừng lỗ và mục tiêu lợi nhuận).

Chỉ cần bạn biết rằng, điều này có lẽ là một trong những ứng dụng tốt nhất của phân tích nhiều khung thời gian - bạn có thể phóng to để giúp bạn tìm thấy điểm vào lệnh tốt hơn. Bằng cách thêm vào nhiều khung thời gian để phân tích, bạn có thể có được một lợi thế hơn các nhà đầu tư tầm nhìn hạn hẹp tối tăm khác, những người giao dịch ra vào chỉ với một khung thời gian duy nhất.

Làm thế nào để thực hiện phân tích nhiều khung thời gian

Hãy nói rằng Cô bé Lọ Lem, người chán cả ngày dọn dẹp cho các chị em cùng cha khác mẹ của mình, quyết định rằng cô muốn giao dịch ngoại hối.

Sau một số giao dịch thử nghiệm, cô nhận ra rằng cô thích giao dịch cặp EUR/USD nhiều nhất, và cảm thấy thoải mái nhất khi nhìn vào biểu đồ 1 giờ. Cô nghĩ rằng các biểu đồ 15 phút là quá nhanh trong khi biểu đồ 4 giờ mất quá lâu – bởi vì, cô ấy cần cho vẻ đẹp của mình nghỉ ngơi.

Việc đầu tiên mà Cô bé Lọ Lem làm là tiến lên để kiểm tra biểu đồ 4 giờ của cặp EUR/USD. Điều này sẽ giúp cô xác định xu hướng chung.



Cô thấy rằng cặp rõ ràng trong xu hướng tăng.

Điều này báo hiệu cho Cô bé Lọ Lem rằng cô CHỈ nên tìm kiếm các tín hiệu MUA. Sau tất cả, xu hướng là bạn của cô, phải không? Cô ấy không muốn bắt sai hướng và thua mất đôi giày của mình.

Bây giờ, cô phỏng trở lại khung thời gian ưa thích của mình, biểu đồ 1 giờ, để giúp vị trí của mình một điểm đặt lệnh. Cô cũng quyết định bắt chỉ số dao động.



Một khi cô ấy đi quay trở lại biểu đồ 1 giờ, Cô bé Lọ Lem thấy rằng một nến Doji đã hình thành và Stoch vừa cắt lên từ vùng quá bán

Nhưng Cô bé Lọ Lem vẫn chưa chắc chắn - cô ấy muốn chắc chắn rằng cô ấy có một điểm nhập lệnh thực sự tốt, vì vậy cô giảm xuống các biểu đồ 15 phút để giúp cô tìm thấy một điểm nhập lệnh tốt hơn và xác nhận chắc chắn hơn.



Vì vậy, bây giờ Cô bé Lọ Lem khóa mắt ở biểu đồ 15 phút, và cô thấy rằng đường xu hướng dường như đang nắm giữ một cách khá mạnh. Không chỉ có vậy, Stock ở khung thời gian

15 phút cũng chuẩn bị cắt lên, rất tốt.

Cô nhận ra rằng đây có thể là một thời điểm tốt để vào lệnh và mua. Hãy xem những gì xảy ra tiếp theo.



Khi tiến hành nhập lệnh, xu hướng tăng vẫn tiếp tục, và EUR/USD tiếp tục tăng lên trong các biểu đồ.

Cô bé Lem sẽ nhập lệnh trên 1.2800 và nếu cô ấy giữ giao dịch mở cho một vài tuần, cô sẽ tạo ra 400 pips! Cô có thể mua một đôi dép thuỷ tinh khác!

Rõ ràng có một giới hạn số lượng các khung thời gian bạn có thể học. Bạn không muốn có một màn hình phủ đầy các biểu đồ nói cho bạn những điều khác nhau.

Sử dụng ít nhất hai, nhưng không quá ba khung thời gian bởi vì bổ sung thêm sẽ chỉ gây nhầm lẫn, và bạn sẽ bị tê liệt phân tích, sau đó tiến tới phát điên.

4. Khung thời gian nào là tốt nhất cho giao dịch?

Vâng, giống như mọi thứ trong cuộc sống, tất cả phụ thuộc vào bạn.

Bạn có thích để nhận những điều chậm chạp, mất thời gian của bạn trên mỗi giao dịch? Có lẽ, bạn phù hợp để giao dịch các khung thời gian dài hơn.

Hoặc có lẽ bạn thích sự phấn khích, nhanh chóng, hành động nhịp độ nhanh? Có lẽ bạn nên nhìn vào các biểu đồ 5 phút.

Trong bảng dưới đây, chúng tôi đã nêu bật một số những khung thời gian cơ bản và sự khác biệt giữa mỗi loại.

Khung thời gian	Miêu tả	Lợi thế	Nhược điểm
Dài hạn	<p>Thường nhân dài hạn thường sẽ tham khảo các biểu đồ hàng ngày và hàng tuần.</p> <p>Các biểu đồ hàng tuần sẽ thiết lập viễn cảnh dài hạn và hỗ trợ trong việc đặt ra các đầu mục trong khung ngắn hạn hàng ngày.</p> <p>Các giao dịch thường từ vài tuần đến nhiều tháng, đôi khi nhiều năm.</p>	<p>Không cần phải xem các thị trường giao dịch trong ngày.</p> <p>Ít các giao dịch hơn có nghĩa là mất ít thời gian hơn để trả chênh lệch.</p> <p>Nhiều thời gian hơn để suy nghĩ ki xvè từng giao dịch</p>	<p>Đi đường vòng rộng</p> <p>Thường xuyên có 1 hoặc 2 món hàng một năm vậy nên KIÊN NHÂN được yêu cầu. Các tài khoản lớn hơn thì cần được đi những vòng dài hạn.</p> <p>Những tháng thua lỗ hay xảy ra</p>
Ngắn hạn (Nhịp nhàng)	<p>Nhà đầu tư ngắn hạn sử dụng khung thời gian theo giờ, và giữ các giao dịch trong vài giờ đến một tuần.</p>	<p>Nhiều cơ hội cho các giao dịch.</p> <p>Ít nguy cơ có các tháng thua lỗ</p> <p>Ít phải phụ thuộc vào một hoặc hai giao dịch một năm để kiếm tiền</p>	<p>Chi phí giao dịch sẽ cao hơn (thêm chênh lệch phải trả)</p> <p>Có nguy cơ qua đêm trở thành một yếu tố</p>

Trong ngày	Thương nhân giao dịch trong ngày sử dụng các biểu đồ phút như 1 phút hoặc 15 phút.	Rất nhiều cơ hội giao dịch	Chi phí giao dịch sẽ cao hơn nhiều (hơn chênh lệch phải trả)
	Các giao dịch được tổ chức trong ngày và thoát khi sàn giao dịch đóng cửa.	Ít nguy cơ nhiều tháng thua lỗ Không có nguy cơ qua đêm	Về mặt tinh thần thì nhiều khó khăn hơn do nhu cầu phải thay đổi những xu hướng thường xuyên Lợi nhuận bị hạn chế bởi cần phải thoát ra vào cuối ngày.

Bạn cũng phải xem xét số vốn bạn phải giao dịch.

Khung thời gian ngắn hơn cho phép bạn tận dụng tốt hơn số tiền và thắt chặt ngừng những thua lỗ.

Khung thời gian lớn hơn yêu cầu những điểm dừng lớn hơn, do đó cần một tài khoản lớn hơn, vì vậy bạn có thể xử lý các biến động thị trường mà không phải đối mặt với một cuộc gọi ký quỹ.

Điều quan trọng nhất cần nhớ là bất cứ khung thời gian bạn chọn để giao dịch, thì nên phù hợp với cá tính của bạn một cách tự nhiên.

Nếu bạn cảm thấy một chút căng thẳng như kiểu đồ lót của bạn bị lỏng hoặc quần của bạn quá ngắn, thì có lẽ nó chỉ là chưa phù hợp.

Đây là lý do tại sao chúng tôi đề nghị giao dịch thử nghiệm trên nhiều khung thời gian trong một thời gian để tìm vùng thoải mái của bạn. Điều này sẽ giúp bạn xác định khung thời gian phù hợp nhất cho bạn để đưa ra các quyết định kinh doanh tốt nhất bạn có thể.

Khi bạn cuối cùng đã quyết định khung thời gian ưa thích của bạn, đó là lúc niềm vui bắt đầu. Đây là khi bạn bắt đầu tìm kiếm ở nhiều khung thời gian để giúp bạn phân tích thị trường.

5. Tại sao bạn nên nhìn vào nhiều khung thời gian khi giao dịch ngoại hối

Trước khi chúng tôi giải thích làm thế nào để làm phân tích nhiều khung thời gian cho giao dịch ngoại hối, chúng tôi cảm thấy rằng cần thiết để chỉ cho bạn thấy tại sao bạn thực sự cần lướt qua các khung thời gian khác nhau.

Sau tất cả, chưa đủ khó khăn để phân tích chỉ một biểu đồ như là một nhà kinh doanh ngoại hối hay sao?

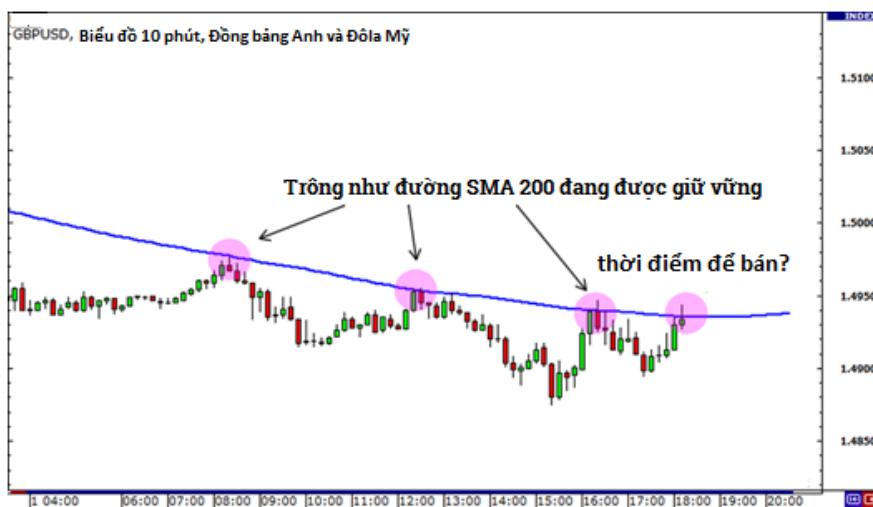
Bạn đã có cả tỉ những việc cần làm, bạn còn phải đọc các tin tức kinh tế, bạn phải tập luyện bóng rổ, hay một trận game Call of Duty, một ngày hẹn hò nóng bỏng ở McDonald ...

Vâng, chúng ta hãy chơi một trò chơi gọi là "mua hay bán" cho thấy tại sao bạn nên chú ý và thêm nỗ lực để nhìn vào các khung thời gian khác nhau.

Các quy tắc của trò chơi dễ thôi. Bạn nhìn vào một biểu đồ và bạn quyết định xem nên mua hay bán. Dễ dàng, phải không? Được rồi, sẵn sàng chia?

Chúng ta hãy nhìn vào biểu đồ 10 phút của cặp GBP / USD vào ngày 01 Tháng Bảy 2010 (2010/07/01) lúc 08:00 sáng giờ GMT. Chúng tôi đã có SMA 200 đang nằm ở cận trên. Với mức giá test lại ở cận trên và tạo thành một nến doji (mức giá đóng cửa xấp xỉ mức giá mở cửa), có vẻ như một tín hiệu tốt để bán phải không?

Có thê.



Nhưng Quỷ tha ma bắt nó đi, hãy nhìn những gì xảy ra tiếp theo!

Cặp đôi này đã đóng trên cận trên và đã tăng thêm 200 pips

Ôi! Ôi trời, quá xấu!



Cái quái gì đã xảy ra? Hmm, chúng ta hãy nhảy qua các biểu đồ 1 giờ để xem những gì đã xảy ra ...

Nếu bạn đã nhìn vào biểu đồ một giờ, bạn đã có thể nhận thấy rằng cặp đôi đã thực sự ở phía dưới của kênh tăng dần.

Hơn nữa, một doji đã hình thành ngay cú đập trên vùng hỗ trợ! Một tín hiệu mua rõ ràng!



Kênh tăng dần sẽ còn thậm chí rõ ràng hơn trên biểu đồ 4 giờ.



Nếu ngay từ đầu, bạn đã nhìn vào biểu đồ này, bạn sẽ vẫn nhanh chóng đặt lệnh bán như khi bạn giao dịch trên biểu đồ 10 phút?

Tất cả các biểu đồ đã hiển thị các dữ liệu cùng một mức giá. Chúng chỉ khác nhau khung thời gian của cùng một dữ liệu.

Kiểm tra một ví dụ về phân tích nhiều khung thời gian trong các diễn đàn của chúng tôi.

Giờ bạn có thấy tầm quan trọng của việc nhìn vào nhiều khung thời gian?

Chúng tôi thường từ bỏ các biểu đồ 15 phút và đó là lí do vì sao.

Chúng tôi không bao giờ có thể hiểu được lý do tại sao khi tất cả mọi thứ nhìn có vẻ tốt đẹp thì thị trường đột nhiên chững lại hoặc đảo ngược. Điều đó không bao giờ vượt qua tâm trí của chúng ta để nhìn vào một khung thời gian lớn hơn xem những gì đang xảy ra.

Khi thị trường đã chững lại hoặc đảo ngược trên biểu đồ 15 phút, nó thường là bởi vì nó đã chạm ngưỡng hỗ trợ và cận trên trên một khung thời gian lớn hơn.

Phải mất một vài trăm pip tiêu cực để học được rằng khung thời gian càng lớn, sẽ nắm giữ nhiều hơn một ngưỡng hỗ trợ hoặc những cận trên quan trọng.

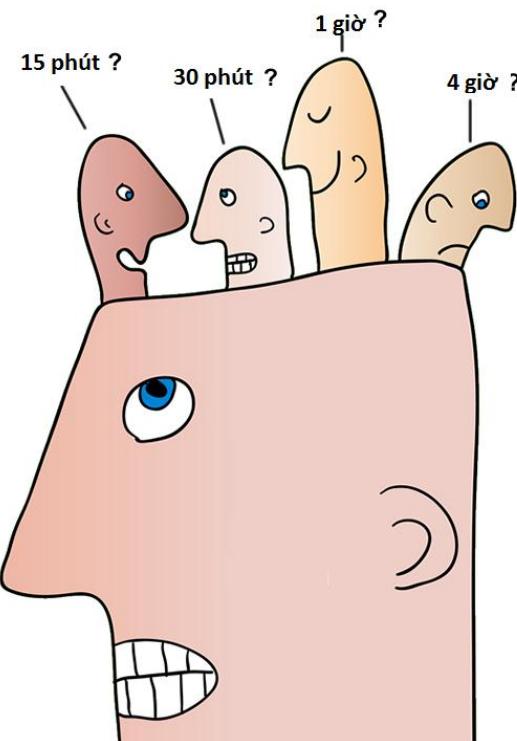
Giao dịch sử dụng nhiều khung thời gian đã có thể giữ chúng ta ra khỏi những giao dịch thất bại nhiều hơn bất cứ ai, bất giao dịch đơn độc nào khác. Nó sẽ cho phép bạn ở lại trong một giao dịch lâu hơn bởi vì bạn có thể xác định bạn đang ở đâu trong **bức tranh lớn**.

Hầu hết người mới bắt đầu nhìn vào chỉ một khung thời gian. Họ túm lấy một khung thời gian riêng lẻ, áp vào các chỉ thị của họ và bỏ qua các khung thời gian khác.

Vấn đề là một xu hướng mới, lại đang đến từ khung thời gian khác, thường làm tổn

thương các ngoại hối thương nhân không nhìn vào bức tranh lớn.

6. Giao dịch với ba khung thời gian



Thường chúng ta nên sử dụng 3 khung thời gian. Chúng tôi cảm thấy rằng điều này cho chúng ta sự linh hoạt nhất, như chúng ta có thể giải mã các xu hướng dài, trung và ngắn hạn.

Khung thời gian lớn nhất chúng ta xem xét **xu hướng chính** - điều này cho chúng ta thấy một bức tranh lớn của các cặp chúng tôi muốn giao dịch.

Khung thời gian xuống tiếp theo, là những gì chúng ta thường nhìn vào, và nó báo hiệu cho chúng ta mua trung hạn hoặc bán xu hướng.

Khung thời gian nhỏ nhất cho thấy xu hướng ngắn hạn và giúp chúng tôi tìm **điểm nhập lệnh và khớp lệnh** thực sự tốt.

Bạn có thể sử dụng bất kỳ khung thời gian nào bạn thích miễn là có đủ thời gian khác nhau giữa chúng để thấy sự khác biệt trong mỗi chuyển động.

Bạn có thể sử dụng:

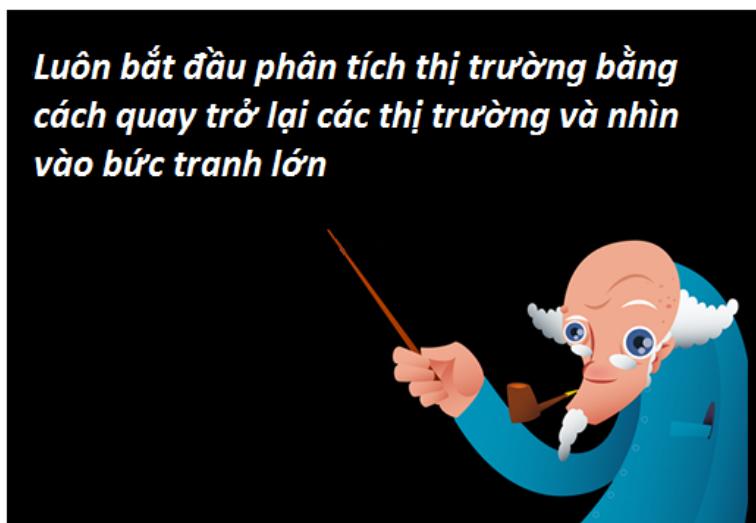
- + 1 phút, 5 phút và 30 phút
- + 5 phút, 30 phút và 4 giờ

- + 15 phút, 1 giờ và 4 giờ
- + 1 giờ, 4 giờ và hàng ngày
- + 4 giờ, hàng ngày, hàng tuần v.v..

Khi bạn đang cố gắng để quyết định bao nhiêu thời gian ở giữa các biểu đồ, chỉ cần đảm bảo có đủ sự khác biệt cho khung thời gian nhỏ hơn để di chuyển qua lại mà không thiếu mọi bước chuyển phản ánh trong khung thời gian lớn hơn.

Nếu khung thời gian quá gần, bạn sẽ không thể biết sự khác biệt, đó sẽ là khá vô dụng.

7. Tóm tắt về phân tích nhiều khung thời gian



Vì vậy, bây giờ bạn đã hoàn tất! Bây giờ bạn có thể thêm phân tích nhiều khung thời gian vào hộp công cụ kinh doanh ngoại hối của bạn!

Dưới đây là một vài lời khuyên bạn nên nhớ:

+ Bạn phải quyết định khung thời gian chính xác nào là dành cho bạn. Điều này xuất phát từ cố gắng tìm ra khung thời gian khác nhau thông qua những môi trường thị trường khác nhau, ghi lại kết quả của bạn, và phân tích những kết quả này để tìm ra những gì phục vụ cho công việc của bạn.

+ Một khi bạn đã tìm thấy khung thời gian ưa thích của bạn, đi đến khung thời gian cao hơn kế tiếp. Sau đó đưa ra quyết định chiến lược để đi dài hay ngắn dựa trên sự phương hướng của xu hướng này. Sau đó trở về khung thời gian ưa thích của bạn (hoặc thấp hơn) để đưa ra quyết định chiến thuật về nơi nhập lệnh, khớp lệnh (nơi dừng và đạt mục tiêu lợi nhuận).

+ Thêm kích thước của thời gian cho phân tích của bạn, cung cấp cho bạn một khía cạnh hơn các thương nhân ngoại hối có tầm nhìn hạn hẹp khác, những người chỉ giao dịch trên duy nhất một khung thời gian.

+ Hãy tạo thói quen nhìn vào nhiều khung thời gian khi giao dịch.

+ Hãy chắc chắn rằng bạn thực hành! Bạn không muốn bị cuốn vào sức nóng của giao dịch mà không biết nút khung thời gian ở đâu! Hãy chắc chắn rằng bạn biết làm thế nào để chuyển đổi nhanh chóng giữa chúng. Heck, thậm chí bạn nên thực hành có biểu đồ chứa nhiều khung thời gian cùng lúc!

+ Chọn một bộ khung thời gian mà bạn sẽ xem, và chỉ tập trung vào những khung thời gian này. Học tất cả những gì bạn có thể về việc thị trường hoạt động như thế nào trong những khung thời gian này.

+ Đừng nhìn vào quá nhiều khung thời gian, bạn sẽ bị quá tải với quá nhiều thông tin và não của bạn sẽ nổ tung. Và bạn sẽ kết thúc với một bàn lộn xộn vì sẽ có máu rơi vãi khắp nơi. Gắn lấy hai hoặc ba khung thời gian. Bất kỳ cái nào hơn là quá mức cần thiết.

+ Chúng ta chưa thể dừng lại việc này cho tới khi: **Có tầm nhìn chiến lược.** Sử dụng nhiều khung thời gian giải quyết mâu thuẫn giữa các chỉ số và các khung thời gian. Luôn bắt đầu phân tích thị trường bằng cách quay trở lại thị trường và nhìn vào bức tranh lớn.

Không tin chúng tôi? Tìm hiểu xem những thương nhân khác có thể nói gì về việc tìm kiếm các khung thời gian tốt nhất để giao dịch

ĐẠI HỌC **NĂM NHẤT**

I. TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG

1. Làm thế nào để giao dịch theo tin tức với chiến thuật giao dịch nước đôi

Điều đầu tiên, phải xem xét là tin tức nào đáng để giao dịch. Trong bài học này, chúng ta sẽ thảo luận về những tin tức được công bố sẽ tạo biến động lớn cho thị trường.

Điều tiếp theo bạn cần làm là hãy nhìn vào biểu đồ và vùng range bạn đã vạch ra ít nhất 20 phút trước khi công bố tin tức thực tế. Các điểm cao của range đó sẽ là điểm phá vỡ

(breakout) trên của bạn, và thấp của range đó sẽ là điểm phá vỡ dưới của bạn. Thường thì range càng nhỏ, sức phá vỡ sẽ càng lớn khi tin được công bố

Những điểm phá vỡ là nơi bạn sẽ đặt lệnh. Điểm dừng lỗ của bạn nên được đặt khoảng 20 pips trên và dưới các điểm đột phá này.

Chiến thuật nước đôi (Straddle Strategy)

Đây là chiến thuật giao dịch theo thị trường nghĩa là thị trường lên thì mua, xuống thì bán. Đi theo thị trường.



Bây giờ bạn đang trong tư thế sẵn sàng để giao dịch theo cả hai hướng, tất cả các bạn phải làm là chờ đợi tin tức được đưa ra. Đôi khi giao dịch của bạn có thể được kích hoạt theo một hướng rồi sau đó dừng lỗ và giá nhanh chóng đảo ngược theo hướng khác. Tuy nhiên, nếu lệnh ở phía ngược lại được kích hoạt và bạn kiểm được lợi nhuận thì coi như đã bù đắp được thiệt hại ban đầu đi không đúng hướng và bạn ra về với một khoản lợi nhuận nhỏ.

Kịch bản tốt nhất là sẽ chỉ có một lệnh của bạn được kích hoạt và giá cả tiếp tục di chuyển có lợi cho bạn để bạn không phải chịu bất kỳ tổn thất nào. Dù bằng cách nào, bạn vẫn nên biết khi nào phải kết thúc giao dịch nhé.

Có một điều làm cho cách tiếp cận theo hai hướng trở nên hấp dẫn là nó giúp loại bỏ cảm xúc - bạn chỉ muốn có lợi khi biến động giá xảy ra. Điều này cho phép bạn tận dụng lợi

thể của các cơ hội giao dịch hơn, bởi vì bạn giao dịch của bạn có thể được kích hoạt theo cả 2 hướng.

Có rất nhiều chiến lược giao dịch tin tức, nhưng những khái niệm được đề cập trong bài học này nên là một phần của thói quen của bạn bất cứ khi nào bạn muốn tận dụng lợi thế về biến động của thị trường khi báo cáo tin tức được công bố.

2. Tâm lý thị trường trong Forex

"Quý Ngài" thị trường nghĩ gì?

Mỗi người giao dịch trên thị trường ngoại hối đều có quan điểm riêng của mình về thị trường. Kiểu như:

"Chết tiệt! Thị trường sẽ giảm giá mạnh đây" hay "Mọi thứ có vẻ tốt đẹp, tôi khá chắc là thị trường sẽ tăng trong nay mai"



Mỗi người giao dịch đều có quan điểm riêng của họ để giải thích cho việc tại sao thị trường lại theo hướng này hoặc theo hướng kia.

Trong khi giao dịch, người giao dịch sẽ thể hiện cái nhìn của họ vào tất cả những giao dịch mà họ thực hiện. Nhưng đôi khi rủi ro cũng xảy đến mặc dù người giao dịch đã tin là thị trường sẽ đi theo hướng đó và tất cả các đường xu hướng đều oke thì cuối cùng người giao dịch vẫn nhận lấy kết quả là lỗ.

Một người giao dịch ngoại hối phải nhận ra được một điều là tổng thể thị trường là tập hợp tất cả mọi cái nhìn, tư tưởng và quan điểm của tất cả những người tham gia vào thị trường. **CHÍNH XÁC LÀ NHƯ VẬY.... CỦA TẤT CẢ MỌI NGƯỜI GỘP LẠI.**

Cái cảm giác xáo trộn của những người tham gia thị trường chúng ta gọi là **TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG**.

Chính tâm lý thị trường là cái được nhà đầu tư xem là lời giải thích hợp lý nhất cho hướng đi của thị trường ở thời điểm hiện tại.

Làm thế nào để phát triển phương pháp tiếp cận dựa trên tâm lý thị trường?

Là một nhà giao dịch, công việc của bạn là phải đánh giá được những gì thị trường đang nghĩ. Như là các chỉ số đều đang thể hiện thị trường sắp tăng chăng? Nền kinh tế sắp giảm chăng? Rõ ràng chúng ta không thể bắt thị trường làm theo những gì mình nghĩ nhưng những gì chúng ta có thể làm là ứng phó với sự thay đổi của thị trường.

Lưu ý thêm rằng là bằng cách sử dụng tâm lý thị trường để giao dịch sẽ không đi tới đâu và bạn không biết khi nào thì đạt được mục đích và khi nào thì dừng lại. Nhưng đừng tuyệt vọng! Có một phương pháp tiếp cận có thể giúp bạn quyết định xem bạn nên đi theo dòng chảy thị trường hay không. Tất nhiên, bạn có thể kết hợp luôn phân tích tâm lý thị trường với phân tích kỹ thuật để có được những giao dịch tuyệt vời theo ý mình.

Trong thị trường chứng khoán, người giao dịch có thể nhìn vào khối lượng giao dịch như là một chỉ số của tâm lý. Nếu giá cổ phiếu đã tăng, nhưng khối lượng đang giảm thì nó có thể báo hiệu rằng thị trường là quá mua. Hoặc nếu một cổ phiếu giảm đột ngột đảo chiều với khối lượng cao, nó có nghĩa là tâm lý thị trường có thể đã thay đổi từ giảm sang tăng.

Thật không may, kể từ khi thị trường ngoại hối giao dịch thông qua OTC (thị trường phi tập trung), nên nó không có một trung tâm giao dịch. Điều này có nghĩa là khối lượng của mỗi loại tiền tệ giao dịch khó có thể đo được.

ÔI KHÔNG

NẾU KHÔNG CÓ BẤT CỨ CÔNG
CỤ ĐỂ ĐO LƯỜNG KHỐI LƯỢNG
THÌ LÀM SAO NHÀ ĐẦU TƯ CÓ
THỂ NẮM BẮT ĐƯỢC TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG.
ĐÂY CHÍNH LÀ LÚC **COMMITMENT OF
TRADER (COT)** ĐƯỢC CÀN ĐẾN.

3. Báo cáo Commitment of Traders

COT báo cáo về: Cái gì, Ở đâu, Khi nào, Tại sao và



Như thế nào.

Hiệp hội CFTC vào mỗi thứ sáu hàng tuần đều xuất bản bài báo cáo “ Cam kết của các nhà giao dịch” (COT) vào khoảng 14:30 (theo giờ chuẩn miền Đông) (tức là 2g30 sáng theo giờ VN)

Báo cáo này ước lượng khối lượng lệnh mua hoặc bán của các nhà đầu cơ hay kinh doanh thương mại, đây là một nguồn thông tin hữu ích để đánh giá sức ảnh hưởng của các nhà giao dịch đang có vị trí trên thị trường.

Họ là những tổ chức mua bán để phòng hộ (một nghiệp vụ để tránh rủi ro), các nhà đầu cơ lớn và các nhà đầu tư nhỏ lẻ. Cũng giống như các cầu thủ trong một môn thể thao nhóm, mỗi nhóm có những vai trò và đặc điểm độc đáo của riêng mình. Thông qua quan sát các hành vi của họ, bạn sẽ có thể nhìn thấy trước những thay đổi trong tâm lý thị trường.

Có lẽ bạn đang tự hỏi, "Tại sao tôi cần phải sử dụng thông tin từ các thị trường ngoại hối kỳ hạn (futures) ?"

"Chẳng lẽ thị trường ngoại hối giao ngay không có báo cáo để đánh giá vị trí của các nhà giao dịch tiền tệ?"

"Tôi là một nhà kinh doanh ngoại hối giao ngay! Diễn biến trên thị trường kỳ hạn không liên quan đến tôi. "

Hãy nhớ rằng, kể từ khi giao dịch ngoại hối giao ngay giao dịch qua thị trường phi tập trung (OTC), các giao dịch không thông qua trao đổi tập trung như ở Chicago Mercantile Exchange nữa.

Vì vậy, đâu là cách nhanh nhất chúng ta có thể làm để quan sát trạng thái của thị trường và các nhà giao dịch lớn đang giao dịch tiền của họ như thế nào?

Đúng, bạn đã hiểu ra vấn đề rồi đấy...

COT thuật lại diễn biến giao dịch từ các thị trường kỳ hạn (futures)

Trước khi đi vào sử dụng báo cáo COT cho chiến lược kinh doanh của bạn, trước tiên bạn cần biết: TỐI ĐÂU để xem được những báo cáo COT và đọc nó NHƯ THẾ NÀO.

4. Làm thế nào để tìm thấy báo cáo COT?

Bước 1:

Mở tên miền sau trong trình duyệt web của bạn.

(<http://www.cftc.gov/marketreports/commitmentsoftraders/index.htm>)

Bước 2:

Sau khi trang web đã chạy xong dữ liệu, kéo chuột xuống vài trang đến “Current Legacy Report” và bấm vào “Short Format” ở dưới “Futures Only”, nằm cùng dòng với “Chicago Mercantile Exchange” để truy cập vào các bài báo cáo COT mới nhất.

	Futures Only	Futures-and-Options-Combined
Chicago Board of Trade	Long Format	Short Format
Chicago Mercantile Exchange	Long Format	Short Format
Chicago Board Options Exchange	Long Format	Short Format
Chicago Climate Futures Exchange	Long Format	Short Format
Kansas City Board of Trade	Long Format	Short Format

Bước 3:

Lúc đầu có thể bạn sẽ cảm thấy khiếp sợ vì một rùng thông tin trong trang web nhưng chỉ cần bỏ chút công sức, bạn có thể tìm được chính xác những gì mình đang cần. Nhấn CRTL+F (hoặc phím tìm kiếm của trình duyệt web mà bạn đang dùng) và gõ tên đơn vị tiền tệ mà bạn đang cần.

Để tìm Đồng Bảng Anh (GBP), chỉ cần bấm từ khóa “Pound Sterling”, bạn sẽ được chuyển tới mục này:

BRITISH POUND STERLING - CHICAGO MERCANTILE EXCHANGE FUTURES ONLY POSITIONS AS OF 03/16/10									Code-096742
NON-COMMERCIAL			COMMERCIAL		TOTAL		NONREPORTABLE POSITIONS		
LONG	SHORT	SPREADS	LONG	SHORT	LONG	SHORT	LONG	SHORT	
(CONTRACTS OF GBP 62,500)							OPEN INTEREST:		121,551
11,731	75,718	158	94,765	14,211	106,654	90,087	14,897	31,464	
COMMITMENTS									
1,314	1,828	-1,315	-24,446	-24,496	-24,447	-23,983	-2,564	-3,028	
CHANGES FROM 03/09/10 (CHANGE IN OPEN INTEREST: -27,011)									
9.7	62.3	0.1	78.0	11.7	87.7	74.1	12.3	25.9	
PERCENT OF OPEN INTEREST FOR EACH CATEGORY OF TRADERS									
12	41	3	13	18	27	60	NUMBER OF TRADERS IN EACH CATEGORY (TOTAL TRADERS: 81)		

Yowza! Đây là gì? Đừng lo, chúng tôi sẽ giải thích ngay đây:

* **Commercial:** Đây là những doanh nghiệp lớn sử dụng thị trường tiền tệ giao sau (Currency Futures) để giảm rủi ro và bảo vệ họ trước những biến động lớn của tỷ giá hối đoái.

* **Non-Commercial:** Đây là tập hợp những nhà giao dịch độc lập, quỹ đầu cơ và các cơ quan tài chính. Chiếm nhiều nhất trong đó là những nhà giao dịch giống bạn, họ tìm kiếm lãi đầu cơ.

* **Long:** Số lượng các vị trí mua trình tới CFTC.

* **Short:** Số lượng các vị trí bán trình tới CFTC.

* **Open interest:** Cột này cho biết số lượng hợp đồng chưa được thực hiện hoặc chuyển giao

* **Number of traders:** Đây là tổng số nhà giao dịch được yêu cầu phải báo cáo vị trí tới CFTC.

* **Reportable positions:** Số lượng các lựa chọn điểm mua, bán tương lai được yêu cầu phải báo cáo theo quy định của CFTC.

* **Non-reportable positions:** Số lượng các vị trí mua, bán không đáp ứng được yêu cầu phải báo cáo CFTC như các nhà đầu cơ nhỏ.

Nếu bạn muốn truy cập dữ liệu lịch sử có sẵn, bạn có thể xem [ở đây](#).

Bạn có thể xem được rất nhiều điều trong báo cáo COT nhưng không cần phải ghi nhớ tất cả.

Là một nhà giao dịch mới mẻ với thị trường, bạn chỉ nên tập trung vào trả lời các câu hỏi cơ bản: “ **Tuần này thị trường đang biến động thế nào?**”

5. Để hiểu báo cáo COT

Để hiểu được thị trường kỳ hạn (futures) , trước tiên bạn cần phải biết ai là người đang nắm cuộc chơi và ai chỉ là người đang ngồi trên băng ghế dự bị. Những nhà giao dịch này có thể được phân loại thành ba nhóm cơ bản:

- * Nhóm phòng ngừa rủi ro – cty thương mại (Hedgers)
- * Nhóm phi thương mại (Nhà đầu cơ lớn)
- * Các nhà giao dịch nhỏ (Nhà đầu cơ nhỏ)

Đừng bỏ qua các nhóm phòng ngừa rủi ro

Nhóm phòng ngừa rủi ro là người muốn phòng ngừa các rủi ro do sự biến động giá bất lợi cho họ. Những người sản xuất nông nghiệp, nông dân, những người muốn tự giảm thiểu rủi ro của họ trong việc thay đổi giá cả hàng hóa là một phần của nhóm này.

Ngân hàng hoặc những tổ chức muốn hạn chế tổn thất từ những biến động của tỷ giá hối đoái hoặc các tài sản khác cũng được xem là các nhà giao dịch chuyên nghiệp.

Đặc điểm chung của nhóm này là: **họ thường mua mạnh khi thị trường tạo đáy và bán mạnh khi thị trường tạo đỉnh**

Điều này có nghĩa gì?

Đây là một ví dụ thực tiễn:



Có một loại vi rút bị phát tán ở Mỹ biến con người thành xác sống. Những xác sống này chạy điên cuồng và làm những việc điên rồ như chộp lấy iPhone của người dân để tải ứng dụng rác.

Đất nước sẽ trở thành một mớ hỗn độn khi mọi người trở nên mất phương hướng và bất lực trước việc bị mất chiếc iPhone yêu quý. Điều này cần được dừng lại trước khi nước Mỹ sụp đổ và đi vào quên lãng.

Súng ống đạn dược hiển nhiên không hề hấn với chúng. Các duy nhất để tiêu diệt chúng là chặt ngay phần đầu của chúng.

Hãng Apple nhìn thấy "nhu cầu thị trường" này và quyết định xây dựng

một đội quân Samurai để bảo vệ người sử dụng iPhone có thể bị tấn công.

Hãng cần phải nhập khẩu những thanh kiếm samurai của Nhật Bản. Tim Cook, Giám đốc điều hành của Apple, liên lạc với một samurai Nhật Bản và ông được yêu cầu thanh toán bằng đồng yên Nhật Bản sau ba tháng khi bên họ rèn kiếm xong.

Apple biết rằng nếu tỷ giá USD/JPY rớt giá thì họ phải trả nhiều tiền hơn cho số kiếm đó. Vì thế để bảo vệ quyền lợi của mình và tránh khỏi những rủi ro về tỷ giá, Apple đã mua hợp đồng tương lai JPY.

Nếu tỷ giá USD / JPY giảm sau ba tháng, thu của công ty trên hợp đồng tương lai sẽ bù đắp chi phí tăng ở giao dịch này.

Mặt khác, nếu tỷ giá USD / JPY tăng sau ba tháng, mất mát của công ty trên hợp đồng tương lai sẽ được bù đắp bằng việc giảm chi phí thanh toán của Apple cho thanh kiếm samurai.

Tham gia để thắng – Nhà đầu cơ lớn

Ngược lại với các nhà giao dịch chuyên nghiệp, những người không quan tâm đến lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, các nhà đầu cơ này chỉ quan tâm đến tiền chứ không phải sở hữu các tài sản.

Nhiều nhà đầu cơ được gọi là những người đi theo xu hướng vì họ mua khi thị trường đang có xu hướng tăng và bán khi thị trường đang trên xu hướng giảm. Họ cũng có vị trí của mình cho đến khi biến động giá đảo ngược.

Các nhà đầu cơ lớn cũng là những người máu mặt trong thị trường kỳ hạn kể từ khi họ nắm giữ các tài khoản rất lớn.

Kết quả là, các hoạt động mua bán của họ có thể khiến thị trường biến động đáng kể. Họ thường giao dịch theo đường trung bình (MA) và giữ lệnh của mình cho đến khi xu hướng thay đổi.

Bia đỡ đạn – Nhà đầu cơ nhỏ

Các nhà đầu cơ nhỏ, mặt khác, sở hữu tài khoản nhỏ hơn gồm các quỹ đầu cơ và các nhà giao dịch độc lập.

Họ không đi theo xu hướng và thường đứng ở phía trái của thị trường. Do đó, họ không thành công bằng các nhà giao dịch chuyên nghiệp và nhà đầu cơ lớn.

Tuy nhiên, khi họ đi theo xu hướng, họ hay tập trung nhiều ở đỉnh hoặc đáy thị trường.

6. Làm thế nào để sử dụng báo cáo COT hiệu quả

Báo cáo COT được ra hàng tuần, báo cáo COT như là một chỉ số tâm lý thị trường thích hợp cho đầu tư dài hạn.

Câu hỏi được đặt ra là:

Làm cách nào mà bạn có thể áp dụng COT để kiếm được vài pips?

Có một cách để áp dụng báo cáo COT vào giao dịch đó là **tìm điểm mua ròng và điểm bán ròng**.

Việc tìm kiếm các điểm này đồng nghĩa với việc báo hiệu thị trường sẽ đảo chiều ở quanh quẩn gần đó với điều kiện thị trường đang trong xu hướng mua hoặc trong xu hướng bán.

Một ví dụ thực tế để bạn ghi nhớ là hãy tưởng tượng bạn đang lái xe trên đường rồi đi tới cuối đường và không có ngã rẽ ở xung quanh để cua, bạn cũng không thể đi thẳng được nữa. Vậy còn cách nào? Quay trở lại.

Nhìn vào biểu đồ đồng EUR/USD dưới đây:



Ở nửa trên chúng ta thấy lịch sử giá và giá hiện tại đang chạy của cặp EUR/USD. Ở nửa

dưới có dự báo về lượng mua và bán, được chia làm 3 loại:

- * Những nhà giao dịch tránh rủi ro – hedgers (Commercial traders) (màu xanh dương)
- * Những nhà đầu cơ lớn (Large Non-commercial) (màu xanh lá)
- * Những nhà đầu cơ nhỏ - (Small non-commercial) (màu đỏ)

Chúng ta hãy nhìn vào những gì đã xảy ra giữa năm 2008. Như bạn có thể thấy, cặp EUR/ USD đã giảm liên tục từ tháng 7 đến tháng 9. Bây giờ nhìn xuống dưới cùng bạn sẽ thấy những nhà đầu cơ tức là đường xanh lá cũng rót xuống dưới cùng đồng thời với biểu đồ. Rồi vào giữa tháng Chín thì cặp EUR/USD đã chạm đáy, lúc này thì các nhà đầu tư bắt đầu mua lại rồi sau đó EUR/USD tăng mạnh trong khoảng từ 12400 tới gần 14700.

Dự đoán trong những năm tới, cặp EUR / USD sẽ tăng, thậm chí chạm mức cao mới xung quanh 15100. Rồi sau đó mới bắt đầu giảm lại.

Như vậy là chỉ cần bằng cách sử dụng COT như là một công cụ do chỉ số, bạn có thể bắt gặp hai di chuyển từ tháng 10/2008 đến tháng 1/2009 và tháng 11/ 2009 đến tháng 3/ 2010.

Đầu tiên là vào giữa tháng 9/2009, bạn đã thấy rằng xu hướng mua đã rõ ràng bạn có thể mua EUR / USD ở mức 12300. Rồi sau đó kết quả sẽ thấy trong vài tháng tiếp theo là tăng 2.000 pip.

Như vậy, bằng cách sử dụng báo cáo COT như một chỉ báo cảnh báo đảo chiều từ tâm lý thị trường, bạn có thể kiểm được khá nhiều pips

7. Làm thế nào để bắt đỉnh và đáy với báo cáo COT

Bạn có thể đoán định rằng ý tưởng để vào mua hoặc bán là dựa vào sự cực điểm của tâm lý thị trường

Nhìn trên biểu đồ bạn sẽ thấy, nhóm đầu cơ (đường màu xanh lá) và nhóm cty thương mại lớn (màu xanh dương) cho tín hiệu ngược lại nhau. Trong khi những nhà giao dịch tránh rủi ro (tức là các cty thương mại) mua khi thị trường đang chạm đáy và bán ra khi thị trường chạm đỉnh thì nhà đầu cơ bán trong khi giá đang di chuyển xuống đáy và mua khi giá di chuyển lên đỉnh. Xem lại biểu đồ nhé



Kết quả là, nhóm giao dịch tránh rủi ro thì cảnh báo được ngưỡng đảo chiều còn nhóm đầu cơ thì cảnh báo được xu hướng tăng hay giảm.

Như trên biểu đồ, tại điểm chạm đỉnh nếu nhà giao dịch tránh rủi ro (hedgers) tiếp tục mua vào trong khi nhà đầu cơ (speculators) tiếp tục bán ra thì đáy thị trường không còn xa.

Nếu hedgers tiếp tục bán ra trong khi speculators tiếp tục mua vào, có thể sẽ sớm xuất hiện đỉnh thị trường

Tất nhiên, rất khó để xác định thời điểm chính xác điểm đáy và đỉnh khi cực điểm tâm lý xuất hiện, vì vậy tốt nhất là đừng nên làm gì đến khi thấy dấu hiệu của một sự đảo chiều thực sự được nhận ra.

Có thể nói như thế này, nhà đầu cơ nắm bắt rất nhanh xu hướng tăng hay giảm nhưng họ lại kém về điểm đảo chiều do họ có thiên hướng đi theo xu hướng. Còn nhà giao dịch tránh rủi ro họ thường kém về xu hướng nhưng lại rất giỏi nắm bắt điểm đảo chiều do họ thường bỏ lỡ xu hướng nhưng lại tương đối đúng khi giá đảo chiều

Cho đến khi một cực điểm tâm lý xuất hiện, tốt hơn là cứ theo phe đầu cơ
Nhớ một điều cơ bản là, tất cả mọi đỉnh hay đáy đều được tạo ra từ tâm lý thị trường nhưng không phải cứ mỗi đợt cực điểm tâm lý thị trường là lại tạo ra đỉnh và đáy.

8. Làm thế nào để tạo COT riêng cho mình

Việc có chỉ số COT của riêng mình giống như bạn có riêng một con thú cưng vậy. Sử

dụng báo cáo COT có thể khá hữu ích cho việc tìm kiếm điểm đảo chiều tiềm năng trên thị trường.

Có một vấn đề là chúng ta không thể cứ nhìn vào con số tuyệt đối được in trên báo cáo COT và nói, "Aha, có vẻ như thị trường đã đạt mức cực điểm... Tôi sẽ bán và mua 10.000.000 cổ phiếu rồi kiếm lợi nhuận một cách dễ dàng"

Xác định điểm cực điểm có thể khó khăn vì các vị trí mua ròng và bán ròng không phải tất cả đều có liên quan tới nhau. Điều gì có thể làm cho thị trường đạt cực điểm năm năm trước không có nghĩa là có thể giúp thị trường đạt được cực điểm vào năm nay. Vậy làm thế nào để bạn đối phó với vấn đề này?

Những gì bạn cần làm là phải tạo ra một chỉ số sẽ giúp bạn đánh giá liệu các thị trường đang ở mức cực điểm hay không. Và dưới đây là một quá trình từng bước làm thế nào để tạo ra chỉ số này:

A. Càng nhiều số liệu giá trị bạn đưa vào chỉ số thì càng ít dần yếu tố tâm lý trong đó, cũng đồng nghĩa với việc chỉ số đó sẽ đáng tin hơn. Nếu cho vào ít số liệu thì bạn vẫn sẽ nhận được nhiều dấu hiệu của thị trường nhưng khả năng chính xác sẽ thấp.

B. Có sự tính toán là điểm khác biệt giữa những nhà đầu cơ lớn và những nhà giao dịch tránh rủi ro.

Và công thức tính sự khác biệt này là:

Sự khác biệt = Lượng lệnh ròng của Dân đầu cơ lớn – Lượng lệnh ròng của các ty Thương mại

Hãy lưu ý công thức trên rằng nếu các nhà đầu cơ lớn đang mua, điều này sẽ có nghĩa là nhà giao dịch an toàn đang bán. Điều này sẽ dẫn đến một kết quả tích cực.

Mặt khác, nếu nhà đầu cơ lớn đang bán, có nghĩa là nhà giao dịch an toàn có nhiều khả năng đang mua; điều này sẽ dẫn đến một kết quả không tốt.

1. Xếp hạng kết quả tính được từ tiêu cực nhất tới tích cực nhất.
2. Gán giá trị từ 0 – 100 cho số lượng từ lớn nhất tới nhỏ nhất.

Nếu tính toán xong thì cuối cùng chúng ta đã có một chỉ số COT! Điều này là tương tự như RSI và các chỉ số ngẫu nhiên mà chúng ta đã thảo luận trong bài học trước.

Hãy nhớ rằng, chúng ta đều muốn biết liệu xu hướng này sẽ tiếp tục hay là nó sẽ kết thúc. Nếu báo cáo COT cho thấy thị trường đang ở mức cực đỉnh thì nó sẽ giúp xác định những đỉnh và đáy đó là tất cả những gì chúng ta mong muốn ở COT.

9. Làm thế nào để giải nghĩa báo cáo COT

Bây giờ chúng ta biết làm thế nào để xác định thị trường ở mức độ cảm xúc quá mức, vậy tiếp theo là gì? Nhớ rằng không phải tất cả sự quá mức cảm xúc đều kết thúc ở đáy hoặc đỉnh của thị trường, vì thế chúng ta cần một chỉ số phân tích chính xác hơn. Tính toán tỷ lệ phần trăm các vị trí đầu cơ xem đó là vị trí mua hay bán sẽ là một thước đo tốt hơn để xem thị trường đang trên đỉnh hay chạm đáy. Phương trình để tính toán phần trăm mua và bán như sau:

$$\% \text{ Mua} = \frac{\text{Số lượng hợp đồng Mua}}{\text{Số lượng hợp đồng mua} + \text{Số lượng hợp đồng bán}}$$

$$\% \text{ Bán} = \frac{\text{Số lượng hợp đồng Bán}}{\text{Số lượng hợp đồng mua} + \text{Số lượng hợp đồng bán}}$$

Để hiểu rõ hơn, hãy cùng mường tượng lại những gì đã xảy ra với đồng đô la Canada (CAD) giao sau. Các báo cáo COT phát hành hàng tuần tính đến ngày 22/08/2008 cho biết, các nhà đầu cơ bán ròng 28.085 hợp đồng. Vào ngày 20/03/2009 các nhà đầu cơ bán ròng 23.950 hợp đồng.

Từ những thông tin trên, bạn cho rằng chúng ta sẽ dễ gặp đáy của thị trường vào tháng 8 hơn vì có nhiều trader đang bán trong thời gian đó. Nhưng từ từ đã ... Bạn không nghĩ rằng nó sẽ dễ như vậy đúng không?



Nhìn kỹ sẽ thấy 66.726 hợp đồng được bán, trong khi 38.641 hợp đồng được mua. Trong số các nhà đầu cơ vào tháng Tám ($66.726 / (38.641 + 66.726)$), 63,3% là vị trí bán. Mặt khác, chỉ có 8715 hợp đồng mua và 32.665 hợp đồng bán vào tháng Ba. Điều này có nghĩa ($32.655 / (8715 + 32.665)$) 78,9% các vị trí đầu cơ là vị trí bán trong thời gian đó. Điều này có nghĩa gì?

Việc chạm đáy sẽ dễ xảy ra hơn khi 78,9% các vị trí đầu cơ là vị trí bán so với con số 63,3%. Bạn có thể thấy trên biểu đồ, thực tế việc chạm đáy đã không xảy ra vào tháng Tám năm 2008, khi đồng đô la Canada trị giá khoảng 94 cent Mỹ.

Đồng đô la Canada tiếp tục giảm trong những tháng tiếp theo. Đến tháng Ba, tỷ lệ bán đạt 78,9%, đồng đô la Canada chạm đáy khoảng 77 cent Mỹ. Sau đó thì sao? Nó bắt đầu tăng đều đặn!

Đây thị trường? Đúng, bạn hiểu vấn đề rồi đấy.

10. Tổng kết : Tâm lý thị trường



Trước khi chúng ta bắt đầu giao dịch dựa trên phân tích của chúng ta về báo cáo COT, hãy nhớ rằng đó chỉ đôi khi có những trường hợp riêng biệt mà báo cáo COT cảnh báo một sự đảo chiều hoàn hảo của thị trường.

Điều tốt nhất để làm là phải kiểm tra lại và xem xét lý do tại sao sự đảo chiều diễn ra. Vì sao???

Do nền kinh tế bùng nổ?

Hay là nó còn đang ở giữa một cuộc suy thoái?

Hãy nhớ rằng, các báo cáo COT đo tâm lý của nhà giao dịch trong một thời gian nhất định. Giống như mọi công cụ khác, báo cáo COT là một chỉ số không phải luôn luôn dự đoán

đúng lúc thị trường đảo chiều. Vì vậy, hãy dành thời gian để nghiên cứu báo cáo này và có được cảm giác và nhận định của riêng bạn về những gì bạn cho là đúng và những gì không.

Ngoài ra, trước khi đến với bài học này kết thúc, luôn luôn ghi nhớ rằng giá cả thị trường không được điều khiển bởi chỉ số hay công cụ như báo cáo COT, Stochastic, mức Fibonacci, v.v..

Thị trường được thúc đẩy bởi hàng triệu người phản ứng với phân tích kinh tế, báo cáo cơ bản, chính trị, các cuộc tấn công Godzilla, nhìn thấy UFO, các buổi hòa nhạc Lady Gaga - cuộc sống nói chung! Đó là cách mà bạn nên sử dụng những công cụ này để giúp bạn chuẩn bị được những gì xảy ra ở phía trước.

KẾT LUẬN

- * Là một trader, công việc của chúng ta là nắm bắt được những gì thị trường đang “nghĩ”, đang “cảm thấy” còn gọi là tâm lý thị trường.
- * Báo cáo COT chỉ là một trong những cách giúp bạn nắm bắt tâm lý thị trường.
- * Bằng sự hiểu được các hoạt động của ba nhóm (dân giao dịch tránh rủi ro, nhà đầu cơ lớn, nhà đầu cơ nhỏ), chúng ta sẽ có cách tốt hơn để bắt đinh và đáy.
- * Điều cuối cùng là, tất cả những đỉnh và đáy đều có ngưỡng tâm lý cực hạn và đảo chiều nhưng không phải ngưỡng tâm lý cực hạn nào cũng có thể tạo ra đỉnh và đáy.

II. GIAO DỊCH VỚI TIN

1. Tin tức làm thị trường biến động

Nếu bạn giao dịch bằng những phân tích kỹ thuật thì quả thật là chưa đủ. Bạn cần phải biết thêm rằng điều gì làm thị trường dịch chuyển?

Đằng sau những đường xu hướng, đỉnh, đáy, nến... còn có một thị trường đứng đằng sau sự chuyển động của thị trường nữa đó chính là **tin tức**.

Để hiểu được tầm quan trọng của tin tức, hãy cùng tưởng tượng ra một kịch bản như thế này (hoàn toàn hư cấu nhé). Trên bản tin tức buổi tối bạn hay xem đưa tin công ty phần mềm mà bạn



có cổ phiếu nhiều nhất vừa tuyên bố phá sản.

Điều đầu tiên bạn nghĩ là gì? Nhận thức của bạn khi nghĩ về công ty này thay đổi như thế nào? Bạn nghĩ rằng nhận thức của những người khác về công ty này thay đổi như thế nào?

Rõ ràng là ngay lập tức bạn sẽ bán tháo cổ phiếu của mình. Có lẽ là tất cả ai đang có cổ phiếu của công ty phần mềm này cũng sẽ làm như bạn.

Thực tế là tin tức ảnh hưởng đến cách chúng ta nhận thức rồi sau đó hành động quyết định giao dịch của bạn. Tóm lại, nhận thức có ảnh hưởng tới hành động.

Tuy nhiên, một sự khác biệt rõ rệt với cách tin tức được xử lý trong thị trường chứng khoán và thị trường ngoại hối.

Hãy trở lại với ví dụ của chúng tôi ở trên và sửa lại một chút như thế này: hãy tưởng tượng bạn đã biết được công ty đó sẽ phá sản trước một ngày trước khi nó được đăng trên các kênh tin tức.

Còn chờ gì nữa? Đương nhiên bạn sẽ bán tất cả cổ phiếu của mình, kết quả là bạn kiếm được nhiều tiền hơn tất cả những ai đến buổi tối mới nghe tin.

Nghe có vẻ tốt cho bạn nhỉ? Thật không may vì những mèo kiểu này được gọi là **GIAO DỊCH NỘI GIÁN**. Nó sẽ tống bạn vào tù.

Trong thị trường chứng khoán, khi bạn nghe tin tức trước mọi người khác là bất hợp pháp. Trong thị trường ngoại hối, nó được gọi là **CÔNG BẮNG!**

Bạn nghe được tin tức càng sớm thì càng tốt cho giao dịch của bạn. Và tất nhiên là không có gì bất hợp pháp ở đây cả.

Nhà đầu cơ lớn, đầu cơ nhỏ hay giao dịch tránh rủi ro tất cả đều phải phụ thuộc vào những tin tức tương tự để làm cho di chuyển thị trường bởi vì nếu không có bất kỳ tin tức, thị trường rất khó để di chuyển.

Những tin tức là rất quan trọng đối với thị trường ngoại hối bởi vì tin tức làm thị trường di chuyển. Bất kể kỹ thuật phân tích, tin tức là nhiên liệu giữ thị trường ngoại hối dịch chuyển!

2. Hãy cẩn thận khi giao dịch theo tin

Tại sao cần giao dịch theo tin?

Câu trả lời đơn giản “Để kiếm thêm nhiều tiền”!

Như chúng ta đã biết trong phần trước, tin tức rất quan trọng đối với thị trường ngoại hối vì nó có tiềm năng khiến thị trường biến động!

Khi có tin tức mới, đặc biệt là những tin quan trọng mà tất cả mọi người đang theo dõi, bạn hoàn toàn có thể mong chờ những biến động lớn. Là một nhà kinh doanh ngoại hối, bạn phải luôn đứng ở phía tiềm năng của thị trường, nhưng thực tế bạn biết thị trường rất có thể sẽ biến động như thế nào nên giao dịch theo tin tức là một việc đáng giá mà bạn nên làm.

Nguy hiểm của việc giao dịch theo tin tức

Với bất cứ chiến lược giao dịch nào cũng tiềm ẩn những nguy hiểm mà bạn nên cẩn thận.

Những nguy hiểm đó là:

Vì thị trường ngoại hối rất dễ biến động trong suốt thời gian công bố tin tức, nhiều nhà cái dồn chênh lệch giá mua/bán trong suốt thời gian này. Điều này khiến chi phí giao dịch tăng và có thể gây bất lợi cho bạn.

Bạn cũng có thể bị "khóa", nghĩa là giao dịch của bạn có thể được thực hiện vào đúng thời điểm nhưng không được hiển thị trong tài khoản giao dịch của bạn trong vài phút. Điều này cực kỳ không tốt vì bạn sẽ không thể thực hiện sự điều chỉnh nào nếu biến động thị trường gây bất lợi cho bạn.

Hãy tưởng tượng xem lệnh của bạn không được thực hiện, vì vậy bạn cứ cố gắng nhảy vào thị trường bằng cách bấm nút liên tục ... sau đó bạn nhận ra rằng lệnh ban đầu đã được kích hoạt! Bạn sẽ phải nhận rủi ro gấp đôi!



Bạn cũng có thể gặp **TRƯỢT GIÁ ĐẶT LỆNH**.

Trượt giá đặt lệnh xảy ra khi bạn muốn mua/bán ở một mức giá nhất định, nhưng do sự biến động mạnh trong suốt thời gian công bố tin tức, khi khớp lại là giá khác xa với giá ban đầu.

Đao động lớn của thị trường gây ra bởi tin tức thường không di chuyển theo một hướng. Thông thường thị trường di chuyển theo một hướng, rồi lại biến động theo một hướng khác. Để tìm ra hướng đi đúng của thị trường đôi khi rất nhức đầu!

Mặc dù mang lại lợi nhuận, giao dịch theo tin tức không hề dễ dàng. Việc này đòi hỏi

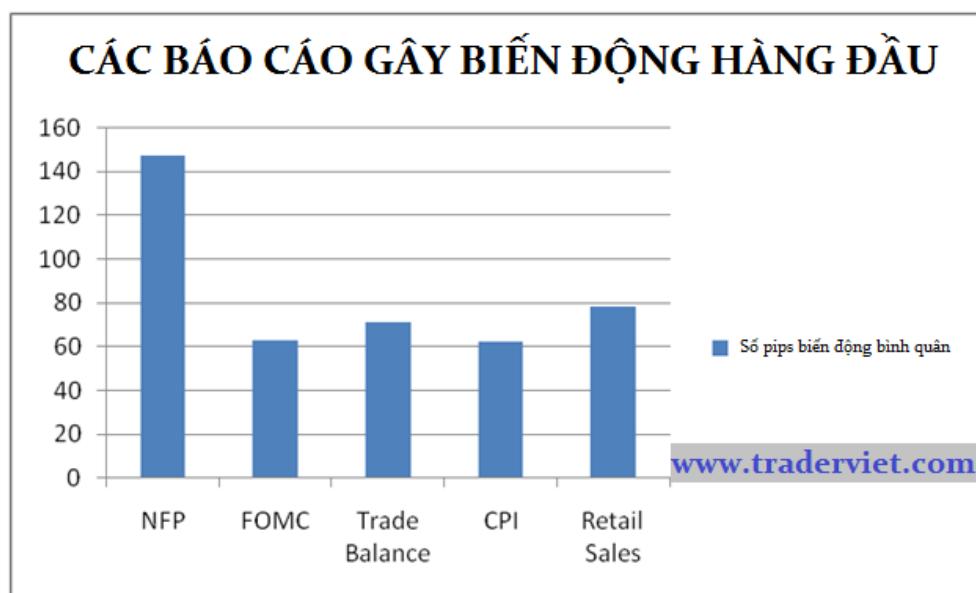
thực hành, thực hành và thực hành liên tục và không ngừng nghỉ.

Quan trọng nhất, bạn luôn phải có một kế hoạch dự phòng. Trong những bài sau, chúng tôi sẽ cung cấp cho bạn một số lời khuyên về giao dịch theo tin tức.

3. Những loại báo cáo nào bạn nên giao dịch

Trước khi chúng ta kế hoạch giao dịch dựa trên các sự kiện tin tức thì trước hết chúng ta nên lọc ra những tin tức nào đáng để giao dịch.

Thị trường phản ứng với hầu hết các thông tin kinh tế từ các nước khác nhau nhưng biến động lớn nhất và tin tức được xem nhiều nhất thường đến từ Mỹ. Vì vậy chúng ta hãy xem biểu đồ vài chỉ số quan trọng cần theo dõi nhất dưới đây:



Ngoài các báo cáo lạm phát và các cuộc đàm phán, nói chuyện của ngân hàng trung ương, bạn cũng nên chú ý đến các tin tức địa lý-chính trị như chiến tranh, thiên tai, bất ổn chính trị và các cuộc bầu cử. Mặc dù có thể không có tác động lớn như những tin tức khác, nhưng nó vẫn đáng để chú ý.

Ngoài ra, luôn theo dõi di chuyển trong thị trường chứng khoán. Có những lúc sự thay đổi trong thị trường chứng khoán sẽ là tiền thân của những động thái quan trọng trong thị trường ngoại hối.

Bây giờ chúng ta đã biết được sự kiện tin tức nào làm cho thị trường di chuyển nhiều nhất, bước tiếp theo của chúng tôi là xác định các cặp tiền tệ có giá trị giao dịch.

Bởi vì tin tức có thể mang lại biến động trong thị trường ngoại hối (nhiều cơ hội giao dịch hơn). Đây là điều rất quan trọng nếu bạn giao dịch các cặp tiền tệ có tính thanh khoản cao. Một cặp tiền tệ thanh khoản cao sẽ cho chúng ta một sự bảo đảm những lệnh của chúng ta sẽ được thực hiện suôn sẻ và không có bất kỳ "trục trặc" nào.

+ EUR/USD

+ GBP/USD

+ USD/JPY

+ USD/CHF

+ USD/CAD

+ AUD/USD

Bạn có thấy điều gì đáng chú ý ở đây không?

Đây toàn là các cặp tiền tệ lớn!

Nhớ rằng chính vì nó có tính thanh khoản tốt nhất nên những cặp tiền này thường có spread rất nhỏ.

Bây giờ chúng ta đã biết được sự kiện tin tức và các cặp tiền tệ trong thị trường, ở bài tiếp theo chúng ta hãy xem xét một số phương pháp tiếp cận để giao dịch tin tức.

4. Hai cách để giao dịch khi có tin tức

Có 2 cách chính để giao dịch khi có tin tức:

1. Có định hướng cụ thể.

2. Không có định hướng cụ thể (Chiến lược nướng đôi)

CÓ ĐỊNH HƯỚNG CỤ THỂ:

Có định hướng cụ thể nghĩa là bạn mong đợi thị trường di chuyển theo một hướng nhất định khi có tin tức được phát hành. Rồi bạn sẽ tìm kiếm cơ hội giao dịch theo hướng mà bạn nghĩ đó.

SỰ NHẤT TRÍ VÀ CON SỐ THỰC TẾ

Vài ngày hoặc có thể cả tuần trước khi báo cáo tin tức được đưa ra, sẽ có những phân tích ngoài luồng dự báo về những số liệu gì sẽ được đưa ra. Tất nhiên những số liệu này sẽ khác nhau giữa các nhà phân tích khác nhau, nhưng nói chung sẽ có một số liệu được số đông

mọi người ủng hộ. Con số này được gọi là **sự nhất trí**.

Khi bản tin được chính thức phát hành, số liệu này được gọi là **con số thực tế**.

MUA DƯA VÀO TIN ĐỒN, BÁN DƯA TRÊN TIN TỨC

Đây là một cụm từ phổ biến được sử dụng trong thị trường ngoại hối vì khi một báo cáo tin tức được công bố thì sự dịch chuyển của thị trường có vẻ không phù hợp với những gì báo cáo đã nêu ra.

Ví dụ, tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ dự kiến sẽ tăng. Hãy tưởng tượng rằng tháng trước tỷ lệ thất nghiệp ở mức 8,8% và sự nhất trí cho báo cáo sắp tới đây là 9,0%. Với sự đồng thuận ở 9,0%, có nghĩa là tất cả các tay chơi lớn trên thị trường đang dự đoán nền kinh tế Mỹ suy giảm, và kết quả là, đồng USD yếu đi. Vì vậy, với dự đoán này, những người giao dịch lớn sẽ không đợi cho đến khi báo cáo được thực sự phát hành để bắt đầu hành động. Họ sẽ đi trước và bắt đầu bán ra đô la của họ cho các đồng tiền khác trước khi số liệu thực tế được phát hành.

Bây giờ hãy giả định rằng tỷ lệ thất nghiệp thực tế được phát hành và như mong đợi, nó là 9,0% thật.

Rồi những nhà giao dịch nhỏ họ thấy điều này và nghĩ rằng "Được rồi, đây là tin xấu đối với Mỹ. Đây là thời gian bán đồng đô la!" Tuy nhiên, khi bạn mới bắt đầu bán đồng đô la, bạn sẽ thấy rằng thị trường không chính xác di chuyển theo hướng mà bạn đã nghĩ. Nó thực sự di chuyển lên! Cái quái gì! Tại saoooooo??

Đây chính xác là những gì mà những nhà đầu tư lớn đã làm họ bán khi mới chỉ nghe tin đồn rồi khi báo cáo tin tức xuất hiện thì họ đã có thể được dùng lợi nhuận kiếm được để giao dịch theo tin tức.

Bây giờ chúng ta hãy xem lại ví dụ này, hãy tưởng tượng rằng các báo cáo thực tế phát hành tỷ lệ thất nghiệp là 8,0%. Nhưng nhà giao dịch đã nghĩ rằng tỷ lệ thất nghiệp sẽ tăng lên 9,0% do sự nhất trí, nhưng thay vì đi theo hướng họ nhất trí thì báo cáo lại cho thấy tỷ lệ thất nghiệp thực sự giảm, cho thấy khả năng mạnh lên của đồng USD

Sau đó những gì bạn sẽ thấy trên biểu đồ là một cuộc biểu tình đồng USD rất lớn trên diện rộng vì những nhà giao dịch lớn không mong đợi điều này xảy ra. Bây giờ báo cáo đã được phát hành, và nói một cái gì đó hoàn toàn khác với những gì họ đã dự đoán, và họ sẽ làm

tất cả để cố gắng để điều chỉnh số lượng lệnh của họ càng nhanh càng tốt.

Điều tương tự cũng sẽ xảy ra nếu các báo cáo thực tế phát hành tỷ lệ thất nghiệp 10,0%. Sự khác biệt duy nhất là nó sẽ giảm giá giống như một tảng đá đang rơi!

Kể từ khi được sự nhất trí của thị trường là 9,0% nhưng thực tế báo cáo cho thấy tỷ lệ thất nghiệp lớn hơn 10.0%, nhà giao dịch sẽ bán ra nhiều đô la của họ hơn, vì thị trường lao động Mỹ có vẻ yếu hơn rất nhiều hơn so với khi dự báo lần đầu tiên được phát hành.

Điều quan trọng **là theo dõi sự đồng thuận của thị trường và số liệu thực tế**, bạn sẽ có thể nắm bắt được sự di chuyển và di chuyển theo hướng nào của thị trường.

KHÔNG CÓ ĐỊNH HƯỚNG CU THỂ (NUỐC ĐÔI)

Một chiến lược giao dịch dựa trên tin tức phổ biến hơn đó là giao dịch không có định hướng cụ thể. Phương pháp này không quan tâm tới việc định hướng xem thị trường đi hướng nào mà đơn giản là khi một tin tức lớn được tung ra thì thị trường sẽ có di chuyển lớn và khi đó những nhà giao dịch kiểu này sẽ chớp thời cơ ngay lập tức.

Nghĩa là họ giao dịch theo xu hướng thị trường lên thì mua, xuống thì bán. Bạn phải có kế hoạch lúc nào thì vào thị trường. Bạn không có bất kỳ một sự định hướng là giá lên hay giá xuống. Vì vậy phương pháp này có tên là không định hướng.

5. Làm thế nào để giao dịch theo tin tức với chiến lược định hướng cụ thể

Hãy lấy lại ví dụ về báo cáo tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ. Trước đó, chúng ta đã đưa ra ví dụ về những gì có thể xảy ra nếu báo cáo đúng kỳ vọng, hoặc tốt hơn một chút. Nay giờ hãy tưởng tượng rằng tỉ lệ thất nghiệp đã giảm. Như vậy có ảnh hưởng gì tới đồng USD? Một điều có thể xảy ra là đồng USD giảm giá chăng?. Cái gì????! Không phải là đồng USD phải tăng nếu tỷ lệ thất nghiệp đang giảm hay sao?!

Tất nhiên sẽ có một vài lý do tại sao đồng USD vẫn có thể giảm mặc dù có nhiều người có công ăn việc làm hơn.

Lý do đầu tiên có thể là xét về dài hạn và xu hướng chung của nền kinh tế Mỹ vẫn đang trong xu hướng đi xuống. Hãy nhớ rằng vẫn còn một số yếu tố cơ bản quan trọng mà ta đã nói ở bài trước có ảnh hưởng tới sự mạnh, yếu của nền kinh tế. Mặc dù tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống, những có thể nó vẫn không phải là một chất xúc tác đủ mạnh để cho các nhà giao dịch

lớn bắt đầu thay đổi nhận thức của họ về đồng USD.

Lý do thứ hai có thể là lý do chính cho sự sụt giảm tỷ lệ thất nghiệp. Có lẽ đó là ngay sau Lễ Tạ Ơn trong thời gian cao điểm nghỉ lễ. Trong thời gian này, nhiều công ty thường thuê lao động thời vụ để theo kịp với dòng người mua sắm Giáng sinh. Tăng việc làm này có thể gây ra sự sụt giảm trong ngắn hạn về tỷ lệ thất nghiệp, nhưng nó không phải biểu hiện của triển vọng dài hạn của nền kinh tế Mỹ.

Một cách tốt hơn để có được một thước đo chính xác hơn về tình hình thất nghiệp sẽ được nhìn vào số lượng so với năm ngoái và so sánh với năm nay. Điều này sẽ cho phép bạn xem thị trường việc làm thực sự được cải thiện hay không.

Điều quan trọng cần nhớ là luôn luôn lùi lại một bước và bình tĩnh nhìn vào bức tranh tổng thể trước khi đưa ra quyết định nhanh chóng.

Bây giờ bạn có thông tin đó trong đầu của bạn, đó là thời gian để xem làm thế nào chúng ta có thể trao đổi tin tức với một định hướng cụ thể.

Tiếp tục với ví dụ tỉ lệ thất nghiệp, giả sử sự nhất trí tỉ lệ thất nghiệp trước khi báo cáo được công bố là 8%. Điều đầu tiên bạn phải làm trước khi báo cáo được công bố là hãy nhìn vào xu hướng của tỷ lệ thất nghiệp nhiều tháng trước để xem nó đã tăng hay giảm. Bằng cách nhìn vào những gì đã xảy ra trong quá khứ, bạn có thể chuẩn bị cho mình những gì có thể xảy ra trong tương lai.

Hãy tưởng tượng rằng tỷ lệ thất nghiệp đã tăng lên đều đặn. Sáu tháng trước đó là 1% và tháng trước là 3%. Bây giờ bạn có thể tin tưởng rằng công việc đang giảm và khả năng tốt là tỷ lệ thất nghiệp sẽ tiếp tục tăng.

Vì vậy bạn đang mong đợi tỷ lệ thất nghiệp tăng lên, bây giờ bạn có thể bắt đầu chuẩn bị để bán đồng USD. Đây là định hướng cụ thể của bạn. Đặc biệt, bạn cảm thấy như bạn có thể bán cặp USD / JPY và kiếm được lời.

Ngay trước khi tỷ lệ thất nghiệp sắp được công bố, bạn có thể nhìn vào biểu đồ diễn biến giá USD / JPY ít nhất 20 phút trước khi thông tin ra và bạn sẽ tìm thấy một loạt các xu hướng. Lưu ý vào các đỉnh cao và thấp xuất hiện. Rất có thể giá sẽ phá ngưỡng hỗ trợ và kháng cự.

*Lưu ý: Vùng range đi ngang càng nhỏ thì khả năng xảy ra động thái bất ổn càng lớn!

Vì bạn có một định hướng cụ thể là đồng USD sẽ giảm (định hướng của riêng bạn), bạn sẽ phải đặc biệt chú ý đến ngưỡng hộ trợ và dưới ngưỡng đó một vài pips.



Và đặt chốt lỗ tại ngưỡng kháng cự.



Một trong hai điều dưới đây có thể xảy ra:

1. Nếu tỷ lệ thát nghiệp giảm sau đó đồng đô la có thể tăng lên. Điều này sẽ gây USD / JPY tăng và giao dịch của bạn rất có thể sẽ không tốt. Lệnh bạn đặt sẵn sẽ không được kích hoạt.

2. Nếu các thông tin như bạn mong đợi và tỷ lệ thát nghiệp tăng, đồng USD có thể giảm xuống (giả sử toàn bộ triển vọng cơ bản trên đồng USD là giảm).

Điều này là tốt cho bạn bởi vì bạn đã thiết lập một giao dịch bán trên đồng USD. Việc

của bạn là chờ cho giao dịch của bạn được kích hoạt.



Sau khi giao dịch của bạn được kích hoạt bạn chỉ cần “gom hàng” càng được nhiều pips càng tốt. Booyeah!

Chìa khóa để có một sự định hướng cụ thể trước giờ công bố tin là bạn thực sự phải hiểu được khái niệm đăng sau các báo cáo tin tức mà bạn có kế hoạch giao dịch.

6. Tổng kết : Giao dịch với tin tức



Để giao dịch với tin tức, bạn có thể chọn hướng trước hoặc không cần chọn hướng trước

Bây giờ bạn đã biết làm thế nào để giao dịch khi công bố tin tức! Chỉ cần giữ những điều này trong tâm trí khi giao dịch:

* Khi bạn chọn giao dịch theo một hướng nhất định (directional bias), thì bạn đang mong đợi giá di chuyển theo một hướng đó, và bạn đã đặt sẵn giao dịch theo hướng bạn nghĩ rồi.

* Giao dịch theo một hướng nhất định thì bạn cần phải hiểu rõ **nguyên nhân bên dưới** khiến thị trường sẽ đi theo hướng nào đó khi tin tức được đưa ra.

* Khi bạn giao dịch theo cả hai hướng (non-directional bias) thì bạn không cần quan tâm thị trường lên hay xuống, chỉ cần thị trường di chuyển. Giao dịch hai hướng như vậy gọi là **giao dịch nướng đôi**(Straddle trades)

Đó là 3 điều nên nhớ ...

Có thực sự dễ dàng ???

RÕ RÀNG LÀ KHÔNG!!!!!!

Bạn sẽ phải thực hành và giao dịch nhiều tin tức khác nhau trước khi bạn có được cảm giác về việc các báo cáo tin tức sẽ làm biến động thị trường, làm thế nào nhiều bất ngờ là cần thiết để cho thị trường di chuyển, và tin tức nào nên tránh giao dịch.

Giống như trong bất kỳ phương thức giao dịch khác, thành công của bạn phụ thuộc vào sự chuẩn bị của bạn.

Điều này sẽ mất thời gian và phải thực hành và nghiên cứu các chỉ số kinh tế để hiểu tại sao chúng lại quan trọng.

Hãy nhớ rằng, không có gì có giá trị đến dễ dàng, do đó, gắn bó với nó và bạn sẽ thấy rằng giao dịch những tin tức sẽ rất bổ ích một khi bạn nắm được nó rõ ràng.

CARRY TRADE

1. Giao dịch chênh lệch lãi suất (carry trade) là gì?

Bạn có biết có một hệ thống giao dịch có thể kiếm tiền nếu giá đứng yên không nhúc nhích trong thời gian dài?

Xin trả lời là Có và nó là một trong những cách kiếm tiền phổ biến nhất và xấu xa nhất trong vũ trụ tài chính!

Nó được gọi là **giao dịch ăn chênh lệch lãi suất (carry trade)**



Vậy giao dịch chênh lệch lãi suất là gì?

Giao dịch chênh lệch lãi suất liên quan đến việc vay mượn hoặc bán một công cụ (sản phẩm) tài chính với lãi suất thấp, sau đó sử dụng nó để mua một công cụ tài chính với lãi suất cao hơn.

Trong khi bạn đang trả tiền lãi suất thấp trên các công cụ tài chính bạn vay / bán, bạn đang thu lãi cao hơn trên các công cụ tài chính mà bạn mua. Như vậy lợi nhuận của bạn là số tiền bạn thu thập từ chênh lệch lãi suất.

Ví dụ:

Giả sử bạn đi đến một ngân hàng và mượn 10.000 USD. Phí cho vay là 1% của \$ 10,000 mỗi năm.

Với số tiền vay mượn, bạn quay lại và mua một trái phiếu \$ 10,000 mà trả 5% một năm.

Lợi nhuận của bạn ở đâu ra?

Bạn đã nhận ra rồi đúng không! Đó là 4% một năm! **Sự sai biệt giữa các mức lãi suất!**

Bây giờ có lẽ bạn đang nghĩ, "Nghe có vẻ không thú vị hoặc không thơm ngon như lướt sóng trên thị trường."

Tuy nhiên, khi bạn áp dụng nó vào thị trường ngoại hối giao ngay, với đòn bẩy cao và các khoản thanh toán lãi suất hàng ngày, ngồi lại và xem tài khoản của bạn tăng hàng ngày đi, có thể kiểm được khá đấy!

Để cung cấp cho bạn một ý tưởng, mức chênh lãi suất 3% có thể trở thành 60% lãi suất hàng năm nếu sử dụng mức đòn bẩy là 20 lần đấy (1:20)

Trong phần này, chúng ta sẽ thảo luận về việc làm thế nào để giao dịch chênh lệch lãi suất, khi nào nên dùng, và khi nào không nên dùng.

2. Thế nào là giao dịch ăn chênh lệch lãi suất cho 1 cặp tiền tệ

Trong thị trường ngoại hối, tiền tệ được giao dịch theo cặp (ví dụ, nếu bạn mua USD / CHF, bạn đang thực sự mua đồng đô la Mỹ và bán franc Thụy Sĩ cùng một lúc).

Cũng giống như ví dụ ở trên, bạn trả lãi cho sản phẩm tiền bạn bán (CHF) và thu lãi trên sản phẩm tiền bạn mua (USD)

Điều làm cho giao dịch chênh lệch lãi suất đặc biệt trong thị trường ngoại hối là việc thanh toán lãi suất xảy ra mỗi ngày giao dịch, dựa trên lệnh của bạn. Về mặt kỹ thuật, tất cả các lệnh sẽ được đóng cửa vào cuối ngày trên thị trường ngoại hối. Bạn chỉ cần giữ vững ở một lệnh đến ngày hôm sau.

Cty môi giới đóng và mở lại lệnh của bạn, và sau đó họ ghi nợ / tín dụng của bạn chênh lệch lãi suất qua đêm giữa hai đồng tiền. Đây là chi phí "thực" (còn được gọi là "lãi suất qua đêm") của một lệnh để ngày hôm sau.

Mức đòn bẩy mà các cty môi giới cung cấp trên thị trường giúp cho việc giao dịch ăn chênh lệch lãi suất (Carry trade) là rất phổ biến trong forex.. Hầu hết các giao dịch ngoại hối dựa vào ký quỹ (margin), có nghĩa là bạn chỉ cần bỏ ra một số lượng nhỏ và cty môi giới sẽ cung cấp phần còn lại. Nhiều công ty môi giới yêu cầu chỉ là 1% hoặc 2% ký quỹ thôi. Quá ngon, đúng không?!

Chúng ta hãy nhìn vào một ví dụ tổng quát để biết như thế nào mà việc này có thể xảy ra được.

Trong ví dụ này chúng ta sẽ có một nhân vật là Joe người mới chơi ngoại hối.

Đó là sinh nhật của Joe và ông bà của Joe, là người ngọt ngào và hào phóng họ, cho anh ta 10.000 USD. Quá đã!!!

Thay vì đi ra ngoài và tiêu xài món quà sinh nhật của mình vào các trò chơi video và poster của ngôi sao nhạc pop bóng bông kẹo cao su, anh quyết định đi gửi tiết kiệm trong một ngày mưa. Joe đi vào các ngân hàng địa phương để mở một tài khoản tiết kiệm và quản lý ngân hàng nói với anh, "Joe, tài khoản tiết kiệm của bạn sẽ được trả 1% một năm trên số dư tài khoản của bạn. Tuyệt vời, phải không?"

Joe dừng lại và nghĩ thầm: "1%, tôi có \$ 10,000 vậy sẽ kiếm được 100 đô la trong một năm."

"Mẹ khiếp, ít vậy sao!"

Joe, là chàng trai thông minh, đã được nghiên cứu về ngoại hối và biết một cách tốt hơn để đầu tư tiền của mình.

Vì vậy, Joe đáp ứng các giám đốc ngân hàng "Cảm ơn ngài, nhưng tôi nghĩ rằng tôi sẽ đầu tư tiền của tôi ở một nơi khác."

Joe đã có một sự hiểu biết khá tốt về cách thức giao dịch ngoại hối hoạt động. Joe mở ra một tài khoản thực, tiền gửi món quà sinh nhật \$ 10,000 của mình, và đặt kế hoạch của mình thành hành động.

Joe tìm thấy một cặp tiền tệ có lãi suất khác biệt là 5% một năm và anh mua \$ 100,000 giá trị của cặp đó. Môi giới của anh chỉ yêu cầu ký quỹ 1%, họ nắm giữ tiền ký quỹ là \$ 1,000 (đòn bẩy 100: 1). Vì vậy, Joe bây giờ kiểm soát \$ 100,000 giá trị của một cặp tiền tệ được nhận 5% một năm lãi suất.

Điều gì sẽ xảy ra với tài khoản của Joe nếu anh ta không làm gì trong một năm?

Vâng, đây là 3 khả năng. Chúng ta hãy nhìn vào:

1. Cặp tiền tệ mất giá trị: Cặp ngoại tệ Joe mua giảm nhanh chóng về giá trị. Tài khoản nhanh chóng giảm đến cuối cùng vị trí này được đóng lại và tất cả những gì còn lại trong tài khoản là lợi nhuận - \$ 1000.

2. Cặp tiền tệ này kết thúc theo tỷ giá tương tự vào cuối năm nay: Trong trường hợp này, Joe đã không đạt được hay mất bất kỳ giá trị nào, nhưng ông đã thu thập lãi suất 5% vào vị trí \$ 100,000. Điều đó có nghĩa chỉ tính riêng lãi một mình Joe được \$ 5,000 tiền ra khỏi tài khoản \$ 10,000 của mình. Đó là tăng 50% ! Quá ngọt ngào!

3. Cặp tiền tệ ở vị trí tăng: Cặp của Joe bắn lên như một tên lửa! Vì vậy, không chỉ làm cho Joe thu thập ít nhất \$ 5,000 lãi suất cho vị trí của mình, nhưng ông cũng mang về nhà thêm lợi nhuận từ việc tiền tệ tăng nữa! Đó sẽ là một món quà đẹp cho mình trong ngày sinh nhật tiếp theo của Joe!

Vì đòn bẩy 100: 1, Joe có khả năng kiếm được khoảng 50% một năm từ ban đầu 10.000 USD. Dưới đây là một ví dụ về một cặp tiền tệ mà cung cấp một tỷ lệ khác biệt 4.40% dựa trên lãi suất tính đến tháng 9 năm 2010:



Nếu bạn mua cặp AUD / JPY và giữ nó trong một năm, bạn kiếm được “một giao dịch chênh lệch tích cực” + 4,40%.

Tất nhiên, nếu bạn bán cặp AUD / JPY, nó hoạt động theo cách ngược lại:



Nếu bạn bán cặp AUD / JPY và giữ nó trong một năm, bạn sẽ kiếm được một "giao dịch chênh lệch lãi suất tiêu cực" -4,40%.

Đây là một ví dụ chung chung về cách thức hoạt động của giao dịch chênh lệch lãi suất (carry trade)

3. Nhận biết khi nào carry trade hiệu quả và không hiệu quả



Khi nào Carry Trade hiệu quả?

Carry trade hiệu quả nhất khi các nhà đầu tư cảm thấy **rủi ro đang thấp và lạc quan thì vừa đủ** để thực hiện giao dịch mua ngoại tệ cho lãi suất cao và bán ngoại tệ lãi suất thấp hơn.

Nếu triển vọng nền kinh tế của một quốc gia có vẻ tốt như mối quan hệ của Angelina Jolie và Brad Pitt thì sau đó rất có thể là ngân hàng trung ương của nước này sẽ phải tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát.

Điều này là tốt cho Carry trade vì lãi suất cao hơn có nghĩa là chênh lệch lãi suất lớn hơn.

Khi nào Carry Trade không hiệu quả?

Mặt khác, nếu triển vọng kinh tế của một quốc gia không sáng sủa, thì không ai sẽ dại gì giao dịch vì họ nghĩ rằng các ngân hàng trung ương sẽ phải hạ lãi suất để giúp nền kinh tế của họ.

Đơn giản là Carry trade hiệu quả nhất khi các nhà đầu tư cảm thấy **rủi ro thấp**.

Carry trade không hiệu quả khi nhà đầu tư lo ngại **rủi ro cao** (tức là bán ra có lãi suất cao hơn mua vào). Khi lo ngại rủi ro cao, nhà đầu tư sẽ ít mạo hiểm hơn.

Bây giờ chúng ta hãy nghĩ như thế này

Giả sử rằng điều kiện kinh tế đang khó khăn, và đất nước hiện đang trải qua một cuộc suy thoái. Bạn nghĩ anh hàng xóm của bạn sẽ làm gì với tiền của anh ấy?

Người hàng xóm của bạn có thể sẽ chọn kiểu đầu tư kiêm được lợi nhuận thấp nhưng an toàn. Lúc đó lợi nhuận cao hay thấp không còn quan trọng nữa miễn là số tiền đầu tư ban đầu được đảm bảo an toàn.

Rõ ràng làm vậy là rất hay vì làm như thế cho phép người hàng xóm của bạn có thể tính tới những kế hoạch dự phòng hoặc rủi ro có thể xảy ra, ví dụ: anh ta mất công việc của mình. Trong thuật ngữ ngoại hối, hàng xóm của bạn được cho là có mức độ lo ngại rủi ro (**risk aversion**)

Tâm lý của các nhà đầu tư lớn là không có nhiều khác biệt so với hàng xóm của bạn. Khi điều kiện kinh tế không chắc chắn, các nhà đầu tư có xu hướng đưa đầu tư vào đồng tiền trú ẩn an toàn có lãi suất thấp như đồng đô la Mỹ và yen Nhật.

Đây là điều trái cực với carry trade. Dòng vốn đổ vào cái tài sản an toàn khiến cho các đồng tiền với lãi suất thấp tăng giá so với các đồng tiền có lãi suất cao.

4. Tiêu chuẩn và rủi ro khi thực hiện Carry trade

Tiêu chí thực hiện Carry trade

Không khó để tìm thấy một cặp tiền tệ để thực hiện carry trade. Dựa vào 2 điều:

1. Tìm một cặp chênh lệch lãi suất cao.

2. Tìm một cặp đang ổn định hoặc trong xu hướng tăng và nghiêng về khả năng có lợi cho sản phẩm có lãi suất cao. Điều này cung cấp cho bạn khả năng Carry trade càng lâu càng tốt và lợi nhuận sẽ được tạo ra từ sự khác biệt lãi suất. Khá đơn giản, phải không? Chúng ta hãy lấy một ví dụ thực tế:



Đây là biểu đồ tuần của cặp AUD / JPY thời điểm 2009 - 2010. Lúc đó, Ngân hàng Nhật Bản đã duy trì chính sách "lãi suất 0%" (hiện nay, lãi suất ở mức 0,10%).

Còn Ngân hàng Dự trữ Úc lại chào một mức lãi suất cao hơn cả các đồng tiền mạnh (4.5% trong ví dụ biểu đồ), nhiều nhà đầu tư đã đổ xô vào cặp đôi này (một trong những yếu tố tạo ra một xu hướng tăng tốt của AUDJPY).

Từ đầu năm 2009 đến đầu năm 2010, cặp đôi này di chuyển từ mức giá 55,50 lên 88,00 - 3250 pips!

Cặp đôi này tạo một viễn cảnh dài hạn tốt đẹp cho nhiều nhà đầu tư, có thể giúp họ vượt

qua các biến động lên xuống ngắn hạn của thị trường tiền tệ.

Tất nhiên, yếu tố kinh tế và chính trị đang thay đổi thế giới hàng ngày. Lãi suất và chênh lệch lãi suất giữa các đồng tiền cũng có thể thay đổi, làm giao dịch carry trade ngày càng được ưa chuộng với các nhà đầu tư.

Rủi ro của Carry trade

Bởi vì bạn là một nhà kinh doanh rất thông minh, bạn đã biết nên đặt những câu hỏi gì trước khi bước vào giao dịch, đúng không?

Vậy “Rủi ro của tôi là gì?”

Đúng! Trước khi bước vào giao dịch bạn **luôn luôn** phải đánh giá rủi ro tối đa mà bạn có thể gặp phải và có hay không nó là chấp nhận được theo quy tắc quản lý rủi ro của bạn.

Hãy nhớ lại ví dụ về sinh nhật của Joe được \$ 10.000 nào, rủi ro tối đa của Joe là có thể mất \$ 9000. Ông đặt cát lỗ ngay tại vị trí ông mất \$ 9000.

Rõ ràng việc này là không tốt, đúng không?

Hãy nhớ rằng, đây là kịch bản tồi tệ nhất có thể xảy đến và Joe là một người mới, vì vậy ông đã không hoàn toàn đánh giá cao giá trị của lệnh dừng lỗ.

Khi thực hiện Carry trade, bạn vẫn có thể hạn chế tổn thất của bạn như một giao dịch thông thường.

Ví dụ, nếu Joe quyết định rằng ông muốn hạn chế rủi ro của mình đến \$ 1,000, ông có thể thiết lập một lệnh dừng lỗ để đóng lệnh của mình ở bất cứ mức giá nào gây mức lỗ \$ 1,000, như thế thì anh ta vẫn sẽ giữ được khoản chênh lệch lãi đã ăn được khi lệnh vẫn còn.

5. Tổng kết : Carry trade

Carry Trade liên quan tới việc bán một công cụ tài chính ở mức lãi suất thấp rồi sau đó mua lại một cái khác với mức lãi suất cao hơn.



Trong khi bạn đang trả tiền lãi suất thấp trên các sản phẩm tài chính bạn vay / bán, bạn đang thu lãi cao hơn trên các sản phẩm tài chính mà bạn mua. Lợi nhuận của bạn là số tiền bạn **thu thập từ chênh lệch lãi suất (carry trade)**

Đây là một cách khác để kiếm tiền trong thị trường ngoại hối mà không cần phải mua thấp và bán cao, là điều khá khó khăn để làm ngày này qua ngày khác.

Thực hiện Carry trade hiệu quả nhất khi các nhà đầu tư cảm thấy rủi ro đang ở mức chấp nhận được. Điều kiện kinh tế hiện nay không nhất thiết phải tốt, nhưng triển vọng cần phải tích cực.

Nếu triển vọng kinh tế của một quốc gia không sáng sủa, thì sẽ không ai đầu tư cả vì rủi ro quá cao. Hãy nhớ Carry trade hiệu quả nhất khi các nhà đầu tư cảm thấy rủi ro ở mức thấp có thể chấp nhận được.

Carry trade không hiệu quả khi nhà đầu tư lo ngại rủi ro cao.

Khi điều kiện kinh tế không chắc chắn, các nhà đầu tư có xu hướng đưa đầu tư vào đồng tiền lãi suất thấp nhưng độ an toàn cao như đồng đô la Mỹ và đồng yen Nhật.

Không khó để tìm thấy một cặp tiền tệ để thực hiện carry trade. Dựa vào 2 điều:

+ Tìm một cặp chênh lệch lãi suất cao.

+ Tìm một cặp đang ổn định hoặc trong xu hướng tăng và nghiêng về khả năng có lợi cho sản phẩm có lãi suất cao. Điều này cung cấp cho bạn khả năng Carry trade càng lâu càng tốt và lợi nhuận sẽ được tạo ra từ sự khác biệt lãi suất.

Luôn luôn nhớ rằng yếu tố kinh tế và chính trị đang thay đổi thế giới hàng ngày. Lãi suất và chênh lệch lãi suất giữa các đồng tiền cũng có thể thay đổi, làm cho Carry Trade được ưa chuộng với các nhà đầu tư. Vì vậy, trước khi thực hiện Carry trade, bạn vẫn đưa yếu tố quản trị rủi ro lên hàng đầu.

Khi áp dụng đúng cách, Carry trade có thể thêm thu nhập đáng kể cho tài khoản của bạn.

NĂM HAI

I. CHỈ SỐ USD INDEX

1. Chỉ số USD (USD index) là gì?

Nếu bạn đã giao dịch cổ phiếu, có lẽ bạn đã quen thuộc với tất cả các chỉ số có sẵn như chỉ số Dow Jones Industrial Average (DJIA), NASDAQ Composite, Russell 2000, S & P 500, Wilshire 5000.

Vâng, nếu chứng khoán Mỹ có một chỉ số, đồng đô la Mỹ không thể chịu thua kém. Đối với những nhà giao dịch tiền tệ, chúng ta có chỉ số Dollar US (USDX).

Chỉ số Dollar US bao gồm giá trị trung bình của 1 rổ ngoại tệ so với đồng USD.

Nghe có vẻ khó hiểu quá nhỉ?! Nay giờ chúng ta cùng đi sâu tìm hiểu nào!

Cách tính toán của USDX rất giống với cách các chỉ số chứng khoán ở chỗ là nó cung cấp một "khối lượng trung bình" về giá trị của một rổ chứng khoán. Tất nhiên, "chứng khoán" chúng ta đang nói ở đây là những đồng tiền lớn trên thế giới khác.

Rổ tiền tệ của chỉ số US DOLLAR

Chỉ số Dollar (USDX) bao gồm 6 loại ngoại tệ :

1. Euro (EUR)
2. Yen (JPY)
3. Pound (GBP)
4. Canadian dollar (CAD)
5. Krona (SEK)

Dưới đây là một câu hỏi mèo: “Nếu chỉ số được tạo thành từ 6 đồng ngoại tệ thì bao nhiêu nước trong đó?”

Nếu bạn trả lời "6", bạn đã sai.

Nếu bạn trả lời "23", bạn là một thiên tài!

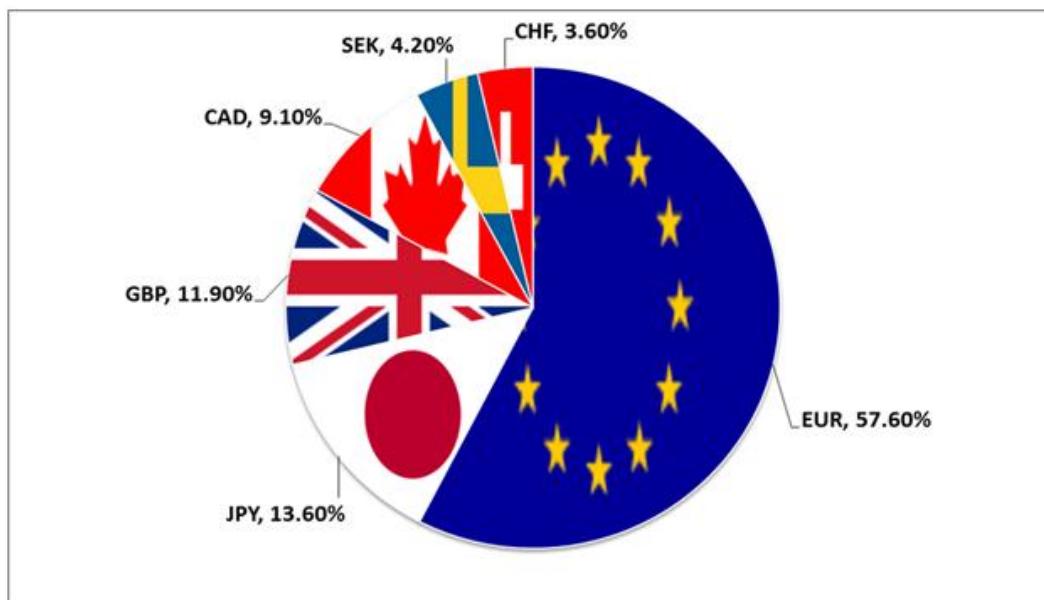
Có tổng số 23 quốc gia, bởi vì có 18 thành viên của Liên minh châu Âu đã áp dụng đồng euro là đồng tiền duy nhất của họ, cộng với năm quốc gia khác (Nhật Bản, Anh, Canada, Thụy Điển và Thụy Sĩ) và tiền tệ đi kèm của họ.

Rõ ràng là 23 quốc gia tạo nên một phần nhỏ của thế giới, nhưng nhiều đồng tiền khác

dõi theo chỉ số đồng đô la Mỹ rất chặt chẽ. Điều này biến USDX thành một công cụ khá tốt để đo lường sức mạnh toàn cầu của đồng đô la Mỹ.

Thành phần của chỉ số US DOLLAR

Bây giờ chúng ta biết rõ tiền tệ bao gồm những gì, giờ hãy trở lại với "tỷ trọng trung bình". Bởi vì không phải tất cả các nước có cùng kích thước, nó chỉ công bằng khi mỗi được đưa ra trọng lượng thích hợp khi tính toán chỉ số đồng đô la Mỹ. Kiểm tra trọng lượng hiện tại:



Với 17 quốc gia, euro tạo nên một phần lớn của US Dollar Index. Tiếp theo là đồng yên Nhật Bản, trong đó sẽ có ý nghĩa kể từ khi Nhật Bản là một trong những nền kinh tế lớn nhất thế giới. Bốn nước khác chiếm ít hơn 30 phần trăm của USDX.

Điều thú vị là: Khi đồng euro rót giá, chỉ số US Dollar sẽ di chuyển thế nào? Đồng euro chiếm một phần rất lớn của chỉ số US Dollar, chúng ta cũng có thể gọi chỉ số này là "Anti-Index Euro". Bởi vì USDX bị ảnh hưởng nhiều bởi đồng euro.

2. Các đặc điểm của chỉ số USD Index

Giống như bất kỳ cặp tiền tệ nào, chỉ số Dollar US (USDX) cũng có biểu đồ riêng của mình:



Đầu tiên, cần chú ý là chỉ số được tính **24 giờ một ngày, năm ngày một tuần**. Ngoài ra, chỉ số Dollar US (USDX) đo lường giá trị của đồng đô la so với con số gốc so sánh (thời kỳ cơ sở) là 100.000. Vậy là sao???

Giải thích nhé. Ví dụ, chỉ số hiện nay đang ở mức 86,212. Điều này có nghĩa rằng đồng đô la đã giảm 13,79% kể từ khi bắt đầu tính chỉ số. (86,212-100,000).

Nếu bạn đọc thấy 120.650 nghĩa là giá trị của đồng USD đã tăng lên 20,65% kể từ khi bắt đầu tính chỉ số. (120,650-100,00)

US Dollar Index ra đời vào 5/1973 lúc này là khi các quốc gia lớn nhất thế giới đã gặp nhau tại Washington DC và tất cả đồng ý cho phép đồng tiền của họ thả nổi tự do với nhau. Sự bắt đầu của chỉ số còn được gọi là "thời kỳ cơ sở".

Công thức của chỉ số US DOLLAR

OK! Đây là công thức tính chỉ số US DOLLAR:

$$\text{USDX} = 50.14348112 \times \text{EUR / USD} ^ {(-0,576)} \times \text{USD / JPY} ^ {(0,136)} \times \text{GBP / USD} ^ {(-0,119)} \times \text{USD / CAD} ^ {(0,091)} \times \text{USD / SEK} ^ {(0,042)} \times \text{USD / CHF} ^ {(0,036)}$$

Rõ ràng là bạn phải học thuộc nó để tính toán.

Hahaha chúng tôi đùa thôi ☺. Học thuộc chắc chết quá

Nếu bạn đang có kế hoạch xem USDX thì hãy dựa vào phân tích biểu đồ nhé!

3. Chỉ số USD theo trọng số thương mại

Ngoài chỉ số US DOLLAR INDEX ra thì còn có một loại chỉ số đồng đô la được sử dụng bởi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED). Nó được gọi là Chỉ số Usd theo trọng số thương mại (Trade Weighted US Dollar Index)

FED muốn tạo ra một chỉ số có thể phản ánh chính xác hơn giá trị của đồng USD so với các ngoại tệ khác dựa trên hàng hóa Mỹ cạnh tranh được so sánh với hàng hóa từ các nước khác. Nó được thành lập vào năm 1998 để giữ cập nhật liên tục với nền thương mại của Mỹ. Đây là tỉ trọng hiện tại (tính theo %) của chỉ số:

Quốc gia	Tỷ trọng (%)
EU	16.22
Trung Quốc	20.81
Canada	12.618
Mexico	11.67
Nhật	7.552
Mỹ	3.393
Hàn Quốc	3.8
Đài Loan	2.381
Singapore	1.889
Brazil	2.204
Malaysia	1.467
Hong Kong	1.269
Ấn Độ	1.958
Thụy Sĩ	1.634
Thái Lan	1.408
Úc	1.415
Nga	1.202
Isarel	1.034
Thụy Điển	0.734
Indonesia	1.063
Ả rập	1.071
Chile	0.876
Philippines	0.553
Columbia	0.664
Argentina	0.63
Venezuela	0.485
Tổng cộng	100

Sự khác biệt chính giữa chỉ số USDX và Chỉ số Usd theo trọng số thương mại là rõ tiền tệ sử dụng và trọng lượng % tương đối của chúng.

Chỉ số dựa vào trọng số thương mại này bao gồm từ các quốc gia từ khắp nơi trên thế giới, trong đó có một số nước đang phát triển. Làm thế nào cho thương mại toàn cầu đang phát triển, chỉ số này có lẽ là một sự phản ánh tốt hơn về giá trị của đồng đô la trên toàn cầu.

Chỉ số này được dựa trên dữ liệu thương mại hàng năm.

Tỷ trọng tính toán chỉ số này có thể xem tại đây:

<http://www.federalreserve.gov/releases/H10/Weights>.

Muốn xem dữ liệu lịch sử thì tìm hiểu tại đây:

<http://www.federalreserve.gov/releases/h10/Summary/>.

4. Áp dụng chỉ số Usd Index (USDX) vào giao dịch

Tôi cá là bạn đang tự hỏi, "Làm thế nào để sử dụng USDX vào trong giao dịch một cách lợi hại nhất?!"

Vâng, bình tĩnh, chúng ta sẽ cùng nhau tìm ra! Chúng ta đều biết rằng hầu hết các cặp tiền tệ được giao dịch rộng rãi bao gồm **EUR / USD, GBP / USD, USD / CHF, USD / JPY và USD / CAD.**

Điều này có nghĩa là gì? Nếu bạn giao dịch bất kỳ của các cặp tiền tệ nào trong số trên, USDX đều có thể là điều tốt nhất mà bạn nên nghiên cứu đầu tiên.

Nếu bạn giao dịch những cặp tiền tệ khác, USDX sẽ cung cấp cho bạn một ý tưởng về sức mạnh tương đối của đồng đô la Mỹ trên toàn thế giới. Trong thực tế, khi triển vọng thị trường của đồng đô la Mỹ là không rõ ràng thì USDX cung cấp một hình ảnh rõ hơn.

Trong thế giới rộng lớn của ngoại hối, chỉ số USDX có thể được sử dụng như một chỉ số về sức mạnh của đồng đô la Mỹ.

EUR / USD là sẽ cho biểu đồ ngược lại so với USDX. Xem đây:



Nó giống như một hình ảnh phản chiếu! Nếu một đi lên, thì một rất có thể đi xuống. Nhìn bạn sẽ thấy đường xu hướng gần như ngược lại hoàn toàn. Đây có thể là một sự trợ giúp lớn cho những người giao dịch EUR / USD.

Khi chỉ số USD tạo một bước di chuyển trên biểu đồ, thì bạn hãy tin tưởng là phần lớn nhà giao dịch sẽ đi theo hướng biến động đó. Cả hai chỉ số USDX và nhà giao dịch sẽ phản ứng chung với nhau. Sự đột phá ở cặp USD nào đó gần như chắc chắn sẽ tạo ra di chuyển trên

USDX tương tự.

Tổng hợp tất cả, nhà giao dịch sử dụng USDX như là một chỉ số quan trọng cho sự định hướng đồng USD.

Luôn luôn ghi nhớ vị trí của USD trong cặp bạn đang giao dịch.

Ví dụ, nếu chỉ số USDX được củng cố và tăng lên, và bạn đang giao dịch EUR / USD, USD mạnh sẽ hiển thị một xu hướng giảm trên biểu đồ EUR / USD. Nếu bạn đang kinh doanh một cặp, mà trong đó đồng USD là đồng tiền trên, chẳng hạn như tỷ giá USD / CHF, sự gia tăng chỉ số USDX rất có thể sẽ thấy sự gia tăng trong tỷ giá USD / CHF như hình dưới đây:



Dưới đây là hai mẹo nhỏ, bạn nên luôn luôn ghi nhớ:

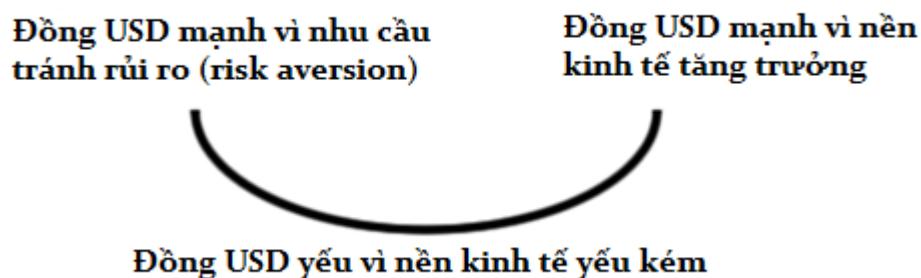
- Nếu USD là đồng yết giá (đồng tiền đứng trước trong cặp) (USD / XXX), chỉ số USDX và cặp tiền tệ khả năng lớn sẽ di chuyển cùng một hướng.

- Nếu USD là đồng định giá (đồng tiền đứng sau trong cặp) (XXX / USD), chỉ số USDX và cặp tiền tệ khả năng lớn sẽ di chuyển theo hướng ngược nhau.

5. **Thuyết "Đồng Dollar cười" (The Dollar Smile)**

Có bao giờ bạn tự hỏi tại sao đồng đô la luôn mạnh trong thời gian khó khăn và lẩn khi nền kinh tế đang bùng nổ không? Trong thực tế, có một chiến lược gia kinh tế thông minh làm việc tại Morgan Stanley đã đưa ra một lý thuyết để giải thích hiện tượng này.

Stephen Jen, một cựu chiến lược gia về tiền tệ và kinh tế, đã đưa ra một lý thuyết và đặt tên nó là "Lý thuyết Dollar Smile" (Dollar cười). Lý thuyết của ông mô tả ba kịch bản chính chỉ đạo hành vi của đồng đô la Mỹ. Dưới đây là một minh họa đơn giản:



Kịch bản 1: Phần đầu của nụ cười cho thấy đồng đô la Mỹ được hưởng lợi từ lo ngại rủi ro, khiến các nhà đầu tư chạy trốn vào nơi "trú ẩn an toàn" như đồng đô la (USD) và đồng yên (JPY). Kể từ khi nhà đầu tư nghĩ rằng tình hình kinh tế toàn cầu không ổn định, thay vì do dự khi theo đuổi các tài sản rủi ro, họ sẽ mua đồng đô la Mỹ vốn ít rủi ro hơn bất kể điều kiện của nền kinh tế Mỹ.

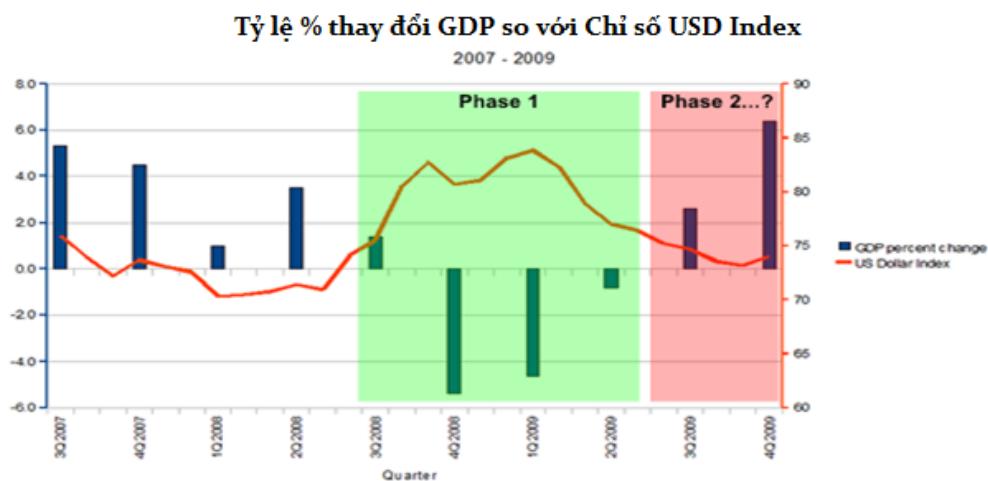
Kịch bản 2: Dollar giảm xuống mức thấp mới. Phần dưới cùng của nụ cười phản ánh sự mờ nhạt của đồng bạc xanh cũng như nền kinh tế Mỹ vật lộn với sự yếu kém. Khả năng cắt giảm lãi suất kéo đồng đô la Mỹ xuống. Điều này dẫn đến thị trường không ngần ngại từ bỏ đồng đô la. Phương châm cho USD trở thành "Bán! Bán! Bán! và bán khí thế!!!"

Kịch bản 3: Dollar được đánh giá cao do tăng trưởng kinh tế. Cuối cùng, một nụ cười

bắt đầu hình thành khi nền kinh tế Mỹ nhìn thấy ánh sáng nơi cuối con đường. Sự lạc quan được phục hồi và có dấu hiệu phục hồi kinh tế xuất hiện, tình cảm đối với đồng đô la bắt đầu tăng lên. Nói cách khác, đồng đô la Mỹ bắt đầu được đánh giá cao khi nền kinh tế Hoa Kỳ đạt được tăng trưởng GDP mạnh mẽ hơn và kỳ vọng lãi suất tăng vọt tăng.

Lý thuyết này dường như đã được mang ra áp dụng khi cuộc khủng hoảng tài chính năm 2007 bắt đầu. Hãy nhớ lại khi đồng đô la có một sức hút cực kì lớn ở đỉnh cao của suy thoái kinh tế toàn cầu? Đó là giai đoạn 1.

Khi thị trường cuối cùng đã chạm đáy tháng 3 năm 2009, các nhà đầu tư bất ngờ bật trở lại với các đồng tiền có lãi suất cao hơn, làm cho đồng đô la trở thành người chiến thắng của giải "đồng tiền tệ nhất năm" trong năm 2009.



Vì vậy, Thuyết "Dollar Smile" sẽ đúng?

Chỉ có thời gian sẽ trả lời.

Trong mọi trường hợp, đây là một lý thuyết quan trọng để giữ trong tâm trí. Hãy nhớ rằng, mỗi quốc gia đều theo chu kỳ.

Phần quan trọng là xác định nền kinh tế đang ở phần nào của chu kỳ.

MÔI TƯƠNG QUAN LIÊN THỊ TRƯỜNG

1. Tác động của giá vàng đến AUD/USD và USD/CHF



Trước khi chúng tôi chi tiết mối quan hệ giữa các cặp tiền tệ và vàng, chúng ta hãy lưu ý đầu tiên mà đồng đô la Mỹ và vàng không hoàn toàn hòa hợp với nhau lắm.

Thông thường, khi đồng đô la di chuyển lên, vàng xuống và ngược lại.

Logic truyền thống ở đây là trong thời gian bất ổn kinh tế, các nhà đầu tư có xu hướng bán đồng đô la Mỹ để mua vàng.

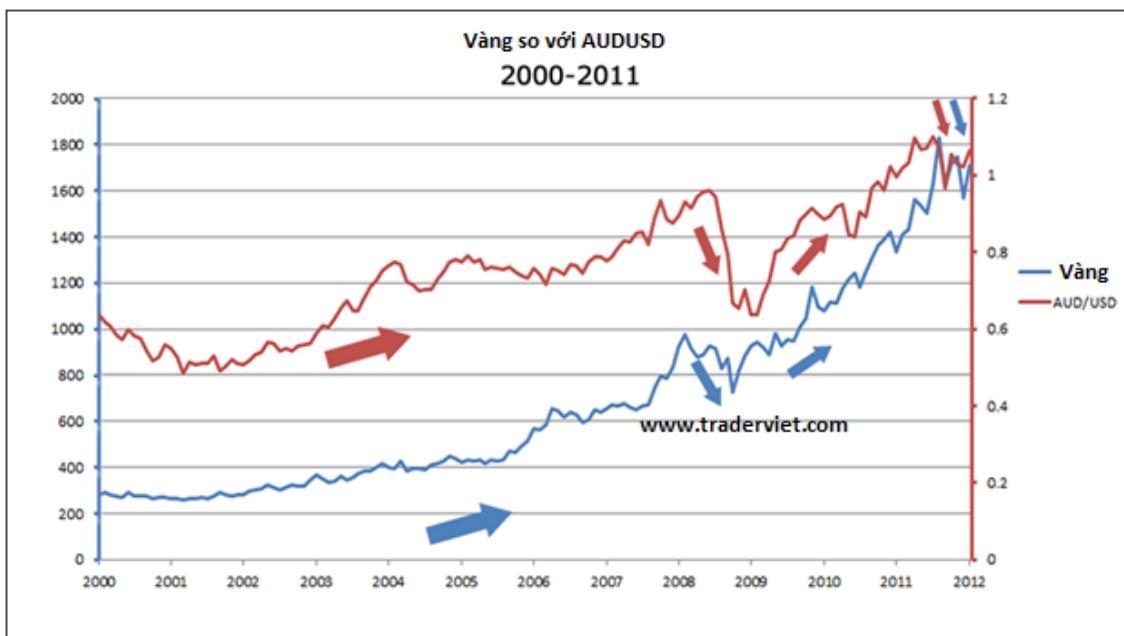
Không giống như các tài sản khác, vàng duy trì giá trị nội tại của nó hay đúng hơn là giá trị khan hiếm tự nhiên của nó!

Vàng và cặp AUD / USD

Ngày nay, mối quan hệ nghịch đảo giữa đồng USD và vàng vẫn còn mặc dù động lực đằng sau nó đã phần nào thay đổi.

Bởi vì đồng USD là tài sản đầu tư an toàn, bất cứ khi nào nền kinh tế Mỹ hoặc toàn cầu gặp nguy cơ, giới đầu tư thường sẽ mua vào đồng bạc xanh này như một nơi trú ẩn an toàn.

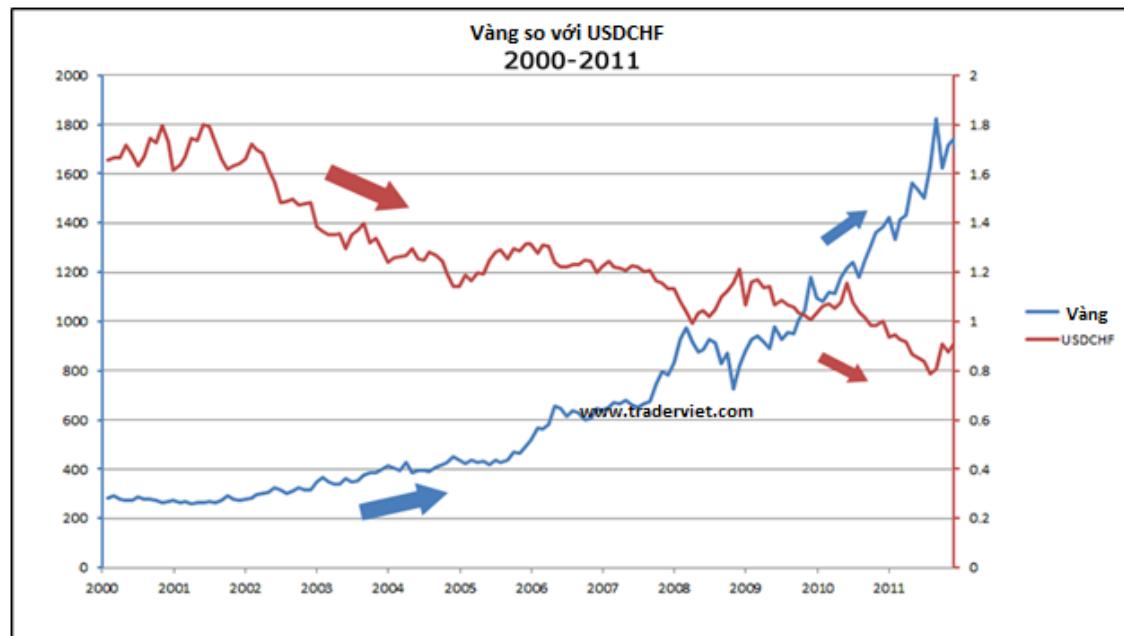
Tất nhiên, điều ngược lại sẽ xảy ra khi có những dấu hiệu về tăng trưởng kinh tế. Hãy xem biểu đồ tuyệt vời này:



Hiện nay, Úc là nước khai thác vàng lớn thứ ba thế giới ... nghĩa là, sản xuất vàng thứ ba trên thế giới, cung cấp ra khoảng 5 tỷ USD giá trị vàng mỗi năm!

Vàng có một mối liên hệ tích cực với cặp AUD/USD. Khi vàng đi lên, cặp AUD/USD tăng lên. Khi giá vàng đi xuống, cặp AUD/USD đi xuống. Trong lịch sử, cặp AUD/USD đã có tương quan thuận chiều lên đến 80% với giá vàng!

Không thuyết phục hả? Dưới đây là một ví dụ khác về cặp USD/CHF:



Vàng và USD / CHF

Tiền tệ của Thụy Sĩ, đồng franc Thụy Sĩ, cũng có một liên kết mạnh mẽ với vàng. Sử dụng đồng USD làm đồng tiền yết giá, tỷ giá USD/CHF thường tăng lên khi giá vàng trượt xuống và ngược lại.

Không giống như đồng đô la Úc, lý do tại sao đồng franc Thụy Sĩ di chuyển cùng với vàng là bởi vì hơn 25% số tiền của Thụy Sĩ được đảm bảo bởi dự trữ vàng.

Vàng có một mối tương quan nghịch với đồng USD/CHF.

Khi vàng tăng, USD / CHF đi xuống. Khi giá vàng đi xuống, USD/CHF đi lên.

Quá ngon phải không?!

Mối quan hệ giữa vàng và tiền tệ chính chỉ là **MỘT** trong rất nhiều mà chúng ta sẽ giải quyết. Hãy đọc tiếp những bài sau nhé!

2. Ảnh hưởng của dầu thô đến cặp USD/CAD

Bây giờ, hãy để tôi nói về các loại khác của vàng ... có màu đen.

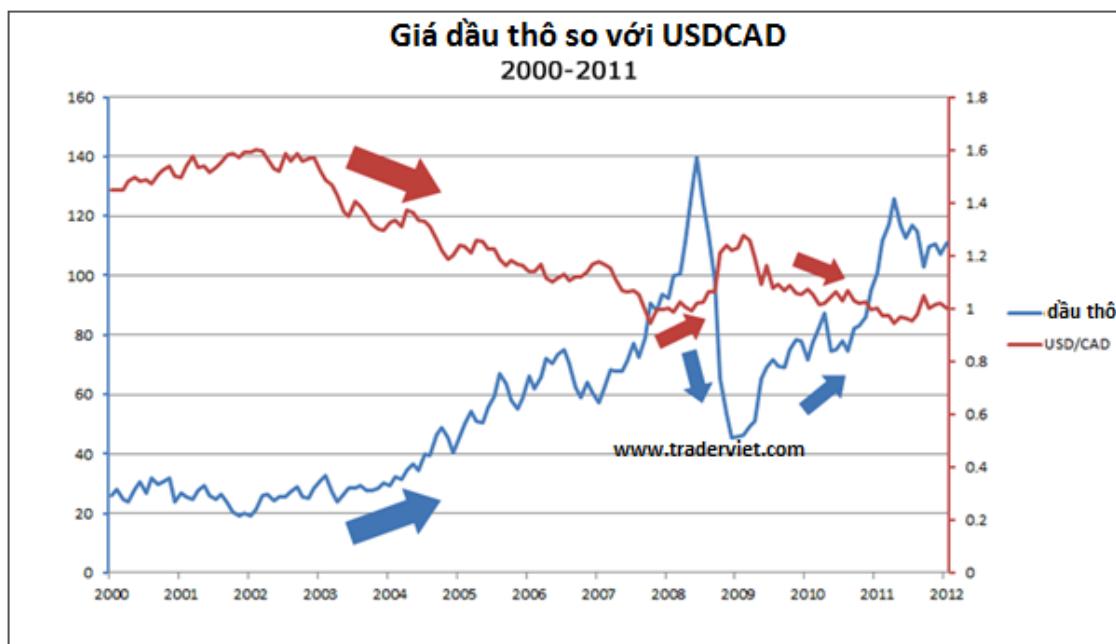
Như bạn đã biết, dầu thô thường được gọi là "vàng đen".

Người ta có thể sống mà không có vàng, nhưng nếu bạn là một người nghiên cứu, bạn không thể sống mà không có dầu được.

Dầu là loại thuốc chạy qua các tĩnh mạch của nền kinh tế toàn cầu vì nó là một nguồn năng lượng chính.

Canada, một trong những nhà sản xuất dầu hàng đầu thế giới, xuất khẩu khoảng 2 triệu thùng dầu mỗi ngày sang Mỹ. Điều này làm cho Canada trở thành nhà cung cấp dầu lớn nhất của Mỹ!

Với số lượng dầu xuất xứ từ Canada lớn như vậy, nó tạo ra một lượng lớn nhu cầu về đô la Canada (CAD).



Ngoài ra, hãy lưu ý rằng nền kinh tế của Canada phụ thuộc vào xuất khẩu, với khoảng 85% lượng xuất khẩu đổ xuống phía nam Mỹ. Bởi vì điều này, USD / CAD có thể bị ảnh hưởng rất nhiều bởi cách người tiêu dùng Mỹ phản ứng với những thay đổi trong giá dầu.

Cụ thể là, nếu nhu cầu của Mỹ tăng lên, các nhà sản xuất sẽ cần phải đặt mua nhiều dầu hơn để theo kịp với nhu cầu. Điều này có thể dẫn đến sự gia tăng giá dầu, mà có thể dẫn đến sự sụt giảm trong giá USD / CAD.

Nếu nhu cầu của Mỹ giảm, các nhà sản xuất có thể quyết định thư giãn vì họ không cần phải thực hiện nhiều hàng hóa. Nhu cầu dầu có thể giảm, có thể làm tăng giá USD/CAD.

Dầu có một mối tương quan nghịch với USD / CAD.

Khi giá dầu đi lên, USD / CAD đi xuống. Khi dầu đi xuống, USD / CAD đi lên.

Vì vậy, lần sau khi bạn đang đỗ xăng lên mà bạn nghe thấy thông tin rằng giá dầu đang tăng lên, bạn có thể sử dụng thông tin này để lợi thế của bạn! Nó có thể là một đầu mối để bạn có thể bán USD / CAD.

Một số nhà môi giới ngoại hối cho phép bạn giao dịch vàng, dầu và các hàng hóa khác. Ở đó, bạn có thể dễ dàng mở biểu đồ máy tính này lên từ phần mềm giao dịch của họ. Bạn cũng có thể theo dõi giá vàng trên Bloomberg và cả giá dầu nữa.

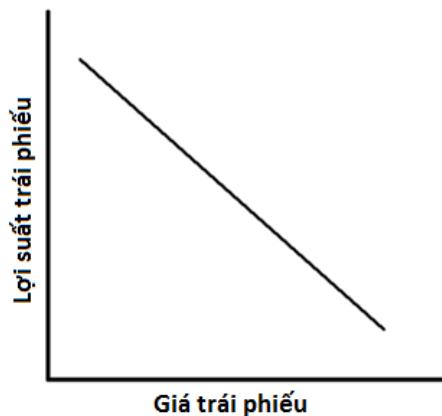
3. Lãi suất trái phiếu tác động đến biến động thị trường tiền tệ ra sao

Trái phiếu là một chứng từ nhận nợ mà được gọi một cách lịch sự là "IOU nghĩa là I Own You" do một tổ chức phát hành khi cần thiết để vay tiền. Những thực thể, chẳng hạn như các chính phủ, thành phố, hoặc các công ty đa quốc gia, cần rất nhiều kinh phí để hoạt động nên họ thường cần phải vay từ các ngân hàng hoặc cá nhân như bạn. Khi bạn sở hữu một trái phiếu Chính phủ, có hiệu lực, Chính phủ đã vay tiền từ bạn.

Một khác biệt chính là trái phiếu thường có thời hạn quy định đến ngày đáo hạn, lúc đó, chủ sở hữu được trả lại tiền đã cho vay vào một ngày quy định sẵn. Ngoài ra, khi một nhà đầu tư mua trái phiếu của một công ty, anh ta được trả tiền với một mức lãi suất nhất định, còn được gọi là lãi suất trái phiếu, trong khoảng thời gian nhất định. Những khoản thanh toán lãi định kỳ thường được gọi là trả lãi suất định kỳ.

Lợi tức trái phiếu liên quan đến tỉ lệ lợi nhuận hoặc lợi nhuận trả cho trái chủ trong khi giá trái phiếu là số tiền người sở hữu phải trả để sở hữu trái phiếu.

Giá trái phiếu và lãi suất trái phiếu được tương quan nghịch. Khi giá trái phiếu tăng, lãi suất trái phiếu giảm và ngược lại. Dưới đây là minh họa đơn giản dễ nhớ:



Chờ một phút ... Vậy nãy giờ có liên quan gì tới thị trường tiền tệ đâu ?!

Luôn luôn ghi nhớ rằng mỗi quan hệ giữa các thị trường chi phối sự di chuyển giá tiền tệ.

Trong trường hợp này, **lợi suất trái phiếu thực sự được xem như là một chỉ số tuyệt vời để thể hiện sức mạnh của thị trường chứng khoán của một quốc gia, làm tăng nhu cầu về đồng tiền của quốc gia đó**

Ví dụ, lợi tức trái phiếu Mỹ đánh giá hiệu quả hoạt động của thị trường chứng khoán Mỹ, qua đó phản ánh nhu cầu đối với đồng đô la Mỹ.

Hãy xem xét một kịch bản: Nhu cầu đối với trái phiếu thường tăng khi nhà đầu tư lo ngại về sự an toàn của các khoản đầu tư cổ phiếu của họ. Rõ ràng như vậy sẽ đẩy giá trái phiếu lên cao hơn, nhờ mối quan hệ nghịch đảo này sẽ đẩy lãi suất trái phiếu xuống.

Khi ngày càng nhiều nhà đầu tư chuyển từ cổ phiếu và đầu tư rủi ro cao khác sang nhu cầu tăng lên đối với "các sản phẩm ít rủi ro" như trái phiếu Mỹ và nơi trú ẩn an toàn như đồng đô la Mỹ thì sẽ đẩy giá cả 2 thứ này cao hơn.

Một lý do khác mà chúng ta nên chú ý là lợi suất trái phiếu chính phủ là nó hoạt động như một chỉ báo chung về hướng đi của lãi suất quốc gia và những sự kỳ vọng.

Ví dụ, ở Mỹ, bạn sẽ tập trung vào các trái phiếu kho bạc 10 năm. Khi lãi suất trái phiếu tăng là đồng USD tăng giá. Khi lãi suất trái phiếu giảm là đồng USD giảm.

Điều quan trọng là phải biết bản chất tại sao lãi suất trái phiếu tăng hoặc giảm. Nó có thể dựa trên kỳ vọng lãi suất hoặc nó có thể dựa trên sự bất ổn định và nhu cầu tìm sự an toàn của thị trường.

Sau khi hiểu được tại sao lãi suất trái phiếu tăng hay giảm thì có lẽ bạn đang nóng lòng muốn tìm hiểu cách thức để áp dụng điều này cho các giao dịch ngoại hối phải không. Hãy kiên nhẫn!!!!

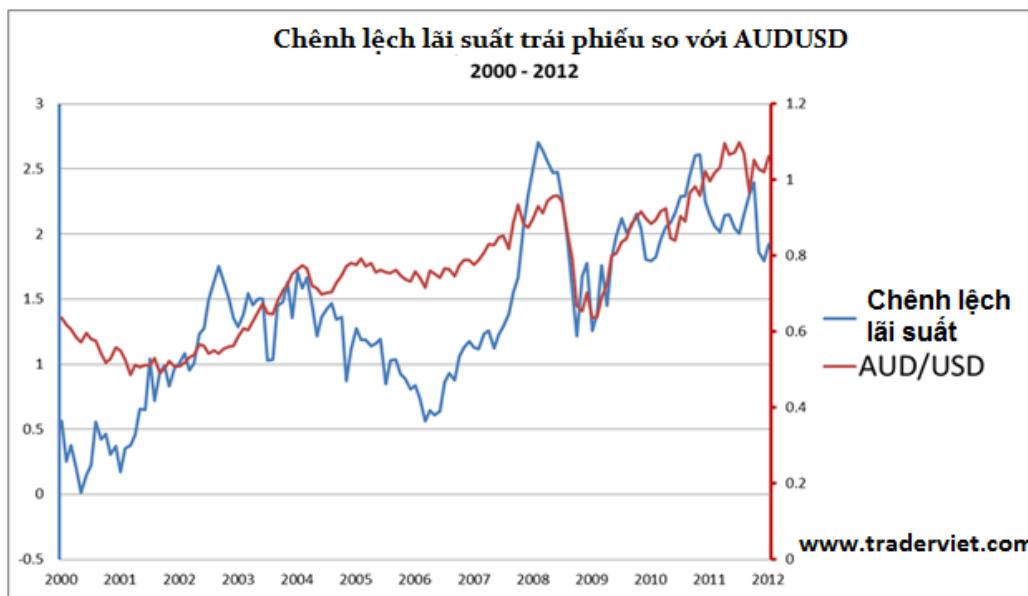
Nhớ lại rằng một trong những mục tiêu của chúng ta trong kinh doanh tiền tệ (ngoài kiếm được nhiều pips!), là kiếm được cặp gồm một đồng tiền mạnh với một đồng tiền yếu dựa trên so sánh nền kinh tế của họ. Làm thế nào chúng ta có thể sử dụng lợi suất trái phiếu của mình để làm điều đó?

4. Tác động của sự chênh lệch lãi suất của 2 quốc gia lên cặp tiền giữa 2 nước đó

Bằng cách theo dõi và kỳ vọng chênh lệch lãi suất trái phiếu lãi suất thay đổi, bạn sẽ có suy nghĩ về các cặp tiền tệ khác nhau, lựa chọn xem nên đầu tư cặp nào.

Sự sai biệt lãi suất này dẫn đến cơ hội cho Carry trade (Xem bài học trước)

Đây là minh họa cho những gì chúng tôi nói:



Khi sự chênh lệch lãi suất trái phiếu giữa hai nền kinh tế dãn rộng ra, đồng tiền của quốc gia có lợi suất trái phiếu cao hơn sẽ tăng giá so với đồng tiền khác của các quốc gia có lợi suất trái phiếu thấp hơn.

Nhìn vào đồ thị của cặp AUD / USD biến động giá và sự chênh lệch lãi suất giữa trái phiếu chính phủ 10 năm của Úc và Mỹ từ tháng 1 năm 2000 đến tháng giêng năm 2012.

Chú ý rằng khi sự sai biệt lãi suất trái phiếu tăng từ 0,50% đến 1,00% từ năm 2002 đến năm 2004, cặp AUD / USD đã tăng gần 50%, tăng từ 0,5000 đến 0,7000.

Điều tương tự cũng xảy ra trong năm 2007, khi sự khác biệt giữa lãi suất trái phiếu tăng từ 1,00% đến 2,50%, AUD / USD tăng từ 0,7000 đến 0,9000 ngay phía trên. Đó là 2.000 pips lận nhé!

Khi suy thoái kinh tế năm 2008 đến, tất cả các ngân hàng trung ương lớn đã bắt đầu cắt giảm lãi suất của họ, cặp AUD / USD giảm từ 0,9000 quay trở lại 0,7000.

Vậy, điều gì xảy ra ở đây?!

Có thể xuất hiện các trader đã thực hiện giao dịch ăn chênh lệch lãi suất (carry trade) tại đây.

Khi chênh lệch lãi suất trái phiếu Úc và trái phiếu kho bạc Mỹ tăng, các nhà giao dịch bắt đầu mua AUD / USD.

Tại sao?

Để tận dụng lợi thế của carry trade!

Tuy nhiên, khi Ngân hàng Dự trữ Úc bắt đầu cắt giảm lãi và chênh lệch trái phiếu bắt đầu thắt chặt, nhà đầu tư phản ứng bằng cách bán ra lại cặp AUD / USD vốn không còn mang lại lợi nhuận nữa.

5. Sự ảnh hưởng của chứng khoán thu nhập cố định đến biến động thị trường tiền tệ

Một bản tóm tắt nhanh chóng: Cho đến nay, chúng ta đã thảo luận về sự khác biệt trong tỷ suất lợi nhuận có thể được xem như là một chỉ báo về biến động của đồng tiền.

Như sự chênh lệch lãi suất trái phiếu hay chênh lệch lãi suất ngân hàng giữa hai nền kinh tế, đồng tiền với lãi suất hoặc lãi trái phiếu tốt hơn thường được đánh giá cao so với cái còn lại.

Cũng giống như trái phiếu, chứng khoán thu nhập cố định (fixed interest securities) thanh toán định kỳ theo một thời gian nhất định

Các quốc gia trả lợi nhuận cao cho chứng khoán thu nhập cố định của họ sẽ thu hút đầu tư nhiều hơn.

Điều này sau đó sẽ làm cho đồng nội tệ của họ hấp dẫn hơn so với các nền kinh tế khác vốn trả lợi nhuận thấp hơn trên thị trường thu nhập cố định của họ.

Ví dụ, hãy xem trái phiếu Anh và chứng khoán Châu Âu dưới đây nhé!

Nếu trái phiếu Châu Âu được cung cấp một tỷ lệ lợi tức thấp hơn so với chứng khoán Anh, nhà đầu tư sẽ không khuyến khích việc đưa tiền vào thị trường trái phiếu khu vực đồng Euro mà sẽ đặt tiền vào các tài sản có lợi tức cao hơn. Do đó, đồng EUR có thể suy yếu so với các đồng tiền khác, đặc biệt là GBP.

Hiện tượng này được áp dụng cho hầu như bất kỳ thị trường thu nhập cố định và cho bất kỳ tiền tệ.

Bạn có thể so sánh lãi suất của chứng khoán có thu nhập cố định Brazil và của Nga để dự đoán hành vi của các thực tế và đồng Rúp.

Hoặc bạn có thể nhìn vào chứng khoán thu nhập cố định của Ireland so với Hàn Quốc ... Vâng, bạn đã hiểu rồi đó.

Nếu bạn muốn thử so sánh thì số liệu về trái phiếu chính phủ và doanh nghiệp có thể được tìm thấy trên hai trang này:

+ Bloomberg

+ Trading Economics

Bạn cũng có thể kiểm tra các trang web chính phủ của một quốc gia cụ thể để tìm ra lợi suất trái phiếu hiện tại. Khá chính xác. Họ là chính phủ. Bạn có thể tin tưởng họ.

Thực tế thì hầu hết các quốc gia đều chào bán trái phiếu nhưng bạn chỉ nên chú ý đến các quốc gia chính yếu mà thôi

Dưới đây là một số trái phiếu phổ biến từ khắp nơi trên thế giới và biệt hiệu của họ:

QUỐC GIA	TÊN TRÁI PHIẾU
Mỹ	Kho bạc Mỹ, trái phiếu Yankee
Anh	Trái phiếu Bulldog
Nhật	Trái phiếu Nhật Bản, trái phiếu Samurai
Châu Âu	Trái phiếu khu vực đồng euro, Euribors
Thụy Sĩ	Trái phiếu Thụy Sĩ
Canada	Trái phiếu Canada
Úc	Trái phiếu Úc, trái phiếu kangaroo, trái phiếu Matilda
New Zealand	Trái phiếu New Zealand, trái phiếu Kiwi
Tây Ban Nha	Trái phiếu Matador

Một số quốc gia cũng cung cấp trái phiếu với kỳ hạn khác nhau, vì vậy, chỉ cần chắc chắn rằng bạn đang so sánh với trái phiếu cùng kỳ hạn (như Anh 5 năm thì Châu Âu 5 năm), nếu không phân tích của bạn sẽ thất bại

Rõ ràng bạn không muốn vậy, nhớ nhé!

SỬ DỤNG THỊ TRƯỜNG VỐN ĐỂ GIAO DỊCH FOREX

1. Thị trường ngoại hối và thị trường chứng khoán toàn cầu

Bạn có biết rằng thị trường chứng khoán cũng có thể được sử dụng để giúp đánh giá phong trào tiền tệ? Nói cách khác, bạn có thể sử dụng các chỉ số chứng khoán như một dự báo cho thị trường ngoại hối.

Dựa trên những gì bạn nhìn thấy trên truyền hình, những gì bạn nghe trên đài phát thanh, và những gì bạn đọc trên báo, có vẻ như thị trường chứng khoán là nơi thể hiện rõ ràng nhất tình hình tài chính.



Một điều cần ghi nhớ là để mua cổ phiếu từ một quốc gia cụ thể, trước tiên bạn phải có đồng nội tệ của nước đó.

Đầu tư vào cổ phiếu tại Nhật Bản, một nhà đầu tư châu Âu đầu tiên phải trao đổi euro của mình (EUR) vào Yên Nhật (JPY). Nhu cầu này tăng lên đối với JPY làm cho giá trị của đồng Yên tăng giá. Mặt khác, bán euro tăng nguồn cung cấp của nó, khiến giá trị của đồng Euro thấp hơn.

Khi triển vọng đối với thị trường chứng khoán được nhận định là tốt, thì tiền quốc tế chảy vào. Mặt khác, khi thị trường chứng khoán đang gặp khó khăn, các nhà đầu tư quốc tế lấy tiền của họ ra ngoài và tìm một nơi tốt hơn để neo đậu quỹ của họ.

Mặc dù bạn có thể không giao dịch cổ phiếu, là một nhà kinh doanh ngoại hối, bạn nên vẫn phải quan tâm đến thị trường chứng khoán ở các nước.

Nếu ở một quốc gia thị trường chứng khoán tốt hơn so với thị trường chứng khoán nước khác, thì bạn nên biết rằng tiền có thể sẽ được di chuyển từ quốc gia có thị trường chứng khoán yếu qua thị trường chứng khoán mạnh hơn.

Điều này có thể dẫn đến sự gia tăng trong giá trị của đồng tiền quốc gia có thị trường chứng khoán mạnh mẽ hơn, trong khi giá trị của đồng tiền có thể giảm giá cho các quốc gia có thị trường chứng khoán yếu.

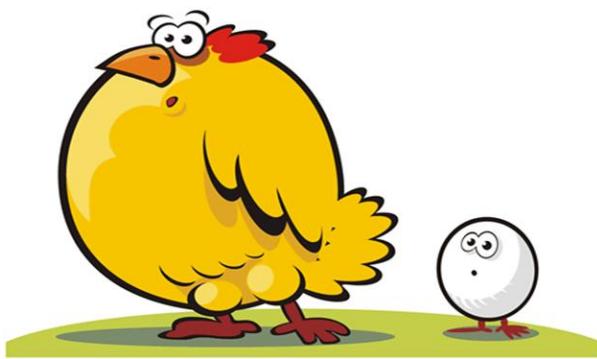
Nhìn chung là: thị trường chứng khoán mạnh, tiền tệ mạnh mẽ; thị trường chứng khoán yếu, yếu tiền tệ. Quá liên quan còn gì nữa!

Nếu bạn mua tiền tệ từ quốc gia có thị trường chứng khoán mạnh mẽ hơn và bán ngoại tệ từ các quốc gia có thị trường chứng khoán yếu, thì bạn có khả năng kiếm được tiền đấy!

Không quá quen thuộc với các chỉ số cổ phiếu lớn trên thế giới? Đó là ngày may mắn của bạn! Dưới đây là một vài bí kiếp cho bạn:

Tên chỉ số chứng khoán	Mô tả
DOW JONES 	Chi số Dow Jones Industrial Average (hoặc chi số Dow ngắn), được coi là một trong những chỉ số chứng khoán hàng đầu thể hiện việc 30 công ty có chứng khoán thuộc hàng đầu đang kinh doanh tốt như thế nào. Nó được theo dõi chặt chẽ bởi các nhà đầu tư trên thế giới do đó làm cho nó nhạy cảm với cả hai sự kiện kinh tế và chính trị trong và ngoài nước. Hãy tưởng tượng cuộc sống không có AT & T, McDonalds, Pfizer hay Intel? Có - các công ty này đều được liệt kê trong chỉ số Dow!
S&P 500 	Chi số Standard & Poor 500, thường được gọi là chỉ số S & P 500, là một chỉ số giá cổ phiếu của 500 công ty lớn nhất của Mỹ. Nó được coi là một tiếng chuông cho nền kinh tế Mỹ và được sử dụng để dự đoán hướng đi của thị trường. Sau Dow Jones Industrial Average, nó là chỉ số được theo dõi nhiều nhất tại Mỹ. Hãy tưởng tượng cuộc sống không có AT & T, McDonalds, Pfizer hay Intel? Có - các công ty này đều được liệt kê trong chỉ số Dow!
S&P 500 	Chi số Standard & Poor 500, thường được gọi là chỉ số S & P 500, là một chỉ số giá cổ phiếu của 500 công ty lớn nhất của Mỹ. Nó được coi là một tiếng chuông cho nền kinh tế Mỹ và được sử dụng để dự đoán hướng đi của thị trường. Sau Dow Jones Industrial Average, nó là chỉ số được theo dõi nhiều nhất tại Mỹ. Một số quỹ tương hỗ, quỹ giao dịch, và các quỹ khác như quỹ hưu trí, được thiết kế để theo dõi hiệu suất của chỉ số S & P 500.
NASDAQ 	NASDAQ, nguyên văn là National Association of Securities Dealers Automated Quotation System là một sàn giao dịch chứng khoán Hoa Kỳ. Đây là sàn giao dịch điện tử lớn nhất tại Hoa Kỳ hiện nay. Với khoảng 3.200 giao dịch hàng ngày tại sàn, NASDAQ hiện là sàn giao dịch lớn nhất thế giới.[3] Sàn này được lập năm 1971 bởi (tạm dịch) Hiệp hội Quốc gia các Nhà buôn Chứng khoán
NIKKEI 	Chi số Nikkei, tương tự như chỉ số Dow Jones. Đây là mức giá trung bình trọng của 225 công ty hàng đầu và được coi là phản xạ của thị trường. Tổng thể chỉ số Nikkei bao gồm các công ty như Toyota, Japan Airlines, và Fujifilm.
DAX 	Chi số DAX là viết tắt của các Deutscher Aktien Index (bạn có lẽ tốt hơn nói chỉ số DAX). Đây là chỉ số thị trường chứng khoán ở Đức bao gồm 30 công ty blue-chip hàng đầu được giao dịch trên thị trường chứng khoán Frankfurt. Đức là nền kinh tế lớn nhất trong khu vực đồng euro, chỉ số DAX thường là chỉ số theo dõi chặt chẽ nhất trong toàn bộ khu vực đồng euro. Một số công ty là một phần của chỉ số DAX là Adidas, BMW, và Deutsche Bank.
DJ EURO STOXX 50 	Chi số Dow Jones Euro Stoxx 50 là chỉ số blue-chip hàng đầu khu vực đồng euro. Nó bao gồm hơn 50 cổ phiếu hàng đầu ngành từ các nước khu vực 12 euro. Nó được tạo ra bởi Stoxx Ltd, là một liên doanh của Deutsche Boerse AG, Dow Jones & Company và SIX Thụy Sĩ Exchange.
FTSE 	Chi số FTSE (phát âm là "Footsie") chỉ số theo dõi hoạt động của các công ty có mức vốn cao nhất Vương quốc Anh được liệt kê trên thị trường chứng khoán London. Có một số phiên bản của chỉ số này, chẳng hạn như chỉ số FTSE 100 FTSE 250, tùy thuộc vào số lượng các công ty trong chỉ số.
Hang Seng 	Chi số Hang Seng là một chỉ số thị trường chứng khoán Hồng Kông. Bằng cách ghi lại và theo dõi những thay đổi giá hàng ngày của các cổ phiếu trong chỉ số, nó theo dõi hiệu suất tổng thể của thị trường chứng khoán Hồng Kông. Chi số này hiện đang được biên soạn bởi các HSI Services Limited, một công ty con của Ngân hàng Hang Seng.

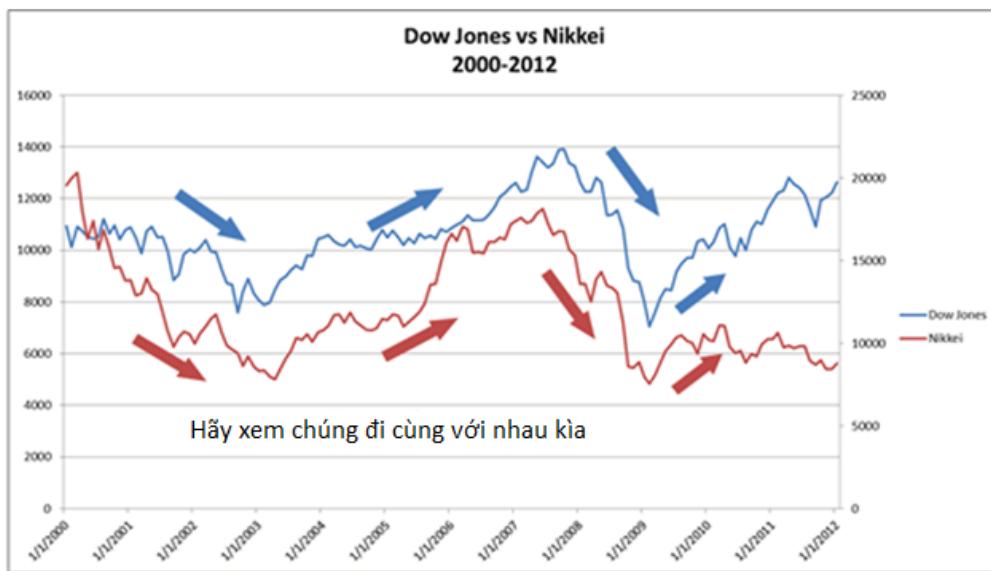
2. Mối quan hệ giữa chứng khoán và ngoại hối



Có một vấn đề với việc sử dụng thông tin thị trường chứng khoán toàn cầu để đưa ra quyết định giao dịch trên thị trường ngoại hối là thị trường nào dẫn dắt thị trường nào? Trả lời câu hỏi này giống như bạn trả lời câu hỏi muôn đời của các triết gia "Cái nào có trước, con gà hay quả trứng?" Haha, quá khó chứ gì!

Nhưng cơ bản là thế này, khi thị trường chứng khoán trong nước tăng lên, niềm tin rằng quốc gia đó phát triển là tốt, dẫn đến một dòng tiền từ các nhà đầu tư nước ngoài đổ vào. Điều này có xu hướng tạo ra một nhu cầu đối với đồng nội tệ nước đó, làm tăng giá đồng nội tệ so với các ngoại tệ khác.

Và ngược lại, khi thị trường chứng khoán trong nước thê thảm, sự tự tin mất đi khiến các nhà đầu tư để chuyển đổi các quỹ đầu tư của họ trở lại vào đồng tiền nội tệ của họ, tức là bán đồng tiền đã mua vào để đầu tư ra. Ngoài ra, trong những năm gần đây các thị trường chứng khoán có vẻ có sự liên kết với nhau. Đầu tiên, chúng ta hãy nhìn vào mối tương quan giữa các chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones và chỉ số Nikkei để xem thị trường chứng khoán trên toàn thế giới tác động tương đối với nhau.



Kể từ thời điểm chuyển giao thế kỷ, chỉ số Dow Jones và chỉ số Nikkei 225, chỉ số chứng khoán của Nhật Bản, đã di chuyển cùng nhau như những người yêu nhau, giảm và tăng cùng một lúc. Cũng lưu ý rằng đôi khi một chỉ số đi trước, tăng hoặc giảm đầu tiên trước khi được theo sau bởi các chỉ số khác. Bạn có thể nói rằng thị trường chứng khoán trên thế giới thường di chuyển theo cùng một hướng.

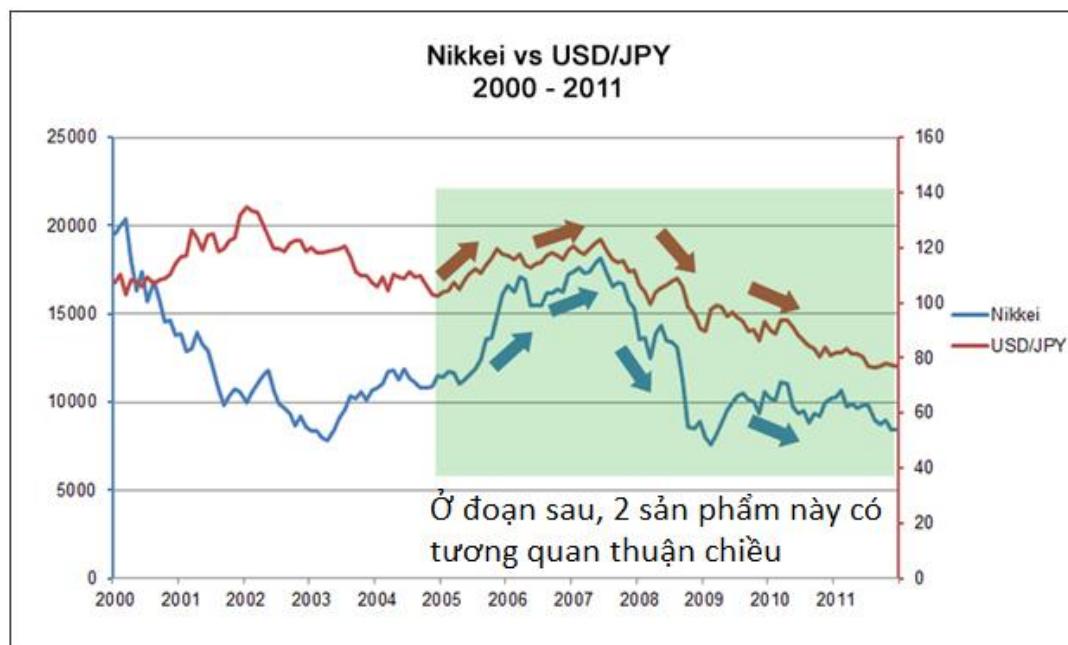
3. Tác động của thị trường chứng khoán đến thị trường Ngoại hối

Nikkei và USD / JPY

Trước khi suy thoái kinh tế toàn cầu bắt đầu vào năm 2007, khi hầu hết các quốc gia chốn chơi với việc nhiều quý liên tiếp tăng trưởng GDP âm. chỉ số Nikkei và tỷ giá USD / JPY đang trong tình trạng tương quan nghịch.

Giới đầu tư tin rằng biểu hiện của thị trường chứng khoán Nhật Bản thể hiện sức khỏe của nước đó, vì vậy khi Nikkei tăng thì JPY tăng theo

Điều ngược lại cũng đúng. Bất cứ khi nào chỉ số Nikkei giảm thì USD/JPY lại tăng



Khi khủng hoảng tài chính, các mối quan hệ chứng khoán và ngoại hối bắt đầu diễn rõ lên, cứ như là Lindsay Lohan vậy.

Chỉ số Nikkei và USD/JPY được biết là di chuyển trái chiều, bây giờ di chuyển theo cùng một hướng!

Ngạc nhiên phải không !?

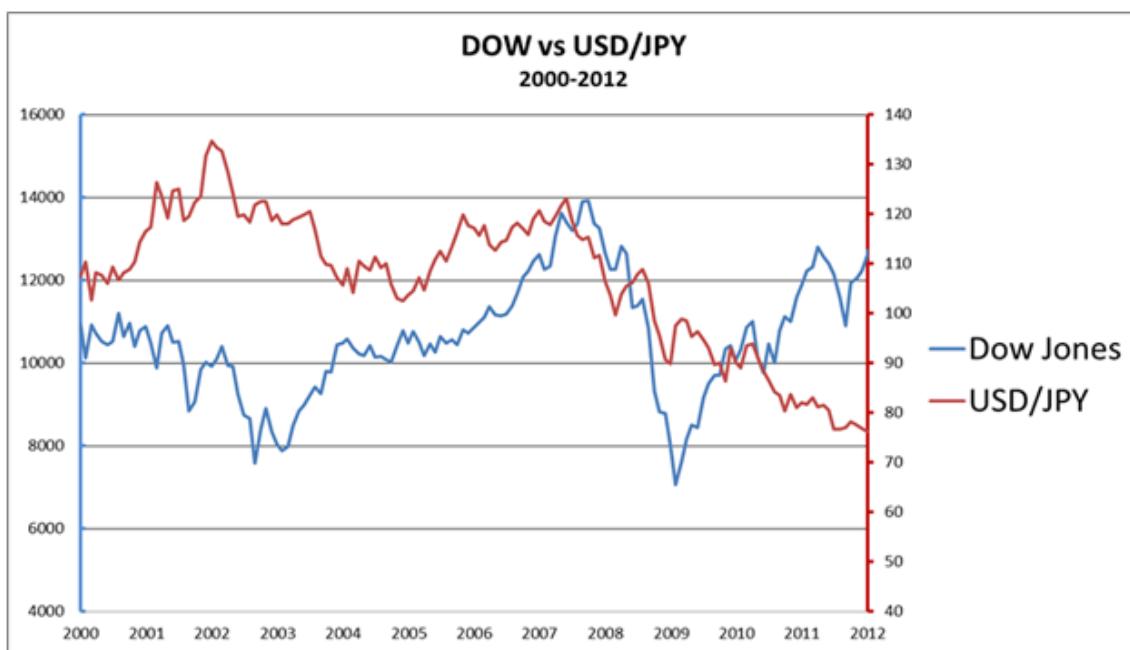
Ai lại nghĩ thị trường chứng khoán lại có liên can gì đó với thị trường ngoại hối?

Có mà. Rồi bạn sẽ thấy

Tương quan giữa USD / JPY và chỉ số Dow Jones

Chúng ta hãy nhìn vào mối tương quan giữa USD/JPY và chỉ số Dow Jones. Dựa trên những gì bạn đã đọc trước đó, bạn có thể giả định rằng tỷ giá USD/JPY và chỉ số Dow Jones sẽ được tính tương quan cao.

Tuy nhiên, nhìn vào biểu đồ dưới đây sẽ cho bạn biết rằng không phải vậy. Tương quan giữa 2 món này không cao lắm



Hãy nhìn vào chỉ số Dow Jones (đường màu xanh).

Nó đạt đỉnh ở 14.000 vào cuối năm 2007 trước khi rớt giống như một củ khoai tây trong năm 2008. Đồng thời, USD/JPY (đường màu cam) cũng giảm, nhưng không phải là mạnh như chỉ số Dow Jones.

Điều này như một lời nhắc nhở rằng mối tương quan chưa chắc đã là một điều gì đó chắc chắn. Chúng ta cần xem đến cả phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật và cả tâm lý thị trường nữa đó.

4. Dùng cặp EUR/JPY như một chỉ báo cho thị trường chứng khoán

Như đã đề cập trước, để một người nào đó đầu tư vào một thị trường chứng khoán, họ cần có đồng nội tệ nước đó để mua cổ phiếu

Bạn có thể hình dung về tác động của thị trường chứng khoán như DAX (của Đức) lên các đồng tiền.

Theo lý thuyết, khi nào DAX tăng, chúng ta có thể dự đoán là EUR sẽ tăng, do nhà đầu tư cần mua EUR để nhảy vào DAX.

Mặc dù sự tương quan là không hoàn hảo, thống kê cho thấy nó vẫn có sự chính xác nhất định.

Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy EUR/JPY có tương quan cao với thị trường chứng khoán toàn cầu.

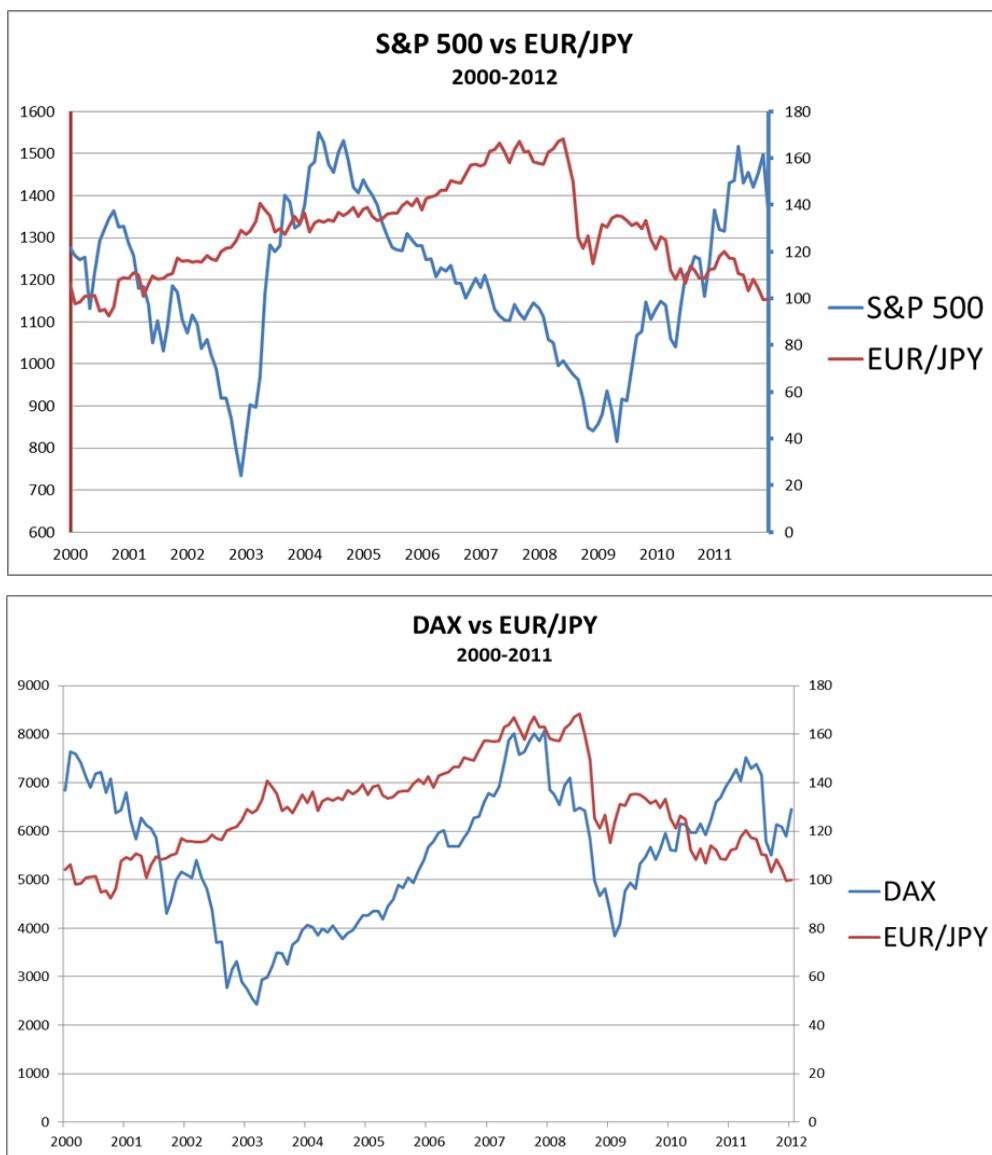
Bạn cần biết rằng đồng Yen, cùng với USD, được xem là các kênh đầu tư an toàn trong số các đồng tiền chính

Khi nào lòng tin trên thị trường kinh tế toàn cầu giảm và trader sợ hãi, chúng ta sẽ thấy trader rút tiền ra khỏi thị trường chứng khoán, khiến cho các chỉ số chứng khoán như DAX hay S&P 500 giảm điểm.

Khi dòng tiền chảy ra khỏi chứng khoán, chúng ta sẽ thấy EURJPY giảm khi trader thoát ra.

Ở chiều ngược lại, khi tình hình sáng sủa lại và nhu cầu chịu rủi ro tăng lên, dân đầu tư lại đổ tiền lại vào chứng khoán và khiến EURJPY tăng giá

Hãy xem biểu đồ bên dưới để thấy tương quan giữa EURJPY và DAX và SP 500



Mối tương quan được giữ vững trong thập kỷ trước, khi EURJPY và cả 2 chỉ số tăng mạnh cùng nhau, đến 2008, khi khủng hoảng tài chính ập đến. Vào cuối 2007, EURJPY đã chạm đỉnh, đồng thời với 2 chỉ số chứng khoán.

5. Tóm lược về phân tích liên thị trường

Có rất nhiều các mối tương quan liên thị trường giữa chứng khoán và ngoại hối, vì vậy, hãy làm một bản tóm tắt nhanh chóng. Sự biến động của các cặp tiền thường được thúc đẩy bởi mối quan hệ của nó với các loại hàng hóa khác, trái phiếu, và chỉ số chứng khoán.

Dưới đây là một bảng tóm tắt gọn gàng để bạn có thể đánh dấu và giúp mọi việc dễ dàng hơn.

NÉU	THÌ	TAI SAO?
GOLD 	USD 	Trong thời gian của tình trạng bát ổn kinh tế, nhà đầu tư có xu hướng bán đồng đô la và tìm đến vàng. Không giống như các tài sản khác, vàng duy trì giá trị nội tại của nó.
GOLD 	AUD/USD 	Úc là nước sản xuất vàng lớn thứ ba trên thế giới, đưa ra khoảng 5 tỷ USD giá trị một năm.
GOLD 	NZD/USD 	New Zealand (xếp hạng 25) cũng là một nhà sản xuất vàng lớn.
GOLD 	USD/CHF 	25% trữ lượng của Thụy Sĩ được bảo đảm bằng vàng. Khi giá vàng đi lên, cặp đôi này di chuyển xuống (CHF được mua).
GOLD 	USD/CAD 	Canada là nước sản xuất vàng lớn thứ 5 của thế giới. Khi giá vàng đi lên, cặp đôi có xu hướng di chuyển xuống (CAD được mua).
OIL 	USD/CAD 	Canada là một trong những nhà sản xuất dầu hàng đầu thế giới. Nó xuất khẩu khoảng 2 triệu thùng dầu mỗi ngày sang Mỹ. Khi giá dầu đi lên, cặp đôi di chuyển xuống.
GOLD 	EUR/USD 	Kể từ khi cả vàng và đồng euro được coi là "chống đô la," nếu giá vàng đi lên, cặp EUR / USD có thể đi lên là tốt.
BOND YIELDS 	LOCAL CURRENCY 	Một nền kinh tế có lợi tức cao hơn trên trái phiếu thu hút thêm đầu tư. Điều này làm cho đồng nội tệ của mình hấp dẫn hơn so với một nền kinh tế cung cấp lợi nhuận thấp trên trái phiếu.
DOW 	NIKKEI 	Hiệu suất của nền kinh tế Mỹ là gắn chặt với Nhật Bản.
NIKKEI 	USD/JPY 	Các nhà đầu tư xem xét đồng Yên như một thiên đường an toàn và có xu hướng tìm kiếm nó trong các thời kỳ đau khổ của nền kinh tế.

NĂM BA

I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIAO DỊCH

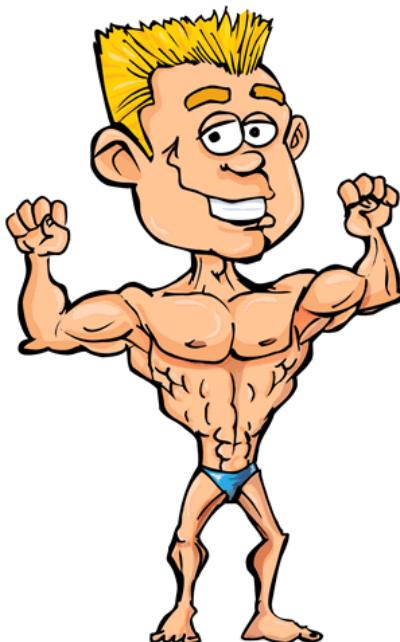
1. Kế hoạch giao dịch là gì?

Bây giờ bạn đã đi nửa chặng đường đại học, đây là một lời khuyên bạn nên luôn luôn ghi nhớ.

Hãy tự học hỏi kinh nghiệm giao dịch của riêng bạn.

Nói cách khác: **Không làm theo lời khuyên, kinh nghiệm của người khác một cách mù quáng!** Nếu chỉ vì một người nào đó có thể làm tốt với phương pháp này, nó không có nghĩa là nó sẽ tốt cho bạn.

Tất cả chúng ta đều trong những tình huống khác nhau trong cuộc sống, và tất cả chúng ta có quan điểm khác nhau trên thị trường, quá trình suy nghĩ, mức độ chấp nhận rủi ro, và kinh nghiệm thị trường. Nên có kế hoạch giao dịch riêng và cập nhật nó khi bạn học từ thị trường.



Phát triển một kế hoạch giao dịch và gắn bó với nó là hai thành phần chính của **kỹ luật giao dịch**. Nhưng kỹ luật giao dịch không thôi là vẫn chưa đủ.

Phải là **kỹ luật thép**.

Chúng tôi lặp lại: **thép**.

Chúng tôi muốn trở thành người giao dịch thành công!

Có một kỷ luật thép là đặc tính quan trọng nhất của những người giao dịch thành công.

Một kế hoạch giao dịch xác định những gì là nghĩa vụ phải được thực hiện, tại sao, khi nào và như thế nào. Nó bao gồm cá tính của người giao dịch, kỳ vọng cá nhân, quy tắc quản lý rủi ro, và hệ thống giao dịch.

Và khi có một kế hoạch giao dịch rõ ràng sẽ giúp lỗi giao dịch được giới hạn và giảm thiểu thiệt hại của bạn.

Cảm xúc của bạn có thể hủy diệt bạn khi tiền đang ở trước mặt, làm cho bạn phải đưa ra những quyết định không hợp lý. Bạn không muốn điều đó xảy ra.

Cách tốt nhất để **giảm thiểu** việc đó xảy ra là (chỉ có thể giảm thiểu chứ không loại bỏ được) có một kế hoạch cho mỗi hành động khi có ý định giao dịch. Với kế hoạch giao dịch được vạch sẵn, nếu trong một vài trường hợp bạn không giữ được cái đầu lạnh thì chỉ đơn giản là làm theo kế hoạch kinh doanh của bạn.

Sự khác biệt giữa một kế hoạch giao dịch và một hệ thống giao dịch

Trước khi chúng ta tiếp tục, chúng ta phải nhanh chóng phân biệt sự khác biệt giữa một kế hoạch giao dịch và một hệ thống giao dịch.

Một hệ thống giao dịch mô tả cách bạn sẽ vào và thoát ra khỏi giao dịch.

Một hệ thống giao dịch là một phần của kế hoạch giao dịch của bạn, nhưng chỉ là một trong một số bộ phận quan trọng, ví dụ, phân tích, thực hiện, quản lý rủi ro, vv

Vì môi trường thị trường luôn luôn thay đổi, một nhà giao dịch tốt thường sẽ có hai hay nhiều hệ thống giao dịch trong kế hoạch giao dịch của mình.

2. Tại sao người giao dịch ngoại hối cần kế hoạch giao dịch?

Một kế hoạch giao dịch sẽ làm cho giao dịch đơn giản hơn là bạn không có kế hoạch gì cả.

Hãy suy nghĩ về khi bạn sử dụng một thiết bị GPS. Bạn nhập vào nơi bạn muốn đi. Sau đó, GPS chỉ ra bạn hiện đang ở và sau đó cho bạn thấy làm thế nào để đến được nơi bạn muốn đi. Bạn có thể liên tục kiểm tra trên GPS của bạn để xem nếu bạn vẫn đang đi đúng hướng. Khi bạn thực hiện một chỏ rẽ sai, nó biết để điều chỉnh, và nó chỉ bạn trở lại đúng hướng.

Một kế hoạch giao dịch là GPS trong giao dịch của bạn. Nó sẽ hiển thị cho bạn nơi mà bạn đang đứng và giúp bạn đi đến đích: **lợi nhuận phù hợp**.



Đi du lịch mà không có GPS không phải là một ý tưởng thông minh. Bạn sẽ không biết làm thế nào để có thể đến đích và rất có thể bạn sẽ đi loanh quanh như một con gà bị mất đầu. Có thể bạn nghĩ rằng người ta có thể sử dụng một công cụ cổ xưa được gọi là "bản đồ" thay thế, nhưng chúng cũng khó tìm thấy điểm xuất phát. Xin vui lòng không đưa ra đề nghị vô lý như vậy nữa!!! hahaha

Giao dịch mà không có một kế hoạch giao dịch sẽ được hiểu tương tự như lái xe không có GPS - một ý tưởng tồi. Bạn đang cố gắng để tới được “Đất Hứa” được gọi là “lợi nhuận ổn định,” nhưng vì bạn không có cách nào biết được bạn đang đứng ở đâu, có đúng hướng không, bạn sẽ có nhiều khả năng kết thúc với tài khoản bị thổi bay hết sạch.

Với một kế hoạch kinh doanh, bạn có thể biết nếu bạn đang đứng đâu, có đúng hướng không. Bạn sẽ có một khuôn khổ để đo hiệu suất kinh doanh của bạn. Và cũng giống như một GPS, bạn có thể theo dõi liên tục hiệu suất này.

Điều này cho phép bạn giao dịch với ít cảm xúc và ít căng thẳng hơn.

Nếu không có một kế hoạch giao dịch, thì việc đến được “Đất Hứa” gần như không thể. Hay là, bạn muốn kinh doanh kiểu “cao bồi”, chụp súng từ hông hay phán đoán dựa vào cảm giác. Đó không phải là kinh doanh - đó là cờ bạc!

Sử dụng GPS để đạt được cả hai mục tiêu là tìm ra các tuyến đường đúng để thực hiện và để đánh giá những tiến bộ của bạn, kế hoạch giao dịch của bạn sẽ định nghĩa bạn có được lợi nhuận ổn định thế nào và cho bạn biết nếu bạn đang đi đúng hướng.

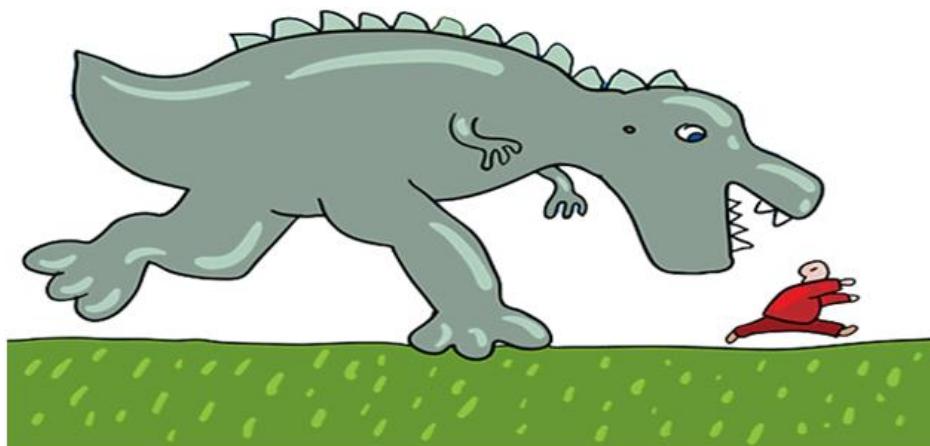
Quan trọng nhất, nếu bạn mắc kẹt trong giao dịch (và bạn chắc chắn sẽ mắc kẹt khi mới giao dịch), thì do một trong hai lý do sau: hoặc là có vấn đề trong kế hoạch giao dịch của bạn hoặc bạn không gắn bó với kế hoạch giao dịch của bạn.

Nếu bạn đang giao dịch mà không có một kế hoạch, không thể biết những gì bạn đang

làm đúng hay sai. Bạn không có cách nào để đánh giá kết quả của bạn, vì vậy bạn sẽ không bao giờ biết làm thế nào để không bị mắc kẹt nữa.

Cần nhớ "**Thất bại trong việc chuẩn bị kế hoạch tức là chuẩn bị kế hoạch để thất bại**"

Rõ ràng, có một kế hoạch giao dịch sẽ không đảm bảo thành công, nhưng có một kế hoạch tốt sẽ giúp bạn trong trò chơi ngoại hối còn hơn giao dịch mà không có một kế hoạch gì cả.



SỐNG SÓT là tốt hơn so với thất bại và nó nên là mục tiêu đầu tiên của bạn khi bạn là một người mới giao dịch. Hãy nhớ rằng, 90% người giao dịch mới không được điều này. Chắc chắn là bạn muốn là một phần của người đặc biệt "10%" chứ hả?!

Có lẽ bạn đang nghĩ, "Tào lao! Kế hoạch giao dịch, kế hoạch giao dịch. Tôi có thể là một phần của 10% mà không có một "kế hoạch giao dịch!". Tốt thôi! Nhưng nếu bạn không phát triển kế hoạch kinh doanh rõ ràng và xử lý kỹ luật đủ để làm theo kế hoạch một cách nhất quán, bạn sẽ có nhiều khó khăn trong việc kiếm tiền phù hợp như một người giao dịch.

3. Tại sao Giao dịch Kỹ luật là điều quan trọng của việc có lợi nhuận ổn định

Có gì sai lệch so với kế hoạch giao dịch của bạn nếu bạn kiếm lợi nhuận một cách tùy tiện?

Thực hiện một giao dịch thành công, ngay cả khi bạn ném kế giao dịch doanh của bạn ra ngoài cửa sổ, có thể cung cấp niềm



vui ngắn hạn, nhưng về lâu dài sẽ ảnh hưởng tới kỷ luật của bạn và như vậy thì không hề tốt đâu nhé!

Giao dịch là marathon chứ không phải chạy nước rút.

Khi bạn ngừng tuân thủ kế hoạch giao dịch của bạn, bạn trở nên tự mãn và bạn có thể bắt đầu tin rằng từ bỏ một kế hoạch giao dịch là không có gì lớn lao cả.

Một giao dịch thành công có thể là phần thưởng làm tăng niềm tin để từ bỏ kế hoạch giao dịch của bạn trong tương lai. Bạn có thể dễ bị nghĩ rằng "Tôi đã thành công một lần, có lẽ tôi sẽ thành công một lần nữa". Nhưng các kết quả tích cực của giao dịch vô kỷ luật thường ngắn ngủi, và thiếu kỷ luật cuối cùng tạo ra tổn thất giao dịch dài hạn.

Điều quan trọng là để phân biệt **chiến thắng hợp lý** từ những **chiến thắng phi lý**.

Một chiến thắng hợp lý là khi bạn tạo ra một kế hoạch giao dịch rất chi tiết và **ĐI THEO** kế hoạch. Một chiến thắng là kết quả sau cùng của một kế hoạch giao dịch hợp lý và giữ vững kỷ luật.

Một chiến thắng phi lý xảy ra khi bạn thực hiện một kế hoạch nhưng không làm theo nó, hoặc nếu bạn không có kế hoạch.

Bạn cũng có thể tung một đồng xu hoặc treo một bản in của biểu đồ của bạn trên các bức tường và ném phi tiêu vào nó để giúp bạn đưa ra quyết định kinh doanh. Chiến thắng này là vô lý và có thể khiến tăng cường giao dịch vô kỷ luật.

Duy trì kỷ luật là rất quan trọng để giao dịch phù hợp và có lợi nhuận.

Bạn giao dịch theo chiến lược kinh doanh ngoại hối đã được kiểm chứng, lần này qua lần khác, các chiến lược làm việc đủ để tạo ra một lợi nhuận tổng thể. Nó giống như việc cứ ném, ném và ném trên sân bóng rổ để tích lũy một số chiến thắng và kinh nghiệm. Rồi một ngày bạn sẽ có nhiều khả năng hơn. Chỉ cần nhìn vào Kobe Bryant hay Kevin Durant là biết.

Người chiến thắng là người, đầu tiên, phát triển các kỹ năng để thực hiện ném bóng liên tục, do đó, trong mọi cơ hội có thể, quả bóng có thể đi xuyên qua các rỗ. Họ đã phát triển các kỹ năng để hiểu làm thế nào để bắn bóng theo cùng một cách mỗi lần duy nhất. **Tính nhất quán là rất quan trọng!**

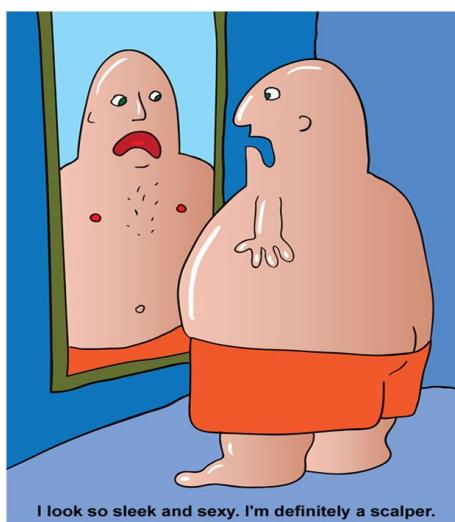
Người ta phải giao dịch nhất quán, sau một kế hoạch giao dịch cụ thể trên mỗi giao dịch.

Nếu bạn giao dịch một cách khác thời gian này, và một cách tiếp cận khác tại một thời điểm kia, hiệu suất làm việc của bạn có vẻ hơi lộn xộn.

Từ giao dịch kỹ luật đến lợi nhuận.

Đừng để chiến thắng phi lý cản trở khả năng duy trì kỷ luật của bạn. Thực hiện theo kế hoạch giao dịch của riêng bạn, và đó bê-tông trong suy nghĩ rằng nếu bạn làm theo kế hoạch của bạn, bạn sẽ kết thúc có lợi nhuận nhiều hơn trong thời gian dài.

4. Lầm thế nào để tìm ra kiểu giao dịch phù hợp với tính cách cá nhân của bạn



Bước đầu tiên trong việc xây dựng một kế hoạch giao dịch là có một cái nhìn thực tế toàn diện về chính mình.

Nền tảng của kế hoạch giao dịch của bạn bắt đầu với việc tự nhìn nhận của bạn bởi vì bạn sẽ là người duy nhất sử dụng nó. Việc tự nhìn nhận này sẽ tiết lộ cách giao dịch của bạn. Bạn là trader kiểu này sẽ giúp xác định loại phương pháp phù hợp với bạn. Chiến lược, hệ thống và phương pháp không phù hợp với bạn và cá tính của bạn sẽ làm giảm cơ hội thành công khi giao dịch.

Trong khi hầu hết các nhà giao dịch muốn ngay lập tức nhảy vào việc tạo ra hoặc tìm kiếm các hệ thống giao dịch và chiến lược nhưng họ sẽ không biết những gì phù hợp với tính cách và hoàn cảnh đặc biệt của họ nếu họ không bỏ chút thời gian tự suy nghĩ đầu tiên.

Trước khi bạn nghĩ về cách nhấn vào nút Mua hoặc Bán trên sàn giao dịch, có một số câu hỏi bạn nên tự hỏi mình để bạn có thể hình thành kế hoạch giao dịch của bạn. Bạn nên viết

ra những câu hỏi và câu trả lời. Viết ra câu trả lời của bạn sẽ giúp nhắc nhở bạn về những gì bạn đang làm và giúp đảm bảo rằng bạn sẽ tuân thủ vào kế hoạch.

Trong phần tiếp theo, chúng ta sẽ đi qua một số câu hỏi cần làm rõ ràng hơn những gì hồ sơ kinh doanh của bạn là gì, và làm thế nào nó sẽ định hình kế hoạch kinh doanh của bạn.

5. Động lực nào khiến bạn trở thành một người giao dịch ngoại hối?

Là để trở nên giàu có? Là mang lại cảm giác hồi hộp? Có phải vì bạn muốn làm một cái gì đó đầy thử thách và thú vị? Có phải vì cô gái mà bạn thích thì đang giao dịch ngoại hối và bạn muốn gây ấn tượng với cô ấy?



Điều quan trọng là phải biết những gì là động lực thực sự thúc đẩy bạn. Giao dịch ngoại hối cần những người nghiêm túc và cẩn trọng, nếu không, sẽ nhanh chóng bị loại bỏ bởi thị trường.

Ví dụ, tìm kiếm cảm giác mạnh và tìm kiếm lợi nhuận phù hợp không đi cùng nhau. Bạn có thể nói "Tôi đặt cược các trang trại của mình", nhưng tôi tin rằng bạn sẽ không mỉm cười lâu đài khi giao dịch của bạn bị thổi bay mất tích.

Nếu cảm giác mạnh là những gì bạn tìm kiếm thì đi đến một sòng bạc, nhảy ra khỏi máy bay hoặc thử lái một chiếc xe đua F1 nhé!

Hơn thế nữa, nếu bạn muốn có một cảm giác kinh hãi thực sự, lái xe một chiếc xe đua F1 ra khỏi máy bay và đáp xuống một sòng bạc. Böyle giờ đó là một cảm giác kinh hãi thật! Còn nếu tham gia ngoại hối bạn sẽ mất ít tiền hơn là chơi ngông như vậy.

Mục tiêu giao dịch của bạn là gì?

Điều này có thể được thể hiện bằng cách sử dụng tiền bạc một mục tiêu lợi nhuận (hoặc bằng tiền hoặc phần trăm trở về) trên một đơn vị thời gian. Ví dụ, bạn có thể chọn mục tiêu là kiếm \$ 4,223,834,145.53 mỗi tháng, hoặc đạt được một lợi nhuận 529% mỗi tuần.

Mục tiêu này có thể không liên quan tới tiền bạc. Cũng giống như "Mục tiêu để giao dịch ngoại hối của tôi là có thể mua được đôi giày 11s Space Jam Jordan mới để tôi có thể gây ấn tượng với người phụ nữ của tôi và cô ấy có thể rơi vào tình yêu với tôi và chúng tôi có thể sống hạnh phúc mãi mãi về sau."

Hoặc "Mục tiêu của tôi là phải có đủ tiền để có phẫu thuật thẩm mỹ để tôi có thể trông giống như Brad Pitt"

Thôi được rồi! Đùa thôi mà. Mọi thứ đều phải làm việc với tiền bạc.

Dù bạn quyết định thế nào, chỉ cần chắc chắn rằng nó cụ thể và đo lường được. Thiết lập mục tiêu giao dịch mà sẽ giúp bạn phát triển như một nhà giao dịch thực thụ.

Nó không thể là mơ hồ như "Tôi muốn giàu".

Thay đổi nó để "Tôi muốn trở thành siêu giàu." Không được tính.

Được cụ thể!

"Tôi muốn kiếm được 1% mỗi tuần."

"Tôi muốn được chiến thắng 50% vào cuối năm nay."

"Tôi muốn tăng gấp đôi tài khoản của tôi trong sáu tháng."

"Tôi không muốn thực hiện bất kỳ lỗi giao dịch trong ngày."

Bằng cách làm cho mục tiêu của bạn cụ thể và đo lường được, không chỉ bạn sẽ biết những gì bạn thực sự muốn, nhưng bạn sẽ có thể theo dõi sự tiến bộ của bạn và xem liệu bạn có được cái thiện hay không.

6. Nguồn vốn chịu rủi ro của bạn là gì? Bạn có thể chấp nhận thua lỗ bao nhiêu?

Bạn cần phải xác định xem bạn có đủ khả năng để tham gia giao dịch không.

Giao dịch ngoại hối chỉ nên thực hiện với **nguồn vốn chịu rủi ro**.

Tiền của tôi đâu????



Vốn chịu rủi ro là số tiền mà bạn có thể bị mất và sẵn sàng để bị mất.

Đây là loại tiền mà nếu bạn bị mất nó, bạn sẽ không bị mất nhà của bạn, xe hơi, vợ, chồng, chân tay, điện, vv

Đừng mạo hiểm những thứ mà bạn không thể mất nhé!

Thứ nghĩ xem, nếu bạn đang giao dịch với số tiền dùng để trả các hóa đơn, nó sẽ có tác động tiêu cực rất lớn vào khả năng ra quyết định giao dịch một cách khách quan của bạn. Hãy tưởng tượng khi bạn giao dịch mà trong đầu bạn nghĩ là nếu giao dịch thất bại thì hôm nay sẽ phải nhịn ăn, không có tiền trả hóa đơn.

Bạn không muốn kết thúc với sự đói khổ, vô gia cư, và đã phá sản chử hả?

Vậy thì hãy cứ xông pha và liều tất cả tiền có được vào thị trường ngoại hối.

Đừng ngu ngốc thế!

Nếu bạn không thể đủ khả năng để nhào bột trong nhà bếp, thì bạn cũng không thể đủ khả năng để nhào bột trong thị trường ngoại hối.

Đừng bắt đầu giao dịch ngoại hối với tiền thật cho đến khi bạn đã tích lũy đủ vốn mạo hiểm. Cho đến lúc đó ... HÃY CỨ GIAO DỊCH ẢO (DEMO) CHO ĐẾN KHI BẠN THỰC SỰ HIẾU BẠN ĐANG LÀM CÁI GÌ

Chúng tôi sẽ dạy cho bạn tất cả về quản lý rủi ro và làm thế nào bạn nên quản lý vốn mạo hiểm của bạn.

8. Bạn có thể cống hiến bao nhiêu thời gian cho giao dịch?

Bạn cần phải nghiêm túc xem xét rằng việc giao dịch sẽ ảnh hưởng đến lối sống hiện tại của bạn ra sao. *Bao nhiêu thời gian mỗi ngày / tuần / tháng (tùy theo cái nào thích hợp nhất), bạn có thể dành cho các yêu cầu khác nhau khi giao dịch ngoại hối và quản lý một hệ thống giao dịch?*

Thời gian sẵn có của bạn sẽ xác định phong cách giao dịch của bạn.

Nếu bạn thực hiện những giao dịch càng ngắn thì thời gian bạn ngồi xem biểu đồ phải càng nhiều.

Nếu bạn là một người giao dịch trong ngày (day trader), vì bạn vào và ra giao dịch trong suốt cả ngày, bạn cần phải dán mắt vào màn hình toàn bộ thời gian.

Nếu bạn thực hiện những giao dịch càng dài thì thời gian bạn ngồi xem biểu đồ phải càng ít.
Đừng quên sự phiền nhiễu!

Khi bạn nói bạn có thể giao dịch 8 giờ một ngày, nghĩa là 8 giờ đó bạn nhìn chằm chằm vào biểu đồ và phân tích phiên bản dữ liệu kinh tế? Hay 8 giờ nhìn chằm chằm vào phân tích phát hành dữ liệu kinh tế trong khi đang nấu bữa ăn sáng của bạn, tung hứng dao, chơi với con bạn, xem Justin Bieber trên YouTube, theo dõi Lady Gaga trên Twitter, rình rập ai đó trên Facebook?

Bởi vì bạn là một nhà giao dịch ngắn hạn nên nếu bạn bị nhiều sự phiền nhiễu xung quanh thì có thể bạn đã bỏ qua một số cơ hội ngon ăn ngay trước mặt.



Bạn cũng cần phải dành thời gian để phát triển và tinh chỉnh hệ thống giao dịch của bạn. Hệ thống giao dịch của bạn sẽ yêu cầu bạn nhìn chằm chằm vào biểu đồ tìm kiếm cơ hội có thể có. Một khi bạn đang ở trong một giao dịch bạn cần phải kiểm soát nó.

Sau khi kết thúc giao dịch, bạn cần thời gian để xem xét lại giao dịch của bạn và tìm cách để cải thiện. Và sau đó bạn cần thời gian để viết tất cả mọi thứ bạn cảm thấy và đã làm trong bí kíp kinh doanh của riêng bạn.

Bao nhiêu thời gian bạn cần để thực hiện tất cả điều này sẽ phụ thuộc vào hệ thống giao dịch của bạn.

Đương nhiên, hệ thống giao dịch ngoại hối của bạn cần tính đến yếu tố bao nhiêu thời gian bạn có thể có để giao dịch ngoại hối.

Bất cứ bao nhiêu "giờ hoạt động" bạn quyết định cũng được, chỉ cần đảm bảo bạn có thể cam kết luôn thực hiện nó.

9. Kiểu lợi nhuận nào bạn mong muốn đạt được với giao dịch tiền tệ?

Ahhh. Tất nhiên, tất cả những người quan tâm đến ngoại hối chắc chắn đều có tham vọng rất lớn. Vì kinh doanh kiếm được nhiều tiền cũng có nghĩa là kinh doanh liên quan đến rủi ro cao.

Không có gì phải nghi ngờ rằng tất cả các giao dịch tiền tệ dự kiến sẽ tạo ra lợi nhuận.

Các câu hỏi mà bạn nên tự hỏi mình trước là:

Bạn mong muốn đạt được kiểu lợi nhuận nào?

Câu trả lời của bạn cho câu hỏi này sẽ đóng một vai trò rất lớn trong việc xác định loại phong cách giao dịch của bạn, các cặp tiền tệ giao dịch và thời gian bạn sẽ giao dịch, và quan trọng nhất, các rủi ro liên quan trong việc đạt được mục tiêu của bạn.

Hãy xem xét một ví dụ để giúp giải thích điều này rõ hơn. Có hai người giao dịch, Bruce và Mike. Bruce đang tìm cách để đạt 10% một năm trong khi Mike là một chút tham vọng hơn – anh ta muốn tăng gấp đôi tài khoản của mình và đạt 100% lợi nhuận.

Như bạn có thể tưởng tượng, một người giao dịch như Mike, người đang tìm kiếm để tăng gấp đôi tài khoản của mình. Rất có khả năng rằng Mike sẽ phải giao dịch nhiều hơn Bruce và rủi ro hơn so với Bruce. Anh ta sẽ phải rủi ro nhiều hơn, thiệt hại tiềm năng hơn nếu anh muốn đạt được mục tiêu của mình 100% lợi nhuận.

Nhà giao dịch cũng sẽ phải xem xét các drawdown (mức tụt giảm của tài khoản)

Drawdown được tính bằng khoảng cách từ giá trị cao nhất của tài khoản của bạn để điểm tiếp theo thấp nhất tiếp theo. (Chúng tôi sẽ giải thích điều này một chút nhiều hơn trong một bài học sau. Còn bây giờ, chú ý trong lớp học!)

Mỗi người giao dịch cần quyết định độ lớn của drawdown là bạn chấp nhận nhằm đạt được mục tiêu lợi nhuận.

Có một số người giao dịch ít chấp nhận rủi ro và chỉ muốn mức drawdown thấp. Điều này cũng khiến hạn chế lợi nhuận.

Lại có người chấp nhận mức rủi ro cao hơn và có thể sẽ có mức lợi nhuận cao hơn.

Cũng cần xác định xem bạn có thể bỏ nhiều thời gian cho việc giao dịch không. Nếu có ít thời gian, bạn khó có thể học thêm về kỹ thuật phân tích thị trường, xem lại các lệnh đã giao dịch thì sẽ khó cho bạn để đạt được mục tiêu lăm.

Nếu không có thời gian, bạn có thể điều chỉnh lại kỳ vọng lợi nhuận cho phù hợp
Cuối cùng, hãy nhớ rằng thành công phụ thuộc vào **BẠN**

Bạn có đủ kỹ luật để từ từ điều chỉnh kỹ năng của mình và học hỏi kinh nghiệm để thành công trong giao dịch không? Nếu bạn không làm được, hãy dự đoán về một lợi nhuận không bền vững cho việc trading trong dài hạn nhé.

10. Thói quen trước khi giao dịch hàng ngày



Những hoạt động bạn sẽ làm gì trước khi bạn bắt đầu giao dịch?

Chúng ta không nói tới việc tắm rửa và đánh răng (mặc dù bạn nên đi tắm và đánh răng nếu bạn không muốn bốc mùi như cúahaha)

Thói quen thường ngày của bạn nên là:

1. Xem xét những lệnh đang mở và thực hiện bất kỳ điều chỉnh cần thiết.
2. Rà soát các giao dịch của ngày hôm qua.
3. Tự nhủ bản thân "bấm theo tốc độ" thị trường.
4. Xác định các tin tức sắp tới có thể gây ra biến động
5. Sẵn sàng giao dịch khi phiên giao dịch tiếp theo sẽ mở ra.

Bây giờ bạn sẽ muốn xem lại những tin tức thị trường tổng thể. Điều này có thể được thực hiện trực tuyến thông qua các trang web như Bloomberg hoặc qua truyền hình (CNBC, Bloomberg TV, BBC). Xác định tâm lý thị trường tổng thể trong ngày, xem xét giao dịch ngày hôm qua và các phiên giao dịch trước đó đã hoàn thành ra sao, và có thể xác định các vùng quan trọng như hỗ trợ và kháng cự.



Let's go Mr. Market! I'm ready for you!

Thói quen trước khi giao dịch của bạn sẽ rất quan trọng cho sự thành công của bạn. Nó sẽ giúp bạn có kế hoạch trong ngày để bạn không mất nhiều thời gian làm xáo trộn thị trường cố gắng tìm ra những gì tin hoặc dữ liệu sẽ được sắp ra, và phải làm gì nếu thị trường làm điều gì đó bạn không mong đợi.

Bạn muốn bắt đầu giao dịch ngoại hối thì bạn nên giữ bình tĩnh, thoải mái, và chuẩn bị sẵn sàng cho bất cứ điều gì thị trường có thể ném vào mặt bạn.

Hãy cập nhật phân tích kỹ thuật lẫn phân tích tin tức.

11. Những phần mềm, phần cứng và công cụ nào bạn sử dụng để giao dịch

Những “đồ chơi” nào bạn sẽ dùng để giao dịch ngoại hối?

Hãy viết ra các phần cứng, phần mềm, dữ liệu và truy cập internet mà bạn sẽ dùng để giao dịch nào!



Đừng quên sao lưu! Hãy chắc chắn rằng bạn có một kế hoạch dự phòng cho tất cả mọi thứ trong trường hợp các công cụ chính của bạn trục trặc trong khi bạn đang có lệnh trên thị trường. Điều gì nếu máy tính bị treo và không khởi động trở lại? Điều gì nếu kết nối internet của bạn sập? Điều gì nếu điện của bạn bị cúp? Phải có kế hoạch dự phòng nhé!!!! “Thủ” sẵn thêm 1 cái laptop và 3G nhé!

Chọn lựa nhà môi giới/nền tảng giao dịch nào?

Bạn sẽ thực hiện giao dịch của bạn ở đâu? Nó không giống như việc bạn có thể gọi tới ngân hàng và nói, "Tôi muốn mua cặp EUR/USD." Được thôi nhưng bạn chỉ có thể làm điều này trong quá khứ, giờ chúng ta đang sống trong thế kỷ 21 bây giờ - thời đại của tốc độ và các nền tảng trực tuyến!

Nhưng điều đó cũng không phải là đơn giản. Hãy chắc chắn rằng bạn biết các chi tiết kĩ lưỡng hợp đồng của nhà môi giới bạn lựa chọn để nộp tiền và rút tiền (nếu may mắn có lợi nhuận, phải không?).

Hãy dành thời gian để đọc "Lựa chọn một nhà môi giới" - bạn sẽ không hối tiếc!

12. Tuân thủ kế hoạch giao dịch của bạn

Một kế hoạch giao dịch ngoại hối chỉ có hiệu quả nếu nó được tuân thủ. Đơn giản là bạn chỉ việc làm theo nó. Nghe có vẻ đơn giản để làm. Nhưng mà không phải ai cũng làm được điều đó. Tại sao, tại sao và tại sao?

Do bạn không phù hợp với kế hoạch đó. Mỗi người nên có một kế hoạch giao dịch riêng cho bản thân mình, một kế hoạch phù hợp với mục tiêu của riêng bạn, dung sai rủi ro, và lối sống cá nhân. Bạn phải phát triển từng thành phần trên cơ sở cá nhân, không bao giờ đánh mất thực tế là nó phải được điều chỉnh theo bạn và nhu cầu của BẠN.

Kế hoạch giao dịch của bạn phải được thực hiện dựa trên THỰC TẾ, không phải trên hy vọng. Nếu bạn chỉ đơn giản là cố gắng để sao chép kế hoạch kinh doanh của người khác hoặc kế hoạch của bạn được dựa trên những giả định sai, sau đó bạn sẽ không tương thích với nó và sẽ gặp khó khăn rất nhiều sau đó.

Giải pháp: Hãy trung thực với chính mình. Sau đó, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh của bạn.

Kế hoạch giao dịch được vạch ra cho một quá trình dài hạn. Nhiều nhà giao dịch từ bỏ kế hoạch giao dịch sau khi chịu lỗ nhiều, hơn là gắn bó với kế hoạch rồi dựa vào kế hoạch để vượt qua khó khăn.

Giải pháp: Hãy kiên nhẫn!

Không có kỷ luật: Giao dịch theo kế hoạch đòi hỏi gắn bó lâu dài và kiên nhẫn. Để làm

được điều đó cần có kỷ luật. Bạn cần phải đặt ra kỷ luật và tuân thủ kỷ luật!

Giải pháp: Duy trì kỷ luật!

Hành vi tự hủy hoại: Một số nhà giao dịch đã hiểu được rằng các vấn đề tâm lý rằng sẽ hủy hoại giao dịch của bạn. Điều này có thể được giải quyết với việc các nhà giao dịch phải tự nhận thức được các vấn đề này đầu tiên. Bạn không thể tìm ra một giải pháp nếu bạn không biết những vấn đề gốc rễ.

Giải pháp: Hãy tự nhìn lại. Suy nghĩ cách giải quyết vấn đề.

13. Tổng kết : Xây dựng 1 kế hoạch giao dịch



Sự khác biệt giữa việc kiếm tiền và mất tiền có thể đơn giản giống như giao dịch có kế hoạch và không có kế hoạch. Một kế hoạch giao dịch là một cách tiếp cận có tổ chức để thực hiện một hệ thống giao dịch mà bạn đã phát triển dựa trên những phân tích thị trường và viễn cảnh của bạn, đồng thời có tính toán đến quản lý rủi ro và tâm lý cá nhân.

Dù cho bạn có làm ra một kế hoạch tuyệt hảo mà bạn lại không tuân thủ nó thì cũng chả có nghĩa lý gì cả.

Những người giao dịch làm theo kế hoạch một cách có kỷ luật là những người sống sót từ năm nay qua năm khác. Họ thậm chí có thể đã phải mất nhiều thứ nhưng cuối cùng họ vẫn có lợi nhuận bởi vì họ tuân theo một cách tiếp cận có kỷ luật.

Dưới đây là một bản tóm tắt về các lợi ích chính:

- Giao dịch sẽ trở nên đơn giản với một kế hoạch.
- Giảm căng thẳng có nghĩa là sức khỏe tốt hơn.
- Khả năng đánh giá hiệu suất của bạn, xác định các vấn đề, và sửa chữa.
- Một kế hoạch giao dịch giúp ngăn ngừa nhiều vấn đề tâm lý.
- Một kế hoạch giao dịch được tôn trọng đúng sẽ giảm số lượng các giao dịch xấu.
- Một kế hoạch giao dịch sẽ giúp ngăn ngừa các hành vi bất hợp lý trong lúc nóng giận.

- Một kế hoạch giao dịch cho phép bạn kiểm soát, điều duy nhất bạn có thể kiểm soát ... chính mình!
- Một kế hoạch giao dịch sẽ giúp bạn thẩm nhuần việc áp dụng kỷ luật vào giao dịch. Cờ bạc là thiếu kỷ luật và cả một kế hoạch kinh doanh.
- Một kế hoạch sẽ cho phép bạn để giao dịch của mình ở vùng thoải mái. Đã bao nhiêu lần bạn phải cắt lỗ và chốt lời. Một kế hoạch, thực hiện với kỷ luật, sẽ giúp ngăn chặn điều này xảy ra.
- Kế hoạch là GPS của bạn mà sẽ giúp bạn có được : **lợi nhuận phù hợp.**

Khi mọi thứ thay đổi, kế hoạch giao dịch phải thay đổi theo. Đánh giá kế hoạch giao dịch và quy trình của bạn theo định kỳ, đặc biệt là khi bạn có thay đổi trong tình hình tài chính hay cuộc sống của bạn. Ngoài ra, các nghiên cứu của bạn dẫn đến những thay đổi trong hệ thống giao dịch của bạn hoặc các phương pháp, hãy chắc chắn để phản ánh những điều chỉnh trong kế hoạch giao dịch ngoại hối của bạn.

"Thích nghi và tồn tại!"

Hãy nhớ rằng, mục đích chính của kế hoạch giao dịch là để nhắc cho bạn về nhiệm vụ, và để hoạt động một cách hiệu quả và hiệu quả để đưa ra quyết định kinh doanh tốt. Đó là, tuy nhiên, chỉ tốt khi bạn thực hiện nó, và nó là hoàn toàn vô dụng nếu nó không được áp dụng trong thực tế.

II. XÁC ĐỊNH KIỀU GIAO DỊCH CỦA BẠN

1. Các phong cách giao dịch khác nhau

Mỗi người giao dịch ngoại hối là độc nhất.

Có hơn 8 tỷ người trên thế giới (bao gồm cả người ngoài hành tinh không gian giả dạng con người) và không có một người là chính xác giống như một. Ngay cả cặp song sinh giống hệt nhau sẽ có vân tay khác nhau.

Mọi người đều có cái nhìn, tính cách, tài năng, và sở thích bánh pizza riêng của mình. Chúng ta đều thích những thứ khác nhau và là duy nhất theo cách riêng của chúng ta.



Giao dịch là con đường chung. Cá tính độc đáo của chúng ta sẽ đưa chúng ta đến các giao dịch khác nhau. Một số có thể thích thắng những giao dịch nhỏ nhưng nhiều, trong khi những người khác chấp nhận thua một chút để cuối cùng giành chiến thắng lớn.

Vẫn đê là không có hai nhà giao dịch giống hệt nhau. Ngay cả khi một nhóm người cùng giao dịch với cùng chung một hệ thống quy tắc như nhau, kết quả cuối cùng của mỗi người sẽ có nhiều khả năng vẫn khác nhau.

Đó có phải là một điều xấu? Không phải!

Tính độc đáo của chúng ta chính là những gì làm cho thế giới này chuyên động, vì vậy điều quan trọng là phải biết cá tính của bạn để giúp xác định điểm mạnh và điểm yếu khi giao dịch. Bạn cố gắng làm một giao dịch mà không phù hợp với cá tính của bạn sẽ dẫn đến sự thất vọng và có thể cản trở bạn kiếm được lợi nhuận phù hợp.

Những bài sau sẽ giới thiệu với bạn các kiểu giao dịch khác nhau và biết đâu bạn tìm kiếm được kiểu nào mà bạn thích.

2. Khoản đầu tư quan trọng nhất của một Forex Trader

Một sai lầm phổ biến của nhiều nhà đầu tư mới là họ nghĩ rằng họ có thể kiếm tiền ... nhanh chóng! Trong khi đó là sự thật, bạn có thể kiếm tiền trong một khoảng thời gian ngắn, nó không có nghĩa là bạn sẽ có lợi nhuận trong thời gian dài.

Một kịch bản điển hình là một trader mới đọc một chút về kinh doanh ngoại hối, tìm thấy một hệ thống trực tuyến bô có thể kiếm tiền một cách nhanh chóng, và sau đó nhảy

ngay vào giao dịch bởi vì anh ấy cảm thấy có đủ khả năng để làm ra hàng triệu đô la.

Thật không may sau "tuần trăng mật" và hứng thú lảng xuồng, trader mới này ngay bây giờ nhận ra rằng giao dịch là không dễ dàng như anh nghĩ. Hệ thống này dường như không làm được những gì nó đã tuyên bố và anh ta thật sự không biết thị trường đang làm gì ???

Điều quan trọng nhất mà bạn có thể đầu tư vào để trở thành nhà giao dịch ngoại hối đó là **thời gian của bạn!** Mỗi ngày giao dịch là một kinh nghiệm học tập và nếu bạn ngừng học tập, sau đó bạn sẽ không bao giờ trở thành một nhà giao dịch thực sự thành công.

Xem bao nhiêu thời gian để bạn tìm hiểu những điều cơ bản. Sau đó xem xét bao nhiêu thời gian sẽ mất trong thói quen hàng ngày của bạn để đọc biểu đồ, báo cáo tin tức, ghi lại các giao dịch của bạn, và có trên thị trường.

Đối với một người có thể dành "toute thời gian" để giao dịch ngoại hối, thì điều này là không có vấn đề gì. Tuy nhiên, bạn nên giống như hầu hết mọi người, bạn có thể có một công việc làm 8 tiếng, việc học ở trường, các bài học yoga, chơi game, đọc báo, vì vậy bạn không nên dành cả ngày để giao dịch ngoại hối.

Điều này không có nghĩa rằng bạn không thể giao dịch, nhưng nó sẽ cho bạn một số kỳ vọng thực tế khi nói đến việc xác định phong cách trade của bạn. Bạn có lẽ không thể là một người lướt sóng thị trường hoặc giao dịch lớn, nhưng có lẽ giao dịch dài hạn sẽ tốt hơn cho thời gian biểu của bạn.

Mỗi ngày đòi hỏi thời gian để phân tích thị trường. Bởi vì tin tức ra sẽ xuất hiện các động thái thị trường, điều quan trọng là phải xem xét sự phát triển kinh tế đang diễn ra trên toàn thế giới và làm cho nó thành một phần của thói quen hàng ngày của bạn.

Một số điều cần xem xét trong phân tích thị trường của bạn:

- + **Những tiến triển của thị trường Forex** - Xem những gì các nhà phân tích khác đang để tâm và phản ứng của các đồng tiền.

- + **Tin tức báo chí** - Biết tin tức gì sắp diễn ra mỗi ngày và chúng ảnh hưởng đến thị trường như thế nào. Tin tức càng quan trọng thì sự biến động của đồng tiền bạn giao dịch sẽ càng mạnh hơn.

- + **Giá cả thị trường của hàng hóa khác** - Giá dầu hay lãi suất trái phiếu Mỹ có thể ảnh

hướng đến cách biến động của các cặp tiền tệ, vì vậy, điều quan trọng là hãy tìm hiểu lý do tại sao những điều này đang tăng hay giảm và ghi nhớ điều đó trong giao dịch.

+ **Sự kiện/tin tức hiện tại** - Kiểm tra trên nhiều trang web tin tức và nhận biết những gì đang xảy ra trên toàn cầu. Tất cả các sự kiện như cuộc bầu cử lớn, các cuộc xung đột quân sự, và các vụ bê bối chính trị có thể ảnh hưởng đến biến động tiền tệ hoặc tâm lý rủi ro toàn cầu.

Cuối cùng, sau khi hoàn tất việc phân tích thông tin kinh tế hàng ngày của bạn, bạn phải nhìn vào các biểu đồ giá. Biểu đồ sẽ cung cấp cho bạn cái nhìn sâu về các mức hỗ trợ và kháng cự quan trọng, xu hướng và các vùng giá có thể mua hay bán trên thị trường.

3. Giao dịch trong ngày



Giao dịch trong ngày là một phong cách giao dịch ngắn hạn, nhưng không giống như lướt sóng cực ngắn, bạn chỉ dùng một giao dịch một ngày và kết thúc nó khi hết ngày. Những nhà giao dịch chọn một thứ để giao dịch vào đầu ngày và sau đó kết thúc ngày với một hoặc lợi nhuận hoặc thua lỗ. Họ KHÔNG muốn giữ giao dịch qua đêm.

Giao dịch trong ngày phù hợp cho những người có đủ thời gian trong ngày để phân tích, thực hiện và giám sát giao dịch. Nếu bạn nghĩ rằng lướt sóng cực ngắn là quá nhanh thì giao dịch ngày là một chút chậm cho hương vị khác cho bạn.

Bạn có thể là một người giao dịch ngày nếu:

- Bạn thích bắt đầu và kết thúc một giao dịch trong vòng một ngày.
- Bạn có thời gian để phân tích thị trường vào đầu ngày và có thể theo dõi nó trong suốt cả ngày.
- Bạn muốn biết hay không, bạn thắng hay thua vào cuối ngày.

Bạn có thể không phù hợp là một người giao dịch ngày nếu:

- Bạn thích giao dịch dài thời gian hơn hoặc ngắn thời gian hơn.
- Bạn không có thời gian để phân tích thị trường và theo dõi nó trong suốt cả ngày.
- Bạn có một công việc khác trong ngày.

Một số điều cần xem xét nếu bạn quyết định trở thành người giao dịch ngày:

- Bạn sẽ phải luôn phải cập nhật các tin tức kinh tế mới nhất để có thể đưa ra quyết định kinh doanh của bạn vào đầu ngày.

- Bạn có thời gian để giám sát giao dịch của bạn?

Nếu bạn có một công việc toàn thời gian, xem xét làm thế nào bạn sẽ quản lý thời gian của bạn giữa công việc và việc giao dịch của bạn. Về cơ bản ... đừng để bị sa thải khỏi công việc của bạn bởi vì bạn luôn luôn nhìn vào biểu đồ phân tích nhé!

Các kiểu giao dịch ngày:

Giao dịch theo xu hướng (Trend Trading)

Giao dịch theo xu hướng là khi bạn nhìn vào một biểu đồ thời gian dài và xác định một xu hướng chung. Khi xu hướng tổng thể được thiết lập, bạn chuyển qua một khung biểu đồ thời gian nhỏ hơn và tìm kiếm cơ hội vào lệnh theo hướng của xu hướng đó. Sử dụng các chỉ số trên biểu đồ khung thời gian ngắn hơn sẽ cung cấp cho bạn một cơ hội giao dịch nào đó.

Đầu tiên xác định những xu hướng tổng thể là bằng cách nhìn vào một khung thời gian dài hơn. Bạn có thể sử dụng các chỉ số để giúp bạn xác định xu hướng.



Một khi bạn xác định các xu hướng tổng thể, sau đó bạn có thể di chuyển đến một khung thời gian nhỏ hơn và tìm kiếm các mục trong cùng một hướng. Hãy nhớ điều này? Nó được gọi là Phân tích đa khung thời gian!



Giao dịch ngược xu hướng (Countertrend Trading)

Giao dịch ngược xu hướng là tương tự như giao dịch theo xu hướng ngoại trừ khi bạn xác định xu hướng tổng thể, rồi bạn giao dịch theo hướng ngược lại. Ý tưởng ở đây là để tìm sự kết thúc của một xu hướng và vào đòn đầu khi xu hướng đảo ngược lại. Nguy hiểm hơn, nhưng có thể có mức lợi nhuận/rủi ro lớn.



Trong ví dụ này, chúng ta thấy rằng có một xu hướng giảm dài và đã kiệt sức trên biểu đồ 4hr. Điều này cho chúng ta một dấu hiệu cho thấy thị trường có thể sẵn sàng cho một sự đảo ngược.



Từ suy nghĩ "ngược xu hướng", chúng ta sẽ xem xét giao dịch theo hướng ngược lại của xu hướng chung trên một khung thời gian nhỏ hơn có thể là biểu đồ 15 phút.

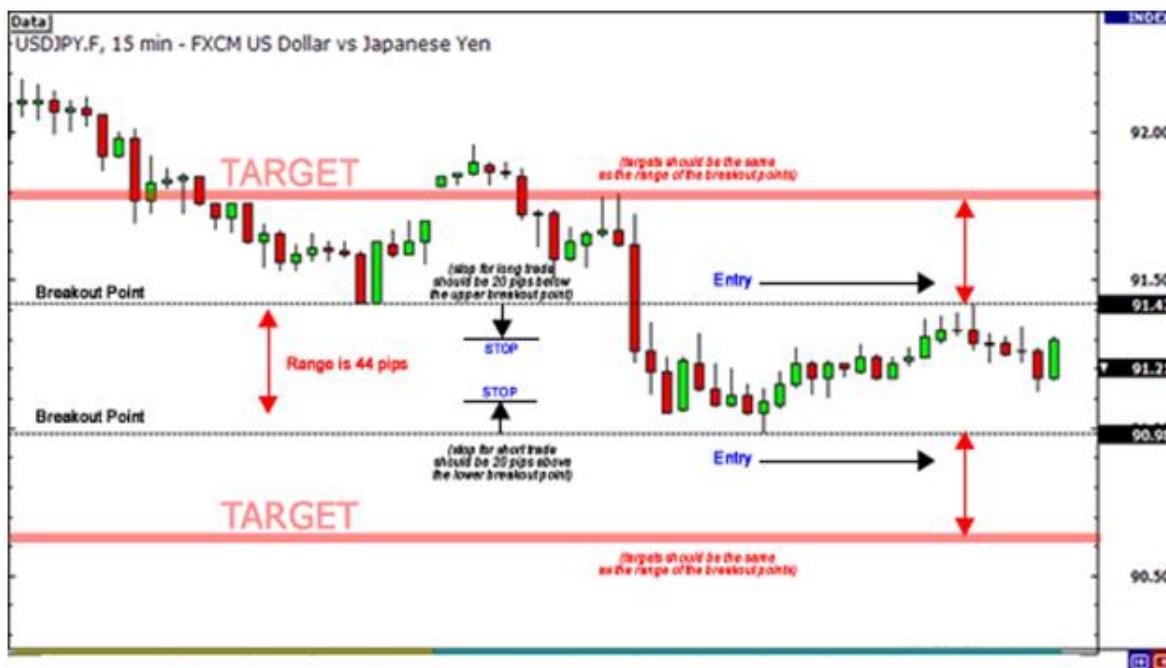


Hãy nhớ rằng đi ngược lại với xu hướng này là rất nguy hiểm, nhưng nếu tính thời gian chính xác, có thể có phần thưởng lớn!



Giao dịch phá vỡ (Breakout Trading)

Giao dịch phá vỡ là khi bạn nhìn vào phạm vi biến động đi ngang của một cặp tiền tệ đã diễn ra trong những giờ nhất định trong ngày, và sau đó bạn đặt giao dịch chờ mua/bán ở cả hai đầu của vùng đi ngang này, hy vọng sẽ đón một breakout trong hai hướng. Điều này đặc biệt hiệu quả khi áp dụng với một cặp đã có một phạm vi biến động hẹp vì nó thường là một dấu hiệu cho thấy nó sắp phá vỡ và bạn hãy sẵn sàng bắt sóng nhé!



4. Giao dịch kiểu Swing



Giao dịch kiểu Swing là một phong cách kinh doanh lâu dài đòi hỏi phải kiên nhẫn thực hiện giao dịch trong nhiều ngày tại một thời điểm.

Phong cách này rất lý tưởng cho những người không thể theo dõi biểu đồ trong suốt cả ngày, nhưng có thể dành một vài giờ phân tích thị trường mỗi đêm.

Thích hợp nhất cho những người có việc làm toàn thời gian hoặc đang đi học, nhưng vẫn có đủ thời gian để cập nhật những gì đang diễn ra trong nền kinh tế toàn cầu.

Giao dịch kiểu Swing cố gắng để xác định xu hướng trung hạn và chỉ vào thị trường khi thấy xác suất chiến thắng cao.

Khi đã bắt đầu một giao dịch đôi khi bạn sẽ thấy giao dịch chuyển động không đúng hướng bạn muốn, hãy làm quen với chuyện đó nhé! Điều quan trọng là bạn phải giữ bình tĩnh và sự tin cậy trong phân tích của bạn.

Bạn có thể muốn có một Swing Trader nếu:

- + Bạn sẵn sàng giữ giao dịch trong nhiều ngày.
- + Bạn sẵn sàng chấp nhận giao dịch ít hơn, nhưng cẩn thận hơn để đảm bảo các giao dịch của bạn là “ngon”.
- + Bạn sẵn sàng đặt khoảng chốt lỗ lớn.
- + Bạn có thể giữ bình tĩnh khi giao dịch chuyển chóng lại bạn.

Bạn không thể trở thành một Swing Trader nếu:

- + Bạn thích nhịp độ nhanh, giao dịch “rẹc rẹc”.
- + Bạn đang mất kiên nhẫn và muốn biết liệu bạn là đúng hay sai ngay lập tức.
- + Bạn đỗ mồ hôi hột và lo lắng khi giao dịch ngược chiều bạn.

+ Bạn không thể dành một vài giờ mỗi ngày để phân tích thị trường.

Nếu bạn có một công việc toàn thời gian nhưng vẫn thích giao dịch, thì có thể giao dịch kiểu Swing chính là phong cách của bạn!

5. Kiểu giao dịch dài hạn (position trading)

Giao dịch dài hạn là những giao dịch có thể kéo dài từ vài tháng tới một năm.

Đây là loại giao dịch được dành riêng cho các nhà giao dịch giỏi, và đòi hỏi một sự hiểu biết tốt về các nguyên tắc cơ bản của thị trường. Bởi vì giao dịch dài hạn sẽ giữ lệnh rất lâu nên đòi hỏi kiến thức khi phân tích xu hướng thị trường rất chuẩn xác.

Và do thời gian nắm giữ các giao dịch rất lâu nên có thể tổn thất của bạn sẽ rất lớn.

Giao dịch dài hạn kiểu này cũng đòi hỏi phải có tâm lý rất vững vì đôi khi các giao dịch của bạn sẽ ngược hướng tại một thời điểm nào đó. Bạn có thể gặp những biến động rất lớn và bạn phải sẵn sàng và có niềm tin tuyệt đối vào phân tích của bạn để giữ bình tĩnh trong những lúc này.

Bạn có thể là một nhà giao dịch dài hạn nếu:

+ Bạn là một nhà tư tưởng độc lập. Bạn có thể bỏ qua quan điểm phổ biến và tin vào những gì mình nghĩ là thị trường sẽ theo hướng của mình.

+ Bạn có một sự hiểu biết tuyệt vời về các nguyên tắc cơ bản và có tầm nhìn dài hạn tốt vào cách chúng ảnh hưởng đến cặp tiền tệ của bạn trong thời gian dài.

+ Bạn cực kỳ kiên nhẫn và bình tĩnh.

+Bạn có đủ vốn để chịu được vài trăm pips nếu thị trường đi ngược lại với bạn

+ Bạn không ngại chờ đợi phần thưởng lớn. Giao dịch ngoại hối dài hạn có thể giúp bạn kiếm vài trăm đến vài ngàn pips. Nếu bạn cảm thấy thích thú khi kiếm được 50 pips và đã muốn thoát khỏi giao dịch của bạn, hãy xem xét việc chuyển sang một phong cách giao dịch ngắn hạn.



Bạn có thể không là một nhà giao dịch dài hạn nếu:

- + Bạn dễ dàng bị ảnh hưởng bởi ý kiến phổ biến trên thị trường.
- + Bạn không có một sự hiểu biết tốt về kiến thức cơ bản ảnh hưởng đến thị trường trong dài hạn.
- + Bạn không kiên nhẫn.
- + Bạn không có đủ vốn khởi đầu.
- + Bạn không thích khi thị trường đi ngược lại với bạn.
- + Bạn thích nhìn thấy kết quả nhanh chóng. Bạn không thể chờ đợi một vài ngày, một vài tháng hoặc thậm chí nhiều năm chỉ là quá dài để bạn có thể chờ đợi.

6. Bạn là trader theo phong cách nào?



Có bốn loại chính:

1. Nhà giao dịch lướt sóng cực ngắn . (Scalper)
2. Nhà giao dịch trong ngày. (Day Trader)
3. Nhà giao dịch kiểu Swing (Swing Trader)
4. Nhà giao dịch dài hạn (Position Trader)

Scalpers giữ lệnh trong vài giây đến vài phút là tối đa. Mục tiêu chính của họ là để ăn được 1 lượng pips nhỏ nhưng nhiều lần nhất có thể trong suốt thời gian bận rộn nhất trong ngày.

Day Trader thường chọn lệnh vào đầu ngày, và sau đó kết thúc ngày với lợi nhuận hoặc thua lỗ. Họ không thực hiện giao dịch qua đêm.

Giao dịch Swing là giữ giao dịch trong vài ngày. Họ không thể theo dõi biểu đồ trong suốt cả ngày họ chỉ dành thời gian tập trung vài giờ để phân tích biểu đồ rồi ra quyết định giao dịch.

Position Trader là những người đặt lệnh kéo dài nhiều tuần, nhiều tháng, thậm chí nhiều năm. Những người giao dịch kiểu này thường là những người giỏi, nắm vững các kiến thức cơ bản về thị trường và có khả năng dự đoán xu hướng tốt.

Không quan trọng bạn chọn phong cách giao dịch kiểu nào, miễn là nó phải hợp với bạn. Luôn luôn thay đổi phong cách giao dịch ngoại hối có thể dẫn đến rắc rối và gây thua lỗ. Nếu bạn thử Scalping và thấy không phù hợp thì sau 1 thời gian, có thể đổi kiểu khác.

XÂY DỰNG HỆ THỐNG GIAO DỊCH RIÊNG

LUU GIỮ NHẬT KÝ GIAO DỊCH

NĂM CUỐI

QUẢN LÝ RỦI RO

NHỮNG NGUYÊN NHÂN GÂY THUA LỖ

KHỐI LUỢNG GIAO DỊCH

STOPLOSS

TĂNG VÀ GIẢM KHỐI LUỢNG GIAO DỊCH

TƯƠNG QUAN GIỮA CÁC ĐỒNG TIỀN